

# SỐ CHÍN LÊN NGÔI

**THE RISE OF NINE**

Tập tiếp theo của  
**SỨC MẠNH CỦA SỐ 6**  
tác phẩm bán chạy nhất  
theo bình chọn của  
New York Times

**PITTACUS LORE**



**nhà xuất bản trẻ**

*Sổ Chín lên ngôi*

# SỐ CHÍN LÊN NGÔI

**THE RISE OF NINE**

Tập tiếp theo của  
**SỨC MẠNH CỦA SỐ 6**  
sắc phẩm bán chạy nhất  
theo bình chọn của  
New York Times



**PITTACUS LORE**



**NHÀ XUẤT BẢN TRẺ**

**Tên Ebook: Số Chín Lên Ngôi**

**Tác Giả: Pittacus Lore**

**Nguyên tác: The Rise of Nine**

**Bộ Sách: Lorien Legacies #3**

**Thể Loại: Tiểu Thuyết, Giả Tưởng, Best  
seller**

**Giá bìa: 118.000 đ**

**Công ty phát hành: NXB Trẻ**

**Nhà xuất bản: NXB Trẻ**

**Trọng lượng vận chuyển: 400 g**

**Kích thước: 13 x 20 cm**

**Số trang: 428**

**Ngày xuất bản: 09/2014**

**Đánh máy: Ly Ly**

**Nguồn: Tải truyện cho di động -  
[fb.com/Ebook.Full.Prc](http://fb.com/Ebook.Full.Prc)**

**Ebook: Đào Tiểu Vũ eBook -  
<http://www.dtv-ebook.com>**

*Ebook được blog **Đào Tiểu Vũ** hoàn thành với mục đích phi thương mại, nhằm chia sẻ với những bạn ở xa hoặc không có điều kiện mua sách, khi sao lưu xin ghi rõ nguồn.*

*Trong điều kiện có thể bạn hãy mua sách để ủng hộ nhà xuất bản và tác giả.*

### **Giới thiệu:**

*The Rise of Nine – Số Chín lên ngôi là tiểu thuyết giả tưởng của tác giả *Pittacus Lore* (bút danh của hai nhà văn *James Frey* và *Jobie Hughes*), và là phần thứ ba trong series 6 cuốn sách dành cho bạn đọc trẻ.*

*Số Chín lên ngôi là tập tiếp của *Tôi là Số Bốn* và *Sức mạnh của Số Số*. Mười trẻ em xuất sắc nhất của hành tinh *Lorien* được đưa*

đến *Trái đất* để trốn tránh sự tàn sát của bọn *Mog*, chờ đến khi các biệt năng của các em phát lộ và tìm đến nhau, liên kết chiến đấu, giành lại thế giới của mình. Được gọi theo bí danh từ *Số Một* đến *Số Mười*, có 3 nhân vật đầu đã chết dưới lưỡi kiếm của bọn *Mog*, các chiến binh trẻ tuổi đã trải qua những cuộc phiêu lưu ly kỳ hấp dẫn, những cuộc huấn luyện khắc nghiệt nhằm hoàn thiện biệt năng, có cả những rung động đầu đời trong sáng và đẹp đẽ của tuổi mới lớn với những người bạn trái đất.

Truyện hấp dẫn, kịch tính, dành cho tuổi mới lớn.

*Số Chín Lên Ngôi* là phần ba của bộ sách kể về những thiếu niên có sức mạnh đặc biệt, cuốn này vẫn giữ được những ưu điểm của các cuốn trước. Vẫn là những cuộc chiến đấu nảy lửa, tinh thần mạnh mẽ, quyết tâm không bao giờ lùi bước của những chiến binh trẻ tuổi.

Ngoài ra tác giả còn rất khéo léo khi để lại những bí ẩn khiến người đọc tò mò muốn biết những tập sau diễn ra như thế nào. Mong sao những phần sau vẫn sẽ giữ được độ hấp dẫn như thế này.

Mời các bạn đón đọc.

## Mục lục:

Giới thiệu:

CHƯƠNG MỘT

CHƯƠNG HAI

CHƯƠNG BA

CHƯƠNG BỐN

CHƯƠNG NĂM

CHƯƠNG SÁU

CHƯƠNG BẢY

CHƯƠNG TÁM



CHƯƠNG CHÍN

CHƯƠNG MƯỜI

CHƯƠNG MƯỜI MỘT

CHƯƠNG MƯỜI HAI

CHƯƠNG MƯỜI BA

CHƯƠNG MƯỜI BỐN

CHƯƠNG MƯỜI LĂM

CHƯƠNG MƯỜI SÁU

CHƯƠNG MƯỜI BẢY

CHƯƠNG MƯỜI TÁM

CHƯƠNG MƯỜI CHÍN

CHƯƠNG HAI MƯỜI

CHƯƠNG HAI MƯỜI MỘT

CHƯƠNG HAI MƯỜI HAI

CHƯƠNG HAI MƯỜI BA

CHƯƠNG HAI MƯỜI BỐN

CHƯƠNG HAI MƯƠI LĂM

CHƯƠNG HAI MƯƠI SÁU

CHƯƠNG HAI MƯƠI BẢY

CHƯƠNG HAI MƯƠI TÁM

CHƯƠNG HAI MƯƠI CHÍN

CHƯƠNG BA MƯƠI

## CHƯƠNG MỘT

6A. Thật chứ? Tôi nhìn tấm thẻ lên máy bay, dòng chữ in lớn là số ghế ngồi, tự hỏi không hiểu chú Crayton chọn ghế này có dụng ý gì không. Có thể chỉ là sự trùng hợp ngẫu nhiên, nhưng căn cứ theo diễn tiến mọi việc gần đây, tôi không còn mấy tin tưởng vào những chuyện tình cờ nữa. Tôi cũng sẽ chẳng ngạc nhiên nếu như Marina ngồi sau lưng tôi ở hàng số 7 và Ella thì ở tận hàng ghế số 10. Ấy, nhưng không, cả hai cũng đang ngồi yên lặng cạnh tôi, cùng

săm soi tấm thẻ lên máy bay của mình. Là những con mồi luôn bị săn đuổi, chúng tôi lúc nào cũng trong trạng thái cảnh giác cao độ. Ai biết được bọn Mogadore sẽ đột ngột xuất hiện lúc nào.

Chú Crayton sẽ là người cuối cùng lên máy bay, sau khi chú đã theo dõi chắc chắn rằng không có kẻ nào trong đám kia cũng lên khoang và chỉ sau khi chú cảm thấy chuyến bay đã tuyệt đối an toàn.

Tôi kéo màn che cửa sổ lên nhìn toán nhân viên mặt đất đang hối hả làm việc dưới bụng máy bay. Thành phố Barcelona là một vệt mờ xa xa.

Đầu gối của Marina đang nảy tung tung theo nhịp chân điên cuồng sạt sạt chân tôi. Cuộc chiến chống cả băng Mogadore bên bờ hồ ngày hôm qua, cái chết của Cêpan cô ấy, việc tìm chiếc Hộp – và giờ đây, lần đầu tiên cô phải rời khỏi thành phố cô đã – trong suốt gần mười

năm – trải qua thời thơ ấu. Cô bạn đang rất căng thẳng.

“Mọi thứ ổn chứ?” Tôi hỏi. Mái tóc vàng mới nhuộm xòa xuống mặt khiến tôi giật mình. Tôi quên sáng nay mình vừa đổi màu tóc. Đây chỉ là một trong số các tiêu xảo phải làm trong bốn mươi tám giờ qua.

Marina thì thầm: “Mọi thứ có vẻ bình thường.” Mắt cô dán vào lối đi chật người phía trước. “Tụi mình an toàn, cho tới giờ này.”

“Tốt. Nhưng ý mình không định hỏi thế.” Tôi nhẹ nhàng ấn chân mình lên bàn chân của Marina, và cô ngưng lại. Cô nhanh chóng nhovn miệng cười xin lỗi rồi lại sầm soi vé lên máy bay. Vài giây sau, Marina lại “rung đùi”, và tôi chỉ còn nước lắc đầu.

Tôi thấy thương Marina. Cô như một ốc đảo bị cô lập tại một trại trẻ mồ côi xa xôi hẻo lánh, sống cùng Cêpan của mình nhưng lại

không được người giám hộ kia huấn luyện rèn giũa. Cêpan của Marina đã ‘quên’ lý do tại sao ngày xưa chúng tôi phải đến Địa Cầu này. Lúc này đây, tôi phải ra sức giúp đỡ Marina, giúp cô lấp đầy các chỗ trống kia. Tôi có thể tập cho cô kiểm soát sức lực, khi nào nên sử dụng Biệt Năng (là hệ thống gồm các tri thức, năng lực, thực lực v.v đặc thù). Nhưng trước tiên, tôi đang cố tập Marina biết tin tưởng nơi tôi.

Bọn Mogadore sẽ phải trả giá cho những tội ác chúng đã gây nên. Vì đã cướp đi bao sinh mạng của những người chúng tôi từng yêu mến, tại đây – trên trái đất này – và nơi hành tinh Lorien. Nhiệm vụ riêng của tôi là tiêu diệt bọn chúng, đến tận tên cuối cùng và tôi dám chắc Marina cũng sẽ góp tay cùng tôi phục thù. Cô không những mất đi người bạn thân nhất là Héctor bên bờ hồ, mà cũng như tôi, cô phải chứng kiến cảnh Cêpan của mình bị sát hại. Mãi mãi trong tim mình, chúng tôi mang theo hình ảnh bi thảm đó.

Ella choàng tay qua người Marina: “Bên dưới có gì không vậy, chị Số Sáu?”

Tôi quay người về hướng cửa sổ. Bên dưới, các nhân viên bắt đầu dọn dẹp dụng cụ, kiểm tra những bước cần thiết cuối cùng. “Mọi chuyện vẫn ổn.”

Chỗ ngồi của tôi gần ngay cửa sổ, điều này làm cho tôi yên tâm. Không ít hơn một lần, tôi đã từng sử dụng Biệt Năng của mình để giúp phi công thoát nạn. Có lần, khi đang bay trên bầu trời nam Mexico, tôi đã dùng trí lực đẩy máy bay lệch sang phải hơn chục độ, chỉ vài giây trước khi đâm vào vách núi. Năm ngoái, tôi đã cứu mạng 124 hành khách trên một chuyến bay ngang qua bầu trời Kansas trong một cơn bão khốc liệt: phủ quanh khắp thân máy bay bằng một lớp đệm mây không khí mát rượi rồi lướt qua cơn bão như một viên đạn xuyên tờ giấy mỏng.

Khi các nhân viên mặt đất di chuyển sang

chiếc máy bay kế tiếp, tôi theo dõi ánh mắt của Ella đang tìm kiếm trên khắp lối đi. Chúng tôi ai nấy đều mong nhìn thấy bóng dáng chú Crayton trong khoang máy bay này. Như thế có nghĩa là mọi việc đều ổn, ít ra là như vậy cho đến thời điểm hiện tại. Mọi ghế đều đã có người ngồi, trừ mỗi một chỗ phía sau Ella. Chú ấy đâu rồi nhỉ? Tôi liếc nhìn ra máy bay lần nữa, kiểm tra từng li từng tí xem có chuyện gì bất thường hay không.

Tôi cúi người xuống và đẩy cái ba lô sát vào dưới ghế. Vì ba lô hầu như không chứa gì nên dễ dàng gấp gọn lại. Chú Crayton đã mua cho tôi tại sân bay. Theo ý chú, ba đứa phải trông như ba cô bé học sinh trung học, giờ đang đi dã ngoại. Đây cũng là lý do vì sao trong lòng của Ella là cuốn sách giáo khoa sinh vật học.

“Số Sáu này!” Marina gọi. Tôi nghe thấy tiếng cô hét cái dây đai an toàn rồi lại mở - một cách lo lắng.

Tôi đáp: “Sao hả?”

“Bồ đã bao giờ đi máy bay chưa?”

Marina sinh ra trước tôi chỉ một năm, nhưng với ánh mắt đắm chiêu, mái tóc mới cắt điểm lên vài nét thạo đời, cô trông ra dáng thiếu nữ trưởng thành lắm. Vậy mà lúc này, cô lại đang cắn móng tay, co chân lên ngực như một đứa bé sợ hãi.

“Rồi.” Tôi đáp. “Không có gì đâu. Thực sự là một khi bồ bớt căng thẳng, bồ thấy chuyện này còn hấp dẫn là đằng khác.”

Ngồi trên chiếc máy bay này, tôi hướng về cô Katarina – Cêpan của tôi. Không vì tôi chưa từng bay cùng cô. Hồi tôi chín tuổi, chúng tôi đã bị một tên Mogadore ép phải thoát đi một chuyến nguy hiểm tận đường tơ kẽ tóc đến một con hẻm ở Cleveland khiến cả hai run bần bật và cả người đầy bụi. Cô Katarina sau đó đã đi tiếp đến Nam California. Căn nhà sàn hai



tầng đang xuống cấp cạnh bờ biển hầu như chìm vào bóng đen của Sân Bay Quốc Tế Los Angeles. Mỗi giờ, cả trăm chiếc máy bay gầm thét trên đầu chúng tôi, khiến những lời giảng dạy hướng dẫn của cô (cũng như những giờ phút được chơi đùa cùng người bạn duy nhất thuở ấu thơ, một cô bé gầy gò nhà bên tên Ashley) luôn bị đứt đoạn.

Tôi đã sống dưới cánh những chiếc máy bay kia suốt bảy tháng. Chúng là chiếc đồng hồ báo thức cho tôi hàng sáng với những tiếng gào thét đập vào tận giường ngủ mỗi khi ánh mặt trời lên. Đêm đến, chúng là những bóng ma ám ảnh, bật giăng tôi khỏi giấc ngủ, khiến tôi chực tung mình khỏi chăn để chạy vào xe trong tích tắc. Vì cô Katarina không cho phép tôi lang thang xa nhà, những chiếc máy bay này còn là những ‘dòng nhạc réo rắt’ vọng tai mỗi chiều.

Một chiều nọ, khi đợt sóng âm rung dội từ chiếc máy bay khổng lồ đang bay qua đầu

làm sánh lớp nước chanh trong ly nhựa, Ashley buột miệng nói: “Mình với mẹ tháng sau ghé thăm ngoại. Mình mong muốn chết! Cậu đã bao giờ đi máy bay chưa?” Ashley hay kể cho tôi nghe những nơi đã đi qua hay những chuyện nó đã làm cùng gia đình. Vì biết cô Katarina và tôi ở suốt trong nhà, Ashley khoái tám để khoe tôi.

“Thì cũng...” Tôi ngập ngừng.

“Cậu nói gì thế? ‘thì cũng’ là sao? Cậu đã đặt chân lên một chiếc máy bay nào chưa? Thú nhận đi. Chưa chứ gì.”

Tôi vẫn còn nhớ cảm giác mặt nóng ran lên vì phát ghen. Ashley đã ép tôi đến nước này! Cuối cùng tôi đáp: “Chưa. Mình chưa bao giờ đặt chân lên một chiếc máy bay nào cả.” Khi ấy, tôi muốn nói cho nó biết rằng: tôi đã từng lên một thứ khác – to hơn, ngon lành hơn và dừ dừ hơn nhiều so với một cái máy bay cỏn con. Tôi muốn cho nó hay là tôi đã bay trên một phi thuyền từ một hành tinh khác có tên Lorien

đến Địa Cầu này, rằng tôi đã vượt một quãng đường đến những một trăm triệu dặm. Nhưng tôi không dám nói, vì biết phải giữ kín chuyện hành tinh Lorien.

Ashley cười vang nhạo tôi. Chẳng thèm chào tạm biệt, nó quày quả chạy về nhà chờ cha đi làm về.

“Tại sao mình chưa lần nào đi máy bay vậy cô?” Tôi đó tôi hỏi cô Katarina lúc cô nép sau tấm màn che cửa sổ phòng ngủ của tôi để theo dõi động tĩnh bên ngoài.

“Nè Số Sáu!” Cô vừa trả lời quay lại nhìn tôi rồi vội chỉnh sửa: “Ý cô là, Veronica, con nè, đi máy bay thì nguy hiểm lắm. Lên đó, coi chừng mắc bẫy liền! Con thử nghĩ coi, đang bay cách mặt đất vài ngàn dặm mà lỡ bọn Mogadore xuất hiện sau khi bám lên cùng máy bay thì sao?”

Tôi biết quá rõ kết cục câu chuyện loại

này. Trong đầu tôi nảy ra bao hình ảnh hỗn loạn: hành khách trên máy bay thét la sợ hãi, co người trốn dưới ghế khi hai ba tên lính ngoài hành tinh kia lăm lăm chiếc kiếm xọc giữa lối đi. Nhưng chuyện này cũng không ngăn nổi ước mơ giản dị nơi tôi: được làm một điều bình dị như bao con người bình thường khác – đáp máy bay từ thành phố này sang thành phố kề cận. Tới ngày này, tôi đã ở trên trái đất không biết bao năm tháng, nhưng cũng không được làm lắm điều mà trẻ con nơi này vẫn xem là chuyện nhỏ. Chúng tôi thậm chí hiếm khi dám ở lâu lại một nơi, nên gặp gỡ các bạn nhỏ khác cũng là chuyện khó gặp, đừng nói đến chuyện kết bè kết bạn với ai nữa. Ashley là cô bé đầu tiên mà cô Katarina cho phép vô nhà chơi với tôi. Đôi lúc, như hồi ở California, tôi thậm chí còn không được đi học, vì theo ý cô katarina, như thế sẽ an toàn hơn.

Tất nhiên tôi hiểu những biện pháp cần thiết này. Thông thường, tôi cũng không để tâm lắm. Nhưng cô Katarina thấy rõ tôi chịu tác

động không ít vì thái độ ‘trên cơ’ của Ashley. Thấy vẻ im lặng của tôi trong suốt mấy ngày, cô chắc cũng cảm lòng không được, nên trước sự ngạc nhiên của tôi, cô đã mua cặp vé khứ hồi cho hai cô cháu đi Denver. Đi đâu cũng được – cô biết tôi chỉ muốn được bay.

Quá phấn khích, tôi khoe ngay với Ashley.

Nhưng vào ngày khởi hành, tới lúc đứng ngay bên ngoài sân bay, cô Katarina chột lưỡi. Cô trông có vẻ như đại hãn. Cô lua tay vào mái tóc đen cắt ngắn. Tóc cô mới nhuộm hồi đêm qua, chỉ nhằm tạo ra một bộ dạng mới. Một gia đình năm người đang đi ngang qua chúng tôi bên hàng rào chắn, kéo theo mớ hành lý nặng nề lĩnh khỉnh, và bên trái tôi là hình ảnh một bà mẹ ước dầm nước mắt vẫy chào tạm biệt hai cô con gái nhỏ. Tôi không có một ước mơ nào hơn: được chia sẻ một phần trong cảnh đời thường nhạt rất bình dị này. Cô Katarina dăm dăm nhìn

mọi người xung quanh, quên rằng tôi đang bồn chồn bên cạnh.

Cuối cùng cô nói: “Thôi, mình về con. Cô xin lỗi con, Veronica à. Nhưng chuyện này không đáng.”

Chúng tôi lái xe về trong thinh lặng, để tiếng máy bay gầm rú trên đầu trả lời hộ. Khi bước ra khỏi xe, tôi thấy Ashley đang ngồi trên thềm trước cửa nhà. Nhìn tôi bước vào nhà, con nhỏ vọng tới một câu “đồ ba xạo”. Còn nổi nhục nào hơn!

Nhưng đúng là, tôi là ‘đồ ba xạo’. Số phận thật trớ trêu! Từ ngày đặt chân lên Địa Cầu này, tôi đã phải nói dối biết bao điều: tên mình, quê quán, nguyên quán, lý do tại sao không được phép ngủ đêm tại nhà một cô bạn cùng lớp. Nói dối là nghề của tôi và cũng nhờ thế mà tôi sống sót tới nay. Nhưng khi Ashley hôm đó gọi tôi là “đồ ba xạo”, vào lúc tôi nói thực, lòng tôi dậy lên nỗi giận dữ khôn nguôi. Tôi lao vào

phòng, đóng sầm cửa lại, đâm mạnh vào tường.

Quá ngạc nhiên, tôi đâm thủng cả bức vách dày.

Cô Katarina tông cửa phòng ra, vung con dao bập lên chuần bị chiến đấu. Cô ngỡ tiếng động vừa rồi là do bọn Mog. Khi thấy ‘kiệt tác’ của tôi, cô phát hiện ngay trong người tôi có bước chuyển biến lớn. Hạ con dao xuống, cơ mím cười: “Hôm nay mình không đi máy bay, nhưng là ngày sau con bắt đầu được huấn luyện rồi.”

Bảy năm sau, lúc này đang ngồi trên máy bay cùng Marina và Ella, tôi vẫn còn nghe tiếng nói cô Katarina vang lên trong đầu: “Lên đó, coi chừng mắc bẫy liền!” Nhưng bây giờ, tôi đã có chuần bị để đón đợi tình huống này xảy ra, một sự chuần bị ngoài dự liệu của cả cô Katarina lẫn của tôi.

Trong suốt những năm sau đó, tôi bay

đến hàng chục lần, tất cả đều xuôi chèo mát mái. Tuy nhiên, đây là lần đầu tiên tôi không dùng Biệt Năng của mình để kiểm tra khắp khoang máy bay. Tôi biết mình hiện giờ đã mạnh hơn rất nhiều. Theo năm tháng, sức chiến đấu của tôi càng ngày càng nâng cao. Nếu có một hai tên Mog trên máy bay lao đến trước mặt tấn công tôi, đối diện chúng sẽ không còn là một cô gái nhỏ yếu ớt nữa. Tôi biết năng lực của bản thân. Giờ tôi là một người lính, một chiến sĩ. Tôi là kẻ khiến đối phương phải sợ hãi, không còn là con mồi cho kẻ khác săn đuổi.

Marina thả lỏng đầu gối, ngồi thẳng dậy, thở ra một hơi dài. Cô nói khẽ khàng: “Mình sợ. Mình chỉ muốn tan vào không khí.”

Tôi trầm giọng: “Chuyện rồi sẽ ổn thôi.”

Cô bạn nhoén miệng cười và tôi mỉm cười đáp lại. Hôm qua trên chiến trường, Marina đã chứng tỏ mình là một đồng đội đáng tin cậy với phần Biệt Năng thần kỳ, độc đáo. Cô



có thể thở trong nước, nhìn trong bóng đêm, chữa lành bệnh tật và mọi vết thương. Như mọi Chiến Binh Tinh Nhuệ, cô cũng có khả năng dùng trí lực điều khiển sự vật. Và vì chúng tôi quá gần nhau, tôi Số Sáu và cô Số Bảy, sự liên hệ giữa hai người càng thêm đặc biệt. Khi lời nguyên còn hiệu lực, muốn sát hại chúng tôi, phải đi đúng thứ tự, và bọn Mogadore sẽ phải bước qua xác tôi rồi mới giết được Marina. Và bọn chúng chưa bao giờ đồn ngã được tôi.

Ella ngồi phía bên kia Marina. Trong khi tiếp tục đợi chú Crayton, cô bé mở cuốn sách sinh học ra, chăm chú lật từng trang. Trước tình huống này, cảm cúi đọc như thế là không nên, và tôi định nhòai người sang nhắc nhở. Nhưng rồi tôi phát hiện cô bé chẳng hề đọc sách. Ella chỉ giả vờ giở sách, giả vờ lật trang để ngụy trang, thực sự đang dùng trí lực theo dõi tình hình xung quanh. Mọi chuyện vẫn nằm trong tầm kiểm soát.

Ella được chú Crayton gọi là Aeternus, tức người có khả năng thay đổi tuổi tác. Hiện nay, cô bé còn nhỏ, và Biệt Năng chưa phát triển trọn vẹn. Cần phải có thời gian, tuy rằng lúc này cô bé như đã mất kiên nhẫn trước sự ì ạch, chậm lụt của bản thân.

Ella đã đến trái đất trên một con tàu khác, sự tồn tại của con tàu này tôi hoàn toàn không biết, mãi đến khi, theo lời Số Bốn là John Smith kể lại, cậu đã thấy được điều này trong giấc mơ. Khi ấy Ella chỉ là một đứa bé gái còn ẵm ngửa, vậy hôm nay cô mới mười hai. Chú Crayton nói rằng chú là một Cêpan không chính thức của Ella; vì khi ấy, mọi việc xảy ra quá gấp gáp, nên chú chưa được chính thức bổ nhiệm. Như mọi Cêpan khác, chú có nhiệm vụ giúp Ella phát huy Biệt Năng của cô bé. Theo lời chú, trên tàu vũ trụ của Ella, còn có cả một bầy Chimæra, đây là những con thú từ hành tinh Lorien có khả năng biến hình và chung sức chiến đấu cùng chúng tôi.

Tôi mừng là có Ella ở cùng. Sau khi Số Một, Số Hai và Số Ba đã chết, còn lại sáu người chúng tôi. Với Ella, chúng tôi sẽ là bảy người. Số Bảy sẽ may mắn, nếu bạn tin dị đoan. Tôi thì không. Tôi chỉ biết tin vào thực lực của chính mình.

Cuối cùng, chú Crayton cũng xuất hiện, len lỏi dọc theo lối đi, tay cầm chiếc cặp đen. Chú đeo kính và mặc bộ vest nâu có vẻ hơi quá khổ. Dưới chiếc cằm mạnh mẽ là cái cà vạt màu xanh dương, chú đóng vai thầy giáo của chúng tôi.

“Chào các cô gái,” chú nói, ngừng bên chúng tôi.

“Chào thầy Collins,” Ella đáp.

Marina nói: “Máy bay không một chỗ trống.” Đây là mật mã báo hiệu mọi người đều có mặt đầy đủ, an toàn trên máy bay. Muốn báo chú tình hình phía dưới mặt đất vẫn bình thường,

tôi nói: “Con tính sẽ cố ngủ một giấc.”

Chú gật đầu và ngồi xuống chỗ của mình, ngay phía sau Ella. Chồm người ra phía trước, giữa Marina và Ella, chú nói: “Mấy con ráng tận dụng thời gian trên máy bay nhé. Tập trung học bài vào.”

Câu này hiểu ngầm là chúng tôi chớ buông lơì cảnh giác.

Tôi không biết nên nghĩ gì về chú Crayton khi hai chú cháu gặp nhau lần đầu. Chú vẻ nghiêm khắc, dễ mất bình tĩnh, nhưng con tim chú biết đặt đúng chỗ, và chú có kiến thức về thế giới cũng như các vấn đề thời sự - phải nói là nhiều vô kể. Dù chính thức hay chưa, chú đã nghiêm túc đảm nhận vị trí của một Cêpan. Chú nói sẵn sàng hy sinh làm bất cứ điều gì để đánh bại bọn Mogadore – để trả thù cho chúng tôi. Tôi hoàn toàn tin tưởng nơi chú.

Tuy nhiên, khi lên chiếc máy bay đáp

đến Ấn Độ này, tôi vẫn thấy đôi chút miễn cưỡng. Tôi muốn quay lại Mỹ ngay, về với John và Sam. Nhưng ngày hôm qua, khi đang đứng trên con đập chắn nước, nhìn về phía những xác chết vương vãi nơi ven hồ, chú Crayton nói rằng gã thủ lãnh quyền uy của bọn Mogadore là Setrákus Ra – nếu chưa thì mấy bữa nữa – cũng sẽ tới trái đất. Setrákus Ra đến đây là dấu hiệu cho thấy chúng đã đánh hơi được mối đe dọa nơi chúng tôi và sau đó sẽ là cả một chiến dịch tiêu diệt. Setrákus Ra thuộc loại bất khả chiến bại. Chỉ mỗi Pittacus Lore là Trưởng Lão mạnh nhất hành tinh Lorien mới đánh lại hắn. Chúng tôi phát hãi. Nếu hắn bất khả chiến bại, vậy số phận của bọn tôi sẽ ra sao? Khi Marina đặt vấn đề: làm sao chúng tôi có thể chống lại Setrákus Ra, chú Crayton hé ra một tin chấn động cả bọn, đây là điều mà tất cả Cêpan đều tin tưởng: một Chiến Binh Tinh Nhuệ - tức là một trong chúng tôi – sẽ tiếp nhận sức chiến đấu của trưởng lão Pittacus Lore, sẽ mạnh như chính ông và sẽ đủ

sức đánh bại Setrákus Ra. Chúng tôi chỉ biết người đó không phải là Số Một, Số Hai và Số Ba, vì đây phải là một kẻ còn sống trong số còn lại này. Chúng tôi phải chờ đợi xem đây là ai và vót vát một hy vọng rằng sức mạnh kia sớm bộc phát.

Theo chú Crayton, chú đã biết đây là ai – người Chiến Binh Tĩnh Nhuệ với sức mạnh của Pittacus Lore.

Sau đó chú nói: “Chú mới đọc mấy tin tức, thấy ở Ấn Độ có một cậu bé với sức mạnh thần kỳ. Cậu ta sống trên dãy Hi Mã Lạp Sơn cao vút. Một số người cho đây là hóa thân của thần Vishnu, theo một số khác, đây là một tên lừa bịp có năng lực thay hình đổi dạng.”

“Giống con vậy hả ba?” Ella hỏi kiểu xưng hô cha con này khiến tôi ngạc nhiên. Tôi không khỏi hơi chạnh lòng, có chút ganh tỵ vì cô bé còn Cêpan, vẫn còn người để dựa vào.

“Cậu ấy không thể thay đổi tuổi tác, Ella à. Cậu ta có thể biến hình thành các loài thú này nọ. Càng tìm hiểu thêm về cậu bé này, chú càng tin chắc đây là một Chiến Binh Tinh Nhuệ như bọn cháu, và chú càng thêm tin tưởng rằng đây là người có được tập trung đầy đủ Biệt Năng, là người đủ sức chống và tiêu diệt Setrákus Ra. Chúng ta cần tìm ra cậu bé – càng sớm càng tốt,”

Lúc này tôi không muốn chơi trò săn vịt trời quá phiêu lưu này. Tôi biết John hiện đang ở đâu cũng như vị trí cậu ấy sẽ đến. Tôi vẫn nghe giọng cô Katarina vang bên tai, khẩn thiết khuyên tôi nên hành động theo tiếng nói bản năng của mình, có nghĩa là liên lạc với John sẽ là ưu tiên hàng đầu, sau đó hẵng làm chuyện khác. Đây là nước ít nguy hiểm nhất. Chắc chắn là ít nguy hiểm hơn nếu so với chuyện bay vòng vòng trên trời chỉ vì chút linh cảm của chú Crayton cùng mớ tin đồn vô cơ trên internet.

“Đây có thể là một cái bẫy rập.” Tôi đáp lời chú. “Nhờ như những câu chuyện kia được dàn dựng là để nhằm vào chúng ta, vậy chẳng phải những gì mình đang cố vùng vẫy chỉ là để chui vào chiếc rọ kia?”

“Chú hiểu mỗi quan ngại của cháu, Số Sáu ạ. Nhưng cháu cứ tin ở chú. Chú là bậc thầy cây tin giả trên mạng mà. Trường hợp này hoàn toàn khác. Vì có vô số nguồn khác nhau nhưng đều hướng đến cậu bé Ấn Độ kia. Cậu ta chưa một lần chạy đi đâu, trốn đi đâu cả. Cậu ta đơn giản là vẫn *tồn tại* ở đây và có vẻ có nhiều quyền năng. Nếu cậu bé cũng như tụi cháu, chúng ta phải gặp được cậu ta trước bọn Mogadore. Ngay khi chuyện này làm xong, chúng ta sẽ sang Mỹ gặp Số Bốn.” Chú Crayton đáp.

Marina nhìn tôi. Cô muốn gặp John không kém gì tôi – cô đã theo dõi sát sao trên mạng các tin tức về John và có cùng linh cảm



(và cảm nhận được tôi xác nhận): John là một trong chúng tôi. Marina hỏi: “Chú hứa chắc chứ?” Chú Crayton gật đầu.

Giọng cơ trưởng vang lên, cắt ngang dòng suy nghĩ mơ màng của tôi. Máy bay chuẩn bị cất cánh. Tận đáy lòng, tôi rất muốn chuyển hướng máy bay, nhắm hướng Tây Virginia mà đáp, đến với John và Sam. Hy vọng hai người vẫn bình yên. Hình ảnh John bị bắt giam không thể rút khỏi tâm trí tôi. Lẽ ra tôi không nên kể với John về căn cứ trên núi của bọn Mog, nhưng vì John muốn đoạt lại chiếc Hộp, mà tôi không đủ khả năng thuyết phục cậu gạt chuyện đó sang một bên.

Máy bay chậm chậm chạy trên phi đạo và Marina thòp lấy cổ tay tôi: “Mình thực lòng muốn có Héctor ở đây. Cậu ta biết phải nói gì với mình trong giờ khắc này.”

“Chị đừng sợ gì cả.” Ella nói, đưa tay nắm chặt bàn tay bên kia của Marina. “Chị còn

em với chị Số Sáu mà.”

“Hay tội mình kiếm chuyện gì vui vui cùng nói nha?” Tôi gợi ý.

“Cảm ơn mấy bồ.” Marina nói, mấy lời nghe như muốn ghen. Để mặc móng tay cô hằn sâu vào cô tay, tôi nhoẻn cười trấn an. Chỉ vài giây nữa thôi, chúng tôi đã ở trên bầu trời.

## CHƯƠNG HAI

Hai ngày nay, không ít lần, tôi như một con thoi, giao thoa giữa hai miền: ý thức và ảo giác một mối. Tác động – về thể chất cũng như về tinh thần – của cánh đồng lực màu xanh bên ngoài ngọn núi của bọn Mogadore vẫn chưa chấm dứt, lâu hơn hẳn những gì Số Chín đã nói. Cứ vài phút, các cơ bắp lại co giật và nhói đau.

Tôi cố quên cơn đau bằng cách ngó quanh căn phòng ngủ bé nhỏ của căn nhà hoang đang xuống cấp kia. Có lẽ, Số Chín đã vớ phải một nơi ẩn nấp tệ nhất trên đời dành cho hai thằng. Thật không tin nổi mắt mình. Tôi nhìn mẫu hoa văn in trên lớp giấy dán tường màu vàng, trông như một đám kiến tụ quanh những vết mốc. Trần nhà nứt nẻ như đang thở ra hít vào, phập phồng dòn dập với tốc độ chóng mặt. Một cái lỗ to lớn chồm xé toạc phòng ngủ ra khỏi phòng khách như có ai dùng búa tạ đập vào. Vỏ lon bia dùm dó vương vãi khắp phòng, lớp

len tường bị sức vật cào xé nát. Không ngưng nghỉ, đập vào tai tôi là tiếng xào xạc của cây cối quanh nhà, nhưng vì yếu tim nên tôi không ngớt giật mình cảnh giác – đến cả cả người. Đêm qua, khi đang ngủ chợt thấy con gián đậu trên má, nhưng tôi chỉ còn chút sức tàn hầy nhẹ nó đi.

“Thế nào, Số Bốn?” Tôi nghe tiếng từ phía bên kia lỗ hồng. “Cậu dậy chưa? Đã tới giờ ăn trưa, mà đồ ăn của cậu nguội hết rồi nè.”

Gượng người đứng dậy, đầu óc xoay mòng, tôi lão đảo lê ra khỏi cửa, bước vào nơi chốn từng được gọi là ‘phòng khách’, rồi sụm xuống tấm thảm xám cáu bẩn. Tôi biết Số Chín đang ở đây, nhưng tôi không mở mắt ra nổi để nhìn thấy cậu ta. Tôi thềm nhất lúc này là vùi đầu vào lòng Sarah hay lòng của Số Sáu cũng được. Đầu óc tôi hết tỉnh táo nổi.

Có gì âm âm chạm vào vai. Tôi lặn ngửa ra thì thấy Số Chín dốc ngược đầu, đứng trên

trần nhà nhìn tôi, mớ tóc đen dài của anh chàng  
xõa xuống, miệng nhai nhồm nhoàm và bàn tay  
nhảy mớ.

“Minh lại ở đâu đây?” Tôi hỏi. Ánh mặt  
trời chói chang xuyên qua cửa sổ khiến tôi phải  
nhắm mắt lại. Tôi cần ngủ thêm. Tôi cần gì đó,  
bất cứ thứ gì cũng được, giúp tôi thanh tỉnh đầu  
óc, hồi phục sức lực. Ngón tay lóng ngóng  
chạm vào mặt sợi dây chuyền. Hy vọng lần ra  
chút sức lực từ đây, nhưng đây chỉ là một mặt  
dây chuyền lạnh lẽo áp vào lồng ngực.

“Phía bắc Tây Virginia.” Số Chín nghiêng  
răng trả lời. “Hết xăng, nhớ chưa?”

Tôi thì thào: “Láng máng như vậy. Bernie  
Kosar đâu?”

“Ngoài kia. Nó lúc nào cũng lo canh gác.  
Đúng là con vật tuyệt vời. Số Bốn nè, kể tôi  
nghe, làm sao toán Chiến Binh Tinh Nhuệ bọn  
cậu sống ngon lành với cu cậu ấy vậy?”

Tôi bò vào góc phòng, tựa lưng vào tường. “BK sống với tôi từ hồi còn ở Lorien. Khi ấy tên anh bạn này là Hadley. Theo ý tôi, vì chú Henri thấy cần nên mang nó theo tới đây.”

Số Chín ném chiếc xương nhỏ xiu qua trần nhà. “Tôi cũng có một cặp Chimæra con. Quên mất tên tụi nó rồi, nhưng tôi vẫn nhớ mãi cảnh chúng loanh quanh trong nhà, cắn xé đồ đạc lung tung. Chúng đã chết, vì bảo vệ gia đình tôi.” Số Chín im lặng một hồi, nghiêng răng trèo treo. Đây là lần đầu tiên tôi thấy anh chàng này ngoài vẻ mạnh bạo toát thêm một chút khí chất khác nữa. Nhìn thấy rất hay, tuy rằng đây chỉ một phút thoáng qua. “Ít ra thì, đó là lời Cêpan của tôi kể lại.”

Tôi dăm dăm vào đôi chân trần của mình: “Cêpan cậu tên gì?”

“Sandor.” Anh chàng trả lời, người vẫn đang lơ lửng, chân bám trên trần nhà. Đôi chân đang mang đôi giày của tôi. “Lạ hết sức, tôi

hoàn toàn không nhớ nổi lần cuối gọi tên chú ấy ra là khi nào. Có những ngày, tôi chỉ mừng tượng được nét mặt của chú.” Giọng của Sổ Chín đánh lại và cậu cũng nhắm nghiền đôi mắt. “Nhưng tôi đoán chuyện tình là như vậy. Dù sao đi nữa, họ cũng đã chết rồi và chết là đã hết, tôi cũng đã tìm được những người khác để lấp vào khoảng trống này.”

Câu cuối cùng này khiến tôi sốc nặng. “Với chú Henri, khoảng trống này không thể lấp, chú Sandor cũng vậy. Những gì thuộc về Lorien lại càng không nữa. Trả đôi giày dùm cái.”

Sổ Chín co chân đạp rớt đôi giày xuống sàn, rồi bước đi trên trần nhà, lần xuống bức tường phía sau. “Không, dĩ nhiên là không có gì. Tôi biết chú ấy là cả một khoảng trống không thể lấp đầy. Cậu biết không, đôi khi nghĩ chú ấy như vậy, sự việc sẽ dễ dàng hơn. Sự thực chú Sandor là một Cêpan tuyệt vời đến kinh ngạc.” Lúc này Sổ Chín đã xuống sàn nhà và nghiêng

người choàng về phía tôi. Tôi quên bếng anh chàng này cao đến vậy. Khiếp thật! Tay cậu ta xòe ra trước mặt tôi một vốc gì đó, giống như món đang nhai nhóp nhép. “Cậu ăn một chút né? Muốn không? Tôi ăn còn bấy nhiêu.”

Nhìn thấy mà khiếp, bụng dạ tôi nôn nao. “Món gì vậy?”

“Thỏ xúc xắc nướng. Món thiên nhiên tuyệt hảo.”

Tôi không dám mở miệng trả lời, sợ mình phát ói. Tôi lão đảo thoái lui về phòng ngủ, phớt lờ chuối cười nhạo sau lưng. Cánh cửa phòng ngủ bị vênh nên không đóng được, nhưng tôi cố sức khép chặt đến mức có thể. Tôi nằm xuống sàn, cuộn chiếc áo phong dày dài tay làm gối, và cố nhớ lại hoàn cảnh đưa đẩy tôi đến chốn này. Không còn chú Henri. Không còn Sam ở bên. Sam là người bạn thân nhất, và tôi không dám tin là chúng tôi đã bỏ cậu lại ở đó. So với một Sam với bao suy nghĩ thấu đáo, tinh



thần giúp đỡ đồng đội, lòng tận trung vì mọi người thể hiện suốt mấy tháng trời ròng rã trong cuộc chiến – chạy vừa qua. Số Chín chỉ là số không. Anh chàng này chỉ được cái đầu cầu thả, kiêu căng, ích kỷ và cộc cằn hết biết. Đầu tôi mừng tượng lại hình ảnh Sam, hồi ở hang động chỗ bọn Mog, súng trên vai với cả chục tên Mog xung quanh đang ủa tới. Tôi không thể với tới cậu. Tôi đã không cứu nổi Sam. Lẽ ra tôi đừng nên mất thì giờ với Số Chín để mà quay lại với Sam. Cậu ấy có thể đã làm thế nếu đứng vào vị trí của tôi. Cả núi tội lỗi này khiến tôi tê dại, kiệt sức và quăng tôi vào giấc ngủ.

Trời tối. Tôi không còn nằm trong căn nhà trên núi cùng Số Chín. Tôi không còn thấy tác động của cánh đồng lực màu xanh nữa. Cuối cùng, đầu óc đã tỉnh táo, tuy rằng tôi vẫn không biết đây là nơi nào, làm sao tôi đã đến được nơi này. Khi hét to cầu cứu, tôi không nghe nổi tiếng mình dù cảm nhận thật rõ môi đang cong lên. Tôi lao lên, tay đưa trước mặt. Lòng bàn tay

chợt lấp lánh ánh sáng từ chiếc Lumen. Thoat đầu, ánh sáng yếu ớt, liền sau đó lóa thành dòng mạnh mẽ.

“John ơi.” Một tiếng thì thầm khàn khàn gọi tên tôi.

Tôi vụt tay quanh mình để đoán nơi đang đứng, nhưng chút ánh sáng này chỉ hé lộ một khoảng đen trống rỗng. Tiếng thì thảo kia cứ vọng mãi tên tôi. Giọng nghe rất trẻ và hoảng loạn. Rồi sau đó là một giọng khác, gầm gừ giật cục, sủa âm ỉ.

Những giọng này nghe càng rõ hơn. Là của Sam, người bạn đã mất tích của tôi và Setrákus Ra, kẻ thù tệ nhất trên đời này. Rõ ràng tôi đang ở cạnh căn cứ bọn Mog, thấy rõ cánh đồng lực màu xanh, căn nguyên cơn đau nhức vô hạn. Không hiểu vì sao tôi biết hiện mình đã được miễn nhiễm, và không chút chần chừ, tôi băng ngang. Đang vượt qua, tôi chợt giật mình bởi những tiếng thét chấn động – không phải

của tôi, tiếng của Sam! Giọng thét vang đầy đau đớn, ong ong đầy đầu ngay khi tôi đặt chân tiến vào bên trong ngọn núi và chui dưới những địa đạo ngoằn ngoèo như mê cung. Còn sót lại nơi đây là chút dấu vết thành than của trận chiến vừa qua, khi ấy tôi đã ném một quả cầu lửa xanh vào những bồn xăng dưới chân núi, mở ra một biển lửa cháy kịch liệt thốc lên trên. Tôi băng ngang đại sảnh tối om trống hoác và những bậc ánh sảnh xoáy hình tròn ốc. Tôi đặt chân lên chiếc cầu đá uốn cong nơi Sam và tôi từng khoác áo tàng hình ghé qua hồi gần đây. Đi, đi mãi, vượt qua không biết bao nhiêu nhánh rẽ cùng hành lang, day dứt mãi khôn nguôi vì tiếng thét chấn động của người bạn thân nhất.

Tôi biết rõ hướng mình đi. Nền đất thoải thoải dẫn tôi đến một không gian rộng đầy những phòng giam.

Tất cả đang có mặt ở đây. Setrákus Ra đang đứng ở vị trí trung tâm. Hắn to dềnh dàng

và trông tởm lợm. Còn bên kia là Sam: bị giam trong một lồng nhỏ hình cầu. Xác thực đây là bong bóng dọa dầy do chính hắn tạo ra. Hai cánh tay của Sam bị xoáy vặn lên cao, hai chân bị cùm xích dạng ra. Một đồng ống nhỏ dài nhỏ từng giọt một thứ chất lỏng nóng hổi nghi ngút lên khắp người Sam. Dưới lồng cầu còn đọng vũng máu của Sam – đã khô cạn.

Còn mười bước chân nữa, tôi ngừng lại. Setrákus Ra như nhận ra tôi bèn quay đầu lại. Ba mặt dây chuyền của hành tinh Lorien do hắn cướp lấy sau khi giết những Chiến Binh Tinh Nhuệ chưa trưởng thành đang toồng teng trên cần cổ bụi xự của gã. Vết theo quanh cổ phập phù một dòng năng lượng tà ác.

Setrákus Ra gầm lên, “Lỡ cơ hội gặp nhau rồi.”

Tôi mở miệng nhưng thốt không ra tiếng. Đôi mắt biếc của Sam hướng về phía tôi, nhưng không chắc cậu ấy có nhận ra tôi hay không.

Thứ chất lỏng nóng hồi chết tiệt kia trào ra thêm, nhỏ lên khuỷu tay, ngực, đầu gối và bàn chân Sam. Một dòng nước sền sệt tưới vào má cậu rồi lăn xuống cổ. Trước cảnh Sam bị hành hạ đau đớn, cuối cùng tôi đã tìm lại được tiếng nói của chính mình.

“Thả cậu ấy ra mau.” Tôi thét to.

Ánh mắt của Setrákus Ra cứng lại.

Những mặt dây chuyền trên cổ hắn lóe lên, và tấm của tôi cũng cảm ứng được nên lóe đáp trả. Viên ngọc bích Ánh Sáng của Lorien dưới da tôi chột nóng dấy rồi vụt bốc cháy. Biệt Năng đã kích phát. Tôi để dòng lửa bò dọc hai vai.

“Ta sẽ tha nó nếu như ngươi dám quay về ngọn núi này chịu đấu cùng ta.”

Tôi liếc vội Sam, cậu ta không chịu nổi những trận đòn thù, giờ đã ngất đi, gục đầu xuống ngực.

Setrákus Ra chỉ tấm thân kiệt quệ của

Sam tiếp tục: “Người tính đi. Nếu người không dám tới, ta sẽ giết nó rồi tiếp tục giết tội bây, từng đứa từng đứa một. Người dám đến thách đấu với ta, ta sẽ tha chúng một mạng thừa.”

Tôi nghe một giọng thét vẳng tên tôi, bảo tôi phải tiến lên. Số Chín. Tôi ngồi xuống thở dốc, mắt trợn trừng. Toàn thân bóng nhẫy mồ hôi. Nhìn chăm chăm xuyên qua lỗ hồng xé tường, tôi mất đến mấy giây mới làm quen được cảnh huống xung quanh.

“Đồ ngốc! Dậy đi!” Tiếng Số Chín vang lên từ phía bên kia bức tường. “Còn cả khối công việc đang chờ hai thằng đây.”

Tôi quì gối, tay lóng ngóng rờ quanh cổ tìm tấm lắc mặt dây chuyền. Tôi cố sức chà xát thật mạnh, cố ép tiếng của Sam bật ra khỏi đầu. Căn phòng bật mở. Số Chín đứng ở ngưỡng cửa, đang lau mặt bằng lưng bàn tay. “Anh bạn, chuyện nghiêm túc. Tom góp hết thủy. Phải rút khỏi đây.”

## CHƯƠNG BA

Khi chúng tôi rời sân bay New Delhi, không khí như quyền sệt, nặng nề. Chúng tôi bước theo vỉa hè, chiếc Hộp của Marina giấu dưới tay áo chú Crayton. Xe cộ phải nhích từng li, từng li một mới thoát khỏi những ngã tư kẹt cứng, đầy người, ỉnh ỏi tiếng còi xe. Cả bốn chú cháu đều cảnh giác cao độ, dù chỉ là một chút dấu hiệu khả nghi cũng khiến mọi người dán mắt theo dõi. Chúng tôi đã đến được một ngã tư và bị cơ man là người không hiểu từ đâu ủa lại chen lấn tứ bề. Những người phụ nữ đầu đội chiếc giỏ cao ngất đang áp sát, rồi đám đàn ông vai đen trần gánh nước nặng thét bảo chúng tôi tránh đường. Chúng tôi muồn ngất với đủ thứ mùi vị, âm thanh, và cả thể giới chộn rộn sát cạnh này. Chúng tôi đang rất cảnh giác.

Bên kia đường là một khu chợ náo nhiệt. Chỉ cách một con đường mà như đến nghìn

trùng xa cách. Mấy đứa trẻ bu đen bu đỏ nài bán cho được mớ trang sức rẻ tiền, và chúng tôi nhã nhận từ chối mua hết món này sang món khác: nào là tượng khắc gỗ, vật trang sức bằng ngà voi v.v. Tôi phải kinh ngạc trước cái mớ lộn xộn nhưng lại rất qui củ này, lòng lâng lâng hạnh phúc được thấy cuộc đời nhẹ nhàng như dáng vẻ một thói quen hàng ngày, hạnh phúc vì giây phút này đây mình đã cách thật xa nơi tiền tuyến đầy khói lửa.

“Giờ mình sẽ đi đâu?” Marina cao giọng hỏi, át hết mọi tiếng ồn xung quanh.

Chú Crayton chăm chú nhìn đám đông đang băng qua đường. “Lúc này mình đã ra khỏi sân bay và không còn bị máy ghi hình theo dõi nữa, chú nghĩ chúng ta có thể đón một chiếc...” Một chiếc taxi chợt đỗ xịch ngay trước mặt, đám bụi bốc ra từ bánh xe, và tài xế mở cửa đón khách. “Taxi.” Chú Crayton thêm vào một chữ cho trọn câu.



“Xin lỗi, quý khách muốn đi đâu?” Tay tài xế hỏi. Anh ta còn trẻ, trông hơi nhút nhát, ngượng ngùng, có vẻ như hôm nay mới ra nghề. Không hiểu Marina vì thấy tội cho anh chàng tài xế hoặc quá oải trước đám đông vây quanh này mà tót ngay lên băng ghế sau ngồi ngon lành.

Chú Crayton cho địa chỉ và gặp người ngồi vào ghế trước. Ella và tôi cùng nhau chen chúc phía sau, cùng với Marina.

Anh tài xế gạt đầu, chân đạp ga, bật bắn chúng tôi vào hàng ghế nhựa đã nứt rạn. New Delhi chỉ còn là một vệt mờ sắc màu chói sáng với những âm thanh bồng bênh. Chúng tôi lướt qua bao thứ: xe hơi, xe kéo, dê, bò. Xe queo cũng không giảm tốc độ, khiến tôi ngỡ như đang chạy bằng hai bánh. Xe vút ngang bao người đi bộ, đến sát sàn sạt – chỉ thiếu điều muốn tông thẳng vào người ta. Trên xa, cả bốn chú chó hết bị nhồi lên lại bị thụt xuống, đụng nhau lớp lớp. Cách duy nhất để dừng phải nằm

đo ván trên cái sàn xe nhộp nhúa là rắng mà bám vào nhau, còn rảnh tay nào thì nắm chặt bất cứ vật gì xung quanh.

Chiếc taxi leo lên bờ đá vĩa hè, vọt lên hẳn lề đường mà chạy để tránh kẹt xe. Điên đến thế là cùng, nhưng thú thật, tôi mê đến từng giây. Bao năm đằng đẳng phải chạy, phải trốn, rồi đâm, đá biến tôi thành kẻ nghiện món hoóc môn adrenaline. Marina bám tay vào tấm gác đầu của cái ghế trước mặt, cương quyết không nhìn ra cửa sổ, còn cô bé Ella lại cố chồm người ra để ngó ra ngoài, như muốn nuốt chửng toàn thể cảnh vật.

Bất thành linh, chiếc taxi tung tung lao ngay vào một con đường nằm phía sau một dãy kho hàng. Con đường bị hơn chục người cầm AK-47 bít chặt. Anh chàng tài xế gật đầu với bọn người kia khi xe vọt ngang. Chú Crayton liếc qua vai về hướng tôi. Vẻ mặt trầm trọng của chú khiến lòng tôi chột quặn thắt. Bỗng nhiên

con đường vắng lặng, chẳng còn một bóng dáng xe cộ qua lại.

“Cậu đưa chúng tôi đi đâu thế?” Chú Crayton lớn tiếng nạt. “Chúng tôi cần về phía nam, sao cậu lại chạy về bắc?” Đầu Marina nảy lên cùng với Ella nhìn qua tôi dò hỏi.

Bất chợt, tiếng xe rít lên, anh chàng tài xế phóng nhanh ra khỏi xe. Hơn chục chiếc xe khách, xe tải đã bao vây bít xung quanh. Trên cửa mỗi chiếc xe đều có một vệt sơn đỏ, nhưng tôi không nhận diện ra được chúng có hình thù gì. Từ mấy chiếc xe khách đổ ra cả một đám người mặc quần áo dân sự, tay súng lăm lăm.

Lúc này adrenaline bắt đầu chảy trong người tôi. Trước mỗi trận quyết chiến, nó đều bạo tăng. Nhìn qua vai thấy Marina đang tái nhợt, nhưng tôi biết cô sẽ sớm được như tôi. Tôi giữ lòng thật bình tĩnh. “Hai chị em sẵn sàng chưa? Marina? Em Ella?” Cả hai gật nhẹ.

Chú Crayton giơ tay lên: “Khoan đã, Số Sáu. Máy cái xe tải kia. Nhìn lên cửa mau.”

“Sao ạ?” Ella hỏi: “Trên cửa xe có gì?”

Đám người kéo tới, miệng quát nạt bắt chúng tôi khẩn trương. Tôi quá tập trung vào mối nguy hiểm rờ rờ trước mặt nên không nghe thấy chú Crayton đang nói gì. Nên có kẻ nào cầm súng uy hiếp tôi hay những người thân, tôi cam đoan hẳn phải hối hận không hết.

Marina nhìn ra cửa sổ. “Số Sáu, nhìn nè! Chẳng phải đó là số...”

Cuối cùng tôi đã nhìn thấy mọi người đang chăm chăm nhìn cái gì: ngay khi cánh cửa xe cạnh Marina vụt mở. Những vệt đỏ kia hóa ra là con số 8 – toàn là số 8.

“Ra mau!” Đám người kia quát lên.

“Đừng cãi lời chúng nhé.” Chú Crayton khề thì thảo, giọng vẫn trầm tĩnh, “Tạm thời, chúng ta tuân lệnh chúng.”

Chúng tôi thận trọng bước ra khỏi taxi, hai tay giơ cao đầu hàng, cả bốn chú cháu sững sờ trước hình ảnh con số 8 sơn đỏ chói trên cửa mấy chiếc xe tải. Chúng tôi di chuyển rất chậm, rồi một gã vờn người ra trước dúm Ella bắt đi nhanh. Cô bé mất thăng bằng ngã xuống. Tôi hết chịu nổi. Không cần biết có dính dấp gì với Số Tám hay không, đừng có mà ‘quất sùm’ một cô bé mới mười hai tuổi đầu, xuống đất như thế. Tập trung trí lực, tôi lôi cổ ngay gã ba trợn kia, nhắc bổng lên không trung, nhồi hấn quăng lên mái nhà kho bên kia đường. Mấy gã còn lại kinh hoàng, quơ súng tán loạn và thi nhau la ó nhặng xị.

Chú Crayton nắm cánh tay tôi. “Chúng ta cần tìm hiểu tại sao bọn này xuất hiện và thử dò xem có biết Số Tám hiện ở đâu. Khi cần, chúng ta sẽ dùng hết sức đối đãi bọn chúng.” Chưa nguôi giận cơn thịnh nộ, tôi vùng khỏi tay chú, khẽ gật đầu. Chú Crayton nói đúng – chúng tôi chưa biết bọn người này muốn gì. Tốt hơn là

tìm hiểu cặn kẽ trước khi không còn gì để nói.

Một người đàn ông cao đẽ râu, đầu đội mũ đỏ, bước ra khỏi một chiếc xe tải phủ bạt bịt kín mít chậm rãi hướng về phía chúng tôi. Miệng nở nụ cười tự tin, nhưng ánh mắt ông ta tỏ vẻ e dè. Một khẩu súng lục nhỏ ló ra khỏi bao súng đeo ngang ngực.

“Xin chào mọi người, hoan nghênh, hoan nghênh.” Một giọng nói đặc sệt kiểu Ấn vang lên. “Tôi là Tư lệnh Grahish Sharma, chỉ huy nhóm kháng chiến Người Quốc Gia Vishnu Số Tám. Chúng tôi đến với thiện ý hòa bình.”

“Vậy mấy cây súng này để chơi chắc?” Chú Crayton chất vấn.

“Súng là dùng để thêm phần thuyết phục khi mời quý vị đi theo chúng tôi. Chúng tôi biết rõ quý vị là ai mà, vì thế đâu dại gì mà dám đụng độ với quý vị. Có lẽ thì kẻ thua thiệt là chúng tôi thôi. Vishnu đã cảnh cáo rằng quý vị mạnh không

thua gì Người.”

“Làm sao mà tìm ra chúng tôi? Còn Vishnu là ai?” Chú Crayton nói tiếp.

“Vishnu là đẳng vĩnh hằng, là chủ thần của quá khứ, hiện tại và tương lai, là Đấng Toàn Năng, là Đấng Bảo Vệ Vũ Trụ. Người báo rằng nhóm quý vị có bốn người: ba cô gái trẻ và một người đàn ông. Người bảo chúng tôi chuyển giúp Người một thông điệp cho quý vị.”

“Thông điệp gì?” Tôi hỏi.

Tư lệnh Sharma hắng giọng và mỉm cười. “Thông điệp như sau: ‘Tôi là Số Tám. Hoan nghênh mọi người đến Ấn Độ. Vui lòng đến gặp tôi ngay.’”

## CHƯƠNG BỐN

Bầu trời xám xịt, nặng trĩu. Khu rừng âm u và lạnh căm căm. Cây xơ xác, trơ trụi, lá chết rụng đầy mặt đất. Số Chín bước phía trước, mắt dõi tìm con mồi. “Cậu biết đấy, con thỏ đó ngon hơn tôi tưởng đấy.” Cậu ta móc trong túi một đoạn dây nhò rồi buộc mớ tóc đen lòa xòa cầu bản lại thành một cái đuôi ngựa. “Tôi nay tôi làm lại món đó nếu cậu muốn.”

“Không chừng tôi muốn món khác hơn.”

Cậu ta tỏ ra hết sức ngạc nhiên trước cảnh tôi chồi đây đây. “Bộ sợ cảnh giết chóc máu me hả? Cậu phải ăn thì mới có sức. Tôi không hiểu nguyên nhân, nhưng rõ ràng những hòn đá trị liệu cóc chữa lành nỗi cho cậu. Và cậu cũng thừa biết, bệnh tình của cậu khiến hai thằng tụt hậu khá xa. Đúng là phí không biết bao nhiêu thời gian, ngọc ả. Ta phải làm gì đó cho cậu sớm bình phục để còn ra khỏi đây.”



Tôi biết cơ thể mình đang suy nhược trầm trọng: từng bước lê mệt thấy rõ. Mới đi khoảng hai trăm thước Anh ra khỏi căn nhà đột nát kia, người tôi đã kiệt sức. Thèm được quay lại nơi đó quá, ngủ một giấc. Nhưng tôi biết mình sẽ không khỏe lại nếu không chịu đi.

“Này Số Chín, tôi kể cho cậu nghe giấc mơ vừa rồi nhé?” Tôi ướm lời.

Số Chín bật cười lớn: “Mơ hả? Thôi, cảm ơn. Ồ, mà mơ thấy con gái thì được á! Chuyện này cậu kể càng kỹ càng tốt, cảm sát chi tiết nào.”

“Tôi đã gặp Setrákus Ra. Nói chuyện với hắn nữa.” Bước chân Số Chín thoáng ngập ngừng, nhưng rồi lại dần tiếp. “Hắn thương lượng muốn đàm hòa.”

“Vậy hả? Thương lượng chuyện gì?”

“Nếu tôi quay lại gặp hắn, hắn sẽ thả mọi người, cả Sam nữa.”

Số Chín lớn tiếng: “Tào lao. Bọn Mogadore bao giờ biết thương lượng. Chỉ ít, tụi nó chẳng bao giờ ngồi vào bàn đàm phán với thiện ý giải quyết vấn đề. Chúng chẳng bao giờ biết thương xót ai.”

“Tôi nghĩ như thế này: tại sao ta không giả vờ chấp nhận. Dù gì đi nữa, ta cũng phải quay lại hang động đó để cứu Sam.”

Số Chín quay lại nhìn tôi, khuôn mặt vẫn lộ vẻ dửng dưng. “Đành phải đối mặt sự thực với cậu, đồ ngốc ạ. Có lẽ Sam đã chết rồi. Bọn Mog đâu thèm quan tâm đến chúng ta, càng không quan tâm đến con người! Tôi nghĩ giấc mơ của cậu thật kinh khủng, và tôi thấy cũng tiếc là cậu đã sợ hãi rồi và có nhu cầu chuyển lửa sang cho tôi. Nhưng cho dù cậu có liên lạc được với Setrákus Ra, chuyện hòa đàm ấy rõ ràng là một cái bẫy và cậu sẽ tiêu nếu thọc chân vào. Sự thực, cách nơi đó chừng mười lăm dặm là cậu xong rồi. Tôi chắc chắn luôn.” Cậu ta làm

luôn một hơi rồi lãng xa tôi.

“Sam chưa chết!” Tôi nói, cơn giận dữ tuôn tràn, đột nhiên một nguồn sức lực đã mất hút vào mấy ngày qua từ đâu dâng lên trong người. “Và giấc mơ kia là sự thực. Setrákus Ra đang hành hạ Sam! Tôi chính mắt thấy da cậu ấy bóng rộp lên vì nước sôi dội vào! Tôi không thể cứ ngồi đây mà để sự tình diễn ra ngoài tầm kiểm soát.”

Số Chín lại cười, nhưng lần này mỉa mai rõ ý. Tiếng cười không thể trấn an tôi tuy rằng lời lẽ nghe nhẹ nhàng hẳn: “Nghe tôi đây, Số Bốn. Cậu còn yếu quá mà, đâu thể hết chạy nơi này tới nơi kia, huống chi là phải đương đầu với thể lực mạnh nhất dải ngân hà. Tôi biết, dù nói tra thiệt bất nhân, cậu đúng là ngớ ngẩn, nhưng dù sao Sam chỉ là một con người – nhân loại bình thường có cách nào cứu toàn thể nhân loại được. Vì vậy, cậu đừng phung phí thì giờ và sức lực. Đâu phải cậu có quyền năng vô hạn.”

Chiếc Lumen trong lòng bàn tay tôi chợt lóe sáng. Giờ đây tôi đã kiểm soát được rồi, một bước tiến rõ rệt. Tôi cũng đang hy vọng ánh sáng lóe lên này báo hiệu tác động của cánh đồng lực màu xanh kia đang giảm sút. “Nghe này, Số Chín, Sam là thằng bạn thân duy nhất của tôi. Cậu cần phải biết điều đó, và chuyện sức lực của tôi, cậu muốn nghĩ sao kệ xác cậu, vậy nhé?”

“Ê, cậu nói sao vậy được.” Số Chín đáp, giọng ngang phè phè. “Lúc này đâu phải lúc đùa. Đang thời chiến, cậu ngốc, chiến tranh đấy. Và cậu không thể chỉ vì tình cảm riêng với Sam mà xọ chuyện này vô, như thế sẽ khiến cho mọi người thêm nguy hiểm. Tôi không cho phép cậu một mình đối mặt với Setrákus Ra, chỉ vì mỗi anh chàng Sam. Chúng ta sẽ đợi đến lúc cậu khỏe hơn, tuy là có lâu đến đâu đi nữa, rồi sẽ họp lại với cả nhóm, cùng tập luyện cho thật chuẩn. Nếu cậu không chấp nhận, cứ đánh sao cho tôi văng khỏi đây. Tôi đã sẵn sàng rồi đó.

Nhào vô đi, tôi còn tập dượt một chút.”

Cậu ta nhắc tay lên nhắm về phía mấy cái cây đằng kia. Một giây sau, tôi nghe tiếng la khoái chí.

“Trúng rồi.” Số Chín mỉm cười, rõ ràng rất khoái sắn mồi bằng cách vận dụng trí lực. Tôi chạy theo, chưa chịu từ bỏ ý định.

“Cậu không thấy mình cần phải sống vì người khác ư? Bộ không có ai đáng để cậu phải hy sinh à?”

“Tôi chẳng phải đang hy sinh vì Lorien sao!” Số Chín đáp, nhìn chằm chằm buộc tôi phải lắng nghe. “Tôi sẵn sàng chết vì Lorien, vì người dân Lorien. Và nếu tôi chết, đây cũng lại là một chữ ‘nếu’ to tướng, tôi tính cũng phải hai tay bóp đầu hai tên Mog còn chân dày xéo tên thứ ba. Tôi sẽ không mủi lòng với tình cảnh cậu đâu, vì thế, cậu phải trưởng thành lên, đừng có quá ngây thơ tình cảm nữa, phải biết suy nghĩ,

phải lý trí hơn.”

Những lời này chấn động lòng tôi. Tôi biết chú Henri cũng có cùng suy nghĩ, nhưng tôi sẽ không quay lưng thêm một lần nữa bỏ mặc Sam. Tôi không rõ là do vẻ quyết liệt của Số Chín hay do tình huống khẩn cấp của viễn ảnh chột lóe trong đầu kia, hoặc do bầu không khí mát rượi trong lành, do những bước đi bộ tỉnh táo, lúc này đầu óc tôi sau nhiều ngày đình công đã thật tỉnh táo và đầy nghị lực.

“Sam đã cứu mạng tôi đâu chỉ một lần, cha cậu ấy đã có mặt để đón con tàu của chúng ta đáp xuống trái đất. Thậm chí cha cậu ấy có lẽ hy sinh vì chúng ta, vì Lorien. Cậu nợ hai cha con họ một lần cùng tôi quay lại hang động kia. Ngay hôm nay.”

“Đừng có mà mơ.”

Tôi dần thêm bước nữa lao tới, và Số Chín cũng phản ứng nhanh. Cậu ta tóm lấy tôi

quăng mạnh vào một gốc cây. Tôi bật người đứng dậy, định lao vào tấn công thì chợt nghe tiếng cành cây gãy đổ phía sau. Số Chín quay lại. Tôi dán sát người vào thân cây, dùng chiếc Lumen tụ năng lượng ánh sáng nhẹ nhẹ trong lòng bàn tay, hy vọng khi này không quá lạc quan về nguồn lực còn sót trong người.

Số Chín nhìn tôi, thì thào: “Xin lỗi cậu vụ cái cây. Tụi mình đi xem kẻ nào dám theo dõi rồi cần thì diệt khẩu luôn.”

Tôi gật đầu, hai đứa cùng tiến. Tiếng động kia vang lên từ một cụm cây thông lá phủ rậm rạp, rất lý tưởng làm nơi ẩn nấp. Nếu chỉ có mình tôi, tôi sẽ chờ đợi tìm hiểu rõ xem đó là gì. Nhưng Số Chín thì không. Cậu ta nở một nụ cười là lạ lúc cả hai đang di chuyển về phía cụm cây thông, sẵn sàng tiêu diệt bất cứ thứ gì hiện ra. Tiếng cành thông lại nổi lên xào xạc, trong các tán thấp phía dưới, một cành cây khẽ đu đưa. Nhưng không phải hòng súng hay mũi kiếm

lấp lánh của bọn Mogadore, mà là chiếc mũi đen nhỏ của một chú chó săn nhỏ hai màu nâu trắng.

“Bernie Kosar.” Tôi thốt lên, nhẹ cả người, “gặp lại chú mày tao mừng quá.”

Con vật lon ton chạy lại và tôi khom người xuống vỗ đầu an ủi. Nó là đồng đội đã bên tôi từ ngày đầu cuộc chiến. Bernie nói nó gặp lại tôi cũng mừng không kém.

“Nói cũng dài nhỉ.” Số Chín nhận xét. Tôi thì quên mất Số Chín đã kích phát được Biệt Năng nên có thể giao tiếp với loài vật. Tôi biết khả năng này của mình còn yếu nhưng không buồn chia sẻ. Hiện giờ cậu ta đã là người to nhất, khỏe nhất trong số các Chiến Binh Tinh Nhuệ mà tôi biết, có nhiều năng lực, kỹ thuật: từ truyền nội lực cho người khác, phản trọng lực, tăng tốc, nghe cực thính, dùng trí lực điều khiển sự vật từ xa và cả đồng ngôn ngữ khác mà tôi chưa được thấy. Chiếc Lumen là hàng



độc định giá con người tôi, nhưng trừ khi tìm được nguồn lửa để kích phát, hầu như nó là vật vô dụng. Năng lực nói chuyện với thú vật là thứ tôi chờ mong sẽ sớm thành tựu hơn nữa, nhưng giờ đây tôi biết chắc Số Chín sẽ vận dụng nó giỏi hơn tôi.

Bernie Kosar chắc thấy vẻ thất vọng trên gương mặt tôi nên hỏi tôi muốn đi dạo cùng nó không. Chỉ một người một chó thôi.

Số Chín nghe thế, buột miệng: “Thì cả hai đi đi. Lúc nào BK chả nói về cậu. Hễ không đi tuần thì nó chui vào phòng ngủ để trông chừng cậu.”

Tôi vẫn vỗ về đầu Bernie Kosar: “Thật vậy hả?”

Bernie Kosar liếm bàn tay tôi.

“Chú mày là một trong hai người bạn thân nhất của tao đó.” Tôi thốt lên. “Tao sẵn sàng hy sinh vì chú mày, BK ạ.”

Số Chín khe khê găm gào trước màn ‘mùi mẫn này’. Tôi biết, theo kế hoạch, chúng tôi sẽ hỗ trợ lẫn nhau trong cuộc chiến liên ngân hà rộng khắp, nhưng có đôi khi, tôi mong rằng trong cuộc chiến này, chỉ cần dăm ba chiến hữu kề vai sát cánh chính là tôi và BK. Và thêm Sam, Sarah, Số Sáu, và chú Henri. Thực vậy, thêm ai cũng được, ngoại trừ Số Chín.

“Tôi định ra ngoài kiếm con gì giết thịt, miễn sao tối nay có gì lót dạ vậy.” Số Chín vừa nói vừa bỏ đi. “Các cậu cứ đi đường riêng, tha hồ thoải mái. Lát nữa khi quay lại, chúng ta cần thảo luận, kiếm cách tìm những thành viên còn lại trong đội Chiến Binh Tinh Nhuệ. Bây giờ thì làm việc của cậu đi.”

Bernie Kosar đồng tình. Có vẻ như cu cậu muốn tìm Sam không kém gì tôi.

“Vậy lát nữa ăn tối rồi bàn lại vấn đề này. Hình như là con thú có túi, có lẽ là một con chuột nước.” Cậu ta miệng nói đầu đã ngoảnh

về khoảng rừng tìm con mồi.

Bernie Kosar bảo tôi bám theo nó, và chúng tôi băng qua mảnh cây rừng, đổ xuống một ngọn đồi cao rậm cỏ. Mặt đất choãi thẳng vài bộ rồi lại lên dốc. Chúng tôi di chuyển thật nhanh và bài tập thể dục này đem lại cho tôi chút kinh ngạc vì sức lực hiện đang hồi phục. Hai ngọn cây to lớn chụm đầu xuất hiện trước mắt. Tôi vội tập trung trí lực để tách gạt chúng ra. Vừa khi khoảng không được khai mở, BK nhảy vọt qua và tôi rượt theo, thầm nhớ những buổi sáng sớm hồi ở thị trấn Paradise vẫn chạy bộ đến trường. Thuở ấy cuộc sống mới nhẹ nhàng làm sao, những ngày được chú Henri tập huấn, những giờ rảnh rỗi cùng Sarah. Thật là tuyệt và phấn khích cái ngày phát hiện trong mình có những Biệt Năng, biết cách vận dụng giải quyết những việc quan trọng. Thậm chí tôi muốn phát rồ, phát sợ; quá nhiều khả năng có thể diễn ra và tôi chỉ có thể tập trung vào mỗi điều ấy. Tôi đã mông lung không rõ chuyện tốt

xấu ra sao.

Lưng tôi đã vã mồ hôi chỉ mới sắp đến được một đỉnh nhỏ. Tuy đã hồi phục nhưng đầu đã đạt mức trăm phần trăm. Cảnh vật thực ngoạn mục: toàn cảnh dãy Appalachian được cuộn lại trong những ngọn cây linh sam, thấm đẫm ánh chiều tà. Tầm nhìn của tôi trải dài đến vài dặm trường.

Tôi thốt lên: “Phải thừa nhận là cảnh này hết xảy. Mà muốn tao ngắm nó phải không?”

*Xa tí ngoài kia, nhìn xuống dưới bên trái đó. Con vật đáp. Cậu thấy nó không?*

Tôi kiểm tra lại. “Dưới thung lũng sâu hút đó hả?”

*Xa hơn kia, nó đáp. Cậu thấy ánh sáng lấp lóe đó không?*

Nheo mắt tập trung, tôi nhìn xa hơn, bỏ qua thung lũng phía dưới. Một mảng rừng rậm cùng một thoáng viền mờ ảo của một lòng sông

lởm chớm. và tôi đã thấy. Xuyên hết mảng rừng cây, nằm bên dưới lệch về trái là một mảng lấp lánh ánh sáng xanh dương. Đó là xanh đồng lục bên dưới tổng hành dinh của bọn Mog.

Khoảng cách chừng hai dặm. Bernie Kosar nói cùng tôi có thể quay lại ngay nếu như tôi muốn. Giờ cu cậu cùng tôi một phe vì Sam và tôi đã vô hiệu hóa hệ thống khí sát thương thú vật quanh ngọn núi này.

Một cái gì chọt nhói trong lòng khi mắt tôi như dán vào ánh sáng xanh kia. Sam đang ở đó. Và Setrákus Ra nữa. “Còn Số Chín thì tính thế nào?”

Bernie Kosar chạy quanh chân tôi hai vòng rồi ngồi xuống chân. *Tùy cậu thôi.* Cu cậu nói. *Số Chín vừa khỏe lại nhanh, nhưng cậu ấy còn là một ẩn số ngoài dự đoán nữa.*

“Đã bao giờ mày đưa cậu ấy tới đây chưa?” Tôi hỏi. “Cậu ấy có biết chúng ta đang

gần đến thể này không?”

Bernie Kosar gật đầu ra vẻ thừa nhận. Tôi không thể tin nổi: cậu ta đã biết, vậy mà nãy giờ tỉnh rụi như không. Phải dứt khoát với Số Chín mới được.

“Tao định sẽ ra phía sau ngôi nhà. Cứ để Số Chín tự quyết định, cũng đừng có ép. Nhưng cậu ta có nói gì đi nữa, đã đến lúc ta phải đối mặt cùng với Setrákus Ra.”

## CHƯƠNG NĂM

Con đường đầy ổ gà bập chúng tôi xong xóc trong lòng một chiếc xe tải nhà binh. Mọi người đang trên con đường vành đai ngoài của thành phố. Tôi đảo mắt nhìn xung quanh, thấy một dãy núi lưng lửng phía xa, nhưng nhiều đó đâu đã có ý nghĩ gì. Trước mặt lẫn sau lưng chúng tôi là những chiếc xe đầy lính. Chiếc Hộp nằm dưới chân và Số Sáu ngồi bên cạnh. Tôi có thể thở phào nhẹ nhõm. Sau trận chiến ở Tây Ban Nha, tôi chỉ cảm thấy an toàn khi có Số Sáu ở bên.

Tôi không nghĩ rằng mình sẽ nhớ các Sơ dòng Santa Teresa, nhưng giờ đây, tôi sẵn lòng hy sinh mọi thứ để được quay về tu viện ấy. Đã nhiều năm ở đây, đầu tôi chỉ lớn vồn mấy chữ: làm sao vĩnh viễn thoát khỏi những nội qui phiền toái cùng những hình phạt tu viện đề ra, nhưng giờ này, khi đã không còn trong vòng tường tu viện nữa, tôi thèm đến điếng người cái cảm giác thân thuộc kia, cho dù đây là dưới hình

thức tôn giáo. Cêpan của tôi là Adelina giờ đã chết, do bọn Mog sát hại. Người bạn thân duy nhất, Héctor Ricardo, cũng đã chết. Cả thị trấn và tu viện đều không còn nữa, bọn Mog đã san phẳng tất cả. Những cái chết kia ám ảnh tôi mãi, tôi là người mà cô Adelina và Héctor đã chiến đấu để giành lại mạng sống. Trời ơi, hy vọng tôi không phải là một vận rủi ám ảnh người khác chứ! Tôi không chịu nổi ý tưởng vì mình thiếu kinh nghiệm và rèn luyện mà người khác phải lãnh nạn thay. Tôi không muốn để nhiệm vụ đến Ấn Độ kết thúc trong bi kịch vì sự hiện diện của mình.

Cuối cùng Tư lệnh Sharma quay lại thông báo tình hình cụ thể: “Chúng ta sẽ đi tiếp vài tiếng nữa. Bây giờ cứ thư giãn. Trong thùng đá phía sau có nước, quý vị cứ tự nhiên. Nhớ đừng quá chăm chú, cũng đừng chú ý đến người khác. Không cười không gật gì cả. Chúng ta hiện đang bị truy nã.”



Chú Crayton gật đầu.

“Vậy chú nghĩ toàn bộ câu chuyện này là như thế nào?” Số Sáu thắc mắc. “Chú nghĩ cậu ta ở trên đó hả?”

“Chú nghĩ vậy. Có lý mà.”

“Tại sao lại ở đó?” Tôi hỏi.

“Dãy núi này là nơi lý tưởng để một Chiến Binh Tinh Nhuệ chọn làm nơi trú ẩn. Đã nhiều năm, mấy ai dám đến gần sông băng bắc Trung Quốc. các câu chuyện phát hiện người ngoài hành tinh đây khiến dân địa phương không dám bén mảng tới, còn quân đội Trung Quốc cũng không thể điều tra chuyện này vì có một hồ nước bí ẩn dưới thung lũng, là một chướng ngại vật chưa thể vượt qua. Mấy ai biết thực hư ở đâu, nhưng tuy là thực hay là hư, đây vẫn là một chốn lý tưởng để tránh thù.”

“Chú có nghĩ rằng còn những người ngoài hành tinh khác đang ở cạnh anh Số Tám

không?” Ella hỏi. “Chú thấy đó, như bọn Mogadore chẳng hạn.”

Tôi cũng đang thắc mắc vấn đề này.

“Chú không biết còn ai ở đó không, nếu có, chúng ta sẽ sớm biết.” Chú Crayton đáp. Chú quệt mồ hôi trán, chạm đầu ngón tay vào chiếc Hộp. “Lúc này vô sự, chúng ta cũng nên làm quen với những gì chứa bên trong để có bước chuẩn bị, nếu như Marina thấy có thể chia sẻ được với mọi người.”

“Được quá đi.” Tôi đáp khẽ, rồi hạ ánh mắt xuống chiếc Hộp. Chia sẻ Biệt Phẩm, tôi không ý phản đối. Nhưng bởi rồi vì mình biết về nó ít quá. Chiếc Hộp là thứ mặc định dành cho tôi và cô Adelina. Nhiệm vụ của cô ấy là giải thích cho tôi cách sử dụng mọi thứ, cách dùng để cứu mạng. Nhưng chuyện này chưa thực hiện được và sẽ chẳng bao giờ nữa. Sau một thoáng, tôi nói tiếp: “Cháu cũng không biết nó có công dụng gì nữa.”

Chú Crayton nghiêng người tới khẽ chạm tay tôi, đôi mắt chú nghiêm trang như khuyến khích tôi tự tin hơn: “Đừng lo là cháu không biết gì. Chú sẽ cố gắng hết sức hướng dẫn cháu.” Chú trấn an tôi ngay. “Giờ chú không còn là Cêpan cho mỗi mình Ella. Chú sẽ đảm nhiệm vai trò Cêpan này cho tất cả các cháu. Hề chú còn sống. Marina, cháu cứ tin ở chú.”

Tôi gật đầu, đặt tay lên khóa. Vì cô Adelina đã chết, tôi có thể một mình mở chiếc Hộp, một cảm giác mạnh trộn lẫn của ngọt ngào lẫn cay đắng trời dậy. Số Sáu theo dõi tôi sát sao, và tôi biết cô ấy hiểu rõ cảm giác này nơi tôi: cô cũng đã mất Cêpan của mình. Cái khóa bằng kim loại run lên áp vào làn da. Vang lên một tiếng ‘click’, ổ khóa rơi xuống sàn xe. Con đường đất đầy ổ gà lẫn rác rưởi khiến tôi bị nhồi lên, xóc xuống, nghiêng qua, ngã lại không ngừng nên không dễ gì cho tay vào chiếc Hộp để đừng phải đụng lung tung nguy hiểm. Tôi thật thận trọng tránh đụng phải quả cầu đỏ rực

lấp lánh nằm ở góc hộp – ‘món ăn chơi’ này từng gây cho tôi bao khổ nơi tháp chuông của tu viện kia, món này cũng khiến tôi đoán gì đoán non mãi: phải chăng là một quả lựu đạn dùng tại Lorient, hay là món hàng khác khủng hơn. Tay tôi chạm một cặp kính đen.

“Chú có biết cái này là thứ gì không?”  
Tôi hỏi chú Crayton.

Chú kiểm tra khoảng một giây rồi trả lại tôi cùng cái lắc đầu. “Chú cũng không chắc nữa, nhưng có thể đem lại cho cháu khả năng nhìn xuyên thấu sự vật, giống như thiết bị dùng tia X vậy. Hay cũng có thể là một thiết bị phát hiện nguồn nhiệt, giúp ta có thể nhìn vào ban đêm. Cháu cũng biết đấy, chỉ có một cách tìm ra những công năng này mà thôi.”

Tôi đeo kính lên, nhìn ra cửa sổ. Ngoài ánh mặt trời chói chang đã được làm dịu mắt, hình như không còn tác dụng nào khác. Hướng kính về phía bàn tay, đôi tay vẫn đầy đặn nhìn

không thấu, còn khi nhìn lên chú Crayton, cũng không thấy một điểm đỏ biểu hiện bức xạ nhiệt.

“Sao rồi?” Số Sáu hỏi. “Công dụng gì vậy?”

“Mình hết hiểu nổi.” Tôi vừa đáp vừa nhìn ra ngoài cửa sổ kiểm tra cảnh vật lần nữa. “Có lẽ là cái kính mát bình thường thôi.”

“Cho em mượn ngó một cái.” Ella hỏi xin và tôi đưa cho em.

Cô bé đeo kính vào, quay người lại nhìn qua gương chiếu hậu.

Tôi lại thăm dò chiếc Hộp.

“Hộp đã – có chút khác thường gì đó, nhưng em không rõ lắm. Gần như là mọi vật bị trì hoãn tốc độ... hay là bị gia tốc vậy... em cũng không biết nữa.” Chợt Ella thở hắt hắt và hét to: “Tên lửa! Tên lửa!”

Chúng tôi đưa mắt theo hướng nhìn của

cô bé, nhưng chẳng thấy gì ngoài một bầu trời xanh dương.

“Đâu vậy?” Chú Crayton la lên. Ella chỉ lên bầu trời” “Ra ngoài xe ngay! Ra ngay mau!”

“Có cái gì đâu nào.” Số Sáu nheo mắt nhìn về phía chân trời. “Ella, chị nghĩ cái kính làm em loạn thị, chị có thấy gì đâu.”

Ella không thềm nghe. Cô bé không kịp tháo kính, nhào qua tôi và mở cửa xe. Khu đỗ xe ven đường đầy những tảng đá sắc lẹm và bụi cây lúp xúp: “Nhảy! Nào!”

Cuối cùng, chúng tôi nghe thấy tiếng của nó, tiếng rít gió nhẹ nhẹ trên không trung, rồi một bóng đen chợt đập vào mắt, ngay đúng hướng Ella đã chỉ.

“Phóng ra!” Chú Crayton hét.

Tôi thò tay lấy chiếc Hộp chưa kịp đóng và nhảy ngay. Chân tôi nện xuống con đường đất rồi kéo lê xềnh xệch. Cả thế giới chợt trở thành

một mớ hỗn độn xoắn tít với hai màu nâu và xanh, và cả những cơn đau xé thịt. Bánh sau chiếc xe tải trượt qua cánh tay và tôi chỉ kịp đổi hướng thoát khỏi gầm một chiếc xe sau đang lao tới. Đầu đập vào một tảng đá sắc nhọn, tôi lăn thêm một vòng rồi té úp lên chiếc Hộp. Hậu quả là tôi thở hết nổi, và đồ đạc trong chiếc Hộp rơi lăn lóc trong bụi mù. Tôi nghe thấy tiếng bé Ella và Số Sáu ho sặc sụa đâu đây, nhưng vì màn bụi, tôi không nhìn thấy. Một giây sau, một chiếc tên lửa cắm thẳng xuống đất ngay sau lưng chiếc xe tải chở chúng tôi. Tiếng nổ nghe điếc tai. Tư lệnh Sharma còn kẹt trong xe và chiếc xe tung lên rồi bật ngựa rớt xuống, bốc khói mịt mù. Chiếc xe jeep phía sau cũng lật nghiêng, hết đường chạy vì đã lao vào cái hố sâu do tên lửa cày xới, rơi thẳng xuống dưới. Thêm hai phát tên lửa như bắn trúng đoàn xe. Không gian bụi đặc sệt nên chúng tôi, tuy tai nghe tiếng trực thăng phía đỉnh đầu, nhưng không thể thấy bóng dáng của chúng.

Tôi mò mẫm xung quanh, cố gắng thu thập lại đầy đủ những thứ đã rơi. Tôi biết tôi vơ cả mớ đá lẫn bụi gai, nhưng đành để lát nữa soạn lại vậy.

Vừa chộp được quả cầu thủy tinh màu đỏ, tôi nghe tiếng súng xé lên từ không trung. Tôi hét lên: “Số Sáu! Mọi người ổn không?”, rồi nghe thấy tiếng bé Ella hét lớn.



## CHƯƠNG SÁU

Tôi phát rồ, bật tung ngăn kéo ra, nhìn xuống bên dưới hộc thì chợt nghe tiếng ai đó ầm ỉ lao vào nhà. Tôi đồ chứng là Số Chín vì không thấy Bernie sửa.

“Số Chín,” Tôi gọi to, “Cậu cất chiếc Hộp của tôi đâu vậy?”

“Coi bên dưới bồn rửa chén đó.” Cậu ta đáp.

Tôi bước vào bếp. Sàn lót bằng vải sơn cuộn cong lên trông như mặt một cái bàn cờ cũ kĩ bị đổ cà phê tung tóe. Tay cầm cửa tủ bên dưới cái bồn rửa chén lỏng lẻo la lỏng lẻo, và khi mở ra, tôi nghe một tiếng click.

“Từ từ đã, Số Bốn!” Số Chín từ phòng bên bật thét. “Tôi đã lập ở đó một...”

Cửa tủ bật mở và tôi bay ngược ra sau.

“Cái bầy.” Cậu ta nói cho hết câu.

Hơn chục mũi đinh nhọn bắn vào tôi, cách có vài phân. May mà bản năng chột báo động và tôi kịp dùng trí lực làm chúng chệch hướng bay. Những mũi đinh cắm phập phập hai bên trái phải, ghim thẳng vào tường.

Sô Chín đứng ở ngưỡng cửa ngoác miệng cười: “Xin lỗi nha, chàng hậu đậu. Tôi lỡ quên bég mình đã cài một cái bẫy rập chỗ đó.”

Giận quá hóa cuồng, tôi bật dậy. Bernie Kosar lao ra và găm gù Sô Chín. Trong khi con vật không tiếc lời xỉ vả Sô Chín vì trò ngu xuẩn kia, tôi tập trung lôi những mũi đinh ra khỏi tường, điều khiển chúng bay lượn trên không trung rồi nhắm vào Sô Chín: “Lời nói nghe không thành tâm.”

Tôi còn mãi suy xét nên dạy hấn một bài học không thì Sô Chín đã dùng trí lực chẻ đôi những mũi đinh, rồi xẻ làm tư, làm tám mảnh vụn rơi lả tả xuống sàn.

“Ồ, tôi quên thực mà!” Cậu ta vừa nói vừa nhún vai. Cậu ta quay về căn phòng bên: “Cậu lấy chiếc Hộp mau đi và qua bên này với tôi. Ta phải nhanh tay lên. Gom đồ của cậu lại mau.”

Chiếc Lumen chiếu sáng học tủ và tôi cẩn trọng thò đầu vào bên dưới bồn rửa chén. Thoạt tiên, tôi không thấy gì và suýt nữa nghĩ oan Số Chín đã bày trò lừa tôi. Đang định đi ra phòng khách nạt nộ đòi Số Chín đem chiếc Hộp thì tôi đã thấy. Phía trái của học tủ sâu hơn bên phải. Tôi rờ xung quanh và kéo ra tấm vách ngăn giả. Trúng phóc! Đây rồi! Tôi thộp chiếc Hộp và mang ra khỏi bếp.

Trong phòng khách, Số Chín đang lục lọi chiếc Hộp của mình. Chiếc Hộp này đã được chúng tôi đoạt lại từ trong hang động của bọn Mog. “Thấy được mi, tao mừng lắm, anh bạn thân ạ.” Cậu ta vừa nói vừa rút ra được một thanh quyền trượng ngắn bằng bạc. Sau đó là

một vật tròn màu vàng xung quanh có những cục u nhỏ trông giống một thứ trái cây nào đó mà tôi có phần mong xem cậu ta ép lấy nước uống. Cậu ta cầm chặt nó trên tay, tôi chưa kịp hỏi thì cậu ta đã ném mạnh xuống đất rồi tự vọt người dán lưng lên tường. Vật kia đập vào tấm thảm rồi nảy cao, đổi màu từ vàng sang đen, nở to ra cỡ quả bưởi. Khi bật cao lên đến ngang vai tôi, những cục u nhỏ vỡ ra biến thành những gai nhọn sắc lẹm như dao cạo. Tôi rút người lách tránh và lăn về phía BK mới thoát khỏi cảnh bị đâm.

“Trò khôn gì vậy?” Tôi thét lên. “Lẽ ra cậu phải cảnh báo trước chứ! Không đầy năm phút cậu đã hai lần suýt giết tôi rồi đó.”

Khi Số Chín không ném thì những gai nhọn kia rút gập mạnh lại vào trong trái cầu trước khi nằm lại trên tay cậu ta.

“Hề hề hề! Cậu thích thư giãn không?” Số Chín hỏi. Cậu ta cầm trái cầu đưa sát mí mắt

khuyến tôi ngưng thở: “Tôi biết rõ cậu làm sao đánh miếng nổi. Tôi dùng trí lực không chế nó mà. Ồ, thì cũng không hoàn hảo. Thường là vậy.”

“Lúc được lúc không à? Cậu giỡn mặt hả? Vừa rồi tôi thấy cậu có chịu không chế gì đâu! Tôi phải cố hết sức mới thoát được.”

Số Chín đưa khối cầu ra xa khỏi mắt, trông thất thần. Tuy vậy, vẫn chưa đủ. “Hiện giờ tôi chỉ không chế mỗi màu sắc của nó.”

“Vậy thôi đó hả?” Tôi nghi ngờ và cậu ta nhún vai.

BK bảo cậu ta thôi mấy cái trò băng nhăng dở khùng dở điên này lại.

“Ê, tôi chỉ kiểm tra đề nhớ kỹ cách sử dụng đã biết. Ít ra mọi công dụng trước đây đều dùng được cả.” Số Chín vừa nói vừa bỏ quả cầu lại vào chiếc Hộp. “Vì cậu có bao giờ biết đâu.” Cậu ta lại lấy ra một chuỗi đá xanh mà cậu ta đã dùng hồi ở trong hang bọn Mog và ném lên

không trung. Nó lượn một vòng tuyệt mỹ và hút gọn găng – như một cái lỗ đen – mọi rác rưởi trên mặt đất. Nó cuốn lốc về phía cửa sổ sau rồi lóe lên màu trắng và khi Sổ Chín bật ngón tay nghe tách một tiếng, mớ rác kia bật nổ văng khỏi cơn lốc xoáy, phá vỡ những gì còn sót lại của cái cửa sổ.

“Duyệt không?” Cậu ta cười ha hả.

Tôi mở chiếc Hộp của mình. Sổ Chín nghĩ trong những chiếc Hộp chứa một vật có khả năng giúp chúng tôi tìm những thành viên còn lại. Vật đầu tiên đập vào mắt tôi là hộp cà phê xanh dương đựng tro tàn chú Henri và tôi nấc nghẹn. Ngay lập tức tôi như trở lại khu rừng thuộc thị trấn Pradise, đang đi bộ cùng Sarah trong buổi tuyết tan thì phát hiện xác chú Henri. Tôi đã hứa với chú sẽ đưa chú về Lorien, và lúc này tôi vẫn đang thực hiện lời hứa.

Tôi thận trọng đặt hộp cà phê xuống cạnh chiếc Hộp, thò tay nắm lấy con dao găm

lưỡi kim cương, xoay dao xòe ra, cụp vào quanh cổ tay. Nghiêng con dao lại, tôi nhìn mặt lưỡi. Tôi bỏ dao xuống và tiếp tục xem những thứ khác. Tôi cố không xáo tung những món mình chưa biết như: tấm bùa hình ngôi sao, bộ sưu tập những chiếc lá mỏng manh buộc lại bằng một sợi gai, một cái vòng ô-van đỏ tươi. Và tôi cũng tránh xa quả cầu thủy tinh được bọc trong hai lớp khăn rồi nhét trong một cái túi nhựa. Lần trước khi tôi chạm phải quả cầu, dạ dày đã quặn thắt lại và dịch vị dâng lên tận cuống họng.

Tôi để qua một bên khối đá Xitharis nhẵn nhụi màu vàng có khả năng chuyển hóa Biệt Năng rồi chọn một khối hình thoi chứa đầy ký ức. Bề mặt phủ sáp, bên trong gọn máy – đây là vật đầu tiên chú Henri lấy trong chiếc Hộp cho tôi xem. Khi đám mây nổi lên vùn vụt, Biệt Năng trong tôi đang phát động. Khối vật này chỉ là mới bắt đầu. Sau đó là đôi mắt kính của cha Sam và cái bảng nhỏ màu trắng mà Số Sáu và tôi đã phát hiện trong cái giếng tại văn phòng

Malcolm Goode. Như thế vừa đủ kéo tôi lại với hiện thực. Tôi ngược mắt nhìn Sổ Chín. “Có thể chiếc Hộp chứa một vật giúp chúng ta vượt cánh đồng lục màu xanh. Tuy nhiên, tôi nghĩ tác dụng này đã có phần yếu đi. Tối nay tại mình có cơ may đến được với Sam rồi.”

“Nếu trong chiếc Hộp có chứa đúng vật có thể giúp Sam, thế thực là hay.” Sổ Chín nói giọng đều đều, ánh mắt tập trung nơi hòn sỏi màu tím cậu ta đang giữ thẳng bằng trên mu bàn tay. Hòn sỏi biến mất.

“Cái gì vậy?” Tôi hỏi.

Cậu ta lật tay và viên đá sỏi xuất hiện trong lòng bàn tay. “Tôi không biết, nhưng không chừng là bộ khởi động cơ chế nói chuyện chét chóc với các bà, cậu nghĩ vậy không?”

Tôi lắc đầu, xỏ cái vòng trong chiếc Hộp vào cổ tay. Tôi hy vọng nó sẽ kéo tôi lên không trung hay sẽ phóng ra một quầng ánh sáng la-de,



nhưng cái vòng ‘nín thít’ trên tay. Tôi quơ quào cánh tay trên đầu để bắt nó, cầu nó biểu hiện chút bản lãnh. Chẳng có chuyện gì xảy ra cả!

Số Chín phá lên cười, ngó tôi với vẻ giễu cợt: “Có lẽ là cậu cũng nên thử liếm nó mấy cái hả?”

“Không có thử thiếc gì hết.” Tôi lảm bảm, muốn phát điên. Tôi vẫn giữ chiếc vòng trên tay đầy hy vọng. Trong chiếc Hộp của tôi toàn là đồ của mấy vị Trưởng Lão chứ có kém cỏi gì. Mỗi một món đều có một ý đồ riêng, vì thế cái vòng này phải có ít nhất một công dụng nào chứ. Bàn tay tôi miết lên cái giỏ nhung đựng bảy quả cầu tượng trưng hết mặt trời của Lorien. Tôi mở túi ra, bỏ những viên đá này vào lòng bàn tay của Số Chín xem, lòng không thể quên cái ngày chú Henri lần đầu tiên cho tôi xem. “Phải đây là thứ cậu đang tìm mà cho rằng nhờ đó có thể tìm những thành viên khác? Chú Henri cũng có những quả cầu này. Nhờ thế bọn

tôi đã tìm được một Chiến Binh Tinh Nhuệ ở Tây Ban Nha.”

“Tôi trước đây chưa từng thấy qua chúng. Công dụng thế nào?”

Tôi hà hơi lên những viên đá và chúng lập lánh sống động. Bernie Kosar sủa văng lên khi thấy những quả cầu bay lên khỏi lòng bàn tay tôi. Chúng biến thành những hành tinh xoay quanh mặt trời. Vừa khi tôi định lấy chiếc Lumen chiếu vào quả cầu biểu tượng Lorien để xem bằng thứ ánh sáng xanh mượt kia – những quả cầu này lại tăng tốc, sáng rõ và tôi mất khả năng kiềm chế chúng.

Số Chín dán sát người lại và chúng tôi cùng chăm chú nhìn những hành tinh này lần lượt va chạm với mặt trời cho đến khi còn mỗi một quả cầu lớn duy nhất trước mặt hai đứa. Quả cầu này tự xoay quanh trục và lóe sáng thật mạnh khiến chúng tôi phải che mắt lại. Cuối cùng, nó giảm sáng, bề mặt nơi này trời lên chỗ

kia lõm xuống, cuối cùng hiện hình là một tiêu bản của Địa Cầu.

Số Chín như bị thôi miên. Quả Địa Cầu xoay tròn và chúng tôi thấy ngay hai chấm sáng lấp lánh chồng chiếu trên quả cầu. Một lần nữa, chúng tôi có thể định hướng cho chính mình: hai tia sáng chỉ vùng Tây Virginia.

“Chúng ta đang ở đây này.” Tôi giải thích.

Quả Địa Cầu tiếp tục quay và chúng tôi thấy tia sáng thứ ba điểm lên khu vực Ấn Độ; tia sáng thứ tư dịch chuyển về phía bắc rất nhanh, hình như chỉ khu vực Brazil.

Tôi giải thích: “Cách đây vài ngày, tôi cho Sô Sáu và Sam xem, mọi chuyện cũng y như vậy. Cũng là một quả biểu hiện Địa Cầu. Đây là lần đầu tiên nó định vị mọi người.”

“Tôi cũng lấy làm lạ.” Số Chín nói. “Theo giả định, chúng ta còn sáu người, sao đây

chỉ có bốn chấm sáng?”

“Ồ, tôi cũng không biết nữa. Lần trước, có một tia sáng chiếu vào khu vực Tây Ban Nha.” Tôi nói: “Khi đẩy quả cầu quay điên cuồng và bọn tôi nghe ai đó thất thanh gọi tên Adelina. Khi ấy, bọn tôi cho rằng cô ấy là một Chiến Binh Tinh Nhuệ. Và Số Sáu quyết định đi Tây Ban Nha, cố gắng tìm Adelina. Tôi ngỡ rằng đây là cách cậu định dùng để liên lạc với các thành viên khác, nhưng ai ngờ trước đây cậu chưa bao giờ biết đến vật này.”

Mắt Số Chín trợn to. “Gượm đã. Ôi trời ơi! Tôi quả tình chưa thấy nó thiệt nhưng tôi nghĩ chú Sandor cũng đã từng kể qua rồi mà. Nói thực lòng, khi hai chú cháu lần đầu mở chiếc Hộp của tôi, vì thanh quyền trượng bằng bạc và quả cầu gai màu vàng như con nhím quá hấp dẫn nên tôi nghe chú ấy nói mà tai nọ xọ tai kia. Giờ nhớ lại, chú có nói rằng trong đám tụi mình, cũng phải hai ba người có trong tay một

quả cầu đỏ - tôi cũng có và đó là tôi nghĩ có thể dùng liên lạc với những người kia. Và hai ba người khác thì có mấy quả cầu biểu hiện hệ mặt trời.”

“Tôi vẫn chưa hiểu.”

Cậu ta lấy từ chiếc Hộp ra một quả cầu thủy tinh đỏ cỡ chiếc bát lửa, đóng nắp chiếc Hộp lại và quay về tôi. Tôi liếc nhìn ‘hệ mặt trời’, hơi thở chột gấp gáp. Một điểm sáng màu xanh chiếu khu vực Tây Virginia vừa biến mất.

“Woa ! Từ từ. Mở giùm chiếc Hộp của cậu một cái. Cho tôi coi chút xíu.”

Số Chín làm ngay và tia sáng xanh thứ nhì hồi nãy lại xuất hiện ở Tây Virginia.

“Được rồi, cậu đóng lại đi.”

Cậu ta đóng lại và điểm sáng cũng biến mất. “Chỉ vậy thôi à?” Khi Số Chín vừa dứt lời cảm thán, quả Địa Cầu kia phát động tiếng kêu rì rì rồi nửa giây sau vọng lại giọng nói của cậu

ta. “Guờm đã, cái gì thế? Tại sao vọng lại tiếng của tôi vậy?” Quả Địa Cầu lại vọng run lên lần nữa.

“Chuyện này đâu phải *chỉ vậy thôi* đâu. Đúng là không thể tin nổi.” Tôi vừa nói vừa chăm chăm nhìn quả cầu. “Nguyên nhân tất cả sáu Chiến Binh Tinh Nhuệ không thấy hết là vì quả cầu này chỉ cho chúng ta thấy những ai đang mở chiếc Hộp tại từng thời điểm chính xác. Xem nè.” Tôi mở chiếc Hộp của Số Chín.

Số Chín huýt sáo. “Cừ thật, Số Bốn, cậu cừ thật.” Nửa giây sau, hai đứa lại nghe thấy tiếng cậu ta vọng lại qua quả cầu. Số Chín đặt quả cầu thủy tinh của mình xuống vì đã nghĩ ra vấn đề.

“Nhưng xét tốc độ của thành viên này mà xem,” tôi vừa nói vừa chỉ tay vào chấm sáng đang chuyển động, “thành viên ở Nam Mỹ này chắc đang đi máy bay. Tốc độ quá nhanh so với các hình thức di chuyển khác.”

‘Tại sao đã trên máy bay còn mở chiếc Hộp ra?’ Số Chín thắc mắc. ‘Ngu cũng vừa vừa!’

‘Có lẽ thành viên này đang đựng chuyện rồi. Có thể đang trốn trong phòng vệ sinh cố tìm hiểu công dụng thực của mấy thứ trong chiếc Hộp, y hệt tội mình vừa rồi.’

‘Vậy có thể lúc này thấy được hai thằng tội mình không?’

‘Tôi không rõ, nhưng có lẽ nghe được tội mình. Tôi nghĩ nếu cậu tiếp tục giữ quả cầu thủy tinh đỏ như vậy, bất cứ thành viên nào đang cầm quả Địa Cầu trong bộ đại vũ trụ đều có thể nghe chúng ta.’

‘Nếu phân nửa số Chiến Binh Tinh Nhuệ có một quả cầu thủy tinh, và phân nửa còn lại có năng lực khiến quả cầu lớn này chớp sáng di chuyển thì...’

Tôi ngắt lời: ‘Cách duy nhất chúng ta có

thể giao tiếp có khả năng chỉ áp dụng cho cặp nào giữ hai vật khởi động đầu tiên.”

“Hai thằng mình thành một bộ, vậy có lẽ cũng nên cố tiếp xúc với mấy người kia. Cậu thấy, ngộ nhờ đại vũ trụ của họ đang hoạt động.” Tôi tiếp lời. “Có lẽ một cặp khác cũng đã kích hoạt như tụi mình.”

Số Chín cầm quả cầu thủy tinh đỏ đưa lại gần miệng như cầm micro. “Alo, một, hai, ba.” Cậu ta hắng giọng. “Được rồi, nếu có Chiến Binh Tinh Nhuệ nào đang đứng trước một quả cầu đang lóe sáng, vui lòng lắng nghe. Số Bốn và Số Chín đang cùng nhau ở đây và tụi mình sẵn sàng gặp mặt. Tụi mình muốn tập luyện và chấm dứt tất cả cái tình trạng lầy nhầy này mà trở về Lorien. Tụi mình sẽ không nói đích xác vị trí đang đứng phòng hờ bọn Mog nghe được, nhưng nếu thành viên nào trong tay đang giữ quả Địa Cầu trong bộ đại vũ trụ, thì sẽ thấy trên đó hiện hai chấm sáng chiếu cùng một chỗ, và đây



là à... ờ... ừm...” Số Chín nhìn tôi và nhún vai.  
“Thế thôi. Chấm dứt liên lạc.”

Lớp da trên cổ tay tôi chợt cảm thấy tê vì cái vòng. Tôi lắc cổ tay và cả cánh tay cũng bắt đầu tê rần. “Từ từ. Cậu nói tội mình sắp rời nơi này và báo họ tìm đường sang Mỹ. Bảo họ vị trí của Setrákus Ra, thủ lĩnh bọn Mog. Bảo họ tội mình định sẽ bám sát hắn để cứu các chiến hữu còn trong tay chúng ra thật sớm.”

Quả Địa Cầu trước mặt chúng tôi sống động lên với tiếng vọng của Số Chín. “Mọi người tập trung ngay đến Mỹ. Setrákus Ra đã lộ bộ mặt khốn kiếp ở đây rồi và tội mình định đập vỡ mặt hắn ra và sắp tới sẽ cho rớt đài luôn. Ngày mai tội mình sẽ có thông điệp mới. Mọi người nhớ theo dõi.”

Số Chín bỏ quả cầu thủy tinh màu đỏ vào chiếc Hộp, trông có vẻ hài lòng với chính mình lắm, rồi hơi ngượng vì nãy giờ độc quyền chiếm hữu ‘phát ngôn’. Tôi cau mày. Cánh tay phải giờ

tê cứng, tôi đang muốn cởi chiếc vòng ra rồi cất mấy quả cầu vào chiếc Hộp thì quả Địa Cầu lại rì rầm run lên. Sau đó vang lên một tiếng nổ to, và tiếp theo là giọng nói một người tôi biết rất rõ. Giọng này tôi đã nghe qua, cô gái mà Số Sáu đã đi Tây Ban Nha để tìm. Cô la toáng: “Số Sáu! Bỏ khỏe không?”

Chúng tôi nghe một tiếng thét và hai tiếng nổ át hẳn tiếng rì rầm của quả cầu. Tôi chộp lấy quả cầu trong chiếc Hộp của Số Chín, điên cuồng cố gọi cho cô ta.

“Số Sáu!” Tôi gào lên. Tôi sẵn sàng đập bằng mọi khó khăn mà đi. “John đây. Có nghe tôi nói không?”

Không có tiếng đáp trả. Chúng tôi nghe tiếng máy bay trực thăng phành phạch xa xa rồi quả cầu im lặng và quả Địa Cầu cũng bất động. Tia sáng chiếu khu vực Ấn Độ cũng không còn. Thành linh, quả Địa Cầu chột thu nhỏ và tất cả biến thành bảy quả cầu nhỏ, tuần tự rơi xuống

đất.

“Thấy có vẻ như chuyện *chẳng lành* rồi.” Số Chín vừa nói vừa cúi lượm mấy quả cầu, bỏ lại vào chiếc Hộp của tôi, rồi đón lấy quả cầu thủy tinh ra khỏi bàn tay cồng buốt của tôi.

Số Sáu đang đùng chuyện – có cả tiếng nổ, tiếng trực thăng lại ở vùng đồi núi hiểm trở. Mọi việc đang diễn tiến xấu đi, lại còn cách nửa vòng trái đất. Làm sao tôi có thể đến được Ấn Độ? Tìm ở đâu ra được cái máy bay?

“Số Sáu có phải là cô gái đã đưa tám bản đồ ngọn núi đó không? Cô đã cho cậu cùng anh chàng kia rút đuôi rồi biến đi Tây Ban Nha đó hả?” Số Chín thắc mắc.

“Cô ấy đây.” Tôi vừa đáp vừa đá chiếc Hộp đóng lại. Nắm tay xiết chặt. Đầu óc mơ hồ, rỗng tuếch. Số Sáu gặp phải chuyện gì? Cô gái kia là ai mà tôi đã nghe giọng đến hai lần? Tôi

chợt thấy một cảm giác là lạ nơi tay. Lúc này nghe tiếng Số Sáu, tôi quên bẵng cảm giác tê buốt. Tôi cố cởi chiếc vòng ra nhưng mấy ngón tay thấy nóng giãy như bị phỏng. “Không biết có chuyện gì với cái vòng này? Mình nghĩ chắc chuyện không hay rồi.”

Số Chín đóng chiếc Hộp xong vội nhào tới. “Cái vòng hả?” Vừa chạm phải, tay cậu ta giật nảy ra. “Khốn kiếp! Nó định giết tôi chắc!”

“Ồ, thế tôi làm gì đây?” Tôi cố vẫy tay thực mạnh, hy vọng chiếc vòng sút ra.

Bernie Kosar chạy lại ngửi chiếc vòng, nhưng chợt khựng lại, ngẩng đầu lên nhìn cửa trước lom khom. Tai, lông dựng ngược.

*Có người, cu cậu nói.*

Số Chín và tôi nhìn nhau và chậm rãi quay vào phòng, tránh xa cánh cửa. Nãy giờ hai thằng vì mãi tập trung vào mấy chiếc Hộp, phần khích nghe được âm thanh vang vọng ở quả Địa

Cầu nên bị mất cảnh giác và không cảnh giới khu vực xung quanh.

Chợt cánh cửa bật tung. Bom khói bay ngập cửa sổ, chấn vỡ kính bay vào cùng miếng văng tứ tán. Tôi muốn chiến đấu, nhưng cơn đau nơi đeo vòng vút tăng nên không thể cử động. Tôi khụy xuống.

Tôi thấy một ánh chớp xanh, nghe Số Chín la lên vì đau đớn. Cậu ta ngã cạnh tôi. Ánh chớp xanh này tôi đã thấy. Không thể làm được: ánh chớp xanh từ họng pháo cầm tay của bọn Mog.

## CHƯƠNG BẢY

Tiếng đạn rít lên, công phá lớp bụi dày xung quanh chúng tôi. Ella và tôi chạy trốn sau xác một chiếc xe tải. Hình như đạn bay từ mọi phía, mọi hướng, mọi

nơi. Bé Ella đã bị trúng đạn. Không gian đặc bụi, đất trời chao đảo nên tôi không nhìn thấy vết thương tích trên người Ella. Tôi dùng tay nhẹ nhẹ sờ khắp người cô bé, một lát sau mới tìm được vết thương, xung quanh là lớp máu ướm đặc: một viên đạn xuyên qua bắp vế. Khi tay tôi chạm phải, em la lên vì đau.

Tôi cố gắng trấn an Ella trước mọi việc đang diễn ra: “Sẽ không sao đâu em! Chị Marina sẽ chữa lành thôi. Tội mình chỉ cần tìm thấy chị ấy là ổn.” Tôi đỡ Ella dậy, lấy thân mình che chắn cho em rồi dìu em thận trọng rời chiếc xe. Tôi lại vượt quá chỗ Marina và chú Crayton đang núp: cả hai đang chen chúc sau một xác xe khác.

“Lại đây giúp với! Ella bị thương rồi. Mình phải thoát khỏi chỗ nơi này.”

“Bọn chúng đông lắm. Nếu mình bỏ chạy thì sẽ bị giết hết. Ta chữa Ella trước rồi cùng nhau chống trả.” Chú Crayton nói.

Tôi đặt Ella xuống cạnh Marina. Cô bé vẫn đeo cặp kính mát. Lúc này tôi đã nhìn rõ vết thương: máu đang chảy không ngừng. Marina đặt tay lên chân Ella, mắt nhắm lại. Bé Ella hít một hơi mạnh, lồng ngực phập phồng. Nhìn cảnh Marina vận dụng Biệt Năng, thật đáng nể. Một tiếng nổ nữa vang lên đầu đây, bụi văng tóe lên rồi phủ chụp chúng tôi thì cũng vừa kịp lúc vết thương của Ella co rút lại, đẩy đầu đạn rớt khỏi bắp chân.

Vết thương từ màu đen đã trở lại màu lớp da bình thường. Dưới lớp da lờ mờ hình ảnh một đoạn xương khế dịch chuyển và cơ thể Ella bắt đầu thả lỏng. Tôi đặt tay lên vai Marina, thở phào nhẹ nhõm: “Thiệt ngoài sức tưởng tượng, Marina à!”

“Cảm ơn bồ. Cũng không tệ lắm, phải không?” Marina thôi không áp tay vào Ella nữa, lúc này cô bé đang gục lên khuỷu tay mình. Chú Crayton cũng ôm xiết cô bé như muốn an ủi.

Một chiếc trục thẳng găm rú trên đầu và nã đạn vào hai chiếc xe tải. Một miếng kim loại văng tóe lên bay sát chúng tôi: một mảnh cửa xe nóng giãy, trên đó con số tám vẫn nhìn thấy rõ ràng.



Cảnh này khiến tôi nổi đóa. Vì vết thương Ella đã lành, tôi sẵn sàng phản công.

“Giờ tới phiên chúng ta!” Tôi hét lớn với chú Crayton.

“Phải là bọn Mogadore không?” Marina hỏi, tay mở chiếc Hộp.

Chú Crayton nhô lên quan sát từ sau cái xác xe nơi bốn chú cháu đang núp rồi rút lại cho biết: “Không phải bọn Mog đâu. Nhưng còn nhiều tên nữa, bọn chúng đang tiến đến đây. Chúng ta có thể khai chiến tại chỗ này, nhưng dời vào dãy núi kia thì hay hơn. Dù bọn này là ai đi nữa, chúng không phải kiếm chuyện với mình đâu, mà với Tư lệnh Sharma

kìa. Chú thấy mình không cần thiết phải lộ hình tích.”

Một tiếng nổ phía sau thổi một đám bụi về hướng chúng tôi, tôi thấy chiếc trực thăng đã vòng lại, lúc này hướng thẳng vào cả nhóm. Marina và tôi cùng nhìn nhau, biết đang cùng ý nghĩ. Không thể nào nghe lời chú Crayton mà không sử dụng Biệt Năng và phải làm những chuyện cần thiết. Marina dùng trí lực cướp quyền điều khiển chiếc trực thăng rồi đổi hướng bay. Những kẻ đang bay trên đó sẽ chẳng bao giờ hiểu át giáp gì cả, nhưng đây là do chúng tôi. Bất kể bọn chúng là ai, chúng tôi không muốn một người nào trong nhóm vô cớ gặp nguy hiểm không cần thiết nữa. Ella và

tôi lòng rộn lên tia đắc thắng khi thấy cánh quạt quay tít kia biến mất ra xa, còn chú Crayton nhíu mày nhìn. Lúc này Tư lệnh Sharma cũng chui vào chỗ cả nhóm đang núp.

Viên Tư lệnh mở miệng: “lạy trời phù hộ, quý vị đây còn sống cả.”

Tôi cũng muốn nói câu đó với ‘tay Ấn Độ’ này. Tôi cứ ngỡ ông ta đã mất mạng trong loạt lên lửa đầu tiên rồi. Trên thái dương ông ta là một vết cắt sâu, máu nhỏ xuống từng giọt một, còn cánh tay phải thì lụi xuống.

“Tôi cho là ông phải chịu trách nhiệm về chuyện này.” Tôi nói, giận dữ nhìn ông ta.

Tur lệnh Sharma lắc đầu đáp: “Là bọn lính của Mặt Trận Kháng Chiến Thượng Đế. Chúng tôi phải trốn tránh bọn này.”

“Bọn chúng muốn gì?” Tôi hỏi.

Tur lệnh Sharma quan sát phía chân trời rồi nhìn thẳng vào mắt tôi: “Muốn giết Vishnu. Và tiêu diệt mọi bằng hữu của người. Như quý vị chẳng hạn. Bọn chúng còn đến nữa kia.”

Tôi khom người xuống, cẩn thận ló đầu ra khỏi xác chiếc xe tải. Cả một lũ đoàn xe trang bị hỏa lực mạnh đang rầm rộ tiến đến, trên bầu trời là dăm ba chiếc trực thăng. Những tia sáng chọt lóe lên từ đoàn xe dài với những chiếc jeep và

tải, rồi chỉ vài giây sau khi tiếng đạn đã rít vút qua chúng tôi.

Tôi hỏi: “Mình tiến lên tiêu diệt bọn chúng chứ?”

“Ở đây bất lợi, không thắng được đâu.” Tư lệnh Sharma vừa nói vừa dùng cánh tay lành lặn cầm khẩu súng tiến lên. “Bên tôi còn không đầy hai mươi người, vẫn đang chống trả. Chúng ta phải chiếm lấy cao điểm trên kia nếu muốn thoát trận này.”

“Để tôi giải quyết cho.” Tôi nói.

“Gượm đã. Số Sáu.” Chú Crayton vừa nói vừa cúi xuống chiếc Hộp của Marina. “Tư lệnh Sharma nói đúng. Dãy núi kia ẩn nấp tốt hơn. Ta có thể phát

hiện động tĩnh từng tên một nhưng chúng không thể phát hiện ra ta. Như thế tốt rồi, đừng có đánh động khiến bọn Mog nghĩ thấy chúng ta lúc này.”

Marina chặn tay tôi lại: “Chú Crayton nói đúng đó. Mình phải dùng cái đầu mới được. Không có chuyện gì cũng đừng lộ diện quá khiến người khác chú ý.”

“Bọn Mog hả?” Tư lệnh Sharma hỏi, vẻ bối rối. Chúng tôi sẽ phải thận trọng hơn với ‘ngài Tư lệnh’ này.

Chưa kịp trả lời thì hai chiếc trực thăng sà xuống bay vút qua, hòng súng quạt liên tục. Ba bốn chiến sĩ của Tư lệnh Sharma ngã gục, vũ khí trong tay

bắn tung tóe lên thành mớ đồng nát. Tôi dùng trí lực kéo đuôi một chiếc trục thẳng, nhúng đầu nó cắm xuống đất, trông như sợi thòng lọng kiềm con ngựa bất kham hòng hất người cưỡi. Viên phi công điên cuồng gắng lấy lại thăng bằng. Chúng tôi nhìn hấn giựt mạnh cần điều khiển và hai bóng người bật khỏi máy bay. Lúc này máy bay đã hạ độ cao, nên nếu có nhảy, cũng không bị thương... nặng lắm.

Tôi nhìn đoàn xe vượt địa hình hai cầu của mình giờ đã nằm trong rọ, từ ống khói còn tỏa ra những làn khói nhợt nhạt. Phía kia là tiếng máy một chiếc xe còn nổ. Tôi thét lên: “Đi nào!”

Mọi người từ chỗ ẩn nấp phóng

chạy thật nhanh; Tư lệnh Sharma thét to ra lệnh những người còn lại cùng rút. Không đầy một trăm thước Anh, phía bên kia là đoàn xe quân sự đang đổ tới. Khi tôi lao lên, tôi còn cảm thấy một viên đạn sượt qua mái tóc. Một viên nữa cắm vào cẳng tay. Chưa kịp thét lên vì đau thì Marina đang chạy bên cạnh đưa cánh tay giá buốt xoa dịu vết thương. Tất cả ngoại trừ một người lính của Tư lệnh Sharma đều tuân lệnh rút lui, người lính này bám sát viên Tư lệnh xông lên cùng chúng tôi.

Chúng tôi chạy tới một chiếc xe địa hình, nhảy vào trong. Nhóm có sáu người gồm bốn chú cháu, viên Tư lệnh Sharma và người cận vệ kia. Chú Crayton nhấn ga, lướt xe trên đường.



Đạn xé đuôi từ đuôi chiếc xe tải của chúng tôi, phá vỡ kính chắn gió, nhưng chúng tôi đã có thể đánh vòng ra phía sau một khối đá và thoát khỏi hàng tràng đạn liên thanh truy sát.

Con đường đang chạy không được thiết kế và xây dựng dành cho những cuộc đua cao tốc, đã thế còn đầy ổ gà, đá cục ngổn ngang cùng đủ loại rác rưởi khác. Chú Crayton miệt mài bên lái cố giữ thẳng bằng. Đạn đã hết đuôi kịp, tôi vớ một khẩu súng sẵn và bò ra sau xe, xem có mục tiêu nào cần giải quyết. Marina bám theo sau, để lại một mình bé Ella cùng chiếc Hộp.

Không còn bị truy đuổi quá ráo riết nữa, tôi sắp xếp lại những ý nghĩ

đang xoáy chuyển trong đầu. Đáng giận thật. Chúng tôi nghĩ Số Tám còn ở trên núi, giờ này mấy chú cháu đã an toàn rồi. Ai ngờ vì Số Tám, chúng tôi thành mục tiêu xả đạn. Nếu còn sống qua đoạn trường này, tôi sẽ xé xác hắn.

“Giờ mình đi đâu đây?” Chú Crayton hỏi.

“Cứ chạy theo con đường này!” Viên Tư lệnh đáp.

Nhìn qua vai, tôi thấy dãy Hi Mã Lạp Sơn qua lớp kính xe. Dãy núi lưng lửng dần hiện ra, những đỉnh núi lởm chởm trông càng thêm vẻ hung hãn. Phía trước là tận cùng của dải cát nâu sa mạc và một cung màu xanh viền dưới chân

núi.

“Tại sao bọn chúng muốn giết Số Tám?” Tôi hỏi Tư lệnh Sharma, nòng súng nảy lên rơi khỏi cửa sổ phía sau.

“Mặt Trận Kháng Chiến Thường Đế không tin người đứng là Vishnu. Bọn chúng cho chúng tôi là bọn báng bổ thần thánh, vớ đại một thằng mọi núi nào đó rồi tung hô là Đáng Chí Cao. Bọn chúng muốn nhân danh người tiêu diệt bọn ‘tà đạo’ này.”

“Chị Số Sáu!” Ella thét lên. “Tới nữa kia!” Cô bé vẫn đang đeo cái kính mát.

Tôi nhìn ra sau cửa sổ, vừa vặn bắt gặp một ánh lửa lóe lên từ chiếc trục

thăng. Lại một chiếc tên lửa truy sát chúng tôi. Dùng trí lực, tôi chuyển hướng quả tên lửa, cho bay cắm xuống sa mạc rồi nổ banh xác. Chiếc trực thăng bắn thêm hai lần nữa.

“Đã đến lúc tổng cổ bọn điên này rồi.” Tôi hét to. “Marina bỏ cùng mình hành động.” Cô gạt đầu và thay vì chuyển hướng tên lửa bay vào sa mạc, giờ thì hất ngược lại khổ chủ. Chúng tôi ánh lên một tia nhìn dữ tợn khi chiếc trực thăng nổ thành một khối cầu lửa khổng lồ. Chúng tôi không muốn giết chóc, nhưng đặt trong tình huống phải chọn lựa giữa giết người hay bị người giết, chúng tôi biết phải làm gì.

“Khiếp quá, chị Số Sáu.” Ella nói.

“Ừa, bô lô ba la và thế là hết.”  
Tôi đáp với nụ cười đáng sợ.

“Bồ nhĩ giờ bọn chúng có tha cho  
tụi mình không?” Marina nghi hoặc.

Tur lệnh Sharma chen vô: “Tôi  
không nhĩ chuyện lại đơn giản thế đâu.”

“Cô này có cùng loại ‘pháp thuật’  
như cậu bé mà các anh gọi là Vishnu  
đấy.” Chú Crayton vừa nói vừa chỉ tay  
giới thiệu tôi. “Không biết thế này có  
khiến bọn họ sồn lòng không? Anh có  
nhĩ bọn họ sẽ tiếp tục gây rắc rối với  
Vishnu chứ?”

“Bọn chúng chắc hẳn sẽ thế nếu  
như tìm thấy người.” Tur lệnh Sharma  
đáp.

“Mặt Trận Kháng Chiến Thượng Đế cáo bao nhiêu người?” Tôi hỏi thêm.

“Toàn bộ hả? Cỡ mấy ngàn. Bọn chúng được một đám người giàu có chống lưng phía sau, sẵn sàng chi mọi thứ.”

“Cả những chiếc trực thăng?” Chú Crayton uớm lời.

“Chúng còn những thứ khác khủng hơn nữa.” Ông ta đáp ngay.

“Tối ưu là thoát ọ.” Chú Crayton nói với viên Tư lệnh. “Tôi sẽ lái thật nhanh. Nếu buộc lòng là phải chiến đấu, ta không ngần ngại. Nhưng tránh được là hơn.”

Năm phút trôi qua trong bầu không

khí thỉnh lặ̣ng đậ̀y cặ́ng thặ́ng. Marina và tôi theo dộ̉i đọ̀an xe truy đượ̀i phía sau, và mỗi khi vượ̣t qua một chượ̀ng ngạ̣i vật kha khá, chúng tôi dùng trí lự̣c gặ́p bỏ vật này ra giự̉a đượ̀ng chặ́n bượ́c độ́i phương. Những thân cây cao bắt đậ̀u xuất hiện hai bên đượ̀ng và chặ́m mặ́y chộ́c đã hình thành hàng rào phòng ngự dày đặc. Chiếc xe chúi vào một thung lụ̃ng nhỏ hẹp rồi bắt đậ̀u đén đượ̣c ngọn núi. Vừa đến căn cứ, Tư lẹ̣nh Sharma bảo chú Crayton dự̀ng xe. Tôi quay ngộ̀i lại vị trí và thấy hơn chụ̣c ụ̣ đất trong bụi mờ.

“Mìn hặ́?” Tôi hỏi.

“Tôi cũng không rõ.” Viên Tư lẹ̣nh trả lời. “Nhưng cách đây hai ngày thì chưa thấy.”

“Còn đường nào khác không?”  
Chú Crayton hỏi.

“Không, đây là con đường duy nhất.” Ông ta đáp.

Chúng tôi chợt nghe tiếng cánh quạt trực thăng dù chưa thấy bóng dáng. Chúng còn khuất sau những ngọn cây cao. Tất nhiên, bọn chúng cũng chưa phát hiện ra chúng tôi tuy rằng nghe tiếng thì thấy gần lắm.

“Đứng đây có khác gì vịt chờ bị lừa!” Tôi vừa nói vừa vội nghĩ ngay đến nước đi kế.

Chú Crayton mở cửa xe, cầm súng bước ra. “Được rồi, đây này.” Chú Crayton chỉ tay lên trời, phía bên phải.



“Một là chúng ta tiến về phía này, trốn dưới những tán cây và chiến đấu. Hai là tiếp tục chạy thẳng lên núi.”

Tôi tiếp lời chú: “Cháu không bỏ chạy nữa.”

“Cháu cũng không.” Marina nói rồi bước đến cạnh tôi.

“Vậy ta cùng chiến đấu.” Tư lệnh Sharma vừa nói vừa chỉ tay lên rừng đồi. “Phân nửa đội ta phục kích bên trái, những người còn lại canh giữ cánh phải. Hai cô gái này sẽ cùng tôi lập thành một nhóm.”

Chú Crayton và tôi nhìn nhau gật đầu tán thành.

Ella ngoái lại hỏi chú Crayton:

“Không có con, ba thấy ổn chứ?”

Chú Crayton mỉm cười: “Biệt Năng của Marina chắc chắn sẽ có khả năng trị liệu hiệu quả cao. Ba nghĩ chắc sẽ không sao đâu.”

“Ella chị sẽ chú ý đến chú hơn.”  
Marina nói thêm.

“Thưa Tư lệnh, ngài đã quyết ta sẽ thực thi phương án này chứ?” Người cận vệ lên tiếng: “Tôi có thể tìm Vishnu và đưa người đến đây.”

“Thôi, Đấng Vishnu nên tránh xa nơi nhiều nhưng này.”

Chú Crayton quay sang Ella: “Con đeo kính mát vào đi. Có thể con sẽ là đôi mắt của mọi người theo dõi động tĩnh

trên khu rừng phía kia. Ba vẫn chưa hiểu đôi mắt con hoạt động theo cơ chế nào, nhưng hy vọng sẽ có ích lớn cho cả đội.”

Tôi xiết chặt Marina rồi thì thảo vào tai: “Bồ phải tin tưởng vào khả năng của mình.”

“Mình sẽ chữa lành cho Tư lệnh Sharma ngay trước cuộc chiến này cho bồ xem.” Marina đáp lời.

“Đừng.” Tôi thì thầm. “Mình vẫn chưa tin tưởng tay này lắm đâu. Bị thương thế này càng đỡ nguy hiểm về phần mình.”

“Bồ chắc vậy hả?”

“Tạm thời là thế.”

Marina gật đầu. Chú Crayton vỗ nhẹ cánh tay Marina và ra dấu đi theo chú cùng anh lính trẻ kia. Cả ba trèo lên sườn trái thung lũng rồi khuất dạng sau tầng đá cuội.

Tư lệnh Sharma, Ella và tôi trèo lên sườn đồi cánh phải, thận trọng tránh những ụ đất. Chúng tôi phục sau một khối đá lớn, chuẩn bị đón đầu đoàn xe của đối phương.

Tôi quay sang Tư lệnh Sharma, lòng chột thấy ân hận vì không cho Marina chữa lành vết thương trên tay ông ta. Nhưng với tất cả những gì có thể suy đoán, tôi đoán rằng con người này đã lập ra cái bẫy rập tinh vi này. Tôi khẽ hỏi: “Tay ông sao rồi?”

Tư lệnh Sharma nằm sấp xuống, nòng súng kê lên một hòn đá phẳng mặt, ngẩng đầu lên và nháy mắt: “Tôi chỉ cần cái đó đó.”

Qua khóe mắt, tôi thấy một chiếc trực thăng rì rì trên đầu nhưng biến rất nhanh. Có lẽ Marina đã ‘xử’ nó, mà không chừng tay phi công không thể vượt qua tán cây rừng dày đặc kia. Tôi nhìn xuyên qua rừng cây, định dùng trí lực xua mây phủ xanh quanh những mỏm núi, nhưng dưới ánh trời chiều, mây không tụ lại nổi. Không có gió, chẳng có mây, tôi chẳng biết dùng gì để chiến đấu. Nếu cần, tôi có khả năng biến mình thành vô hình, nhưng tôi chưa muốn hiển lộ Biệt Năng này trước mắt ‘ngài Tư lệnh’.

“Chị thấy gì vậy?” Ella hỏi.

“Hoàn toàn không thấy gì.” Tôi thì thảo. “Ngài Tư lệnh, Số Tám cách đây bao xa.”

“Ý cô muốn hỏi thần Vishnu à? Không xa lắm. Có lẽ đi bộ chừng nửa ngày đường là tới.”

Tôi định hỏi tiếp địa điểm chính xác vì chúng tôi cũng nên đề phòng trường hợp xấu nhất là ‘ngài Tư lệnh’ đây lỡ có mệnh hệ gì, mấy chú cháu còn phải tiếp tục biết đường mà dần bước. Nhưng tôi phải bỏ ý định này vì một chiếc xe tải cứu hộ gỉ sét đang lao hết tốc lực vào thung lũng chật hẹp này, trên sàn xe không mui là một gã đàn ông – tuy

tôi nhìn xa – vũ trang đến tận răng nhưng đáng vẻ hốt hoảng không yên. Hắn quay súng loạn khắp nơi, hết bên này rồi quay ngoắt sang bên kia. Vừa khi thấy chiếc xe chúng tôi bỏ lại, chiếc xe kia thẳng kít lại và gã lính nhảy vọt ra. Các xe sau cũng xuất hiện và xếp thành hàng sau chiếc xe tải cứu hộ nọ. Một gã lính khác nhảy từ một chiếc xe tải nhỏ xuống, đặt ống phóng tên lửa cá nhân lên vai. Tôi nhận ra một cơ may lớn.

Tôi lấy chân thúc nhẹ vào người ‘ngài Tư lệnh’. “Tôi sẽ quay lại ngay.”

Không để cho ông ta kịp phản đối, tôi thoát ngay vào rừng. Khi biết chắc không ai thấy được mình, tôi vận dụng Biệt Năng biến thành vô hình rồi bật

người lao xuống thung lũng. Gã lính đưa chiếc xe chúng tôi vào thước đo ống ngắm, nhưng hắn chưa kịp khai hỏa thì tôi đã giựt ống phóng tên lửa cá nhân này khỏi vai rồi thúc luôn vào bụng đối phương. Hắn gập người lại, la lên rồi sụm xuống. Nghe tiếng động, gã lái xe chạy lại tay vung vẩy khẩu súng lục. Tôi chĩa mũi hỏa tiễn vào hắn. Không tới một giây để phán đoán tình hình, hắn quay người tháo chạy, hai tay giờ quá đầu.

Giờ tôi nhắm vào chiếc xe tải cứu hộ gỉ sét mà khai hỏa. Quả tên lửa bay khỏi ống phóng, một màn lửa nổ vang bên dưới chiếc xe, quăng chiếc xe cứu hộ bay lên trời cao đến cả ba chục bộ. Chiếc xe rớt sầm xuống đất, nảy tung vài



cái rồi lao mạnh về phía trước, tông mạnh vào đuôi chiếc xe địa hình của chúng tôi. Tôi đứng nhìn chiếc xe địa hình vì bị đụng nên chạy ỏi ra phía trước, chậm rãi đè nghiêng những ụ đất trên đường. Vì những ụ này mà chúng tôi hết đường chạy tiếp. Ba mươi giây sau, cả không gian chìm ngập trong hàng chuỗi tiếng nổ xé tai vì bọn lính hoảng quá bắn loạn xạ và tiếp theo là những ụ đất kia cũng phát nổ. Hàng ngàn con chim ủa ra bay tán loạn từ khu rừng cây xung quanh chúng tôi, nhưng tiếng chim bị tiến súng đạn át chìm trong biển lửa. Tôi đoán đúng, những ụ đất kia là cả một bãi mìn. Lúc này chiếc xe địa hình chỉ còn là một đồng thép méo mó.

Rõ ràng, đây chỉ mới là ‘món khai vị’. Mục tiêu chính – những chiếc xe bọc thép, những chiếc xe tăng hạng nhẹ, những đơn vị tên lửa di động – lúc này đang tiến dần đến thung lũng. Có đến cả vài ngàn lính bộ binh. Năm sáu chiếc trực thăng chiến đấu đang bay trên bầu trời. Tôi nghe tiếng rì rì, quay lại thì phát hiện một ống phóng tên lửa đang được nâng lên, xoay chuyển vào tư thế chiến đấu. Mũi năm quả tên lửa màu trắng ngược lên, nhắm về hướng Marina và chú Crayton đang núp. Trong rừng cây có chút động tĩnh, anh chàng cận vệ của viên Tư lệnh đang chạy xuống thung lũng, tay không tác sát, nhắm thẳng hướng chiếc xe phóng tên lửa. Thoạt tiên, tôi

nghĩ con người này định hy sinh thân mình để cứu mọi người, nhưng không một tiếng súng nhằm vào hắn. Đến trước chiếc xe phóng tên lửa, hắn chỉ tay hướng về phía núi cao nơi chú Crayton và Marina đang núp. Ông phóng tên lửa nâng lên vài bộ nữa và điều chỉnh lại mục tiêu.

Kẻ phản bội. Trong đoàn có kẻ muốn tiêu diệt chúng tôi! Chuyện tiếp theo tôi nhớ là kẻ kia vọt bỗng lên không trung, bị tôi dùng trí lực quăng lên trời. Marina chắc đã nhận ra tình huống nguy hiểm này, nhưng giờ đã quá trễ. Chỗ ẩn núp đã bị kẻ kia tiết lộ.

Tôi nhìn nòng phóng tên lửa, tập trung sức lực để có thể dịch chuyển

hướng bay của chúng khi bị khai hỏa. Vừa khia bắt đầu tập trung, một nòng khác bất chợt bùng tỉnh và hướng những quả tên lửa thẳng vào tôi. Tuy tôi vô hình với mọi người, nhưng cánh quân kia đều biết nơi xuất phát quả tên lửa cá nhân là từ nơi tôi đứng. Tôi chỉ đủ sức giải quyết được một dàn tên lửa, và lúc này có chạy cũng không kịp. Tôi buộc phải chọn lựa: Marina với chú Crayton hay là tôi.

Dàn tên lửa chĩa về ngọn núi bắt đầu khai hỏa. Những quả tên lửa gầm thét bay ra khỏi bệ, lao thẳng về phía dãy đồi. Tôi không chế chúng, cho cắm đầu xuống đất nổ tan tành chỉ trong vài giây. Rồi quay lại nhìn những quả tên lửa màu trắng đang dịch chuyển hướng về mình.

Không còn kịp đủ thời gian để hành động, nhưng thỉnh thoảng những quả tên lửa này cuốn xoáy lên cao, quay đầu ngược lại nơi khai hỏa cùng phía đoàn xe. Mục tiêu mới là năm chiếc xe trong đoàn và cả năm đều phát nổ.

Marina. Cô bạn đã cứu mạng tôi. Chúng tôi phối hợp rất bài bản, như sinh ra đã chiến đấu vì nhau và cùng nhau. Ý tưởng này khiến tôi thêm quyết tâm chấm dứt trò chơi này ở đây để còn đi tìm Số Tám. Tôi muốn chuyển cho đám lính kia một thông điệp, vì thế không tiếp tục vô hình trước mắt mọi người nữa mà hiện thân ra trước mặt đoàn xe. Tôi dùng trí lực khổng lồ chế cho lửa bùng lên từ vị trí nơi những quả tên lửa phát nổ. Tôi khiến

ngọn lửa lan rộng ra, ào xuống con đường nuốt chửng cả đoàn quân. Lần lượt, các ngọn lửa lan ra khắp đoàn xe, trông như cả chuỗi domino phát nổ. Thông điệp đã đến tay người nhận. Đám lính còn lại bắt đầu rút lui. Có một lúc tôi như bị cám dỗ với một khát khao trả đũa dạy dỗ bọn kia thêm một chút. Nhưng như thế có phần tàn độc, vô bổ chẳng khác gì bọn Mogadore. Tôi biết có tàn sát bọn chúng như đánh trận thời trung cổ cũng chẳng giải quyết được gì.

“Đúng thế! Chạy mau! Vì nếu không, đạn đó, tên đó sẽ kết liễu đời ngay.” Khi tên lính cuối cùng chạy khuất khỏi tầm mắt, tôi quay lưng lại đi bộ lên đồi. Tôi cần tìm các bạn.



## CHƯƠNG TÁM

Khói mịt mù nhưng đã bắt đầu tan. Nằm trên sàn, tôi thấy hơn chục cái chân mang giày đen. Nhướng mắt lên, thấy thêm chùng đó họng súng đang chĩa vào đầu.

Mắt tôi dịch chuyển từ đôi giày lính màu đen nặng nề lên những cái mặt nạ phòng hơi ngạt, thử đoán xem đây là người trái đất hay bọn Mogadore. Có một nòng súng gí sát sọ tôi. Lúc bình thường, hẳn tôi sẽ dùng trí lực tước khẩu súng, quăng sâu vào núi đến cả dặm, nhưng lúc này cơn đau từ chiếc vòng chột kịch phát triển khiến tôi không thể tập trung. Có tiếng người nói, nhưng vì đầu óc không đủ sức tập trung nên tôi chẳng hiểu gì cả.



Tôi tìm một điểm tập trung để vượt qua cơn đau thì thấy Số Chín đang nằm rên rỉ trên thảm. Từ góc nhìn của tôi, cậu ta dường như khó thở; không cử động được cả tay lẫn chân nữa. Tôi muốn giúp cậu ta, nhưng khi gương đứng dậy định dịch chuyển, tôi lãnh ngay một đập. Tôi ngã ngửa và ngay lập tức một ống trụ dài đập vào mắt trái của tôi. Trong ống có cả trăm tia sáng quện vào nhau thành một tia sáng màu xanh. Vũ khí của bọn Mogadore, đúng loại khiến tôi bị tê liệt đứng bên ngoài ngôi nhà đang cháy rụi hồi ở Florida. Mắt tôi lướt dọc theo khẩu súng và thấy một gã đàn ông mặc áo mưa bằng kaki. Hắn cười chiếc mặt nạ ra để lộ một lọn tóc trắng cùng cái mũi khoằm

mập mạp trông như bị đâm vỡ nhiều bận. Tôi cũng mong có dịp đâm cái mũi đó mấy phát thật lực.

“Đứng yên!” Hắc gầm lên. “Không tao bóp cò.”

Tôi liếc qua Số Chín, lúc này như đang hồi phục. Cậu ta ngồi dậy, nhìn quanh, cố gắng trấn tĩnh lại. Kẻ đang dí súng vào mặt tôi cũng ngó lại: “Mày tưởng mày là ai mà học đòi giở trò vật hả?”

Số Chín mỉm cười, vẻ lãnh đạm: “Đang tính ai sẽ chịu chết trước thôi mà?”

“Khóa mõm nó lại!” Một người phụ nữ vừa la vừa bước vào, tay cũng

cầm khẩu pháo cá nhân của bọn Mog. Hai kẻ này nện giầy vào vai Số Chín sụm xuống sàn thêm lần nữa. Mụ này ra dấu chỉ tôi rồi một kẻ xóc nách kéo tôi xềnh xệch. Thêm kẻ khác chộp cánh tay và đem còng khóa lại.

“Đồ khốn!” Tên đó la lên vì lỡ chạm phải chiếc vòng màu đỏ. Tôi không biết cái vòng gây ra chuyện gì nhưng chắc nó đúng là thủ phạm.

Khi đứng thẳng dậy được, đầu óc tôi đã khá hơn. Có cỡ chừng từ mười đến mười hai kẻ đeo mặt nạ, tay cầm súng. Hai kẻ - một đàn ông và một đàn bà - đang trao đổi ý kiến hình như là thủ lĩnh cả nhóm. Tôi tìm Bernie nhưng không thấy cu cậu đâu. Tuy vậy, tôi vẫn nghe

giọng nó đang vang trong đầu.

*Kiên trì chờ đợi. Ta phải xem bọn chúng cần gì và đã biết những gì.*

Tôi hỏi gã đàn ông mũi gãy: “Các ông muốn gì?”

Gã cười ngất, ngó đồng bọn: “Ta cần gì nhỉ, Đắc cảnh Walker?”

“Mấy món ăn chơi cái đã, còn thằng nhóc kia là ai?” Mụ đáp, hướng về phía Sổ Chín.

“Tui chẳng biết gì hết.” Sổ Chín nói. Cậu ta phủ mồm thở phì mớ tóc xõa trước mặt rồi cười cười: “Tui mới ghé qua đây định bán cái máy hút bụi thôi. Chỗ ở gì mà trông như chiến trường, vì thế cần máy là cái chắc.”

Gã kia lượn vòng lại Số Chín: “Vậy có gì trong hai cái rương tuyệt vời này vậy? Máy hút bụi chắc?” Hấn gật đầu với viên sĩ quan rồi tiếp lời: “Vậy ta cùng ngó qua mấy cái máy nhé. Ta cũng cần mua một cái.”

“Hân hạnh được phục vụ quý khách.” Số Chín mỉm cười vẻ đe dọa: “Chúng tôi đang có chương trình khuyến mãi. Mua ba cái, trả tiền hai cái.”

Không đến một giây, hai đứa tôi đã nhìn nhau ngăm ra hiệu. Rồi Số Chín lướt mắt về phía mảng tường nơi có một con cánh bướm nhỏ đang bay lượn trên trần. Bernie Kosar. Tôi đảm bảo Số Chín cũng đã nghe tiếng BK bảo chờ xem động tĩnh. Tôi tự hỏi không biết cậu ta đủ

sức kiềm chế nữa không. Một người lính còng tay Số Chín và cậu ta ngồi xổm. Tôi thấy rõ cái còng đã vỡ tung, nhưng cậu ta vẫn giả bộ hai tay khoanh ra sau như bị trói.

Số Chín đang rình chớp lấy thời cơ tấn công. Tôi không rõ cậu ta có làm theo lời Bernie Kosar không. Tôi cũng nhanh chóng thoát tay khỏi còng, nhưng vẫn giấu sau lưng. Dù phải đối phó với bất cứ tình huống nào, tôi vẫn phải chuẩn bị sẵn sàng.

Có một đám bu quanh chiếc Hộp của Số Chín. Một kẻ lấy báng súng phá ổ khóa nhưng vô hiệu. Đập phá thêm một hồi không xong, gã phát cáu.

“Coi đây nè.” Đặc cảnh Walker rút súng lục bắn ổ khóa nhưng viên đạn xoáy bay ra ngoài suýt trúng chân một viên sĩ quan.

Kẻ mũi gậy thộp gáy Số Chín dúi ra phía trước. Số Chín không thể giả cảnh bị còng nữa, dùng tay và đầu gối đỡ thân rồi chuyển tấn. Phát hiện tay Số Chín đã giải phóng, gã kia gào lên: “Mang còng lại đây mau! Cái này hư rồi.”

Cầm cúi sát ngực, cả người Số Chín rung lên vì phì cười. Cậu ta duỗi một chân ra lấy thế đứng dậy, và thêm một chân nữa. Một tên sĩ quan nhắm bàn tay phải của Số Chín đang trụ đá một phát, nhưng Số Chín không để lỡ nhịp

nào. Cậu ta co tay phải tránh, đỡ người chỉ bằng bên tay trái. Kẻ kia đá tiếp vào tay trái, nhưng Số Chín phản ứng thật nhanh, không để dính đòn. Cánh tay phải nhanh chóng chống xuống đỡ cơ thể tạo thành một thế ổn định. Cả bốn viên sĩ quan ủa vào, chia nhau hai tay hai chân mà nắm, nhưng Số Chín vẫn ngất nghẻo cười hoài. Chợt tôi thấy mình cũng muốn ‘nhập bọn’. Máu tiểu lăm của anh chàng này đúng là một căn bệnh hay lây. Chắc tôi phải ‘khuyến mãi’ thêm cậu ta vài cái giò phá bình nữa.

Đặc cảnh Walker quay ngoắt về phía tôi. Tôi chậm chậm đưa tay ra trước, cái còng bị gãy vẫn hờ hững tên cổ tay. Tôi vẫy vẫy mấy ngón tay rồi đan



vào sau gáy, mồm huyết sáo.

Mụ nheo mắt lại, nhìn vẻ đe dọa: “Ê nhóc, mấy lỏi tì như chú mày có biết mùi vị thế nào khi tống vào trại giam không hả?”

“Dur vị vượt ngục hả? Như lần trước phải không?” Mắt tôi mở to tròn với vẻ ngây thơ ‘vô số tội’.

Tôi nghe Sổ Chín tuy bị cả đám sĩ quan vây kín vẫn phát cười trước trò đùa của tôi. Tôi phải thừa nhận Sổ Chín đựng chuyện gì là y như có bàn tay chọc lét cậu ta. Nhịn hết nổi, tôi cũng phì cười lên. Tôi biết mấy gã này chỉ là đang cố thực thi nhiệm vụ cấp trên giao phó, ra sức vì trật tự an ninh xã hội thôi. Nhưng

ngay lúc này, tôi hết chịu nổi những vẻ mặt đó. Bực mình vì bị làm lỡ chuyện, và tôi càng không chịu được điệu bộ hắc ám của cụ Đặc cảnh. Tôi căm vì trong tay bọn người này là các khẩu pháo cá nhân của bọn Mog. Nhưng lớn hơn cả là do băng này đã toa rập với Sarah bắt sống Sam và tôi tuần rồi. Tôi không hiểu bọn chúng hứa hẹn gì mà cô ta chịu dụ tôi vào tròng. Chắc chơi trò tình cảm quá? Kiểu như có làm thế mới cứu được tôi! Chắc cũng hứa hẹn, mấy trò như có chuyện gì thì Sarah vẫn ghé thăm nuôi tôi đàn ông, và thế là tôi phải trả giá cho những cái gọi là ‘lỗi lầm’ của chính mình. Tôi nhìn lên Bernie Kosar nhưng không thấy cánh bướm nhỏ kia đâu. Khi

ấy một con gián béo ú sọc trắng lẫn nâu bò lên chân tôi và chui vào túi quần jeans.

*Số Chín còn cù nhây quây một hồi nữa mới thôi. BK bảo tôi. Không biết kéo đến chừng nào nữa. Nhanh chóng tìm mọi thứ đi.*

Mụ chỉ huy vỗ tay gọi đồng bọn: “Thôi được, đưa hai tên oắt này đi trước khi những người bạn của chúng ta đến.”

“Mấy người bạn kia là ai vậy?” Tôi vẫn cố hỏi tuy thừa biết là chính phủ Mỹ đã hợp tác với bọn Mogadore. Có như thế mới lý giải được tại sao đám người này được trang bị vũ khí của bọn Mog mà quay sang đối đầu chúng tôi.

“Ai sẽ tới thế?”

“Câm miệng lại!” Đắc cảnh Walker quát. Mụ ta rút điện thoại di động ra bấm số. “Chúng tôi bắt được nó rồi, thêm một đứa nữa.” Rồi mụ nói tiếp: “Có hai chiếc Hộp. Chưa, nhưng ta sẽ sớm mở được thôi. Lát nữa nhé.”

“Ai vậy ta?” Tôi hỏi nhưng mụ chỉ huy chẳng mảy để ý, cất điện thoại đi.

“Nè bồ tèo ơi, tui nghĩ bồ cần một cái máy hút bụi lắm đó.” Số Chín quay sang tôi. “Tui cũng cần phải bán kiếm doanh thu nữa chứ. Nếu mà quay về, bán không được một cái Hoover nào thì cứ ôm đòn với chủ.”

Lúc mấy tay sĩ quan đã ép Số Chín

phải đứng thẳng. Cậu ta uốn ngực ra rồi mỉm cười. Cứ như một con mèo lười với bảy chuột bu quanh. “Cứ mang tội tội đi đâu cũng vậy hà! Có nhà tù nào giữ cẳng được bọn này. Nếu biết rõ tội tội là ai, mấy người không cần phải tốn thời gian với ba cái trò vớ vẩn này.”

Đặc cảnh Walker cười phá lên: “Bọn tao thừa biết tội mày là ai đấy chứ. Nếu tội mày có chút trí thông minh, có bao giờ bọn tao lại thộp cổ được ngay chính địa điểm đầu tiên này.”

Mấy tay sĩ quan túm cổ Số Chín bước ra cửa trước. Còn tay được mang tới. Khuyến mãi cho cậu luôn ba cái vòng.

“Mấy người đúng là chẳng biết trình độ của bọn này.” Số Chín chợt giở giọng ngọt nhạt khi chúng tôi đi ra sân trước. “Nếu bọn này muốn, quý vị đã đi tong chỉ trong vài giây. Quý vị hên lắm đó vì tui là người đảng hoàng có hạng. Chỉ ít là trong lúc này này.”

## CHƯƠNG CHÍN

Chúng tôi đứng trước một cánh cổng. Ngay sau cổng là một lối đi chật hẹp chạy thẳng lên núi. Chú Crayton bảo tôi đi sau xóa hết các dấu vết lưu lại và bảo Số Sáu tiến lên tiên phong cùng Tư lệnh Sharma. Tôi vẫn tự hỏi không biết sau sự cố tay cận vệ phản bội, ‘ngài Tư lệnh’ có rút được bài học nào không. Liệu sau này khi quay lại chỉ huy các chiến hữu của mình, ‘ngài’ có nghi ngờ lòng trung thành của thuộc cấp? Tôi tưởng tượng nếu như mình đặt những câu hỏi này, hàm ý kia cứ lồ lộ trắng trợn. Tất nhiên, có lẽ ‘ngài’ cũng đã cảm nhận được.

Tôi đang cầm một cành cây nhỏ từ

trong chiếc Hộp. Tôi cần phải hình dung cách vận hành. Lần đầu tiên, tôi đã nhấn nút Z này – đây cũng là lần đầu tôi mở chiếc Hộp, lúc ấy còn ở tu viện Santa Teresa lúc cô Adelina còn sống, khi ấy tôi cũng không có đủ thời gian để tìm hiểu công năng đặc thù của từng Biệt Phẩm. Nhưng tôi nhớ rõ khi đưa ra ngoài cửa sổ, tôi cảm nhận được lực từ trường. Lúc này, hầu như theo bản năng, tôi lấy ngón tay cái chà xát bề mặt chiếc Hộp được gia công nhẵn nhụi, láng bóng. Sau đó, tôi thấy ngay tác động lên cây cối xung quanh khi chúng tôi đi qua. Tôi nhắm mục tiêu và tập trung vào một điểm trong lùm cây, rồi nghe thấy ngay tiếng rẽ cây kêu cọt két, tiếng cành cây xao xác.



Tôi quay đầu lại và đi thụt lùi, ra lệnh những cây hai ven đường bảo vệ cả toán. Những cành cây cong mình xuống, đan cành vào nhau tạo thành một tấm chắn cản bước kẻ thù. Tôi rất cần sự giúp đỡ, cần đến mức tuyệt vọng, và tôi cầu viện ngay với Biệt Năng. Mỗi khi một thân cây chấp nhận lời thành nguyện, cả một cơn lũ lo âu tháo xả khỏi người tôi.

Chúng tôi bước đi trong thinh lặng. Có lúc, để bớt căng thẳng, tôi ra lệnh cho cành cây trước mặt Số Sáu xoa xuống cù nhột cô. Cô bạn không hề dừng bước mà chỉ gạt cành cây sang bên, mắt vẫn tập trung về phía trước. Trên đường đi, đầu óc tôi vẫn vơ nghĩ về Số Sáu. Nhớ lại cảnh cô quả cảm trước bọn lính gác: cô

lúc nào cũng bình tĩnh, tỉnh táo, tự tin. Cô chỉ huy công việc, ra quyết định chính xác, cứ như đây là những công việc bình thường. Một ngày kia tôi sẽ được như cô. Tôi tin chắc điều này.

Tôi tự hỏi cô Adelina sẽ đánh giá Số Sáu cao hay thấp, và cả tôi nữa. Nếu tôi được huấn luyện thì bao lâu nữa sẽ bắt kịp? Tôi thừa hiểu năm tháng sống trong trại mồ côi kia vì thiếu huấn luyện nên xuất phát điểm của tôi chẳng bằng ai. Thể lực đã yếu lại thiếu tự tin, sao bì lại với Số Sáu. So với bé Ella, kiến thức của tôi còn vô số lỗ hổng. Tôi cố gắng chôn vùi cơn tức giận và nhớ sang nghĩa cử cuối cùng của cô Adelina. Cô đã lao vào bọn Mog không chút sợ sệt, dù trên

tay chỉ là con dao làm bếp. Tôi cố chặn lại dòng ký ức trước khi đoạn phim cũ chiếu đến đoạn cô phải chết. Nhưng không bao giờ tôi thành công. Phải chỉ lúc ấy tôi đủ can đảm ở lại sát cánh bên cô, hay chỉ cần dùng trí lực nhắc bàn tay của tên Mogadore kia khỏi cổ cô. Khi ấy, chỉ đơn giản thế thôi, giờ đây, trên con đường này đã nhịp thêm tiếng bước chân của cô Adelina.

“Ta nghỉ ở đây!” ‘Ngài Tư lệnh’ nói, cắt đứt dòng suy nghĩ trong đầu tôi rồi chỉ tay về phía tảng đá, tôi thấy một dòng nước mát. “Sắp tới rồi. Tuy nhiên, chúng ta phải khẩn trương hơn, trèo lên được ngọn núi này trước khi trời sụp tối.” Bàn tay ông ta lại chỉ lên bầu trời

đang giữa buổi chiều.

“Sao vậy? Bộ đêm xuống lại có chuyện gì à?” Số Sáu hỏi.

“Toàn chuyện lạ! Chuyện kiểu này quý vị vẫn chưa chuẩn bị tinh thần đầy đủ đến đón đợi đâu.” Tư lệnh Sharma cởi giày, cởi tất, cởi thả cuộn hai ống quần lại rồi khóa xuống dòng nước.

Chú Crayton cũng cởi giày và cởi vớ rồi bắt chước theo: “Này, ngài Tư lệnh, anh cũng biết chúng tôi đã đặt mọi tin tưởng vào anh nên mới theo đến ngọn núi này. Ít ra anh cũng phải giải đáp đôi điều thắc mắc của chúng tôi chứ. Trong tay chúng tôi là cả một sứ mệnh. Anh cũng nên tôn trọng chúng tôi chứ, phải

không?”

“Tôi thực sự kính trọng ngài đây, nhưng tôi phải tuân theo mệnh lệnh của Đấng Vishnu nữa.”

Chú Crayton giận dữ lắc đầu và lội ngược dòng suối. Tôi thấy bé Ella đang ngồi trên tảng đá cạnh dòng nước gần đó. Cô bé đã đeo cái kính mắt trong chiếc Hộp của tôi suốt đoạn đường này, và lúc này mới cởi ra cẩn thận lấy áo lau sạch bụi. “Em xin lỗi nha, chị Marina. Không hiểu sao em cứ đeo nó hoài. Cứ như là...”

“Có gì đâu, Ella. Nhờ em đeo nó mà mọi người thoát nạn. Trước đó mọi người vẫn chưa khai thác được công

năng của nó, hình như em với nó hòa hợp lắm đó.”

“Em cũng thấy vậy, nhưng em cũng thắc mắc không biết cặp kính này còn công dụng gì không nữa?”

“Hồi nãy dọc đường đi em thấy những gì?” Sớ Sáu hỏi.

“Cây, cây và lại cây.” bé Ella trả lời. “Em đợi mãi xem có thấy gì không, có gì bất thường không. Phải chi lúc đó em biết mấy cảnh đó có nghĩa là an toàn thì đâu có mệt dữ vậy.” Tôi thấy rõ cô bé đang tự hờn với bản thân hơn là với cặp kính.

Sẵn cái cành nhỏ trong tay, tôi ra lệnh một cành cây lớn cong xuống làm

chiếc tán che trên tảng đá. “Ừ, em cứ giữ mà tìm hiểu thêm.”

Ella đưa cặp kính lên soi bầu trời. Khi cô bé lật kính lại, dường như tôi cảm nhận được những ý nghĩ thầm kín trong đầu em: bé Ella muốn cảm ơn tôi vì tôi đem lại cho em cảm giác của một đồng đội, được làm điều có ích.

Tôi nhìn về hướng Số Sáu đang rải chân trên đường: “Bồ thấy thế nào hả Số Sáu?” Tôi hỏi: “Bồ muốn ngó qua chiếc Hộp của mình xem có cái gì dùng được không?”

Cô bạn đứng lại, ngáp một cái rồi nhìn lên con đường trước mặt: “Mình nghĩ giờ là tạm ổn. Để lát nữa đi.”

“Vây cũng được.” Tôi đáp. Tôi bước xuống dòng suối, khỏa nước lên mặt, cổ và lưng. Vừa định uống một hớp, Tư lệnh Sharma đã ra khỏi dòng nước và bảo mọi người lên đường. Chúng tôi đều chuẩn bị sẵn sàng để leo núi. Tôi vác chiếc Hộp bên hông.

Chỉ mấy bước, con đường dốc ngược rõ rệt. Ngạc nhiên là đường đã trơn lại không thấy có đá, cứ như cách đây vài phút có một cơn bão đổ xuống đã cuốn sạch mọi thứ. Mấy chú cháu đều khỏ sở với đôi chân của mình. Chú Crayton ráng chạy lấy đà nhưng chân cứ trượt dài rồi té vật vào đám bụi.

“Đúng là không thể!” Chú thốt lên, rồi đứng lên phủi bụi lưng tung. “Chúng



ta đành phải đi ngang qua khu rừng để tìm sức kéo.”

“Vô nghĩa thôi.” ‘Ngài Tư lệnh’ nói, tay dang ra như diễn viên đi thăng bằng trên dây: “Có ai đòi vượt qua chướng ngại vật bằng cách chạy trốn, không dám đối mặt với chúng đâu? Nhanh chậm không thành vấn đề, chỉ cần ta đừng bỏ cuộc thôi.”

“Vậy chậm cỡ nào cũng được hả? Thông điệp này là từ người mới nói rằng đêm xuống sẽ thấy bao điều lạ đấy ư?” Sô Sáu châm biếm, mắt trợn trừng nhìn ‘ngài Tư lệnh’: “Tôi nghĩ mình cần làm rõ là còn phải đi bao xa, nếu như cuộc bộ mà mất hơn ba tiếng đồng hồ thì chẳng bằng chúng ta chui vào khu rừng

kia và quên những chương ngại vật này đi.”

Nhìn cành cây nhỏ trên tay, đầu tôi chợt nảy một ý. Tập trung trí lực điều khiển những cây xanh xung quanh hạ cành xuống, chúng tôi đã tìm ra cách leo lên núi, năm từng trèo kiểu hồi ở Lorient. “Mọi người thấy sao?” Tôi hỏi.

Số Sáu nắm các cành cây quện thành sợi và thử độ bền, trèo lên vài bộ. Qua khỏi vai, cô la lên phấn khích: “Tuyệt cú mèo, Marina ơi! Bỏ đúng là thứ dữ.”

Tôi tiếp tục uốn cây sà xuống cho mọi người vịn vào để leo. Vẫn mang đôi kính mát, bé Ella nhìn mông rùng xung

quanh rồi thỉnh thoảng lại ngược nhìn qua vai. Rồi cũng đến lúc đoạn đường chuyển từ dốc thẳng sang đi ngang nên ai nấy dễ dàng đi lại. Số Sáu dần bước lên trước, thỉnh thoảng quay người lại báo cả nhóm biết những gì cô đã quan sát được. Như mọi lần, tiếng của cô vẫn là: “Đường vẫn bình thường.” Cuối cùng, cô quay lại báo trước mặt là một ngã ba. Nghĩ thế, Tư lệnh Sharma trông bối rối rồi thấy rõ và vội bước nhanh.

Nhìn thấy con đường đất phân nhánh thành ngã ba, ông ta cau mày: “Rõ là mới có đây mà.”

“Sao anh biết là mới?” Chú Crayton hỏi. “Cả hai con đường giống y hệt nhau, đều đã có nhiều người qua lại.

Ngang nhau.”

Tư lệnh Sharma tiến lên trước một bước nói: “Tôi cam đoan con đường bên trái là mới, trước đây chưa thấy bao giờ. Chúng ta sắp gặp được Đấng Vishnu rồi. Ta thấy theo lối này.” ‘Ngài Tư lệnh’ dứt lời là bắt đầu ngay con đường bên phải rồi tự tin rào bước. Chú Crayton bám theo.

“Khoan đã!” Bé Ella ngăn cản. “Bên phải cháu không thấy gì cả. Mắt kính chỉ thấy mỗi khoảng không tối đen.”

“Đây mới đúng là lời đáng tin.” Sô Sáu tuyên bố.

“Không. Ta đi hướng phải.” ‘Ngài Tư lệnh’ quay sang nói với Sô Sáu. “Con

đường này tôi đi đi về về biết bao lần rồi, cung à.”

Số Sáu khựng lại, chậm chậm đưa mắt nhìn Tư lệnh Sharma: “Không được gọi tôi là cung.” Cô cảnh báo.

Khi Tư lệnh Sharma và Số Sáu còn đang găm ghè, mắt tôi chợt thấy một vật nằm trên con đường bên trái. Con số này không hằn sâu, chìm xuống chỉ cỡ vài phân Anh nên tôi phải quan sát kỹ, nhưng đúng là nó rồi, không thể nhầm lẫn được. Con số tám.

“Theo dấu hiệu *này*, em Ella nói đúng. Ta sẽ rẽ trái.” Vừa nói tôi vừa chỉ con số tám.

Số Sáu vội bước lên trước đến bên

số tám, ngón chân cái đi đi bên dưới con số; “Mắt bồ tinh lắm, Marina.” Chú Crayton cũng nhìn tôi mỉm cười.

Chúng tôi lại theo đội hình cũ mà tiến, vẫn Số Sáu và ‘ngài Tư lệnh’ miễn cưỡng kia đi đầu, phần tôi là cản hậu. Đường hơi dốc ngược, bắt đầu xuất hiện đá lởm chởm. Rồi, trước sự ngạc nhiên của mọi người, một dòng nước chảy êm đềm hiện ra trước mắt, chạy xuống cặp theo con đường mòn. Những tảng đá dưới chân chúng tôi giờ chỉ còn là những cù lao nhỏ tẹo. Tôi nhảy từ hòn đá này sang hòn đá kia, nhưng chỉ vài phút sau, chúng dần ẩn hết dưới làn nước. Tình huống quá đột ngột, và thành ra mọi người đang đi băng qua sông.

Bé Ella lên tiếng đầu tiên: “Có khi nào kính nhìn sai không? Hay đây là mình sai đường rồi.”

“Không. Đúng rồi.” ‘Ngài Tư lệnh’ nói, cúi xuống lùa mấy đầu ngón tay vào làn nước. “Cảnh này tôi đã từng gặp rồi.” Chúng tôi hết ý kiến với lời nói bí hiểm kia, nhưng chuyện đã đến nước này, chúng tôi đành tiếp tục ‘theo lao’.

Dòng sông chảy xiết hơn, di chuyển cũng khó khăn hơn. Chúng tôi lê bước mãi đến khi mực nước đã ngang hông bé Ella và tôi suýt mất thăng bằng. Nhưng đột ngột không kém như khi đóng sông chảy xiết chợt hiện ra, dòng nước lúc này chậm lại, mặt đất nhô lên đưa mọi người tới một hồ nước rộng. Một

bức tường đá lởm chởm sừng sững phía sau hồ chia thành bốn ngọn thác âm âm tháo nước vào hồ.

Ella đưa tay chỉ: “Gì vậy?”

Ở giữa hồ rộng, nhô lên một tảng đá trắng. Bên trên là một bức tượng màu xanh hình một người đầu đội vương miện có bốn cánh tay.

“Đấng Tối Cao Vishnu.” Tư lệnh Sharma thì thào.

“Từ từ đã. Đây là bộ dạng của Số Tám sao? Mỗi bức tượng thôi đó hả chú?” Số Sáu quay sang chú Crayton hỏi.

“Trên tay cầm gì vậy ta?” Ella hỏi, nhìn theo hướng tay cô bé chỉ, tôi thấy trên bốn tay của pho tượng là bốn vật:



một đóa hoa màu hồng, một vỏ sò trắng, một quyền trượng vàng và trên đầu một ngón trỏ là một cái đĩa nhỏ màu xanh dương trông như đĩa CD.

Tư lệnh Sharma lội vào hồ, miệng cười nhưng tay run rẩy, rồi quay sang chúng tôi: “Đấng Vishnu là vị thần linh tối cao. Trên tay trái Người cầm một chiếc vỏ sò tượng trưng cho sức sáng tạo và nuôi dưỡng vũ trụ, bên dưới là một cây quyền trượng biểu hiện sức hủy diệt vạn vật cùng bao điều tà ác. Tay phải là chiếc luân xa tượng trưng tâm linh tịnh hóa và bên dưới là một đóa hoa thực đẹp.”

“Vậy cái nào tượng trưng cho sự thanh khiết và hoàn thiện?” Chú Crayton

hỏi thêm.

“Những thứ khác cơ. Phải, ông Crayton nói đúng đó.”

Tôi chăm chăm nhìn bức tượng, nhìn gương mặt xanh trang nghiêm, chiếc vương miện màu vàng cùng những vật pho tượng đang nắm giữ trong tay, thấy mọi thứ như trôi xa. Quên cả cuộc chiến tại căn cứ trên núi kia, cảnh thám sát ở Tây Ban Nha. Cả cô Adelian và John Smith cùng Héctor nữa. Quên bằng cả chiếc Hộp bên người cùng hành tinh Lorien, quên luôn mình đang ngâm người dưới nước lạnh. Luồng năng lượng chảy khắp thân thể thực diệu kì. Nhìn vẻ mặt an tĩnh của mọi người, tôi biết luồng năng lượng này đang có ảnh hưởng tích

cực. Tôi thấy mình thực có phúc khi đến được chốn này.

“Ồ! Mất rồi!” Ella la lên. Mắt tôi bừng mở, chỉ thấy cảnh cô bé đang kéo phăng đôi mắt kính ra. “Tượng thần Vishnu biết mất rồi.”

Cô bé nói đúng. Trên bệ đá trắng giữa hồ lúc này không còn gì cả. Tôi nhìn sang Sổ Sáu và chú Crayton, cả hai đang cảnh giác cao độ, sẵn sàng đối phó. Tôi đảo mắt nhìn quanh. Cái gì đây ta? Bầy à!

“Giờ. Người sẽ thử thách quý vị.”  
Tur lệnh Sharma nói, cắt ngang dòng suy nghĩ của tôi. ‘Ngài Tur lệnh’ là kẻ duy nhất không ngạc nhiên khi thấy tượng

Vishnu biến mất. “Đây là lý do tôi dẫn quý vị đến đây.”

Đập vào mắt cả bốn chú cháu đồng thời là một cảnh tượng: ánh mặt trời bị một vật trên bức tường đá lởm chởm bên hồ cản sáng, và hiện lên mặt nước là một bóng sẫm dài, hình thù kỳ dị. Một thân ảnh chậm rãi di chuyển bên mép hồ rồi dừng lại ở ngọn thác ngoài cùng mé trái.

Tôi bật hỏi: “Ngài Tư lệnh, *đó* là gì vậy?”

“*Đó* là thử thách đầu tiên dành cho quý vị.” Tư lệnh Sharma trả lời xong bèn bước lên bãi cỏ ven hồ. Chúng tôi bám theo, mắt vẫn không rời khỏi thân ảnh kia.

Một giây sau, thân ảnh đã chìm nhập vào vách núi đá, đẹp đến ngoạn mục. Tôi thấy hai chân kia ngắn đến kỳ lạ, một bức bán thân to tròn bồng bênh rơi xuống như thể hoàn toàn kiểm soát được trọng lực. Khi chạm mặt hồ, không một giọt nước tóe lên, không một gợn sóng nhỏ. Số Sáu vươn người, tay nắm chặt mặt dây chuyền trước ngực. Bé Ella lùi lại vài bước dịch ra xa hồ.

“Có thể đây là một cái bẫy!” Chú Crayton nói khẽ, đúng như nỗi sợ hãi trong lòng tôi. “Mọi người chuẩn bị chiến đấu.”

Số Sáu thả mặt dây chuyền ra, chà xát hai bàn tay vào nhau. Tôi đặt chiếc Hộp xuống, bắt chước Số Sáu chà tay,

nhưng thấy mình hơi lố bịch nên len lén nhìn quanh xem có ai bắt gặp hành động vừa rồi không. May là chẳng có ai nhìn thấy. Sự thực là Số Sáu biết đánh nhau, cô bạn đã được huấn luyện thành thực. Mỗi động tác đều có ý nghĩa, không thừa không thiếu. Còn với tôi, chà tay chỉ là chà tay, vì thế tôi từ từ giấu tay ra sau lưng.

“Mỗi người sẽ có một lần thử thách.” Tư lệnh Sharma lên tiếng.

Số Sáu khịt mũi chế nhạo: “Ồ đó mà chế luật lệ. Áp vào ai cũng được nhưng với chúng tôi thì không.” Số Sáu nói xong nhìn chú Crayton và nhận được một cái gật đầu đồng tình.

“Này ‘ngài Tư lệnh’, đâu phải chúng tôi vượt đường xa đến đây để được thưởng thức màn thử thách này!” Chú Crayton quay sang, bổ sung. “Chúng tôi tới đây tìm bạn mà.”

Tư lệnh Sharma không thềm trả lời mà đi về phía một vạt cỏ thấp rồi ngồi xuống. Chẳng bao giờ nghĩ ‘ngài Tư lệnh’ lại có thể ép mình ngồi thế kiệt già. ‘Ngài ta’ nghiêm trang nói: “Mỗi người phải thử thách một lần.”

Đằng kia – hay cái gì đi nữa – hồi nãy đã chui vào lòng hồ giờ vẫn ẩn dưới làn nước. Lúc nãy tôi là người duy nhất nhờ Biệt Năng mà cảm nhận được phía bên dưới kia. Tôi biết phải làm gì. Tuy vậy, tôi vẫn ngạc nhiên khi thấy từ miệng

mình thốt lên mấy lời: “Mình thử trước.”

Tôi nhìn sang Số Sáu, cô gật đầu và tôi lặn xuống hồ. Trong làn nước lạnh, bơi càng sâu càng tối. Tuy mắt mở trừng nhưng tầm nhìn ban đầu của tôi chỉ cỡ vài phân Anh trong lớp nước bùn ngầu đục này, nhưng rồi mắt tôi nhanh chóng điều tiết và có thể nhìn xa hơn. Tôi thả nước chảy vào phổi và cảm giác an tĩnh lan khắp người. Tôi bắt đầu thở bình thường để Biệt Năng phát huy tác dụng.

Tôi xuống tới đáy, tiếp tục xoay tìm vật nọ. Vai phải như có gì đụng trúng, tôi vội quay lại thì thấy thân ảnh kia hiện ra. Vẫn vương miện vàng đội trên mái tóc ngắn đen nhánh. Hai hàng chân mày như hai vòng cung hoàn thiện, trên mũi là



một khoen vàng. Đẹp lạ lùng! Tôi không thể rời mắt đi nơi khác.

Tôi đứng bất động, ngênh đón mọi diễn tiến. Thân ảnh kia càng lúc càng ép sát. Khi cách khoảng vài bước chân, tầm nhìn đã rõ hơn, tôi há hốc miệng. Thân thể hình trụ trước đây chỉ tạo mỗi ấn tượng kỳ lạ giờ đã rõ ràng là thân hình của một con rùa. Tôi như bị thôi miên, chờ dẫn đợi chờ. Thứ kia áp sát tôi rồi bất ngờ quật hai đòn vào cánh tay phải.

Tôi văng xoáy ra sau, lực đánh mạnh khiến cả thân mình quay tít. Nhưng tôi vẫn bất động hồi lâu. Chân tôi đã chạm đáy hồ đầy bùn, người chưa hết kinh hoàng vì ‘cơn lốc xoáy’, tôi cố gắng

dò tìm trong bóng tối, mọi giác quan như căng lên. Lại một đập vào vai, tôi quay lại và thấy một người rùa màu xanh dương. Trời ạ! Di chuyển mới nhanh làm sao! Lại còn nháy mắt với tôi, vung vẩy hai cánh tay lung tung, nhưng lần này tôi đã vào thế sẵn sàng. Tôi co tay và chân thủ thế rồi tung một đá thẳng vào ngực – một đá hết sức bình sinh. Tôi vọt lên và áp sát từ phía sau, tay xiết cổ họng, rồi đảo mắt nhìn quanh tìm vật làm vũ khí. Tôi thấy một tảng đá nhô ra khỏi vũng bùn trước mặt liền vận dụng trí lực lao tảng đá về gã rùa tinh này, dùng hết sức phóng nhanh vượt lực cản của nước. Khi tảng đá lao tới cách thân thể kia còn vài phân, gã rùa tinh đột nhiên biến mất. Đồ

chết nhất! Hòn đá đập luôn vào tôi, nhấn tôi xuống bùn.

Nằm dưới bùn, tôi chưa hết choáng, đành đợi đối phương xuất hiện tiếp. Nhưng không thấy một bóng dáng nào. Cuối cùng, tôi đành trồi lên mặt nước.

Hình ảnh đầu tiên đập vào mắt là gương mặt của Số Sáu. Cô bạn đang đứng ở mép nước dò tìm tôi, miệng hỏi to: “Có sao không?”

“Cô này đạt yêu cầu.” Tư lệnh Sharma lên tiếng.

“Chị có sao không?” Bé Ella la toáng. “Nhìn qua kính mà em cũng chả thấy gì.”

“Vẫn ngon lành.” Tôi la to đáp lại, và thực sự tôi rất ổn.

“Ý ‘ngài’ là gì mà nói đặt yêu cầu?” Chú Crayton hỏi ‘ngài Tư lệnh’.

“Hồi nãy đã thử thách những gì thế?”

Tư lệnh Sharma chỉ mỉm cười trang nghiêm và phớt lờ chú Crayton.

“Tốt rồi, tới phiên ai đây?” Vừa rẽ nước, mắt tôi theo dõi ngón tay của ‘ngài Tư lệnh’ giờ cao trên đầu tôi. Tôi quay lại nhìn thân ảnh trên bức tường đá lớn chồm thêm một lần nữa. Lần này là một người để râu tay cầm rìu.

Số Sáu đã lội xuống nước, mực nước cao ngang đầu gối khi tôi bò lên bờ, rũ nước ra khỏi mái tóc đen dài. Với

vẻ cương quyết và tự tin, cô đáp: “Đề tôi.”

Thân ảnh kia di chuyển về phía thác thứ ba rồi chìm xuống. Lần này, khi thứ đó tiếp xúc mặt nước, nghe có tiếng nước tóe lên. Chúng tôi thấy rõ những vòng nước lan trên mặt hồ khi thân ảnh kia ẩn dưới làn nước di chuyển về hướng Số Sáu. Rồi mũi nhọn đầu rìu tóe lên khỏi mặt nước và sau đó là cả lưỡi rìu to nặng. Số Sáu không chùn bước, mặt tỉnh rụi với mọi thời khắc, thậm chí ngay cả lúc thân ảnh kia sừng sững hiện ra ngay trước mắt ngay cạnh mép hồ nơi nước cạn, cao vợi hơn cô đến bốn bộ.

Miệng gầm rống, thân ảnh khổng lồ kia vung búa, Số Sáu nhảy tránh đòn, và

đôi phương chưa kịp thôi lui đã bị cô đá trúng cán rìu gãy đôi.

“Cố lên, chị Số Sáu!” Bé Ella la lên cổ vũ.

Bóng kia tung một đám nhưng Số Sáu chỉ cần nhún khẽ chân búng người lên đã dễ dàng tránh thoát. Tung đòn thứ hai, cô đá luôn vào đầu gối khiến đôi phương co gập người rú lên đau đớn. Số Sáu chụp cán chiếc rìu đã gãy lúc này còn đang bay trong không trung rồi nhắm đầu đôi phương ném tới. Cán rìu chưa kịp chạm đích, bóng kia đã thoát biến mất.

“Cái quái quỷ gì vậy kia?” Số Sáu vừa hỏi vừa quay đầu thật nhanh phòng

hờ đối phương xuất hiện.

Tư lệnh Sharma điềm tĩnh mỉm cười. Tôi bức con người này lắm rồi, vậy mà còn nghe tiếp: “Thêm một thử thách đã thông qua. Tiếp tới là ai?”

Chúng tôi chưa kịp lên tiếng đã nghe một tiếng gầm to. Tôi kinh hoàng lùi lại trước một thân ảnh lóe lên trên mặt hồ. Cao hơn mười bộ, mình người đầu sư tử. Mười cánh tay gân guốc xòe ra hai bên. Đôi thủ này rũ bờm ráo nước rồi lên bờ nhằm hướng Ella, miệng gầm thêm một tiếng to.

“Ồi trời ơi!” Bé Ella mắt chữ I mồm chữ O thốt lên.

“Không được.” Chú Crayton vừa

nói vừa vượt lên che chắn Ella. “Lần này con không được đâu – quá sức con rồi.”

Ella khẽ nắm tay chú Crayton. Em nhoẻn miệng cười và lúc này như đang vờn vai biến thành một Chiến Binh Tinh Nhuệ thực thụ, sẵn sàng chiến đấu. “Không sao đâu ba. Con đủ sức.”

Số Sáu đến bên tôi. Hai chúng tôi đã sẵn sàng vì Ella bé bỏng. Thân ảnh di chuyển về phía cô bé, nhưng Ella đã đeo nhanh cặp kính mát vào. Và cuộc tấn công bắt đầu.

Ella bị cả mười cánh tay vồ lấy nhưng cô bé lách người tránh gọn. Dường như Ella tiên liệu được mọi đòn tấn công. Ngọn cây sau lưng cô bé nhận



lãnh toàn sức công kích: mảnh gỗ to lớn bay tứ tán, bắn đập cả vào mặt vào ngực kẻ tấn công. Không bỏ chạy nhưng không phản đòn, Ella vòng ra sau thân cây, tiếp tục tránh mìn thôi quyền. Thân cây rung bần bật.

Bất chợt Ella thét lên: “Ồi trời! Mình vừa làm gì thế nhỉ?”

Tôi chưa kịp hiểu ý Ella thì nghe một tiếng rắc thật lớn, cả thân cây to nặng chĩa thẳng và sắp sửa xuyên thủng ngực đối phương thì thân ảnh kia – như mấy lần trước – đã thoát nhiên biến mất. Thân cây tiếp tục đổ xuống, một cành quét trúng cặp kính mát rồi dè nát: “Chị Marina, em ân hận quá! Em biết cái kính sẽ bị hư nhưng không biết làm gì để cản

lại.”

Chú Crayton, Số Sáu và tôi ủa đến cô bé. Ella vẫn trừng mắt nhìn những mảnh kính vỡ dưới chân.

Tôi an ủi cô bé: “Ella, đừng lo lắng thái quá! Quan trọng là em an toàn và kẻ kia phải biến đi. Chị tự hào về em.”

“Ella, em trên cả tuyệt vời!” Số Sáu thốt lên.

“Xin chúc mừng!” “Ngài Tư lệnh” nói, ông ta vẫn ngồi thiền bất động như Đức Phật. “Ba cô đây vừa đánh bại ba hóa thân của Đấng Vishnu. Quý vị đã vượt qua thử thách. Hóa thân đầu tiên là Kurma. Hóa thân này nửa người nửa rùa

có nhiệm vụ đảo sóng biển khơi để các thần linh hiền hòa khác củng cố lực vĩnh sinh. Hóa thân hình người cầm rìu là Parasshurama tức là vị chiến thánh đầu tiên trên thế giới. Hóa thân sau cùng mạnh nhất, là Narishma, nhân sư. Giờ chúng ta chỉ việc ngồi đợi Đấng Vishnu.”

“Chúng tôi đợi cũng lâu lắm rồi,” chú Crayton đáp, quay về phía ‘ngài Tư lệnh’, cầm bạnh ra, tay xiết thành nắm đấm thủ bên sườn. “Tốt hơn hết là mau ra đây gặp mặt chúng tôi ngay đi.”

“Bình tĩnh, bình tĩnh, bình tĩnh nào!” Chợt từ vạt cỏ cao phía sau vọng lại giọng một cậu trai. “Tư lệnh đây chỉ đang thực thi lệnh của tôi. Đây là do tôi muốn cẩn thận.”

Từ vạt cỏ, bức tượng Vishnu bước về phía chúng tôi, sống động và cười thân thiện.

“Tôi cũng đợi mãi mới gặp được mọi người.”

## CHƯƠNG MƯỜI

Lúc này tôi bị nhốt trong cái lồng kính đeo đặt sau chiếc tải nhỏ, tay bị còng cứng vào cái ghế kim loại và thêm phần chắc ăn, chân được ‘khuyến mãi’ thêm mớ cùm nặng trĩu. Một sợi dây da buộc qua trán ghì mạnh đầu tôi sát vào lớp kính đeo. Tuy ngồi ngang chỉ có thể nhìn mặt hông chiếc xe, nhưng tôi cố gắng xoay trở đầu chút ít để thấy Số Chín đang bị nhốt trong một cái lồng kính đeo khác cách tôi vài bộ. Đối diện là một người lính gác đang kiểm soát kỹ lưỡng. Tôi biết muốn trốn thì chỉ một loáng là xong, nhưng BK đang ẩn mình trong túi tôi nói có lý. Chúng tôi cần phải biết những gì trong đầu của đối phương và tìm cách tận

dụng để lật ngược tình thế. Số Chín chắc cũng đồng lòng vì cậu ta thừa sức thoát khỏi mớ xiềng xích kia, nhưng cậu ta lại cũng tỉnh bơ. Trên cửa lồng gần cả một chùm chìa khóa và hai đứa chỉ có thể nói chuyện với nhau thông qua tám cái lỗ bé tí trên cánh cửa của mấy cái lồng vách ngăn dày này. Tiếng máy xe đang rồ nổ nhưng cả đoàn vẫn chưa di chuyển.

Đặc cảnh Walker đang ngồi trên băng ghế kim loại phía trước. Một chân gác lên chiếc Hộp của tôi, chân kia trên chiếc của Số Chín. Một khẩu pháo cá nhân của bọn Mog nằm trong lòng ngực ta. Còn gã mũi khoằm ngồi giữa viên chỉ huy và một khẩu pháo khác. Mụ Walker đang thì thầm vào điện thoại. Thỉnh

thoảng, lại liếc nhìn về phía hai đứa chúng tôi. Tôi chỉ loáng thoáng nghe lỏm được mấy lời, rõ được mỗi hai từ *bạn trai* và *vô lực*. Chợt nhớ Số Chín hồi trên núi từng nói có khả năng nghe xa hàng dặm, tôi nhen lên hy vọng cậu ta nghe được khá hơn.

“Nè John!” Số Chín chợt gọi.

Gã lính gác xoay về hướng Số Chín, chĩa súng vào đầu, quát: “Nhóc. Câm miệng lại.”

Số Chín phớt lờ, tiếp tục réo: “John bồ tèo ơi! Khi nào thì bồ muốn lăn ra khỏi đây hả? Tui muốn biết ý bồ, tui thì ngán quá rồi. Phải đổi gió chút ít chứ.” Cái anh chàng này chỉ khoái quậy

tưng lên rồi bắt người khác ‘hốt’. Tôi bắt đầu hiểu ám chỉ của cậu chàng này rồi.

Đặc cảnh Walker ngưng điện thoại, mấy ngón tay day lên sống mũi, trông y hệt như một bà mẹ hay bà giáo đang phát cáu, vì điên tiết đã trút bỏ mọi quyền uy. Mụ ta thở một hơi dài, lưng ngồi thẳng như thể đang quyết một ván bài. Rồi mụ gõ cửa sổ ra lệnh xe khởi hành.

Mụ đứng dậy bước về phía chúng tôi, rồi dừng ngay trước mặt tôi, khẩu súng đeo trên cổ. Trong ánh mắt kia chợt lóe một tia trước đây tôi chưa từng gặp. Cứ như thể muốn nói lời xin lỗi vì đã bắt tội tôi. Hay muốn xin lỗi vì điều sắp xảy đến. Hay cả hai.



“Làm sao các người phát hiện ra tụi tôi?” Tôi hỏi.

“Mĩ cũng biết mà.” Mụ đáp gọn.

Cái vòng vẫn trên cổ tay tôi. Mấy phút vừa rồi nó yên lặng, nhưng khi mụ ta cất tiếng, nó lại kêu vo vo.

Số Chín hét toáng lên: “Này, tui có giỡn đâu mà bị vớt một mình buồn muốn chết mất vậy nè. Chơi gì mà không đẹp gì hết. Chuyện trong tay bà mà, nhưng bà không còn nhiều thời gian nữa đâu. Tui mà quậy lên thì thua hết đó. Có gì thì nói hết ra đi, chứ đợi tui sổ lồng thì trước sau bà cũng phải phun ra thôi. Thử đoán coi ai sẽ là nạn nhân cho tui mua vui đây?”

Gã mũi khoằm kia chậm rãi đứng dậy, chĩa mũi súng vào Số Chín: “Ê thằng nhóc kia, mày nghĩ mày là ông trời con hả? Bản mặt non mà hòng hù tao!”

“Mấy người có giỏi thì cứ ra tay đi, tui thề là tui thoát cái một.” Số Chín đáp ngay.

Gã kia phát cáu vì vẻ ba gai của Số Chín: “Tao biết quá rõ mày từ cái hóc bà tó nào chui ra chứ! Mày đâu ngờ chứ gì! Tụi ta biết tất cả rồi!”

“Thanh tra Purdy!” Đạc cảnh Walker ra lệnh: “Anh cất súng đi. Ngay!”

Viên thanh tra hạ nòng súng và tôi quyết định ‘quây’ chút chơi. Tôi nghĩ chắc mình chịu ảnh hưởng của anh chàng

Số Chín này mất rồi. Dùng trí lực, tôi giằng khẩu súng khỏi tay gã ta rồi quăng ra sau xe. Khẩu súng choảng vào cửa rồi rơi xuống sàn nghe một tiếng loảng xoảng. Vừa kịp gặp người lại thì gã đó ngã bổ vào tôi, vai phải đập vào thành lồng kính. Dùng trí lực, tôi xiết kẻ đó vào cái lồng.

“Đồ chó đ...”

“Ừa, ngài không biết đi xe là phải luôn cài đai an toàn hả, thưa ngài Pretty?” Số Chín cười ha hả.<sup>1</sup> “An toàn là trên hết! Đây nè, cầm cái đai của tui xài đỡ nè. Nhích vài bước là tới rồi.”

Gã thanh tra Purdy quát: “Tụi bây giờ trò gì đó hả. Khôn hồn thì ngưng

ngay.” Nét mặt gã cố nặn ra vẻ dữ dằn nhưng chẳng dọa nổi ai.

Tôi chúi người ra trước, dễ dàng bứt tung đai da ghì trên đầu. Giờ cuộc chơi đã tới hồi kết: “Thanh tra Purdy, ông có biết Sam Goode đâu không?”

“Sam trong tay tụi tao.” Đạc cảnh Walker hướng về tôi đáp. Giọng mụ ta nghe vẫn bình thường nhưng mũi khẩu pháo cá nhân đã nhắm thẳng vào tôi.

Trong tích tắc, tôi chết sững vì tin này, đầu óc hoang mang khiến tôi vô tình thả lỏng Purdy ra và gã gục xuống lỏi đi.

Sam trong tay bọn người này. Vậy không phải Setrákus Ra đang hành hạ cậu ấy nơi hang động kia như tôi đã dùng

phép thấu thị nhìn thấy? Cậu ấy thế nào rồi? Đang định hỏi nơi Sam bị tạm giam thì tôi thấy nòng khẩu pháo cá nhân trên tay mục Walker chớp lóe. Ánh sáng hai màu đỏ và đen, không phải màu xanh.

Mục nhãn nhở cười khi thấy nét hoảng loạn trên mặt tôi: “Nếu mi số đỏ đợt này, *John Smith*, hay dù mang bí danh là gì đi nữa, ta sẽ cho coi cảnh thằng Sam chịu cảnh thẩm vấn đầy kỹ thuật ra sao nhé. Thêm một lần số đỏ nữa, thì sẽ được xem cảnh con bồ tóc vàng bé bỏng kia nữa. Nó tên gì vậy ta?”

“Ôô, đồ khôn.” Số Chín thét. Tôi còn nghe thấy tiếng nghiền răng của cậu ta khi biết vở kịch sắp hạ màn. “Giờ mấy người dám chơi nước này rồi!”

Cả giây sau, tôi mới tìm lại được giọng nói. “Sarah!” Tôi thì thảo. “Tôi biết cô ấy làm việc cho mấy người. Mấy người làm sao mà cô ấy chịu phản lại tôi?”

Thanh tra Purdy chụp lấy khẩu súng và ngồi lại. “Đùa hả? Con nhỏ đó đâu chịu mở miệng, dù tụi tao đã làm hết cách. Câm như hến. Đúng là đang trúng phải *bùa yêu*.”

Thêm lần nữa, tôi muốn chết nửa người. Cứ ngỡ rằng Sarah đã cộng tác với chính quyền đưa tôi vào bẫy. Tuần rồi khi gặp cô ấy ở thị trấn Paradise, biểu hiện Sarah lạ lắm. Nàng gặp tôi ở công viên nhưng sau đó lại hai lần nhận được những tin nhắn bí ẩn – vào lúc hai

giờ sáng. Vài giây sau chúng tôi bị bao vây rồi đánh bại. Còn lý do nào rõ rệt hơn nữa đâu! Nhất định vấn đề ở hai mẫu tin nhắn kia; là cảnh sát. Nếu không làm sao họ biết vị trí của Sam và tôi. Khốn thật! Giờ tôi không biết phải nghĩ tiếp thế nào nữa. Và, em còn thương tôi sao?

“Cô ấy đâu?” Tôi cao giọng hỏi.

“Xa, xa lắm.” Đặc cảnh Walker đáp, vẻ như đang giấu cợt tôi.

“Chuyện tầm phào, đồ ngốc!” Số Chín chặn họng tôi. “Nhìn rộng ra! Phải nhìn tổng quát, John! Cô ta không có sao đâu! Sam cũng vậy.”

Tôi phớt lờ Số Chín, biết nhà chức trách Hoa Kỳ đang tạm giữ Sam và

Sarah, tôi quyết định phải tìm hai người. Tôi đang tính nước đi tiếp, đang cân nhắc nên hỏi câu nào thì chợt thấy Bernie Kosar khẽ cào trong túi quần.

*Tới lúc mình đi rồi, cu cậu nói. Mình bắt người đàn bà này dẫn tìm Sam và Sarah.*

“Số Chín này,” tôi gọi. “Cậu sẵn sàng thoát ra chưa?”

“Trời, rồi thưa ngài. Lúc nào chả sẵn sàng. Tui muốn đi tè lắm rồi.”

Đặc cảnh Walker hết liếc tôi lại nhìn sang Số Chín rồi quay lại tôi, lúng túng không biết chĩa súng vào ai nên nòng súng quay tứ lung tung, hết nhắm tôi lại nhảy sang Số Chín. Thanh tra Purdy



nhảy dựng lên và cũng cùng phản ứng. Người lính gác cuối xe cũng chĩa mũi súng trường vào hai đứa.

“Đứa nào cục cựa, cứ bắn, tránh chỗ nhược là được.” Thanh tra Purdy gào lên rồi kê vai sát cánh cùng mục Walker.

Bernie Kosar nhảy khỏi lòng tôi rồi bò lên cánh cửa kính. Cu cậu vỗ cặp cánh gián bé tí ra hiệu sẽ đếm đến năm.

“Số Chín!” Tôi gọi.

“Tui đếm đến ba là đủ!” Cậu ta đáp lời.

Mục Walker bắt đầu quát tháo bắt chúng tôi im lặng. Chiếc vòng tay rung lên, như ngàn mũi kim đâm xói vào cổ

tay nhưng tôi lì ra. Bao nhiêu gông cùm trên người Số Chín chợt bị bứt ra nhẹ nhàng, và cậu ta đứng dậy. Tôi cũng thể tuy có phần chật vật hơn. Số Chín co chân đá tấm kính dẻo văng bật khỏi khung. Vừa bước ra, cậu ta bị tên lính gác lập tức nhắm bắn. Số Chín mỉm cười, tay khẽ vươn ra chặn loạt đạn đang bay rồi hạ tay thả chúng rơi lả tả xuống sàn.

Cậu ta nhìn tôi: “Bồ tèo, cần tui giúp một tay không?” Cậu ta đập cánh cửa lồng của tôi. Tôi vừa bước ra thì Bernie Kosar chui ngay vào túi quần.

Trước khi gã lính gác kịp phản ứng, tôi dùng trí lực hất tung hắn lên trần, vặn khẩu súng cong vòng thành mớ sắt

vụn. Mụ Walker và viên Thanh tra Purdy cầm hai khẩu pháo cá nhân bắn ngay về chúng tôi, nhưng Số Chín đã chặn hết những luồng ánh sáng vọt ra nơi nòng súng kia. Cậu ta cười cười, lắc lắc ngón tay ra hiệu bảo không nên động thủ: “Thôi đủ rồi. Giờ mới biết đá biết vàng!” Dứt lời cậu ta quay sang tôi: “Chuẩn bị nè John. Một cú xoáy hết tốc nha.”

Chiếc xe tải ngay lập tức bay tốc khỏi mặt đường rồi lăn tròn. Ngay tức thì, Số Chín chụp lấy tôi kéo lại chờ đến lúc tôi gượng kịp người. Hai đứa tốc lên trong xe ở mạn trái, như những chú chuột tinh nghịch chạy tròn trên bánh xe luôn kịp giữ phương ngang trong khi chiếc xe

tải không ngừng lăn tít. Tiếng sắt thép kêu lạo xạo vang khắp xung quanh, bắn vụn mặt sắt rào rào vô hai đũa. Cả ba kẻ kia giờ chẳng khác ba đồng giẻ rách bị quăng giật khắp nơi. Cả chục chiếc xe cảnh sát tháp tùng vội vã thẳng rít trên đường và bật còi hú inh ỏi.

“Nè John,” Số Chín vẫn tỉnh rụi.

“Sao hả?” Vừa hỏi, tôi vừa cố xoa dịu cảm giác chóng mặt vì bị quay tít mù trong xe. Cả hai đũa đều hướng mắt về mấy cái xe cảnh sát chớp lóe trong ánh sáng báo động.

Cậu ta bước về phía xe tải và tôi làm theo: “Mình phải lấy lại hai chiếc Hộp, cậu ngốc à, và làm y lời Bernie

Kosar rồi đưa mụ này đi.”

“Nhất trí.” Tôi khẽ vỗ nhẹ túi quần như muốn chắc rằng BK vẫn đang ở trong.

“Chuyện đó thì cậu lo đi, để tui xử mấy cái này cho.” Dứt lời, Số Chín dùng trí lực nhắc hai chiếc xe cảnh sát lên khỏi mặt đất, đám người trong đó chen nhau thoát ra rồi chạy thực mạng.

Tôi lao nhanh về phía chiếc xe tải, lúc này đang bốc khói trong một cái mương. Tôi nhảy vào trong, tránh người lính gác cùng viên Thanh tra đang rên rỉ trên sàn xe, lục tìm ngay hai chiếc Hộp. Đặc cảnh Walker ngồi trên đồng đồ nát vốn trước là băng ghế, đang sừng sốt

nhìn vết máu trên bàn tay. Mớ tóc đỏ rũ rượi xõa xuống vai, trên gương mặt là một vết cắt dài. Khẩu pháo cá nhân của bọn Mog giờ vỡ vụn văng tung tóe dưới chân. Thu dọn xong hai chiếc Hộp, ôm vào người, tôi đè gối lên ngực mẹ ta – đang lom lom nhìn tôi – thẳng thừng ra lệnh: “Mau theo chúng tôi.”

Mẹ ta mở miệng định nói thì một dòng máu ộc ra và tôi phát hiện một mảnh kim loại nhú khỏi vai. Tôi đặt hai chiếc Hộp xuống, đỡ lấy mẹ nhưng Đặc cảnh Walker bật rên và lại ho ra máu. Tôi đành thả mẹ xuống, sợ nếu tiếp tục cử động máu sẽ chảy ra thêm và mẹ ta chết ngay mà không kịp hỏi nơi giam giữ Sam và Sarah.

“Hai người bạn tôi ở đâu?” Tôi hỏi. “Cho tôi biết ngay. Bà sắp chết rồi, còn tôi phải cứu trái đất này và cả mấy người bạn nữa. Nói mau, Sam và Sarah đâu?”

Đầu của Đặc cảnh Walker gục xuống, cặp mắt xanh mở trừng như mới lần đầu gặp tôi. Tiếng súng bên ngoài đang áp sát. Một câu hỏi thì thầm vọng lên: “Cậu... là... người... ngoài... hành ... tinh!”

Tôi điên tiết động tay vào thành xe tải: “Đúng vậy. Nhưng tôi đến nơi này là để giúp trái đất nếu như người nơi này chấp thuận. Giờ, không còn thời gian đông dài nữa, cả hơi thở cũng chẳng còn mấy, vậy hai người bạn họ đâu?”

Washington hả?”

Hơi thở kia mong manh như khói, hình như chủ nhân đã không còn thấy và nghe được tôi. Tôi đang vuốt mắt bà ta trong tay. Để mắt mà vẫn chưa biết nơi Sam và Sarah giam giữ. Giọng tôi chột nhẹ hẫng: “Cho tôi biết đi, làm ơn đi.” Ánh mắt hai bên chạm nhau, và tôi hiểu đã tác động được mục ta.

Miệng của Đặc cảnh Walker há ra định nói, nhưng phải cố gắng vài lượt mới thốt ra ít lời đứt quãng: “Tây... ở...” rồi ngưng bật, đôi mắt nhắm nghiền. Đôi bàn tay đầm máu của mục xiết lại rồi buông lỏng; cả thân thể trở nên mềm oặt.



“Đừng! Khoan đã!” Tôi điên cuồng chụp chiếc Hộp, mở ra tìm viên đá trị thương. Trong đầu xoay cuồng chỉ một ý nghĩ: nếu chữa trị kịp, tôi sẽ biết chỗ Sam và Sarah. Vừa đặt tay lên khóa chiếc Hộp, chưa kịp mở thì một nhóm sĩ quan nhảy lên xe tải, súng lăm lăm.

“Lui khỏi nữ Thanh tra! Mau! Không thì ta bắn ngay! Nằm xuống đất! Tay giơ sau lưng! Nhanh!” Họ liên tục đưa ra mệnh lệnh, nhưng tôi không thể nghe theo. Tôi cần có viên đá trị thương ngay. Tôi cần nghe điều sắp nói kia. Thò tay mở chiếc Hộp, tôi nghe những viên sĩ quan hét toáng: “Giơ tay lên! GIƠ TAY LÊN! GIƠ TAY LÊN!” Nhưng tôi vẫn lục tìm trong chiếc Hộp.

Tôi nghe một tiếng đạn nổ rồi liên tục cả chục viên tiếp theo. Khi cơn mưa đạn phủ lên người, cổ tay như bị kim chích, nhói hơn mọi lúc. Nhưng cảm giác đau không còn, chiếc vòng đeo tay bắt đầu bung ra, che phủ toàn cánh tay bằng một lớp vỏ chất liệu màu đỏ rồi bật xòe ra như một cái dù. Tôi không rõ chuyện gì đang phát sinh và cũng chẳng quan tâm. Tôi chỉ nghĩ đến hòn đá trị thương và cơ thể rũ rượi mất sinh khí của Đặc cảnh Walker đang nằm sát bên, nhưng lại bất lực không thể cứu chữa. Bất chợt, cả người tôi được một tấm khiên cao sáu bộ che chắn, phủ toàn bộ từ đầu đến chân nên bao nhiêu đạn đều dội vào khiên.

Một tràng đạn vừa dứt, tiếng đầu

đạn đập vào khiên nghe đồm độp. Vài phút sau, tiếng đạn thưa thớt, nghe như tiếng bấp rang sau cơn cao trào. Khi tiếng súng tạm ngưng, lớp chất liệu màu đỏ kia cũng thu lại thành lớp vỏ bao tay và co rút thành chiếc vòng đeo tay, hoàn toàn tự động không cần tôi điều khiển. Tôi nhìn cánh tay, chưa hết kinh ngạc vì hiệu quả cao cũng như sự chính xác về mặt thời gian tác động của chiếc vòng.

Đặc cảnh Walker vẫn nằm bất tỉnh dưới chân tôi. Đám sĩ quan mới vừa leo lên chiếc xe tải, thế mà phút chốc tôi đã nghe thấy tiếng súng nổ bên ngoài xe. Đầu tóc tôi bị giằng xé vì hai ý nghĩ: tìm hòn đá trị thương cứu Đặc cảnh Walker hay chạy ra ngoài tiếp tay Số Chín. Tôi

muốn cứu tỉnh mù ta vì muốn nghe rõ nơi Sam và Sarah bị giam giữ, nhưng tôi cũng không thể để mặc Số Chín một mình chống kẻ thù. Cuối cùng tôi quyết định tạm gác chuyện cấp cứu lại, Đặc cảnh Walker đã nằm đây rồi còn khả năng nào chạy lung tung đi đâu, chỉ còn chút hy vọng là mù ta đừng chết quá sớm. Hai tay cầm chiếc Hộp, tôi chạy vọt ra ngoài. Đập vào mắt tôi là những viên sĩ quan phe kia đang vội vàng lẫn trốn. Tôi không biết Số Chín đã nặng hay nhẹ tay thế nào trong lúc tôi thăm dò tìm hiểu thêm công năng chiếc vòng, nhưng nhìn tình hình cũng biết các vị này đang hết sức kinh hoàng.

“À, Số Chín hả?” Tôi gọi với lên.

“Cậu đã làm gì họ vậy?”

Cậu ta cười cười. “Thì dùng trí lực cho họ bay lên không chừng ba chục bộ thôi mà. Sau đó họ được chọn một trong hai: bay cao hơn hay chạy xa thêm. Tôi cũng phải phục trí tuệ của họ, cậu thấy vậy không?”

“Có vẻ họ đã có quyết định chính xác.” Tôi phụ họa.

“Này, tôi tưởng cậu mang theo mục kia đi chung chứ?” Số Chín chợt hỏi.

“Mục ta vẫn ở trong xe đẩy. Bất tỉnh rồi, tôi đang định tìm hòn đá trị thương nhưng vội chạy ra phụ cậu một tay trước.” Tôi đáp.

“Cậu ngốc, lại còn phí công lo cho

tôi nữa à? Ta cần mụ ta chỉ đường cứu người mà! Cậu lúc nào cũng chỉ muốn đi cứu mấy người bạn kia, chứ có chịu đi chỗ nào khác đâu! Còn nhớ không?” Số Chín cầm một khẩu súng trường lên bắn vào không trung. “Vô đón bả đi. Tôi chờ đây cho, sẵn dịp vầy vọc mấy cái món súng ông một tí.”

Đám cảnh sát vẫn tiếp tục thoái lui, vài người núp sau thân cây bên kia đường. Số Chín chĩa mũi súng phía trên đầu họ. Khẩu súng giựt vào bả vai cậu ta và đạn xuyên thủng mấy cành trên cao. Khi quay lưng vào xe tải, tôi nghe tiếng cậu ta tắc lưỡi, khoái chí.

Tôi mở chiếc Hộp lấy hòn đá trị thương ra rồi chui vào trong xe xem

người đàn bà kia thương tích nặng nhẹ ra sao.

Trong xe trống rỗng. Tôi nhìn quanh quất như thể người đàn bà kia đã gượng dậy được rồi rúc vào một xó nào đó trong xe. Tôi bối rối đến cực độ trước những gì đập vào mắt – chính xác hơn là bối rối vì *không có gì* để đập vào mắt. Không một bóng người. Cách đây vài phút sàn xe còn lầy lết mấy cái xác, giờ đã không cánh mà bay. Chết tiệt thật!

Tôi điên tiết với chính mình. Có ngờ đâu mình lại làm hỏng mọi thứ. Không những chưa kịp biết chỗ giam giữ Sam và Sarah, giờ lại còn một cảm giác đáng ngại là đối phương Purdy cùng Walker lại vẫn đang bình yên đứng ngạo

nghe bên ngoài kia.



## CHƯƠNG MƯỜI MỘT

Số Tám đang ngồi trên bãi cỏ. Hồ nước tĩnh lặng phía sau lưng. “Tôi có nhiều tên. Có người gọi tôi là Vishnu, có người gọi tôi là Paramatma hay Parameshwara. Tôi cũng xuất hiện dưới mười hóa thân, trong đó phe ta đã đụng độ được ba rồi. Phải thừa nhận mười hóa thân này có tác dụng rất tốt.”

“Nếu đây là hóa thân của cậu, tức là một phần của cậu. vậy theo ý cậu, cậu *thấy* cần thiết phải tuyên chiến với ba cô gái này vì chỉ muốn đến tìm cậu hay không?” Chú Crayton chịu không nổi thuyết luận một hơi: “Chúng tôi cứ ngỡ cậu đang đóng vai một vị thần nào đó chứ?!”

“Cậu phải giải thích rõ chuyện này mới được đó.” Marina thêm.

Cậu ta chẳng đếm xỉa đến cơn thịnh nộ chúng tôi đang trút xuống, vẫn bình thản ngồi trên cỏ nói: “Thì phải kiểm tra chứ, ai dám tin ngay những gì người khác vung vít nói. Còn phải đảm bảo xem mọi người đã sẵn sàng cho cuộc hội kiến này. Tôi xin lỗi nếu như mọi người cảm thấy tình cảm hay những gì khác nữa bị thương tổn. Nhưng mọi người đều đã thể hiện tuyệt vời, như thế khiến tôi an tâm hơn nhiều.”

Tôi ngán ngẩm, mệt mỏi, đói rả. Đây là chưa kể chuyện bay nửa vòng trái đất và đụng độ với cả một đoàn quân mới tới được chốn này. Tôi muốn nghe

lời giải thích. Tôi đứng dậy, hai nắm tay xiết chặt đặt bên hông. “Tôi có điều thắc mắc, nếu cậu trả lời không thông, chúng tôi đi ngay. Đây không phải là một cuộc tọa đàm về triết học, và cậu hoàn toàn không có quyền thẩm tra vặn vẹo ngược lại với chúng tôi. Vậy cậu có đúng là Số Tám không?”

Cậu ta ngược mắt nhìn tôi, mím môi lại. Màu da đổi từ xanh sang sắc vàng đồng, mớ tóc đen dài ra thành một mớ loăn xoăn, bù xù. Hai cánh tay biến mất và chỉ vài giây, chỉ còn là một cậu bé không áo sơ mi ngồi trên bãi cỏ. Tư lệnh Sharma thở gấp.

Cậu ta gầy nhưng rắn chắc. Đôi môi dày, lông mày đen rậm. Phải thừa

nhận tướng tá cũng khá bảnh. Trên ngực đeo một mặt dây chuyền màu xanh của hành tinh Lorien.

Đúng là người đẳng mình!

Bé Ella nhìn về phía chú Crayton đang thở phào một hơi dài. Chú mở miệng nói nhưng cậu ta đã giành nói trước:

“Với Cêpan mình là Joseph, nhưng còn nhiều tên khác nữa. Trong vùng này, đa số mọi người gọi là Naveen.” Cậu ta ngừng lời, nhìn tôi rồi kéo ống quần rách mướp khoe các sẹo mang Số Một, Hai và Ba trên mắt cá. “Nếu muốn gọi như qui định Lorien, vậy mình là Số Tám.”

Cơn giận phùng phùng tắt ngấm

trong lòng. Chúng tôi đã tìm ra thêm một Chiến Binh Tinh Nhuệ. Chúng tôi đang mạnh hơn.

Chú Crayton bước tới đưa tay đón chào: “Mọi người tìm cháu mãi tới giờ, Số Tám à. Tất cả đều vượt không ít đường đất mới tới được nơi này. Chú là Crayton, là Cêpan của bé Ella đây.”

Số Tám đứng dậy bắt tay chú Crayton. Cậu vóc người cao, cơ ngực, cơ bụng nổi cuồn cuộn. Rõ là cậu ta được tập huấn không phải chỉ dăm ba năm, và đúng đã thực sự mưu sinh một mình trên núi cao.

Bé Ella cũng đứng dậy: “Em là Ella.” Cô bé nói thêm: “Là Số Mười.”

“Woa!” Số Tám thốt lên. Cậu ta nhìn thẳng vào bé Ella. “Em nói sao, em là Số Mười hả? Chiến Binh Tinh Nhuệ có chín thôi mà! Ai cho em biết em là Số Mười?”

Bất chợt Ella co rúm người lại thành một cô bé chỉ sáu tuổi đầu. Hoàn toàn khác hẳn lúc phải thử thách kiểm tra vừa qua. Chú Crayton thúc nhẹ khuỷu tay vào Ella và cô bé vụt vươn mình lại thành cô bé mười hai tuổi.

Số Tám phản ứng lại cũng vọt người cao thêm, cách đầu cô bé đến năm bộ rồi cúi xuống các cớ: “Có nhiều đó thôi hả, Số Mười?”

Về mặt bé Ella đánh lại, thêm

cương quyết như vẽ muốn vọt cao thêm vài tuổi, nhưng không, vẫn như cũ. Sau vài giây, cô bé nhún vai: “Chắc vậy thôi hà.”

Chú Crayton quay sang Số Tám: “Để chú nói rõ cho cháu nghe. Còn một chiếc tàu nữa rời Lorient sau chuyến của cháu. Bé Ella và chú đi trên chuyến này. Khi ấy Ella còn bé tí.”

“Thiệt vậy sao? Hay còn đến tận Số Ba Mươi Hai, và cháu phải làm quen tất?” Số Tám hỏi và co người lại ra vóc dáng bình thường. Giọng nói của cậu nghe khàn nhưng thân thiện. Lần đầu tiên, tôi mới để ý thấy đôi mắt cậu ta có sắc xanh thẫm khá kinh ngạc. Nhìn về mặt của Marina, rõ là cô bạn cũng nhận thấy

điều này. Tôi không kìm nổi nụ cười khi thấy Marina đang lúng túng vén tóc ra sau.

“Ella là cuối.” Chú Crayton trả lời. “Đây là Số Sáu, và đây là Marina tức Số Bảy. Cháu có vẻ có khả năng biến hình. Cháu còn biết những kỹ năng nào nữa không?” Chú Crayton hỏi.

Đáp lại, Số Tám vươn mình thành một con hươu cao cổ có hai đầu, cái đầu cao ngất ngưỡng cách chúng tôi đến hai mươi bộ. Tôi phải nín thở mới không phì cười.

Cái đầu bên trái đáp: “Tất nhiên còn Biệt Năng khác.”

Đầu bên phải thì cúi xuống hồ làm



một hơi dài rồi mới chịu ngẩng lên mà thêm: “Vớ các ngón khác nữa.”

“Ồ thế hả? Là thế nào?” Marina hỏi ngay.

Số Tám biến mình thành vóc dáng một cậu con trai, lướt trên mặt hồ như trên mặt băng cứng. Khi quay vòng lại bên chúng tôi, cậu ta chột tăng tốc rồi dừng thật gấp té nước bắn lên người Marina.

Nhưng Marina đâu để cho mình bị qua mặt dễ dàng. Không chút lưỡng lự, cô giơ tay lên chặn dòng nước trên không trung rồi dùng trí lực trả ngược về cho Số Tám. Cậu ta đến phiên mình thổi tung con sóng nước lên trời như một vòi phun

nước. Không muốn làm người ngoài cuộc, tôi cũng kiềm chế cơn gió đẩy vòi phun nước dịch chuyển trên mặt hồ bao vây Số Tám ở cả ba mặt.

Tôi hét to, thách thức: “Còn tài gì nữa giờ ra thêm xem đi!”

Số Tám thoát khỏi vòng nước bao vây và chỉ một thoáng đã xuất hiện trên khối đá lờm chờm giữa hồ. Cậu ta thoát ẩn thoát hiện rồi chợt xuất hiện ra sát bên sườn tôi.

Trước bóng dáng chợt sà sát người, tôi phản xạ bằng một cú đâm vào mạn sườn. Cậu ta gào lên rồi lao đảo thối lui.

Marina thét lên: “Số Sáu, cậu làm

gì thế?”

“Xin lỗi nha.” Tôi nói. “Chỉ là phản xạ không kịp suy nghĩ.”

“Cũng do mình cả thôi.” Số Tám đáp, vẻ như không muốn được Marina che chở.

“Vậy cậu biết thuật dịch chuyển tức thời không?” Marina hỏi. “Ngón này *ngon hết xẩy.*”

Cậu ta chợt xuất hiện bên Số Bảy thân mật đặt cánh tay lên vai cô. “Mình khoái lắm đó.” Marina khúc khích cười rồi rụt người lại. *Cười khúc khích? Giỡn mình hả?*

Số Tám mỉm cười, chợt biến rồi hiện ra đứng trên vai chú Crayton. Cậu ta

múa tay chân loạn lên để giữ thăng bằng. “Ấy, cũng có lúc đáp nhằm vỏ chuối.” Chả mấy chốc, anh chàng này thành kẻ có khiếu pha trò.

Tôi cũng ngạc nhiên trước nét tinh nghịch của cậu ta, không hiểu đây là bản tính hay do cậu ta cố ý chọc cười. Thôi thì cứ tạm coi đây là một ưu điểm. Thử tưởng tượng vẻ mặt điên cuồng lẫn bối rối của bọn Mog khi phải đấu với ‘tên tiểu quỷ’ này để rồi sau đó bị diệt thành tro, quả cũng đáng đồng tiền. Chú Crayton chúi người ra trước, và cứ như là cả hai người đã tập động tác này đến cả chục lần, Số Tám trượt xuống đất, vồ tay dõm dõm ra về khoái chí lắm.

Marina hỏi: “Cêpan của cậu đâu?”

Gương mặt của Sổ Tám chợt đanh lại. Chúng tôi hiểu ngay cơ sự. Ngay tức thời, tôi nhớ tới cảnh cô Katarina bị nhét giẻ và trói vào tường. Nhớ tới John và Cêpan của cậu ấy là chú Henri. Tôi vội gạt những ký ức buồn này khỏi đầu, sợ lại rơi nước mắt.

“Bao lâu rồi cháu?” Chú Crayton khẽ khàng hỏi điều mà tất cả chúng tôi đều quan tâm.

Sổ Tám xoay vọt người nhìn ra phía cánh đồng cỏ cao ngoài xa. Dừng trí lực, cậu ta tách đám cỏ ra hai bên để lộ một lối đi nhỏ. Cậu ngẩng đầu về phía mặt trời lặn. “Nghe cháu đi, chúng ta phải rời khỏi đây ngay. Trời còn sáng. Vừa đi cháu sẽ vừa kể chuyện về chú

Reynoldas và Lola luôn.”

Tur lệnh Sharma chạy lại nắm cổ tay Số Tám, vội vã hỏi: “VẬY còn tôi? Tôi có thể làm gì để giúp mọi người? Xin chỉ thị cho tôi biết, vui lòng bảo tôi đi?” “Ngài Tur lệnh’ khiến tôi ngạc nhiên không ít. Nãy giờ tôi mãi tập trung với màn xác minh thân phận và ‘ngài Tur lệnh’ lại quá ‘chìm’ nên suýt nữa tôi quên luôn sự có mặt của ông ta.

“Tur lệnh,” Số Tám nói, “ông trước nay luôn là một người bạn trung thành với ta, và ta muốn cảm ơn ông cùng các chiến sĩ đã đổ bao công sức mồ hôi. Vishnu ta rất vui vì mọi người đã thành tâm thờ phụng thần thánh. Nhưng rất tiếc đã đến lúc chúng ta phải chia tay.”

Qua nét mặt, rõ ràng ‘ngài Tư lệnh’ vẫn nghĩ rằng mình có một vị trí quan trọng trong cả câu chuyện dài này.

“Nhưng tôi vẫn chưa hiểu, tôi đã thực thi mọi điều Người bảo ban. Tôi đã đưa đến nơi này những người bạn của Người. Các chiến sĩ của tôi đã vì Người mà hy sinh tính mạng.”

Số Tám nhìn vào mắt Tư lệnh Sharma. “Ta chưa bao giờ muốn có ai phải vì ta mà hy sinh mạng sống. Đó là lý do vì sao ta không muốn rời khỏi ngọn núi này để vào các thôn trấn cùng với các ông. Ta rất tiếc vì máu người đã chảy, nỗi ân hận nhiều hơn là ông có thể nghĩ. Hãy tin ta, ta biết rõ cảm giác phải mất đi những người thân. Nhưng đây là

thời điểm chúng ta không thể chung một con đường.” Là một người dứt khoát, nhưng tôi thấy rõ đây là một quyết định khó khăn với Số Tám.

“Nhưng...”

Số Tám ngắt lời: “Mình tạm biệt nhé, Tư lệnh.”

Người đàn ông này quay đầu đi, ánh mắt đầy vẻ thất vọng. Thật tội! Là một người lính, hẳn ông ta biết rõ khi nào phải ra mệnh lệnh cũng như khi nào phải chấp nhận sự việc. “Vậy là Người phải từ bỏ tôi à?”

“Không,” Số Tám nói, “ông phải từ bỏ ta. Có tách ra, ông sẽ tìm được chân lý lớn hơn, vĩ đại hơn. Một nhà



thông thái có lần dạy ta rằng: chỉ khi rời bỏ một người ta mới có thể tìm được một người khác vĩ đại hơn. Vishnu sẽ vẫn mãi bên ông, và ông sẽ chỉ thực sự biết đến Vishnu khi ta đã rời ông.”

Nhìn cảnh này thực đáng thương tâm! Tư lệnh Sharma mở miệng định nói nhưng không thốt nổi lời nào vì Số Tám đã quay đi, bước theo con lộ nhỏ, đầu không ngoảnh lại. Thoạt tiên, tôi thấy Số Tám có phần quá cứng nhắc và nhẫn tâm, nhưng rồi tôi thấy rằng đây là giải pháp tốt nhất cậu ta có thể chọn trước khi phải đối diện với những trọng trách của mình.

“Ồ khoan đã!” Chú Crayton gọi với theo Số Tám. “Căn cứ trên núi là lối thoát còn lại để chúng ta có thể ra sân

bay sao?”

“Trước hết, cháu sẽ cho chú và mọi người xem các thứ.” Cậu ta la to đáp trả. “Và chúng ta sẽ không cần ra sân bay nữa.”

Chú Crayton phản đối: “Vậy ta sẽ đi đâu đây? Còn những điều cháu chưa nắm rõ mà. Chúng ta nên ngồi lại và thảo luận kỹ càng, chúng ta phải có kế hoạch.”

“Phải chi hồi nãy đừng làm hư cái kính thì đỡ quá.” Ella thêm lời. “Chúng ta không thể mù quáng đi theo anh ấy mà không biết rõ đang đi những đâu. Cũng chả biết ý của anh ấy có ổn không nữa? Anh ấy nghĩ mình biết chắc mọi việc, nhưng lỡ *không* thì sao!”

Ba chị em nhìn chú Crayton chờ ý kiến quyết định về nước đi kè. Tôi biết nên phải – theo ý tôi – làm gì. Cuối cùng, chúng tôi đã tìm gặp được thêm một Chiến Binh Tinh Nhuệ, và chúng tôi sẽ cùng nhau kè vai sát cánh. Tôi gật đầu hướng về phía chiếc bóng thoáng mất dạng của Số Tám. Chú Crayton nhìn tôi và gật đầu trở lại. Chú cúi xuống nhặt chiếc Hộp của Marina rồi theo Số Tám. Không một lời, Marina và Ella nắm tay nhau đi theo. Tôi đi cuối đoàn. Vừa đi tôi vừa sử dụng kỹ năng nghe từ xa để bắt lấy mọi cử động của ‘ngài Tư lệnh’. Không có tiếng động nào. Tôi hình dung bóng dáng ông ta đang chôn chân sừng sững lặng thinh tại chốn đó, thật lâu sau

khi chúng tôi đã cất bước. Tôi hiểu hoàn cảnh đẩy đưa chúng tôi đối mặt với sự lựa chọn này. Nhưng tôi vẫn thấy thật tội cho ông ta. Bị bỏ rơi hoàn toàn, sau bao giờ phút gian nan tận tụy và trung thành. Tôi nhìn tấm lưng của Số Tám, thẳng đứng như cây sậy đi phía trước, và tôi thấy tiếc cho cả hai.

Số Tám dẫn đầu. Chúng tôi bước theo xuống đồi và phát hiện trước mặt là một thung lũng rộng mở. Nhìn khắp nơi, chỉ toàn là những đỉnh núi trắng tuyết của dãy Hi Mã Lạp Sơn. Đến gần hơn, xuất hiện những dải rừng đan xen cùng những cánh đồng hoa vàng lẫn tím. Thật đẹp. chuyến đi bộ khiến mọi người đều ướt đẫm mồ hôi và chú Crayton phá vỡ sự

im lặng nặng nề.

“VẬY CHÚ REYNOLDS VÀ LOLA LÀ AI VẬY?”

Số Tám lơ lửng bước đợi chúng tôi. Cậu ta cúi xuống bốc một vốc hoa tím rồi nghiền nát. “Chú Reynolds là Cêpan của cháu. Chú ấy cười suốt. Khi hai chú cháu cùng chạy: chú ấy cười; khi hai chú cháu ngủ dưới gầm cầu: chú ấy cười; khi hai chú cháu mắc mưa phải nấp nhờ trong một cái kho đột náy: chú cũng cười.” Nói xong, cậu ta nhìn mặt chúng tôi, từng người một. “CÓ AI ĐÂY NHỚ CHÚ ẤY LÀ AI KHÔNG?”

Chúng tôi ai nấy đều lắc đầu, cả chú Crayton. Phải chi tôi nói có nhĩ.

Nhưng khi ấy – khi đáp xuống trái đất này, tôi chỉ mới lên hai.

Số Tám tiếp: “Chú ấy là một người vĩ đại của hành tinh Lorien, hơn nữa chú là người bạn chân thành nhất của cháu. Nhưng còn Lola... Lola là người trên trái đất này mà chú Reynolds yêu quý khi lần đầu đặt chân đến đây. Cũng đã tám năm rồi. Cả hai gặp nhau khi đi chợ, và từ giây phút ấy, hai người luôn ở bên nhau. Chú Reynolds yêu rất mãnh liệt. Lola chẳng ngần ngại gì khi sóng bước cùng hai chú cháu. Nhà cửa, mọi thứ đều sẵn sàng gạt sang bên.” Số Tám đưa chân dứ đá đám hoa. “Lẽ ra cháu phải biết rằng cô ta không phải hạng nười đáng tin cậy: cứ nhìn điệu bộ dò xét

nơi cháu, dò la gốc tích cũng như vị trí và việc làm của cháu thì phải thấy ngay vấn đề. Cháu đã không cho Lola héo lánh tới gần chiếc Hộp của cháu, cho dù cô ta xoay xở đủ mọi cách. Ấy thế mà chú Reynolds lại tin Lola ra phết. Chú thậm chí còn tiết lộ chân tướng thực sự của hai chú cháu. Chú ấy kể *tất*.”

“Có vấn đề thiệt rồi.” Tôi nói. John cũng đã kể nhiều chuyện cho Sarah và hậu quả thật nghiêm trọng. Tin tưởng tiết lộ thân phận cho người trái đất là một việc làm rất nguy hiểm. Dính dáng đến chuyện tình cảm thì vấn đề càng trầm trọng hơn.

“Cháu không biết diễn tả khi ấy đã giận đến mức nào. Khi phát hiện ra

những chuyện tây đình này, cháu đành chịu thua. Hai chú cháu cãi nhau suốt mấy ngày trời. Trước đó, có bao giờ ai nặng nhẹ ai đâu. Cháu đặt hết niềm tin nơi chú ấy, và vấn đề không phải ở chỗ cháu không còn tin tưởng *chú ấy* nữa. Chính *người đàn bà kia*. Khi ấy, Lola đã tính kế đưa hai chú cháu cùng đi cắm trại trong vùng núi này. Cô ta đã kể với chú Reynolds rằng mình biết một chỗ rất lý tưởng. Người đó cũng ra mặt khuyên chú Reynolds nhân chuyến cắm trại này mà làm lành với cháu, để tình chú cháu thêm *khăng khít*. Theo cháu nghĩ, kế hoạch của con người ác độc đó là thực sự để hai chú cháu thêm xung đột, không còn bước thoái lui. Biết vậy, cháu vẫn đi.”



Cậu ta dừng bước, tay chỉ một đỉnh núi chéch về hướng bắc. “Ba người đã đến đỉnh núi kia. Cháu cầm theo chiếc Hộp bên mình. Thời điểm đó, cháu đã biết dịch chuyển tức thời cũng như dùng trí lực điều khiển sự vật, thêm cả khoản sức khỏe là vô địch. Và cháu cũng cần tập huấn ở những nơi đèo cao hút gió thế này: có thể sức mới dẻo dai, tốc độ mới vượt trội. Nhưng khi vừa tới nơi, Lola cứ tìm cách đâm bị thóc chọc bị gạo khiến hai chú cháu càng thêm xa cách. Người đàn bà này tìm đủ mọi cách buộc chú Reynolds vớt cháu lại một mình nơi hoang vắng đó. Cuối cùng, bà ta phải áp dụng kế hoạch B.” Nói xong, cậu ta xoay người bước tiếp. Chúng tôi bỏ lời dăm

nhịp bước rồi bám theo.

“Kế hoạch B là sao?” Marina hỏi khẽ, cố bắt kịp để bước song song. Cậu ta cần kể cho chúng tôi toàn bộ câu chuyện, nhưng chúng tôi không nhất thiết phải khiến Số Tám thêm dằn vặt.

“Vào tối ngày thứ ba của kỳ cắm trại, khi cô ta ra ngoài lượm củi, lần đầu tiên hai chú cháu đã có dịp ngồi lại bên nhau. Cháu cảm thấy có chút vấn đề. Bụng dạ sao cứ nao nao. Lola vụt trở lại cùng hơn chục tên Mogadore. Chú Reynolds, vì quá yêu con người kia, lòng đã tan nát nên không biết sợ. Chú la lớn hỏi Lola, đã van nài con người tuyệt tình kia cho chú một lời giải thích vì sao làm chuyện tày đình này, với chú, với cả ba

người, và riêng với cháu. Nghe thế, một gã Mogadore quăng một túi tiền về hướng Lola: sẽ kiếm được tiền nếu biết đem thân *phục vụ* bọn Mogadore.” Giọng Sổ tám trở nên chì chiết: “Cứ như một con chó nhảy cẫng lên đón phần thưởng, cô ta xô ra đón túi tiền. Chuyện xảy ra chỉ chớp nhoáng. Khi còn chưa kịp chạm đến túi tiền, một gã Mogadore rút gươm sáng lóe đâm thẳng vào lưng Lola, túi tiền bung mở rơi vương vãi dưới chân. Chú Reynolds và cháu chết trân, nhìn cảnh giết chóc.”

Tôi cố đèn nén cảm giác chồn chân, muốn bước nhanh tới trước để nắm và xiết chặt đôi tay cậu ta, để thể hiện mình rất hiểu cảm xúc trong lòng cậu.

Nhưng tôi đành nhìn theo tấm lưng thẳng đứng và kiêu hãnh kia, dõi theo cậu ta đang sai chân bước tới, và hiểu rằng điều Số Tám cần lúc này là một không gian riêng. Chỉ ít, đây cũng là thứ tôi cần khi biết rằng cô Katarina đã mất.

Từ *giết chóc* thốt ra cuối cùng nhẹ như một làn khói, nhưng vẫn lửng lơ mãi trên không. Chú Crayton hắng giọng: “Thôi, chuyện nghe đến đây được rồi. Cháu không cần kể tiếp đâu.”

“Nhưng bọn chúng đã không diệt được cháu.” Giọng Số Tám vang to hơn như muốn nhấn những kỷ niệm buồn kia hoàn toàn vào dòng thác dĩ vãng. Nghe thấy vậy là tôi đã đoán dụng ý của cậu. Nhưng cách này ít khi có tác dụng.

“Thậm chí bọn chúng đã k<sup>ể</sup> dao kiếm ngay cổ cháu, cháu vẫn thoát chết. K<sup>ẻ</sup> chết là bọn chúng. Những đòn sát thủ bọn chúng tung ra kia đều dẫn tới một kết quả: chúng phải nhận lại đủ cả vốn lẫn lời. Chúng không diệt được cháu vì cháu có tám bùa hộ mệnh, và cháu cố mọi cách để cứu chú Reynolds. Nhưng hai chú cháu trong cảnh ầu ả đã bị cô lập, đến lúc cháu kịp đến bên chú thì mọi việc đã quá trễ. Chú Reynolds đã...” Số Tám ngưng một giây. “Một tên đã chụp được chiếc Hộp của cháu. Cháu cố chặn lại. Cháu đoạt được kiếm của một tên rồi đâm vào bụng tên nọ, nhưng lần này cháu đã *trượt dài*. Cháu không đoạt lại được chiếc Hộp, tên nọ cũng kịp thoát. Ngay

khi hấn biến vào rừng, cháu thấy một chiếc phi thuyền màu bạc tí hon bắn vọt qua tàng cây. Cháu tiêu diệt những tên còn lại.” Giọng của cậu ta lúc này thật lạnh lùng, không chút cảm xúc. Tôi khẽ run người.

Yên lặng một lát rồi Marina khẽ khàng nói: “Tôi cũng không còn Cêpan bên cạnh nữa.”

“Tôi cũng vậy.” Tôi tiếp lời Marina. Tôi liếc sang bé Ella, lúc này đã đứng sát chú Crayton. Ít ra, cô bé vẫn còn chú ấy. Hy vọng chúng tôi vẫn giữ được con người Cêpan cuối cùng của cả nhóm này.

Bầu trời trên đầu đã tối thêm.

Marina tình nguyện đi đầu vì cô có khả năng nhìn thấu màn đêm nhờ Biệt Năng. Tôi mỉm cười khi thấy cô bạn nắm nhẹ tay Số Tám như an ủi.

“Dãy núi này tôi ở đã nhắm mắt.”  
Số Tám nói.

“Lúc nào cũng ở một mình hả?”  
Marina thắc mắc.

“Không phải lúc nào cũng vậy. Lúc đầu tôi không biết phải đi những đâu. Rồi một ngày, tôi gặp một cụ già. Cụ ngồi dưới gốc cây, nhắm mắt niệm kinh. Khoảng vài tháng trước đó, tôi đã sử dụng được kỹ năng biến hình trong Biệt Năng và trong lớp hóa thân thành một con thỏ đen nhỏ tôi lò dò đến bên cụ.

Ông cụ cảm nhận được tôi. Không cần mở mắt, cụ đã bật cười to. Vẻ mặt của cụ có nét gì đó khiến tôi ít nhiều tin cậy. Hình như ông cụ có nét giống chú Reynolds, chú Reynolds của cái hồi trước khi Lola xuất hiện, chen vào cuộc sống bình yên của hai chú cháu. Vì thế tôi nhảy phóc vào bụi cây, dùng thuật dịch chuyển tức thời ra sau nhánh cây hướng đối diện. Lần thứ hai lại gần ông cụ, lần này trở về dạng người, ông cụ đưa tôi mấy miếng củ cải. Rõ ràng ông cụ biết rõ tôi, lúc nào cũng thấy rõ ràng, cho dù tôi biến hóa kiểu gì cũng không thoát nổi ánh mắt ông cụ.”

“Chúng ta sắp tới một cái hồ nữa.”

Marina cắt ngang lời Số Tám. Lúc này,



cuộc chuyện trò đã tàn nên tôi nghe được tiếng nước khẽ vỗ cùng tiếng một ngọn thác yên ả phía xa xa.

“Ồ, gần sát rồi.” Số Tám xác nhận.  
“Mình ăn rồi ngủ sớm đi.”

“VẬY, chuyện sau đó thế nào? Chuyện ông cụ già đó?” Chú Crayton quan tâm.

“Tên ông cụ là Devdan. Cụ là một bậc đại giác ngộ, có sức sống tâm linh rất mạnh. Cụ dạy cháu nhiều điều về Ấn Độ Giáo, về Vishnu. Cháu như bám chặt lấy những điều dạy bảo này. Trong đầu cháu, những điều ấy không khác gì với chuyện chúng ta đang làm để cứu hành tinh Lorien. Cụ dạy cháu cả các loại vồ

Ấn Độ cổ truyền, như là kalarippayattu, silambam và gatka. Cháu đã vận dụng toàn bộ Biệt Năng cũng như sức lực để học tập thật thành thạo. Rồi một ngày, cháu đến nơi vẫn thường gặp cụ, cảnh như xưa nhưng người đã không còn. Một ngày, hai ngày, rồi nhiều ngày... cháu vẫn đến nơi ấy, nhưng cụ không bao giờ trở lại. Cháu lại một mình. Một tháng sau, cháu tình cờ gặp Tư lệnh Sharma cùng chiến đoàn của ông ta đang kỳ huấn luyện quân sự.” Số Tám ngưng một chút rồi tiếp lời: “Thật bất hạnh – hay là thật may mắn đây, cháu cũng không biết nữa – khi ấy cháu xuất hiện với hóa thân thần Vishnu và toàn bộ các chiến binh ấy đã nguyện thề bảo vệ cháu chống lại các thế

lực tà ác. Cháu biết vì hóa thân của mình vô tình trùng với hình ảnh họ đang thờ bái trong đền, tuy cháu không thích mình lợi dụng tín ngưỡng của họ, nhưng cháu không thể kháng lại sự hấp dẫn này. Cháu nghĩ khi ấy thậm chí còn sợ hơn nếu phải tự đối mặt với chính mình.”

Marina bắt đầu dẫn chúng tôi đi vòng quanh hồ. Số Tám bảo cô nhắm hướng thác nước xa xa đang vắng tiếng nước rơi.

“Vậy bọn Mog có còn quay lại nữa không?” Chú Crayton hỏi.

“Dạ có. Chúng vẫn thỉnh thoảng bay những chiếc phi thuyền bạc nhỏ quay lại nơi này, âm ỉ quanh dãy núi xem cháu

còn đó hay không. Nhưng cháu chỉ lắc mình biến thành một con ruồi hay con kiến rồi cứ mặc sức chúng lòng sục.”

Chú Crayton nói: “Như thế là trùng hợp với các bài báo phát hiện đĩa bay tại khu vực này.”

“Vâng, nó đó.” Số Tám đáp. “Mỗi lần quay lại, bọn chúng càng cầu thả, lơ là. Có lần vài ngày không thấy mặt mũi chúng đâu. Nhưng khoảng sáu hay tám tháng nay, bọn chúng tìm kiếm rất ráo hơn nhiều. Khi ấy cháu đoán có thể cuộc chiến bắt đầu leo thang.”

“Đúng thế.” Tôi đáp “Bọn tôi đã tìm ra nhau, kết thành tổ tác chiến. Marina, Ella và tôi cách đây vài ngày đã

hội tụ với nhau ở Tây Ban Nha. Số Bốn đang đợi chúng ta ở Hoa Kỳ. Và giờ lại tìm được cậu nữa. Chỉ còn Số Năm và Số Chín vẫn chưa tìm ra.”

Số Tám lặng thinh rồi nói: “Tôi muốn cảm ơn mọi người đã đổ bao đường xá để đến chốn này. Đã lâu lắm rồi, tôi chưa tìm được ai để nói chuyện. Chuyện cuộc đời thực của mình.”

Thác nước cách chân mọi người chỉ vài bộ. “Giờ làm sao nữa?” Tôi la thật to mới át được tiếng nước.

“Ta trèo thôi!” Số Tám la lên đáp lời, tay chỉ một bức tường đá thẳng đứng trước mặt.

Tôi đặt tay lên bức tường nhẵn thín

và khẽ rê chân tìm kẽ hở làm điểm tựa. Bàn chân trơn tuột trượt ra, và khi định tìm một điểm tựa khác thì nghe tiếng Số Tám vọng lại từ phía trên. Thuật dịch chuyển tức thời của cậu ta lợi hại ngoài sức tưởng tượng. Có lẽ lợi hại hơn cả tàng hình. Tôi suy nghĩ đến hướng kết hợp hai thuật này.

“Bồ tập trung trí lực rồi thả lỏng nâng mình để vượt lên.” Marina nói. “Bồ đỡ Ella còn mình lo chú Crayton.”

Tôi y lời và cả nhóm bỗng bành trôi lên. Thực sự dễ hơn tôi tưởng. Trên đỉnh là nơi Số Tám cắm trại. Chẳng mấy chốc, mọi người đã vây quanh bếp lửa, nấu một nồi cải hầm. Những tán cây trên đầu trải rộng và dày, bên dưới là

dòng nước chảy, đúng là một nơi ẩn mình lý tưởng. Tường đá nhấp nhô lờm chờm, và lối vào hình ô-van nghiêng dọc sườn núi. Tuy nhiên, nơi này đã ẩm lại khô ráo, với mùi hoa tươi thoang thoảng. Bên trong là một cái võng tự chế, một cái bàn nhỏ với ba tấm thảm màu sắc sặc sỡ treo trên tường.

“Câu kiếm đâu được một chốn tuyệt thế nhỉ?” Tôi vừa hỏi vừa quay lại bếp lửa. “Tôi từ nhỏ tới giờ chuyên môn chạy, đến sút cả giò, nên cũng quên băng đi cảm giác có một chốn đi về. Dù chỉ là một túp lều dột nát.”

“Nơi này không chỉ là một chốn vô tri vô giác. Từng tác đất ở đây gần như đều có lưu hình bóng của tôi. Khi đi rồi,

tôi sẽ nhớ nó lắm.” Câu ta đáp, nhìn quanh về hồ hỏi.

Marina hỏi: “Vậy có nghĩa là cậu nhập toán với tội mình phải không?”

“Tất nhiên rồi. Đã đến lúc chúng ta phải kê vai sát cánh. Vì Setrákus Ra đang có mặt ở đây, nhất định tôi phải đi cùng các cậu.”

“Hắn ở đây á?” Chú Crayton hỏi, đột nhiên trông chú trữu nặng nét lo âu.

Số Tám húp một muỗng canh, đáp: “Hắn tới đây được vài ngày rồi. Trong giấc mơ, cháu đã gặp hắn.”

## CHƯƠNG MƯỜI HAI

Chúng tôi nhảy lên một chuyến xe chở



hàng đi Tây Virginia. Tôi cố dỗ giấc ngủ, nhưng vô vàn ý tưởng cứ xoay vòng trong đầu. Ánh mặt trời buổi sáng lóe khỏi màn chớp, tôi đã nheo mắt nhìn. Lòng như nhẹ hẫng khi thấy mình vẫn đang tiến về hướng tây. Tất cả những gì Đặc cảnh Walker nhấn lại trước khi biến mất chỉ là một chữ: tây. Vì thế, chúng tôi đi về phía tây. Tôi cố loại bỏ khả năng chúng tôi bị lừa, vì xét cho cùng, người sắp chết thì hay nói thật, người đàn bà kia, trong tình thế chẳng còn gì để mất thì còn lý do gì nữa mà lừa tôi.

Tôi trở người. Trần xe dơ bẩn, lấm ố đủ màu sắc. Tôi chăm chăm nhìn một vệt xanh thẫm trên đầu. Cuối cùng tôi cũng trôi vào được giấc ngủ. Tôi rơi

ngay vào giấc mộng, chuyện này vẫn hay đến với tôi. Nhưng lần này là một cơn ác mộng.

Tôi đang ở Tây Virginia, tại chính căn phòng giam giữ kia. Duy chỉ lần này, căn phòng trống trải, đèn sáng rực từ trên chụp xuống. Cái lồng cầu giam giữ Sam không bóng người. Dấu vết duy nhất chứng tỏ cậu ấy từng bị giam giữ ở đây là một vũng máu chưa khô hẳn trên sàn. Tôi bước vào phòng giam, kinh hoàng nhìn cảnh vật xung quanh và cố gọi tên cậu bạn thân thật to. Khi vừa mở miệng định hét, cơn lũ ánh sáng từ trên trần ủa xuống chẹn ngang họng, đoạt lấy hơi thở, chẹt tôi đến ngạt. Tôi khụy xuống, bò dài cố hít một hơi thở.

Vẫn thở hắt hắt, tôi ngẩng đầu nhìn lên. Lúc này tôi đang trong một đấu trường, trên khán đài là hàng ngàn tên Mog. Bọn chúng ca hát âm ỉ, trút đủ mọi thứ xuống đầu tôi và bắt đầu ầu ẩu. Sàn là một phiến đá đen tuyền. Tôi lẩy bẩy đứng lên. Khi tôi bước dần tới, sàn đá phía sau chợt trượt nghiêng xuống, lộ ra một hố đen thăm thẳm. Phía trên đầu là một lỗ thủng khổng lồ, qua đó tôi thấy những cụm mây bông bồng bênh trên nền trời xanh. Phải một lát sau, tôi mới nhận ra mình đang trong lòng một đỉnh núi.

“Số Bốn!” Tiếng Số Chín vang vọng. A! Là Số Chín! Tôi không cô đơn. Tôi nhìn quanh cổ thét to đáp trả, nhưng cổ họng vẫn nghẹn lại. Một luồng ánh

sáng vụt khỏi miệng. Theo bản năng, tôi oằn mình hướng luồng ánh sáng chạm lên người Số Chín. Cậu ta ở bên kia đầu trường, nhưng hình ảnh cậu ta chợt bị khuất sau một hình bóng khác. Là Sam. Cậu bạn thân đang bị treo lủng lẳng giữa Số Chín và tôi, hai tay vẫn trong còng. Thanh tra Purdy và Đắc cảnh Walker đứng bên dưới, chĩa khẩu pháo cá nhân của bọn Mog vào ngực Sam. Không chần chừ một giây, tôi nhào đến bên người bạn thân nhất này, nhưng mỗi bước chạy, phiến đá bên dưới lại trượt lui một nhịp. Tiếng gầm gừ từ đám đông bên trên trời dậy thành tiếng sấm điếc tai.

Khi tôi gần chạm được Sam, phiến đá đen dưới chân hai người kia rớt ra và

cả hai cùng rớt xuống.

“Cứu! Cứu! Cứu tôi với!” Sam hét lớn, người oằn lên cố thoát khỏi còng tay.

Tôi cố tập trung trí lực cởi trói cho cậu, nhưng việc bất thành. Tôi cầu cứu chiếc Lumen, nhưng lòng bàn tay vẫn đen tối xám xịt. Biệt Năng đã bị xóa trong cơ thể.

“Đưa những người còn lại đến đây, John.” Sam cầu cứu tôi. “Đưa tới đây hết đi.”

Giọng cậu nghe sao khác lạ! Hình như là giọng một ai khác, một linh hồn tàn ác nào đã nhập vào người cậu ta.

Chợt hình ảnh cậu bé gầy da rám

nằm trong giấc mơ trước xuất hiện cạnh bên. Cũng như lần trước, người cậu ta trong suốt – như một bóng ma. Khi nhìn thấy mặt dây chuyền Lorien đeo trước ngực, tôi với người về phía cậu. Nhưng cậu ta khẽ lắc đầu với tôi, ngón tay đưa lên môi ra dấu im lặng. Cậu bé nhảy về phía Sam, bám bò từ chân lên mình rồi thò tay vào mở dây trói. Nhìn cậu ta căng người mở trói, tôi thấy cả nét kinh ngạc hiện trên mặt cậu vì đã không thể giải thoát cho Sam.

Trong cơn mơ trước, cậu đã hỏi bí danh của tôi và tôi lúc này không cưỡng nổi một sức mạnh kỳ lạ muốn đáp lời cậu. Tôi bật ho, hắng to giọng mới biết đã thoát khỏi cơn tắc giọng. Tôi thét lớn:

“Tôi là Số Bốn!”, cả đấu trường rơi vào im lặng.

“Cậu đã quyết chưa John?” Sam cất tiếng hỏi. Cậu ta vẫn oằn mình và xoay trở với cái vòng, còn cậu bé kia vẫn đánh vật với dây trói. Sam nhìn thẳng vào tôi và tôi thấy cả màu đỏ nâu thẫm trong mắt cậu. Tôi chợt nghĩ thẫm đây không phải là Sam.

Ngay tức khắc, Sam oằn mình vùng vẫy bạo liệt khiến cậu bé kia trượt tay. Tôi kinh hoàng chứng kiến cảnh cậu vụt rơi biến vào hố thẳm đã nuốt trọn Purdy và Walker. Một làn sáng tím lóe khắp người Sam và mớ dây trói tự bung ra. Không rớt xuống hố thẳm, Sam giờ lại đang trôi nổi trên không trung. Một luồng

ánh sáng mạnh bật lóe và tôi không sao tin vào mắt mình, người Sam đang trương lớn lên và bắt đầu hóa thân – thành Setrákus Ra. Ba mặt dây chuyền Lorien đeo trên ngực hấn lấp lánh rực rỡ, cả vết thẹo tím quanh cổ hấn cũng cùng một nhịp. Hấn rống lớn: “Mày có muốn xin lại thằng người trái đất kia không?”

“Ta sẽ cứu được cậu ấy!” Tôi hét trả, hết sức phần nộ. Tôi đứng chôn chân, xung quanh hố thăm xé toang nham nhở, không còn một khoảng không nhỏ nào để dấn lại gần Sam.

Setrákus Ra bay là xuống đất. Hấn đáp xuống và những phiến đá ngừng trượt rớt, bắt đầu ghép lại làm bệ đặt



chân. “Thế mi đã chịu đầu hàng chưa? Tốt lắm. Giờ để ta lấy mặt dây chuyền của mi được rồi đó.”

Tôi nhìn xuống ngực, mặt dây chuyền đã không còn nữa. Ngẩng đầu lên, tôi thấy nó đã lọt thỏm trong nắm tay khổng lồ của Setrákus Ra. Đôi môi nức nở ngoác cười để lộ hàm răng lởm chồm sắc lẹm.

“Không, ta không đầu hàng!” Vừa thốt lời, tôi cảm thấy cổ trĩu nặng. Mặt dây chuyền đã nằm lại trên ngực.

Cậu bé kia nhảy vọt khỏi hố sâu rồi đáp xuống cạnh Setrákus Ra, đầu kiêu hãnh ngẩng cao. Cậu bé hòa cùng nhịp thét của tôi: “Ta không đầu hàng

người. Thả Devan ra, giỏi thì đấu cùng ta.”

“Hết giờ rồi!” Setrákus Ra mở miệng và lúc này tôi mới nhận ra hắn đang nói với hai chúng tôi. Hắn đã cố sức ép hai chúng tôi phải đầu hàng. Phải chăng hắn vừa nghĩ rằng bản thân đủ sức thuyết phục chúng tôi phải tự sát vì ảo tưởng làm thế sẽ cứu được người? Tôi chỉ hy vọng rằng đừng có ai mắc bẫy của hắn.

Chợt mắt tôi chỉ thấy duy nhất vết hoen ố màu xanh trên trần xe, và tôi bật ngồi dậy, cố thoát khỏi cơn mộng mị đang xói mòn đầu óc. Tay tôi chợt chạm vào chiếc vòng nơi cổ tay. Sắp sửa rũ bỏ hết cơn ác mộng lại phía sau, tôi phát

hiện rằng khi tập trung tư tưởng vào công dụng của chiếc vòng, tôi có thể cởi nó ra khỏi tay. Nhưng vào thời điểm chiếc vòng sắp rời cổ tay, tôi linh cảm chút bất an khi cổ tay trống không nên vội trông lại. Sẽ sàng chạm vào nó, tôi băn khoăn không biết mình lệ thuộc vào chiếc vòng này là điều nên hay không? Bất thành linh, lưng tôi bị xóc mạnh, tôi bật dậy xoay mòng.

Rõ ràng tôi vẫn đang nửa tỉnh nửa mê. Chỉ là Bernie Kosar, lần này hóa thân thành chó săn – tôi thích hình dáng này của anh bạn nhất.

“Lại ác mộng hả?” Số Chín nằm trong góc ngáp dài. Cậu ta ngồi trên chiếc Hộp của mình, lơ đãng dùng móng

tay khắc lên vách dăm ba nét vẽ: là ảnh một người nhặt nhòa dần hiện, với đôi bàn chân trần đen trũi.

“Chuyện càng lúc càng lạ.” Tôi nói mà hy vọng giọng nói không quá xúc động như tâm trạng đang cảm nhận. Điều tôi muốn tránh là Số Chín không vịn vào đó để khinh thường tôi: có mấy cơn ác mộng lẽ tẻ mà cũng chết khiếp như mấy đứa con nít: “Tôi thấy những thành viên khác đồng thời cũng cảm nhận được hai chiều.”

Số Chín nhắc móng tay ra để nhìn thật chăm chú. Cậu ta nghiêng đầu sẫm soi cái móng: cứ như đây là một vật hiếm hoi quý giá. Lưỡi vẫn thè lè, cậu ta như tập trung toàn lực vào mỗi chiếc

móng này. Mím mím cười, cậu ta uốn cong chiếc móng giấu giữa các ngón. Rồi cậu ta quay mặt nhìn tôi hỏi: “Như thế là sao? Cậu cho là mọi người mơ có những hình ảnh giống nhau hả? Hay là trong mơ mọi người cũng đập phá không ít?”

Tôi nhún vai: “Tôi không biết nữa. Tôi cứ mơ thấy mãi hình ảnh một cậu bé gầy gò, tóc quăn đen. Cậu ta cũng đeo một mặt dây chuyền giống như ba chiếc trong tay chúng ta, vì thế tôi cho đây là một Chiến Binh Tinh Nhuệ như cậu, như tôi. Tụi mình đều biết rõ lẫn nhau, nhưng trong giấc mơ này một số việc như chỉ xoáy vào mỗi mình cậu ta, và có đôi lúc tôi lại đóng vai chính. Trong giấc mơ, tôi cũng thấy có *cậu* nữa.”

Số Chín cau mày rồi mở chiếc Hộp, xọc tay vào trong. Tôi mong chờ cậu ta tìm được thứ gì giúp tôi giải mộng hay đoán ra sự việc, hay bảo tôi nên hành động ra sao. “Tôi muốn dùng hòn đá đỏ này thử liên lạc với mọi người, nhưng e là chính phủ Mỹ đã câu trộm kênh thông tin này rồi. Giờ chỉ còn là một cục gạch không hơn không kém.” Cậu ta ngồi xuống, phát quạu.

Tôi bước đến bên Số Chín. Trong tay cậu ta là một khối vuông màu vàng tôi chưa từng thấy qua. “Ý cậu muốn nói gì? Chính phủ đã câu trộm vào hệ thống liên lạc của hòn đá này hả? Sao cậu biết? Ý tôi muốn nói, là bọn Mog đã làm, nhưng sao bọn chúng bắt tay được với

chính phủ Mỹ?”

Số Chín nhìn tôi vẻ ngờ vực: “Cậu nói chuyện nghiêm túc ấy hả? Hơi đâu mà quan tâm đến nguyên có bọn chúng bắt tay nhau chơi ta! Chỉ biết bọn chúng rất một phe là đủ: chính phủ Mỹ và bọn Mog. Với chúng, chỉ có một chuyện là chân lý đích thực: *tụi mình là một lũ xấu xa, tàn ác.*”

“Nhưng sự việc thậm chí còn tệ hơn: bọn Mog sẽ tiêu diệt trái đất này một khi đã loại chúng ta khỏi vòng chiến. Vậy chính phủ Mỹ có biết tí gì? Bộ họ không thấy bọn mình là những kẻ chiến đấu vì *chính nghĩa* sao?”

“Rõ là không. Ai biết đầu đuôi câu

chuyện này cơ chứ! Cũng có thể hai phe kia đang lợi dụng lẫn nhau, bằng mặt mà không bằng lòng, chỉ thừa cơ là sẽ cắn nhau. Dù trường hợp nào xảy ra, chính phủ Mỹ *nhất định* đánh giá thấp bọn Mog rồi. Nếu không, họ cũng phát hoảng không ít trước mấy bộ óc lạnh lùng quái đản kia mới phải!” Số Chín đưa khối vuông vào miệng, nét mặt hài lòng thấy rõ.

“Cái gì vậy?” Tôi tò mò.

“Chất bổ dưỡng.” Cậu ta đáp, lúng ba lúng búng, “Dùng thay thế thức ăn. Cậu chỉ việc hút và nó tự rót vào miệng. Ngó cái đi, chắc cậu cũng có một khối đó.”



Tôi mở chiếc Hộp ra và dò tìm một khối vàng tương tự. Tay tôi lướt qua tấm bảng nhỏ màu trắng tìm thấy trong văn phòng bí mật của Malcolm Goode trong cái giếng nọ, tôi chân chừ một giây rồi thử nhấn nút. Không phản ứng. Tôi gạt sang bên. Khối vàng không có, tôi thấy một khối vuông xanh và đưa Số Chín xem. “Cậu nghĩ cái này có phải không?”

Cậu ta nhún vai: “Cóc biết nổi. Thử thì biết. Cậu thử đi.”

Tôi lưỡng lự vài giây rồi đưa lên lưỡi, miệng lập tức đầy tràn một thứ nước lạnh cóng như băng. Tôi chỉ chịu nổi một ngụm nhỏ, còn lại chảy hết ra ngoài, rồi bật ho sặc sụa, ho rũ xuống

sàn. Số Chín nhả khối vuông vàng ra đưa cho tôi, nhưng tôi trả lại.

Cậu ta khuyên: “Thì cậu cũng phải ăn một chút gì chứ?”

Bernie Kosar chạy lại Số Chín, há mồm chờ. “Cho chắc nghe, BK.” Số Chín miễn cưỡng nói rồi đặt khối vuông vàng lên lưỡi cu cậu.

“Chí ít chúng ta cũng đang hướng về tây, hướng đến Sam và Sarah. Tôi ngán cảnh hết chạy lại trốn, hết trốn lại chạy. Ưu tiên số một hiện nay là tìm hai người bọn họ.”

“Phải, phải, nói toàn phần cậu. Còn tôi từng bị nhốt, bị bầm dập cả năm trời thì sao hả? Vẫn di chuyển, vẫn kiểm

soát tốt vị trí hiện tại và hướng sắp đến là phần kế hoạch của tôi và tôi sẽ không dễ bỏ cuộc. Đừng căng thẳng chứ, John! Ý của tôi là cậu phải nhớ kỹ kế hoạch này. Tụi mình cũng đừng phí thì giờ truy tìm những người bạn trái đất của cậu. Theo ý tôi, ta nên liên lạc với mọi người, hội tụ lại, chuẩn bị sẵn sàng đầy đủ. Khi ấy cùng đối mặt với Setrákus Ra. Các bước nên như thế.”

Tôi ngoảnh mặt, đâm thủng một lỗ trên vách xe khiến bánh xe chọt vượt khỏi đường ray trong một thoáng. Lòng giận dữ và cơn cuồng nộ trong tôi dần thoát khỏi vòng kiểm soát: “Làm sao gặp lại được mọi người khi khí cụ liên lạc duy nhất của cậu lại đang bị theo dõi gắt

gao? Tôi nói: chúng ta tiếp tục hưởng California mà tiến, hay tới tìm bất cứ sơ hở nào của chính phủ Mỹ ở miền tây, buộc họ phải thả Sarah; nếu không, ta đánh bung luôn! Nếu không, qua phương tiện truyền thông mà cáo buộc chính phủ đang bắt tay với một băng tội phạm đầu sỏ ngoài hành tinh. Cho thấy chuyện tình rồi sẽ ra sao thì biết.”

Số Chín cười ngất, lắc đầu lia lịa: :Ồ, quên đi. Chuyện đó sức mấy mà được.”

“Ồ, đúng tề thật. Tôi cũng không biết mới ba hoa gì nữa. Sao không quay thử lại thị trấn Paradise, xem nhớ Sarah ở đó cũng nên? Chỉ cần thấy Sarah ổn, tôi hứa sẽ nghe cậu trong mọi chuyện.

Bây giờ cũng gần tới Ohio rồi phải không?”

Số Chín bước về phía lỗ hồng tôi đâm thủng khi này rồi ghé mắt nhìn ra ngoài. Giọng cậu ta nhẹ nhàng: “Tôi thấy cũng vậy mà thôi. Cậu cũng biết, Địa Cầu này *chẳng dính dấp* gì với Lorien của chúng ta cả. Chuyện thực là ở đây cũng có một số nơi chốn thực tươi đẹp, nhưng Lorien thì chỗ nào cũng tuyệt. Là hành tinh đẹp nhất trong mọi Dải Ngân Hà. Trong mơ cậu không ít lần thấy thế đúng không?” Tôi ngạc nhiên trước vẻ sôi nổi chột trăn ra từ con người cậu ta. Khi nói về Lorien, khuôn mặt cậu rạng ngời hạnh phúc, thư thái đến tột cùng, một điều tôi chưa từng bắt gặp ở cậu.

Lần đầu tiên tôi chứng kiến cảnh một cậu bé day dứt nỗi nhớ quê nhà. Nhưng đây chỉ là một thoáng mây vụt biến khỏi bầu trời. Cậu ta nhanh chóng khoác lại cho mình chiếc mặt nạ cần cầu, bất hợp tác.

“Chúng ta sẽ *không* đi Ohio chỉ để xem một trong những người *bạn trái đất* của cậu có khỏe mạnh hay an toàn không. Nơi đây *không phải* quê nhà của chúng ta, Số Bốn à. Những người bạn trái đất không phải ruột thịt của ta. Mọi thứ ta làm trên Địa Cầu này không phải là cho quê hương *thực sự*, mà cho người thân ruột thịt *thực sự* của chúng ta, cho các Trưởng Lão đã hy sinh tính mạng để đưa chúng ta lên chuyến tàu định mệnh đó.”

Số Chín lui một bước, xoay người,

tung một cú đánh thủng vách xe, cạnh vết thủng tôi đã tạo. Khác với tôi, cú đánh của cậu vừa nhanh lại mạnh, đến nỗi bánh xe trên ray không kịp suy xuyên. Số Chín thò đầu ra lỗ hồng hít thở thật sâu, mái tóc đen tung bay phần phật trong gió lộng, rồi mới chịu thụt vào. Cậu ta xiết chặt tay thành nắm đấm, quay lại nhìn tôi nói: “Nếu trong tim cậu không còn hình ảnh Lorien, cậu cứ việc thừa nhận. Tôi không muốn lòng vòng với một kẻ bội phản. Mục tiêu *duy nhất* của chúng ta là bằng mọi giá tập trung toàn bộ sức mạnh để đánh bại Setrákus Ra cùng đám thuộc hạ của hắn. Thế thôi. Cậu hiểu chứ?”

Tôi im lặng, không trả lời. Tình cảm tôi dành cho Sam và Sarah sẽ chẳng

bao giờ phai. Tôi biết rõ. Nhưng Số Chín cũng rất đúng: phải biết cân nhắc mức ưu tiên của từng sự việc. Chúng tôi sẽ không giúp đỡ được ai cả nếu sức không mạnh thêm. Muốn thế, chỉ mỗi cách là phải tìm đủ mọi người rồi đoàn kết và kề vai sát cánh trên chiến trường. Tôi cần ưu tiên tập trung vào chuyện Lorien. Một khi đã tiêu diệt được Setrákus Ra, Sam và Sarah cùng hàng triệu, hàng tỉ con người trái đất rồi sẽ an toàn. Tôi gật đầu đồng ý.

Số Chín ngồi xuống nhắm mắt lại, hai bàn tay xiết đầu gối thật mạnh tới mức các khớp trắng bệch. “Hai thằng vừa mới đi qua một cột mốc tôi có biết. Bọn ta còn cách ‘an toàn khu’ do Cêpan



của tôi đã thiết lập chừng vài trăm dặm. Ta đến đó, gọi pizza, xem chút TV. Khi ấy cậu có thể ngồi khỏe re mà u sầu về Sarah tội nghiệp của cậu. Tôi sẽ chạy ra ngoài cỡ một tiếng tìm mấy miếng gà nóng lút lòng, *thế rồi* mới có sức mà tìm cách liên lạc với mọi người.”

BK nhả khỏi vuông vàng khỏi miệng rồi ngẩng đầu nhìn tôi. Cu cậu thậm chí chẳng thèm mở miệng nói với tôi một tiếng. Tôi nhét khối vuông xanh vào miệng, cu cậu khớp mồm lại rồi hít hà khoái chí.

Tôi nhìn sang Số Chín. Cậu ta rất tự tin, biết chắc từng bước kế tiếp. “Cậu định liên lạc bằng cách nào? Hệ thống đại vũ trụ của tụi mình đã bị xâm nhập!

Mình còn cách liên lạc nào khác nữa đâu.”

“Không còn cách nào khác thiệt, cậu nói đúng.” Số Chín đáp, giọng phản kích. “Cứ lại chỗ tôi đi rồi sẽ thấy, Số Bốn à. Ngẫu hết biết. Cần gì có nấy. Hai đứa sẽ dưỡng sức rồi tiến hành tập huấn, hai thằng sẽ khôi phục hoàn toàn sức chiến đấu, sẵn sàng đương đầu với mọi thách đố trước mặt. Và sẽ tìm ra cách liên lạc với các Chiến Binh Tinh Nhuệ còn lại.”

## CHƯƠNG MƯỜI BA

Tôi đã trần trọc hàng tiếng đồng hồ, giờ này người ngồi nhìn ngọn lửa ngoài lều. Bên trong lều, bé Ella nằm ngủ trên võng; Số Sáu và chú Crayton cùng ‘kéo gõ’ dưới lớp chăn dưới đất. Một lát sau, ngọn lửa đỏ rực kèm theo những tiếng nổ lách tách dần tàn đượm. Tôi nhìn những cuộn khói lơ lửng trong không trung, bông bênh nấp bên dưới những tán lá. Cuối cùng ngọn lửa cũng tắt.

Đơn giản là tôi không ngủ nổi. Đa phần nhiều năm, tôi cô đơn đối mặt với sự ganh tị cùng phần nộ của bản thân, loay hoay không thoát khỏi trại trẻ mồ côi kia. Giờ khắc này, cuối cùng tôi đã có thể buông tay, quên đi những nhức nhối cũ.

Lúc này, tôi tin chắc một điều, rằng không có gì mà chúng tôi – khi kê vai sát cánh – sẽ không vượt qua. Vì thế, tôi vẫn không hiểu do đâu, mỗi khi có chút rãnh rồi để nghĩ ngợi, tự đáy lòng tôi lại nhói lên. Tôi cũng quá rãnh cái cảm giác này, rằng tôi đang cô đơn. Nhưng tôi không đơn độc, tôi vẫn nhủ lòng như vậy.

Tôi nhìn qua Sổ Tám đang nằm sát ngọn lửa ngủ cho ấm. Trong ánh ban mai, vạn vật như rực lên, con người cậu ta lại càng nhỏ. Như bao xáo trộn đã vồ vập giấc ngủ bên dưới lớp chăn mỏng nhàu nát kia. Cậu liên tục xoay trở trong giấc ngủ, tay đưa lên lùa vào mái tóc bù xù. Tôi đốt thêm than cho ngọn lửa càng rực nóng, và chỉ cần một tiếng nổ nhẹ cũng

khiến cậu khẽ giật mình Không hiểu sao lúc này tôi như muốn làm người bảo bọc cậu. Nhưng đồng thời vừa chạm mắt vào những cơ bắp lực lưỡng trên người cậu, tôi cũng muốn được cậu che chở bảo vệ. Đúng là hai cực khác dấu sẽ có chiều hướng hút nhau. Cậu ta lúc nào cũng lắm trò, còn tôi thì không.

Trán chú Crayton chột nhẵn lại như có gì lo âu, rồi chú bật dậy và đánh thức mọi người. Máy chú cháu cố rũ sạch lớp váng buồn ngủ thật nhanh. Tôi biết chú Crayton chưa hết lo vì vẫn chưa tìm ra cách tổng cả đoàn lên máy bay thoát khỏi nơi này một cách chóng vánh.

Tôi lại nghĩ đến chuyện Số Tám nằm mơ thấy Setrákus Ra. Hẳn là tên

nguy hiểm nhất, thậm chí còn gấp mấy lần so với toàn bộ đám đàn em vũ trang tận răng. Tôi biết chú Crayton cho rằng chúng tôi chưa đủ sức đối mặt cùng Setrákus Ra. Biệt Nặng chúng tôi chưa phát huy trọn vẹn, chúng tôi cũng chưa có dịp hợp đồng tác chiến, đã thế chúng tôi còn phải tìm cho được Số Bốn, Số Năm và Số Chín rồi mới tính đến chuyện quyết đấu cùng Setrákus Ra. Tôi qua, sau khi tôi nói hết mọi lẽ, Số Tám lắc đầu bác liền, cậu còn tỏ ra phật ý trước những lo âu, dè dặt nơi tôi: “Tôi biết chúng ta có chừng này cũng đủ rồi. Trong mơ, tôi biết hấn mạnh yếu ra sao mà! Tôi cũng quá rành năng lực của hấn, nhưng tôi cũng biết khả năng của *nhóm mình*,

cộng lại vượt xa hẳn cả khúc. Tôi tin tưởng nhóm ta đây. Nhưng nếu ta không tin ở chính mình, mọi việc sao thành công được!”

“Chú đồng ý, chúng ta quả thực phải tiêu diệt Setrákus Ra. Nhưng trước tiên chúng ta cần tìm ra các thành viên khác. Cơ hội thành công sẽ cao hơn nếu chúng ta tập hợp đầy đủ.” Qua lập luận của chú, tôi thấy chút lo âu nơi chú.

Số Tám đứng bật dậy, rất tự tin với việc nhóm chúng tôi hiện nay dư sức giải quyết mọi vấn đề: “Cháu được các giấc mơ mách bảo đi tìm chú với mọi người đây. Các giấc mơ cũng cho thấy chúng ta đã đủ sức; chúng ta không thể cứ cầm đầu chạy mãi, dù chỉ là chạy để tìm

những thành viên còn lại.”

Lúc nói Số Tám đứng thẳng người, ngực ưỡn ra kéo chiếc áo sơ mi xốc lên lộ khoanh bụng trắng hếu. Xong cậu ta cúi xuống lượm cây gậy, xoay tít trên tay. Mắt tôi không thể rời khỏi cậu. Trong người tôi dâng lên một cảm giác mới lạ khiến tôi cảm thấy vừa thèn thẹn vừa phấn khích: “Vậy giờ chúng ta định đi đâu?” Cậu ta hỏi, nhìn hết lượt mọi người.

“Sang Mỹ, dọc bờ biển miền đông.” Số Sáu đáp. Khi chiếc gậy vụt sát người, cô đá trúng nó, bật cây gậy sang tay mình. Đây đúng là một cặp hài trời sinh. Giỡn chơi mà tình như thật. Tôi phải thừa nhận trong lòng có nhen lên



chút ghen tị. Dù muốn lắm, nhưng tôi không thể ‘biểu diễn’ kiểu này với Số Tám, hay với bất cứ một ai khác. Chỉ Số Sáu mới dám, lại nhẹ nhàng và thoải mái. Hèn chi cả hai bận lại mới lắm trò vui.

“Được thôi, nếu mọi người định sang Mỹ, chúng ta cũng phải tính thêm phương án hai, phương án ba để dự phòng chứ. Đi máy bay hả? Vậy mình đủ tiền cho năm chú cháu không?”

Chú Crayton vỗ vỗ túi áo gật đầu: “Chuyện nhỏ.”

“Tuyệt. Vậy chúng ta quay về New Delhi, mua vé máy bay, rồi chỉ khoảng một ngày là đã có mặt tại Mỹ rồi. *Bằng không thì* chúng ta có thể đến bang New

Mexico mà chỉ mất mấy giờ đồng hồ thôi.”

“Chúng ta *không phải ai* cũng biết thuật dịch chuyển tức thời.” Số Sáu vừa nói vừa di di ngón chân cái trên đất vẽ vờ vài nét.

“Có lẽ chúng ta thử di chuyển như thế chung với nhau, được mà.” Số Tám nói, nở nụ cười láu lỉnh. Số Sáu lúc này đã vẽ được một vòng tròn và Số Tám đưa chân vô điểm thêm hai con mắt, một cái mũi và sau rốt là cả khuôn mặt nhoén miệng cười lộ ra. Hai tên nhăn răng cười với nhau. “Chúng ta chỉ cần đi vài bước ngắn, rồi cứ để bước tiến vũ bão của niềm tin dịch chuyển ta.” Anh chàng này có vẻ khoái đặt người khác trong cảnh

mù mờ để chiêm chọc. Tôi thấy mọi người gật đầu với Số Tám, quá thuyết phục trước vẻ tự tin của cậu ta mà quên hẳn hỏi han thêm chi tiết. Tôi không muốn làm kẻ vạch ra sự thực là mọi người không biết một chút gì về những suy nghĩ trong đầu anh chàng này.

“Di chuyển như vậy coi bộ nhanh hơn cả máy bay!” Bé Ella nói. “Lại còn ‘đã’ hơn nữa.”

“Cháu phải lưu ý việc này.” Chú Crayton vừa nói vừa vác chiếc Hộp của tôi lên vai. “Cháu phải chứng tỏ mình đúng khi đã tuyên bố với mọi người như vậy. Càng nhanh càng tốt. Nếu Setrákus Ra đã đặt chân lên trái đất rồi, chúng ta càng phải nhanh hơn.”

Số Tám giờ một ngón tay ra hiệu chú Crayton nên bình tĩnh. Sau đó cậu ta cởi quần áo ra. Ôi trời. Cậu ta nói: “Đợi cháu bơi một vòng tắm sáng cái đã.”

Số Tám bật người khỏi vách núi đá nơi thác nước, và không chậm trễ một giây đã dang tay ra hai bên chao liệng xuống. Giống một cánh chim, cậu ta như đang dập dềnh trên không, đang cười những con sóng khí. Tôi chạy vội ra mép đá nhìn xuống, vừa kịp lúc thấy cậu ta khi tiếp xúc mặt nước biến hình ngay thành một con cá kiếm đỏ rồi trôi lên mặt nước. Đột nhiên tôi cũng muốn bắt chước nhảy theo.

Nước mát lạ lùng khi tôi vừa lặn xuống, nhưng khi trôi lên lấy hơi, tôi lại

cảm thấy mặt mình đỏ bừng vì phấn khích. Chuyện gì thế này? Tôi mấy khi có được cảm xúc như vậy.

“Cú lặn tuyệt đẹp.” Số Tám vừa khen vừa sải bơi lại gần tôi. Cậu ta lắc đầu nên những lọn tóc xoăn lấp lánh cứ quất qua quất lại. “Sao, cậu muốn tôi gọi là Marina hay là Số Bảy?”

“Ừm, cậu thích gì thì gọi nấy thôi.” Tôi đáp, hơi thẹn thùng.

“Tôi thích gọi cậu là Marina.” Cậu ta đáp với vẻ quả quyết. “Bộ đây là lần đầu cậu tới Ấn Độ hả, Marina?”

“Ừa. Tôi ở Tây Ban Nha suốt. Trong một trại trẻ mồ côi.”

“Trại trẻ mồ côi hả? Vậy cậu chỉ ít

cũng có cả tá bạn chơi chung chứ? Vậy khác hẳn tôi rồi.”

Tôi thấy cậu ta lại lộ vẻ cô đơn cố hữu. Vì thế, tôi không nỡ chỉnh lại suy nghĩ ấy bằng câu chuyện mình bị các ‘bạn’ gái chung trại đi tới mức không có nổi một người bạn. Mãi đến khi có bé Ella. Tôi chỉ khẽ nhún vai. “Tôi nghĩ giờ quả hạnh phúc hơn nhiều so với trước.”

“Cậu biết gì không? Tôi thích cậu, Marina.” Cậu ta nói. Nghe cứ như tên tôi lăn tròn trong miệng cậu với một vẻ ngọt ngào để cậu ta nhấm nháp. “Cậu tuy im im nhưng mà tuyệt vời. Cậu khiến tôi nhớ lại...”

Thình lình một cột nước tung tóe

dựng lên giữa Số Tám và tôi. Những làn sóng dạt hai đứa ra xa nhau và tôi thấy Số Sáu trôi lên, mớ tóc vàng tuyệt hảo rũ xuống lưng. Không một lời, cô ta lại lặn sâu dưới làn nước, lôi tuột Số Tám về phía mình. Tôi lặn theo thấy hai người đang vật lộn dưới nước mãi đến khi Số Tám phải bật cười xin tha mạng. Khi ấy Số Sáu mới tha.

“Chết tiệt, cậu khỏe thiệt đó!” Số Tám nói khi vừa trôi lên được mặt nước, ho sặc sụa.

“Vậy thì nhớ cho kỹ nhé!” Cô bạn đáp, ha hả cười. “Giờ thì làm ơn lên bờ giùm tui cái coi.”

Nhìn cảnh Số Sáu và Số Tám quần

quít đùa giỡn âm ỉ khiến tôi hơi chạnh lòng, nhưng giờ không phải lúc vợ vẫn nhiều như thế. Tôi hụp đầu xuống dưới nước để lấy lại bình tĩnh. Để dòng nước cuốn vào phổi, tôi chìm dần, chìm dần, cho đến khi mấy ngón chân chạm lớp bùn đá dưới đáy. Tôi ngồi thụp xuống vũng bùn sệt đặc để tập trung tư tưởng. Tôi giận bản thân mình vì dễ bị xúc động và tổn thương. Đây chỉ là một chút áp lực! Không hơn không kém! Vậy mà tôi lại quá để tâm xem Số Tám có ưa mái tóc vàng tuyệt vời của Số Sáu hay là thích mớ tóc giả nhùi của tôi. Ý tôi là Số Sáu đâu phải kẻ thù. Chúng tôi phải đoàn kết lại, tin tưởng lẫn nhau. Tôi không muốn tỏ vẻ bức mình với Số Sáu, nhất là những



trò dưới nước vừa rồi. Tôi bước vài nhịp dưới đáy hồ, hy vọng trong đầu nảy ra vài ý hay khi trời lên sẽ nói. *Tôi đủ sức làm mà.*

Tôi chợt nhận ra mình đứng ngay dưới dòng thác đổ, nước trong tóe bọt. Một tia sáng chợt lóe lên đập vào mắt tôi. Là một vật dài bằng bạc cắm sâu trong bùn.

Tôi tiến đến nhìn rõ hơn. Vật này dài chừng mười lăm bộ, khi bơi vòng quanh. Tôi sửng sốt phát hiện ra một thứ giống như gian buồng lái nằm sau một tấm kính. Tôi còn phát hiện một chiếc Hộp nằm gọn trên cái ghế bên trong. Thật không tin nổi vào mắt mình. Có thể nào đây là con tàu bạc mà ngày đó Số Tám

đã thấy bay vọt đi trước khi cậu ấy bị bọn Mog tấn công, đúng ngày Cêpan của cậu phải chết? Tôi nghe một tiếng thốt nghẹn ngào của mình phát ra. Tôi thộp lấy tay cầm trên thân con tàu rồi kéo mở. Không nhúc nhích. Áp lực nước dưới đáy hồ mạnh thật, nhưng tôi kiên trì kéo tới lúc cánh cửa bật mở. Nước trong bên ngoài hồ ủa vào trộn lẫn với vũng nước tù đọng trong gian buồng lái. Chiếc Hộp lầy nhầy bùn, nhưng tôi vẫn nắm chặt rồi ráng sức trôi lên mặt nước thật nhanh.

Cảnh đầu tiên tôi thấy là Số Sáu và Số Tám đang ngồi tám chuyện trên bãi cỏ. Bé Ella xoay tít cây gậy chống của Số Tám trên đầu rồi chuyển ra trước mặt. Chú Crayton ngồi chống cằm quan sát

Ella. Cô bé thấy tôi trôi lên bèn thọc cây gậy vào bãi, gọi to:

“Chị Marina.”

“A, đây rồi! Cậu đi đâu về vậy?”  
Số Tám la to, chạy ủa ra mép hồ.

“Lại đây mau, Marina.” Số Sáu gọi. “Tụi mình cũng phải khởi hành rồi.”

Tôi nhắc chiếc Hộp cao khỏi mặt nước, để mọi người có thể thấy. Nước bùn tanh tươi, nhớp nhúa tuôn ra, đổ tràn xuống đầu nhưng tôi vẫn không màng. Tôi cười tươi sung sướng dù mặt buồn rầu. Nhìn cảnh mọi người há hốc mồm, mắt tròn xoe, đúng là sảng khoái. Khoái tới mức tôi dùng trí lực đẩy chiếc Hộp dập dềnh trôi về phía Số Tám và Số Sáu,

lơ lửng dừng lại trước mặt hai người.

“Coi mình tìm ra được cái gì nè, Số Tám!”

Số Tám vọt ra khỏi bãi cỏ, vọt ngay đến bên chiếc Hộp. Cậu ta choàng tay ôm xiết nó thật chặt. Chiếc Hộp lầy nhầy, nhờn bần nhưng dường như cậu ta chẳng thèm để ý. Tay khur khur chiếc Hộp, cậu dùng thuật dịch chuyển tức thời thoát cái lại trở lại mép hồ. “Thực không tin nổi,” cuối cùng cậu ta đã thốt được thành lời, “sau chừng ấy năm tháng, nó lại nằm ngay chính nơi này.” Về mặt cậu vẫn chưa hết vẻ bàng hoàng.

“Trong con tàu của bọn Mog dưới đáy hồ đó.” Tôi leo lên bờ, vừa nói.

Số Tám thoát cái lại đến bên tôi, sát tới mức đầu mũi hai đứa suýt chạm vào nhau. Trước khi kịp nhận ra làn hơi thở ấm áp ngọt dịu kia phảng phất trên mặt, cậu ta đã nâng tôi lên, hôn thật mạnh vào môi rồi ôm xoay vòng. Cả cơ thể tôi cứng đờ, đầu óc trống rỗng, đôi tay thừa thãi không biết giấu đi đâu. Không biết phải cư xử ra sao, tôi đành cứ để mọi chuyện diễn ra tự nhiên. Nụ hôn cậu ta vừa mặn vừa ngọt. Cả thế giới này như chợt biến mất, còn mỗi cảm giác như đang bồng bềnh trong bóng đêm.

Khi cậu ta đặt tôi xuống, tôi lùi lại và nhìn thẳng vào mắt cậu. Chỉ một thoáng, tôi nhận ra ngay cái giây phút lãng mạn tuyệt vời kia chỉ là một chút

phản ứng biết ơn nhất thời mà thôi. Không hơn, không kém. Tôi đích thị là một kẻ khờ khạo. Tôi thực sự cần quên đi cảm giác mất mát này.

“Tôi chưa bao giờ bơi ra đó cả. Do chuyện tình lúc khởi điểm là như thế nên tôi chỉ cứ lo sẫm soi mé bên kia.” Số Tám nói. “Cứ sục mãi vào có một chỗ.” Cậu ta lắc đầu, tiếp: “Cảm ơn cậu nhé, Marina.”

“Ồ... ừm, không có chi.” Tôi thì thầm, vẫn chưa hết choáng trước lời cảm tạ.

“Cháy nãy giờ chỉ lo ôm ấp, không muốn mở hộp ra sao?” Chú Crayton cổ vũ: “Mạnh dạn lên, đừng sợ.”

“Ồ, đúng rồi, phải mở chứ.” Số Tám la tướng và thoát cái đến ngay chiếc Hộp.

Số Sáu đi về phía tôi. “Marina, thiệt đã... luôn.” Cô bạn ôm xiết tôi, rồi lui lại nắm vai tôi lắc thật mạnh, miệng nhoẻn cười đầy ý tứ. Sau đó, cô hạ thấp giọng thì thầm: “Như mình thấy, phải đây là lần đầu bồ được hôn đúng không?”

“Bộ trông kỳ lắm hả?” Tôi vừa thì thào vừa xem cô có dấu hiệu ghen tuông hay không. “Nhưng mình có thấy gì đâu.”

“Không kỳ tí nào cả. Mình nghĩ vậy mới *tuyệt*.” Số Sáu đáp. Rõ ràng cô ấy cũng muốn chia sẻ chung cảm giác tuyệt vời ấy, như một người bạn, hoặc

chị em gái với nhau. Tôi ngấm ngấm hồ thẹn vì ban nãy đã trót ghen tuông tí đỉnh với Số Sáu. Hai đứa cùng quay ra nhìn Số Tám. Lúc này bé Ella cũng hào hứng la toáng tuyên bố màn mở chiếc Hộp bắt đầu.

Số Tám đặt lên ổ khóa. Gần như ngay tức thời, ổ khóa rung lên và chiếc Hộp bật mở. Cậu ta nhanh chóng thọc sâu vào đến tận khuỷu tay, như cố chạm đến mọi vật ngay lập tức. Hết một chú nhóc bên hộp đồ chơi, cậu ta phản kích khôn nguôi. Bốn chú cháu túm lại cùng xem. Tôi thấy bên trong có mấy hòn đá giống như của tôi và vài món khác mà tôi không có. Một chiếc nhẫn bằng thủy tinh, một gác hươu cong cong, một mảnh vải



đen tỏa chút ánh đỏ xanh lung linh khi Số Tám chạm tay vào. Cậu ta cầm lấy một miếng vàng dài cỡ cây bút chì rồi giơ lên. “A... a... a, gặp lại *chú mày* rồi.”

Số Sáu hỏi: “Cái gì vậy?”

“Mình không biết tên chính xác là gì. Mình vẫn gọi là ‘thiết bị nhân bản’ đó.” Số Tám giơ vật đó cao khỏi đầu như thể đang vung thanh quyền trượng. Rồi cậu lắc cổ tay bật xuống, và vật này bung xĩa xuống như một cuộn giấy. Thoáng nháy mắt, cuộn giấy bung mở trước mắt mấy chú cháu một khung cửa. Cậu ta thả ra và khung cửa bay lượn trước mặt cậu. Số Tám lùi một bước và chúng tôi thấy loáng thoáng đôi bàn tay, đôi bàn chân khi cậu bắt đầu màn nhảy

múa như một con rối.

“Được rồi,” Số Sáu thốt lên. “Đây là món lạ nhất mình từng thấy đó nha.”

Số Tám thoát cái đứng bên cô, ngoẹo đầu sang một bên rồi gãi cằm như đang thăm định một màn trình diễn. Chúng tôi lại tập trung vào khung cửa vàng kia. Những bàn tay, bàn chân vẫn nhảy múa đều nhịp ở đó. Khoan đã. Lúc này có tới *hai* Số Tám lận! Một người đang đứng bên Số Sáu vỗ tay, rồi cậu ta mở lòng bàn tay và miếng vàng co lại chui tọt vào lòng bàn tay cậu ta. Tức thời, Số Tám kia cũng biến mất.

“Hàng độc thật.” Chú Crayton thốt lên, vừa chậm rãi vỗ tay thật to. “*Vật*

*này* rồi sẽ có ích liền thôi. Ít nhất, đây cũng là công cụ tuyệt vời khiến đối phương phân tâm.”

“Cháu đã dùng nó mấy lần để trốn nhà đi chơi rồi.” Số Tám thành khẩn thừa nhận. “Chú Reynolds chưa bao giờ đoán nổi là cháu đã giở trò này. Ngay cả trước lúc chú mất, trong mắt chú cháu *lúc nào cũng* cố tìm tòi cách kích hoạt và vận dụng Biệt Năng.”

Chú Crayton đưa Số Tám bộ quần áo, cầm chiếc Hộp của tôi lên: “Giờ, mấy chú cháu mình *thực sự* phải khởi hành rồi.”

Số Tám vừa tròng chiếc quần vào người vừa nói: “Dạ, mình đi thôi.” Còn

đang lò cò mặc quần, cậu ta nháy mắt với chú Crayton với giọng phỉnh phờ: “Cháu vừa tìm lại được chiếc Hộp. Cho cháu mày mò thêm chút nữa cho quen nha chú? Cháu nhớ nó quá.”

“Đề sau đi.” Chú Crayton đáp vẫn tắt. Khi quay đầu lại, tôi thấy chú đang mỉm cười.

Số Tám bỏ thời màu vàng vào lại chiếc Hộp rồi lấy ra một quả cầu pha lê xanh, nhét vào túi. Cậu ta đóng nắp chiếc Hộp lại, vác lên vai rồi thở dài ‘rất tâm trạng’. Cậu ta cất giọng lâm ly: “Dạ vâng. Chuyến này nhất định sẽ gặp bằng hết mọi người. Bám theo tôi, đi nào.”

“Bao lâu thì cháu nằm mơ lại thấy

Setrákus Ra?” Chú Crayton hỏi. Lúc này chúng tôi đã đi bộ hơn năm tiếng đồng hồ, và đang chậm chạp leo núi. Số Tám đi trước, dẫn mọi người theo một con lộ ngoằn ngoèo cheo leo, hiểm trở hơn ở phía dưới đường. Tuyết phủ một lớp mỏng lên mọi vật, và gió thì mạnh kinh khủng. Chúng tôi như muốn cón, may nhờ có Số Sáu đã vận dụng Biệt Năng đẩy gió tuyết sang hai bên lối đi của cả đoàn. Khả năng điều chỉnh, tác động đến thời tiết rõ ràng là một Biệt Năng không kém phần hữu ích.

“Hắn vẫn hay nói chuyện với cháu, cả một hồi, khi thì cổ gài bầy cháu lúc lại chọc cháu mất bình tĩnh.” Số Tám đáp. “Nhưng vì dạo này hắn đã đến Địa

Cầu, nên cháu mơ thấy thường hơn. Hẳn chửi bới, chế nhạo, lừa lọc cháu đủ điều và mới đây còn dụ cháu hy sinh bản thân để mọi người có thể quay về lại Lorien. Gần đây, hẳn còn giở đòn công kích tâm lý, dài dòng hơn mọi khi nữa.”

“Cháu nói công kích tâm lý là có ý gì?” Chú Crayton hỏi thêm.

“Đêm qua, cháu mơ thấy Devdan bạn cháu bị cùm lại và treo trên cao. Cháu không dám chắc đây là ảo ảnh trong mơ hay là chuyện thực, nhưng đầu cháu hết bình tĩnh nổi.”

Số Sáu tiếp lời: “Số Bốn cũng đã gặp hẳn rồi.”

Số Tám bật quay người lại, trên

mặt lộ vẻ bàng hoàng kinh ngạc, chân bước lùi, đầu óc rối đang cố lắp ghép các mảnh vụn rời rạc thành một đoạn ý nghĩ. Chân cậu đã tiến sát mép vực đến suýt trượt khiến tôi phải nín thở, run rẩy với tay ra. Nhưng cậu ta vẫn bình thản tiếp lời: “Mọi người biết không? Đêm qua tôi mơ thấy cậu ấy. Chuyện này tôi quên bằng mãi tới giờ. Phải cậu ấy tóc vàng? Vóc người cao lớn, đúng không?”

Số Sáu mỉm cười đáp: “Và đẹp trai hơn cậu phải không? Vậy là đúng rồi.”

Số Tám ngưng thụt lùi, ra dáng nghĩ ngợi. Chặng đường đồ dốc sang trái cao gần hai ngàn bộ. Cậu ta cân nhắc từng lời: “Mọi người biết không? Trước

đây tôi cứ ngỡ là vậy, hóa ra không phải.”

Tôi hỏi để hoãn bước chân của cậu ta ra mép vực: “Cậu ngỡ chuyện gì?”

“Tôi là Pittacus Lore.”

“Do đâu cháu nghĩ thế?” Chú Crayton ngạc nhiên.

“Vì chú Reynolds từng nói Pittacus và Setrákus Ra có khả năng giao tiếp với nhau. Nhưng vì Số Bốn cũng có khả năng này, nên cháu cũng bối rối rồi quá.”

Số Tám dợm chân định bước tiếp thì bé Ella hỏi: “Làm sao *một người* có thể làm Pittacus được?”



“Mỗi thành viên chúng ta được chuẩn bị từ trước sẽ đảm nhận vai trò của một trong Thập Đại Trưởng Lão, vì thế chị nghĩ trong chúng ta phải có người thủ vai Pittacus.” Số Sáu giải thích. “Cêpan của Số Bốn đã cho cậu ấy hay điều này, trong một lá thư. Chính mắt chị đã đọc qua. Như thế, cuối cùng chúng ta sẽ - đã được sắp đặt - mạnh hơn bọn chúng. Đó là lý do tại sao bọn Mog gần đây tăng cường hoạt động, tiêu diệt chúng ta trước khi chúng ta trở nên nguy hiểm hơn, đủ khả năng bảo vệ bản thân và rồi là phản công, tấn công bọn chúng.” Số Sáu nhìn về phía chú Crayton đang gật gù tán thành lời cô nói.

Tôi cảm thấy mình là kẻ duy nhất ở

đây biết quá ít – chính xác hơn là không biết gì – về bản thân. Cô Adelina hồi xưa không chịu hé môi nói lời nào với tôi, không trả lời – dù chỉ một lần duy nhất – hay thậm chí chẳng bao giờ đã động về sứ mệnh sau này. Kết quả giờ này tôi quá tụt hậu so với mọi người. Vị Trưởng Lão duy nhất tôi biết là Pittacus, như thế đừng mong chờ gì mà được cô cho biết khả năng cũng như vị trí trong cuộc chiến sắp tới này. Tôi chỉ biết phải luôn tin chắc mình sẽ tìm hiểu về chính mình khi thời gian chín muồi. Đôi lúc, tôi buồn vì đầu óc bắt đầu vẩn vơ: phải chi mình biết hết mấy chuyện kia, phải chi thời thơ ấu của mình khác đi. Nhưng giờ phút này không phải lúc để than vãn

một quá khứ không thể thay đổi.

Bé Ella đến bên xoa tay tôi: “Sao em thấy chị buồn thế? Chị có sao không?”

Tôi mỉm cười với em: “Chị không buồn đâu. Chị chỉ bức bản thân mình thôi. Trước giờ chị cứ trách mãi cô Adelina vì chị không tiếp nhận được Biệt Năng như đã định. Nhưng nhìn anh Số Tám kia. Anh ấy mất Cêpan từ nhỏ, nhưng anh ấy đã tiếp thu được và tiến bộ tới giờ.”

Mọi người đi trong im lặng vài phút rồi Số Tám lại lên tiếng: “Bộ cậu nghĩ rằng với Biệt Năng các Trưởng Lão để lại, ta cứ gói thật kỹ trong ba lô là

tiếp nhận đó hả?” Vừa nói, cậu ta vừa đổi chiếc Hộp của mình sang tay kia.

Tôi ngại ngừng nhìn sang chú Crayton, tiến đến định đỡ lấy chiếc Hộp nhưng chú nhè nhẹ gạt tôi ra.

“Marina, cứ để chú cầm hộ cho. Chút xíu nữa là cháu phải tự mình vác nó rồi, giờ này chú còn sức, cháu cứ để chú giúp.”

Chúng tôi dần bước thêm vài phút cho đến khi con lộ men theo vực thẳm chột kết thúc bên vách núi đá sừng sững. Đỉnh núi cách khoảng vài trăm bộ. Tôi sững người trước toàn cảnh dãy Hi Mã Lạp Sơn mở ra nơi cánh trái. Núi đồi trùng điệp, hùng vĩ trải ra đến hút tầm

mắt. Cảnh vật ngoạn mục đến ngộp thở, tôi nghĩ sẽ chẳng bao giờ quên được giây phút này.

“Rồi, giờ đi đâu nữa?” Số Sáu hỏi, mắt nghi ngại nhìn lên ngọn núi. “Lên đỉnh hết đường rồi. Hình như cũng không còn lựa chọn nào khác?”

Số Tám chỉ tay về ha tảng đá lớn cao sừng sững dựa lưng vào sườn núi rồi xiết hai tay lại. Giữa hai tảng đá lộ một dãy bậc thang bằng đá lượn vòng vèo rồi đâm vào phiến đá. Chúng tôi theo chân Số Tám. Tôi như ngộp thở, muốn sụm xuống. Giả như có ai theo chân đến được nơi này, chốt chặn phía trên, chắc hẳn mấy chú cháu sẽ bước đến đường cùng.

“Gần tới rồi.” Số Tám nói, đầu hơi ngoảnh lại.

Các bậc thang giá buốt, cái lạnh thấm dần vào chân rồi lan khắp cơ thể. Cuối cùng chúng tôi đã tới một hang động khổng lồ khoét sâu vào lòng núi.

Mấy chú cháu ùa vào, sững sốt nhìn khắp nơi. Trần động cao đến vài trăm bộ, tường nhẵn thín bóng lưỡng. Trên một mặt vách là những đường thẳng cao tấp sát nhau được khắc sâu thành hai phần, khoảng giữa hai cột cách nhau năm bộ. Một tam giác xanh dương nhỏ nằm trên đỉnh ba đường cong kết nối theo chiều ngang.

“Trông như một cánh cửa?” Tôi

hỏi, ánh mắt di chuyển trên hai hàng cột kia.

Số Tám dịch sang bên cho mọi người thấy rõ. “Không phải hình như mà *đúng là* một cánh cửa. Cửa này dẫn đến những chốn xa xôi trên Trái Đất.”

## CHƯƠNG MƯỜI BỐN

Tôi trùm chiếc mũ áo khoác lên đầu rồi co vai lại. Số Chín đang đội một cái mũ lưỡi trai kiểu hướng đạo sinh cẩu bản và đeo cặp kính mát rạn nứt, đây là mấy thứ cậu ta vớ được trên chuyến tàu hàng hai đũa vừa đi lậu vé. Sau một tiếng đồng hồ cuộc bộ về nam, chúng tôi đã có thể tựa lưng vào bức tường sân ga đợi chuyến tàu sau, chuyển chạy trên không mà dân Chicago vẫn gọi là tàu el. Hai chiếc Hộp ban nầy được ôm khư khư trên tay, giờ thả nằm chồng chất cùng mớ túi xách, cặp đựng hồ sơ của những hành khách khác, và tôi cố sức ra vẻ thật bình thường – như bao người xung quanh. Bernie Kosar giờ biến thành con tắc kè



nằm ngủ thẳng cẳng khoái chí bên trong lớp áo. Số Chín vẫn điệu bộ khó ưa khi thấy tôi chưa an tâm với ‘an toàn khu’ lọt thỏm giữa chốn thị thành đông đúc này. Tôi biết chú Henri chả bao giờ chọn một nơi lộ liễu đến thế.

Hai đứa không nói với nhau lời nào khi tàu rú còi vào ga. Chuông reo, cửa bật mở và Số Chín dẫn tôi chui vào toa cuối. Tàu khởi hành, thành phố Chicago chậm chậm hiện ra, lớn dần.

“Giờ thì thoải mái mà ngắm cảnh.” Số Chín nói. Càng gần Chicago, cậu ta càng bớt căng thẳng. “Tôi sẽ kể cậu nghe thêm khi xuống xe.”

Chưa bao giờ tôi đặt chân đến

Chicago. Tàu chuyển vùng, như đang lướt qua cả một triệu tòa cao ốc chung cư cùng nhà cửa. Phố xá bên dưới tấp nập: xe hơi, xe tải, dân chúng, chó mèo cùng chủ dắt, trẻ em trên xe đẩy v.v. mọi người đều trông có vẻ hạnh phúc và an lành. Tôi không kèm nổi ước muốn được làm một người trái đất bình dị này. Chỉ mỗi việc đến sở hay đến trường, hay cùng Sarah ghé một quán cà phê. Một cuộc sống bình thường đúng nghĩa. Ước mơ nhỏ nhoi, khiêm tốn nhưng với tôi lại ngoài tầm với. Tàu dừng, dòng người ủa ra rồi một dòng người khác lại lấp đầy. Chuyến tàu chật cứng, khiến hai cô gái, một tóc vàng và một tóc nâu, phải dựa vào hai đứa.

“Nghe tôi nói đi,” Số Chín mỉm cười mãn nguyện, “chỉ cần ngắm cảnh mà thôi.”

Chỉ vài phút sau, cô gái tóc vàng vấp phải chiếc Hộp dưới chân tôi. “Ui da! Máy người kia! Máy cái hộp gì mà to vậy hả?”

“Máy hút bụi.” Tôi đâm khộp và câu chuyện của Số Chín kể đêm trước chợt nhảy vào óc tôi. “Hai đứa này, ơ... là dân bán hàng dạo.”

“Vậy hả?” Cô gái tóc nâu hỏi, tỏ vẻ thất vọng ra mặt. Lòng tôi chùng xuống, cả bản thân cũng thấy thất vọng với cái lý lịch quá dỏm này.

Số Chín cởi cặp mắt kính ra, khẽ

thúc khuỷu tay vào sườn tôi. “Giỡn chút xíu thôi. Anh bạn tôi có máu hài hước ấy mà. Thực ra chúng tôi đang làm việc cho một nhà sưu tầm nghệ thuật và hiện đang mang những tạo tác này đến Viện Mỹ Thuật Chicago.”

“Ô, thiệt sao?” Cô gái tóc vàng thốt. Hai cô gái nhìn nhau vẻ hài lòng. Quay đầu lại, cô vén tóc ra sau tai rồi giới thiệu. “Em là sinh viên ở đây đó.”

“Thật chứ?” Số Chín nói, nở một nụ cười thỏa mãn.

Cô gái tóc nâu khom người xuống, tò mò nhìn những nét khắc tinh xảo trên nắp chiếc Hộp của tôi. Tôi phát bực. “Trong đó có gì vậy? Kho báu cướp biên

hả?”

Chúng tôi rõ ràng *không nên* bắt chuyện với hai cô gái này. Với ai cũng vậy. Hai đứa đâu còn nhóc mà cứ phải xởi lởi với mọi cư dân trái đất quanh đây. Chúng tôi là những người ngoài trái đất vì trốn kẻ thù mà dạt tới đây, mới vừa rồi tiêu diệt cả một đội cảnh sát của chính phủ. Đầu tôi đã được treo giải và tôi cá là bây giờ Số Chín cũng vậy. Lẽ ra hai đứa nên trốn tránh đâu đó ở khu miền trung như Ohio hay chạy về viễn tây cũng được. Bất cứ nơi nào cũng khá hơn là ngồi chết gí trên một toa xe lửa chật như nêm chạy trong lòng Chicago mà tán tỉnh các cô gái. Đang định mở miệng nói mấy chiếc Hộp này có chứa quái gì đâu để

hai nàng hơi rảnh kia bớt quan tâm và để hai thằng yên giúp thì Số Chín lại chặn họ: “Chắc tối nay hai đứa tôi ghé qua chỗ mấy cô đi, được không? Tụi tôi cũng muốn cho mấy cô xem lắm.”

Cô gái tóc nâu bĩu môi: “Vậy sao giờ không mở cho coi luôn đi?”

Số Chín hết nhìn trái lại nhìn phải. Rõ ràng cậu ta đang đóng kịch. “Vì các cô chưa đủ độ tin cậy. Nhìn hai cô thấy vẫn chưa thể tin tưởng hoàn toàn. Mấy cô cũng biết mà, phải không? Tự dưng bỗng khơi khơi hiện ra hai cô gái xinh như mộng thế này, cứ như là phim trình thám ngoài rạp ấy!” Cậu ta nheo mắt nhìn tôi. Tôi chợt phát hiện ra: cậu ta cũng râu lòng không kém vì hai cô nàng vớ vẫn

đeo như đĩa này. Cậu ta giờ lại phản ứng hơi quá nên trông có phần lố bịch. Vậy mà tôi lại thấy khoái cậu ta hơn, cho dù đây là tên đầu sỏ dẫn dắt hai thằng chui vào cái mớ rắc rối này.

Hai cô gái nhìn nhau nhoẻn miệng cười. Cô gái tóc vàng đưa tay vào túi, ngịch ngoạc lên một mẫu giấy rồi trao cho Số Chín: “Trạm tới túi em phải xuống rồi. Tôi nay gọi điện thoại số này cho em sau bảy giờ, rồi sẽ xem hẹn hai anh ở đâu là vừa. Em tên là Nora.” Tôi cũng ngạc nhiên vì trò vờ này lại hiệu quả.

“Em tên Sarah.” cô gái tóc nâu chào. Tất nhiên, đây là tên của cô gái tóc nâu này. Tôi lắc đầu vài lượt. Nếu

thoáng giây quý báu này mà không cắt được cuộc trò chuyện, không biết mọi việc rồi sẽ ra sao đây.

Số Chín đưa tay ra bắt chào tạm biệt: “Mình là Tony còn anh chàng đẹp trai này là Donald.” Tôi nghiêng răng rắng nặn một điệu vầy chào lịch sự. *Donald* hả?

“Tuyệt quá!” Nora đáp. “VẬY HẸN hai anh sau nhé.” Tàu dừng, hai cô bước xuống. Số Chín nhòai người ra cửa sổ rắng vầy thêm một chập. Khi tàu khởi hành, Số Chín tự thưởng một nụ cười khoái trá, trông rất tự mãn.

Tôi thúc cho cậu ta một phát: “HỒi nãy bị gì vậy? Khơi khơi khiến người ta



đề ý đến mình? Cậu có quyền gì mà kéo tôi vào cái mớ vớ vẩn đó! Lại còn đưa đây cho người ta dòm chiếc Hộp? Rồi giờ phải khẩn nguyện cho có kẻ đi tìm mấy câu chuyện tào lao của cậu?” Tôi khoái nhìn anh chàng với vẻ chiến bại thế này.

“Bình tĩnh nào, *Donald*. Thì cậu cũng đừng làm om xòm thế chứ. Chuyện nhỏ mà. Thì cuối cùng có gì đâu!” Cậu ta ngả bật người ra sau, hai tay khoanh lại đỡ gáy. Tuy nhiên, khi nói chuyện lần này, vẻ mặt dương dương tự đắc đã không còn. “Chú Sandor mà có mặt lúc này cũng phải tự hào không ít về tôi đây chứ, cậu thấy không? Tôi dám chắc cậu chưa bao giờ biết rằng bình thường tôi

nhất gái số một luôn. Càng mê thì càng khớp. Chính xác là thế! Sau chừng ấy năm lẫn lộn, tôi hãi nhất vẫn là chuyện đó.”

Tôi im lặng, thả mình trên ghế nhìn thành phố Chicago sừng sững trước mắt, phong cách kiến trúc càng lúc càng hấp dẫn với bao nhà trẻ, cửa tiệm, nhà hàng xinh đẹp, tất cả mặt tiền đều bằng kính lấp lánh. Vài tòa cao ốc rực sáng dưới ánh nắng khiến tôi phải che mắt lại. Xe cô len chặt bên dưới, tiếng còi inh ỏi vọng đến tận toa xe trên cao này. Đúng là không nơi nào bằng thị trấn Paradise ở Ohio. Tàu dừng, rồi lại tiếp tục ghé qua thêm hai ga. Số Chín khi ấy mới giục tôi đứng dậy. Ga tới sẽ xuống. Một phút sau

hai đứa đã đi trên đại lộ Chicago, dọc theo hướng đông, tay ôm chiếc Hộp. Hồ Michigan ở ngay trước mặt.

Khi mọi người xung quanh đã tản ra các hướng, Sổ Chín lên tiếng: “Chú Sandor rất yêu Chicago. Chú ấy nghĩ rằng có chọn một chốn lộ liễu ngay trong thành phố thế này làm nơi ẩn nấp mới thực sự là cao cơ. Khởi phải sợ lộ tẩy, lúc nào cũng có một đám đông vô danh để lẫn vào. Ý tôi muốn nói là còn có chốn nào con người trở nên vô danh vô tướng hơn bên trong một thành phố lớn?”

“Chú Henri lại chẳng bao giờ làm thế. Trốn ở một thành phố lớn thì dễ bị lộ. Chú ấy không ưa cảnh đi đâu cũng không thể theo dõi sát sao được những kẻ

đang để mắt tới mình.”

“Có vậy mới thấy chú Sandor là Cêpan số một tới giờ. Chú ấy tất nhiên cũng có nguyên tắc chứ chẳng vừa. Ưu tiên một và cũng là quan trọng nhất là ‘đừng có ngốc’”. Số Chín khẽ thở dài. Thực lạ, cậu ta không hề nghĩ rằng ‘yêu nhau như thế bằng mười phần phụ nhau.’

Tôi tức giận và không cần biết đến xung quanh nữa: “Nếu chú Sandor giỏi vậy, sao tôi lại thấy cậu bị nhốt trong tay bọn Mogadore?” Vừa thốt ra, tôi ân hận kinh khủng. Số Chín rất nhớ chú Sandor, và hai đứa đang đứng tại nơi chốn hai chú cháu Số Chín thực sự đã bên nhau lần cuối, nơi chốn chú Sandor quả quyết với Số Chín là ‘an toàn khu’. Tôi hiểu

giá trị và ảnh hưởng của những lời này.

Số Chín đứng sững lại ngay giữa ngã tư tấp nập người. Cậu ta vọt về phía tôi tới lúc cánh mũi hai đứa sát sần sạt. Cậu ta xiết hai nắm đấm, răng nghiến chặt. “Cậu gặp tôi trong gian xà lim kia là do lỗi của *tôi*. Là *tôi*, không phải chú Sandor. Cậu biết gì nào? Cêpan của cậu đâu, nói nghe thử? Bộ cậu tưởng ngon hơn tôi hả? Tỉnh lại đi, đồ ngốc! Cả hai Cêpan đều đã *chết*, vậy ai hơn ai đã quá rõ mà.”

Tôi hiểu những điều mình nói là không hay ho, nhưng Số Chín mắng tôi như vậy cũng là quá đáng. Tôi gạt cậu ta ra, nói: “Lui lại đi, Số Chín. Tôi nhắc lại. Cậu. Lui. Lại. Đừng có lên lớp tôi

như với một thằng em khờ khạo nữa.”

Đèn giao thông đổi màu và hai đứa băng qua đường, đến tức muốn xì khói. Tôi đi sau, theo chân cậu ta trên đại lộ Michigan, cả hai không thém nói với nhau tiếng nào. Thoạt tiên, vì giận quá nên không ngắm cảnh xung quanh, nhưng tôi từ từ phát hiện ra cao vút trên đầu là những tòa nhà chọc trời. Tôi không thể kiềm chế cảm xúc được nữa. Thành phố này quả khiếp thật! Tôi lơ lảo ngó quanh. Số Chín nhìn tôi mắt tròn mắt dẹt trước cảnh vật thành phố *của cậu ta*, lòng như có phần dịu lại.

“Cậu thấy tòa nhà đen có mấy tháp trắng trên đỉnh kia không?” Số Chín hỏi. Cậu ta mãi nguyện khi thấy tòa nhà này

ấn tượng tới mức tôi cũng quên hạ mắt xuống châm chọc mấy phát. Tôi ngẩng đầu nhìn thẳng. “Đó là Trung Tâm John Hancock. Là tòa nhà cao thứ sáu trên khắp nước Mỹ. Đó, bạn thân mến, là nơi anh em mình sẽ tới đó.”

Tôi thộp lấy cánh tay cậu ta kéo vào vệ đường hỏi luôn: “Khoan đã. Bộ *đó* là ‘an toàn khu’ hả? Chui vào một trong những tòa nhà cao nhất thành phố mà gọi là *ấn nấp* à? Giỡn mặt cũng vừa vừa chứ. Rõ *thần kinh*.”

Số Chín cười ngất trước vẻ mặt hoài nghi của tôi. “Tôi biết, tôi biết chứ. Ý tưởng của chú Sandor đây. Càng nghĩ càng thấy phục cao chiêu này của chú. Hai chú cháu tôi ở đây suốt mấy năm

trời, không một chút sự cố. Giấu mình rõ  
rõ trước ánh mắt mọi người.”

“Phải đấy. Vậy cậu quên vụ bị  
chúng tóm rồi hả? Tội mình *đừng* ở đây  
nữa, Số Chín. Tuyệt đối không. Ta phải  
quay lại đón xe lửa, lên kế hoạch khác  
đi.”

Số Chín giằng khỏi tay tôi. “Chú  
cháu tôi bị bắt, *Donald* à, là do một kẻ  
tôi ngỡ là bạn. Cô ta làm cho bọn Mog  
và vì tôi có mắt như mù mới không thấy.  
À đã bán đứng tôi mà tôi cứ chết mê  
mãi với vẻ ngoài của cô ta mới khổ chứ.  
Vì thế chú Sandor bị bắt. Chính mắt tôi  
chứng kiến cảnh chú bị tra tấn, tôi ở ngay  
đó mà không làm gì được. Chú ấy là  
người tôi thương yêu nhất trên đời. Cuối



cùng, điều duy nhất tôi có thể làm được giúp chú là chấm dứt sự dày vò chú đang chịu đựng. Bằng cái chết. Phần thưởng của tôi là tiếp tục sống.” Giọng điệu chế nhạo của cậu ta không khóa lấp nỗi đau xé tận tâm can. “Vào cái đã một năm, tôi thấy cái bản mặt xấu xí của cậu ngoài song chắn cửa ngục.” Cậu ta chỉ tay về Trung Tâm John Hancock. “Trên đó, chúng ta sẽ an toàn. Đây là nơi an toàn nhất cậu từng thấy.”

“Chẳng khác gì một cái bẫy bít bùng.” Tôi đáp. “Nếu bọn Mog phát hiện ra ta trên đó, chẳng phải là tuyệt đường rút không.”

“Rồi cậu sẽ phải kinh ngạc.” Cậu ta nháy mắt rồi hướng đến tòa nhà.

Bất chợt tôi cảm thấy có vô số người đang vô tư đi lại quanh chúng tôi. Tôi đâm hoảng, không biết mình đang đứng đâu rồi sẽ đi đâu. Chỉ một điều thực rõ: bọn Mog vẫn luẩn quẩn không dứt, lúc này có thể đang tan biến vào biển người xung quanh, vì thế tôi không dám đoán quyết là sẽ thoát khỏi tầm ngắm của bọn chúng. Ý tưởng này khiến tôi co rúm người lại. Lập luận của tôi như sau: hiện đang có hàng ngàn ống kính theo dõi khắp Chicago, bọn Mog lại đang bắt tay cùng chính phủ Mỹ, vì thế bọn Mog sẽ dễ dàng tiếp cận với nguồn dữ liệu phong phú này. Không gì tuyệt hơn. Hiện giờ chẳng phải có thể đang đứng trước một ống kính quay lén đây

sao? Nhưng biết thì làm gì được. Như thế, chui vào nhà ngay lại an toàn hơn là cứ lảng vảng bên ngoài đường thế này. Tôi cúi đầu xuống che mặt rồi bước theo Số Chín.

Sảnh tòa nhà trông rất xa hoa. Có một chiếc đại dương cầm, ghế sa lông da sang trọng, đèn chùm sáng rỡ. Ở cuối sảnh là hai cái bàn của bộ phận bảo vệ tòa nhà. Số Chín đưa tôi cầm chiếc Hộp của cậu ta rồi bỏ mũ ra. Một nhân viên bảo vệ to con, đầu hói đang mải mê làm việc ở bàn, chợt thấy Số Chín bèn nhảy dựng lên chào thật to:

“Trời, coi thử con mèo hoang nào đang bước vô nè! Cậu đi không để lại một lời, một dòng cho tụi này. Vậy cậu từ

xó xỉnh nào vác xác về vậy?” Ông ta miệng hỏi huyền thuyên, một tay rồi rít bắt với Sổ Chín, còn tay kia choàng luôn cả cánh tay cậu ấy. Mắt ông nhìn Sổ Chín đầy rạng rỡ. Cứ như một đứa con xa nhà lâu ngày nay đã trở về.

Sổ Chín nháy mắt cười thân thiện, cũng lấy tay kia choàng vai ông ta. “Con nghĩ câu hỏi phải là: ở xó xỉnh nào mà thiếu vắng con.”

“Lần sau, đi đâu nhớ cho bọn này hay nha. Chỉ tổ khiến cái thân này hết lo với nghĩ. Ồ, ông chú của cậu đâu rồi?” Ông ta nhìn về phía Sổ Chín như đang đợi bóng dáng chú Sandor vẫn thấp tùng sau lưng cậu ta.

Số Chín trả lời không chút ngượng ngập: “Đang đi châu Âu, hiện ở Pháp ạ.” Không một cái chớp mắt. Tuyệt không. Cậu này khá thật. Tôi biết với cậu ta, làm thế không phải dễ.

“Ông ấy đi thỉnh giảng bên đó hả?”

“Dạ.” Số Chín đáp, nhìn tôi gật đầu. “Lần này hợp đồng ký cũng dài hạn, chú nghĩ là sẽ bị chôn chân khá lâu ở bên đó, vì thế cháu đến ở chung với Donald ở khu nam. Giờ vì đang chung nhóm làm bài luận môn sử nên tui cháu về mái nhà xưa. Trời, ông bạn, ngó mấy cái hộp kỹ giùm tui cái. Công trình mấy tháng ở hết trong đó!”

Tôi cúi đầu ngó xuống hai chiếc

Hộp, và nhân viên bảo vệ dịch người một bên cho hai đứa bước qua. “Nghe chừng hai ông mãnh đang âm mưu dữ lắm phải không? Chào cháu Donald. Chúc hai đứa làm bài tốt!”

“Dạ, cháu cũng chúc chú khỏe.” Tôi đáp. “Cháu cảm ơn chú.” Tôi cố lên giọng thân thiết, nhưng sao khó quá. Rõ ràng Số Chín thân thiện với con người quá rành đường đi nước bước của cậu ta, chỉ không gặp mấy ngày là nhận ra ngay. Dựng chuyện đối phò thì chỉ qua được một lần, làm sao tiếp tục bài nói dối thì quả không dễ nuốt. Tôi nghe tiếng chú Henri vang lên trong đầu “đây chính là mặt trái của vấn đề.” Tôi cố trấn an mình sau ít phút căng thẳng khiến bụng dạ nôn

nao. Sự việc với kết quả đã hiển hiện trước mắt, giờ nói đi nói lại cũng chẳng ích gì.

Hai đứa tiến về cửa thang máy và Số Chín bấm nút. Đèn trên bộ điều khiển lóe sáng và mũi tên chỉ hướng lên xuất hiện.

“Ồ, nè, Stanley hả?” Nhân viên bảo vệ chậm rãi đi qua vừa lúc hai đứa định chui vào thang, tiếng chìa khóa leng keng bên hông.

Tôi cười nhạo Số Chín: “Stanley hả?” Tôi cố lấy giọng châm chích. Cái tên đó tệ hơn là Donald.

Cậu ta lầm bầm đáp: “Không phải lúc này.”

“Tôi còn giữ cả đồng đồ giúp cậu. Chúng tôi đang lưu ở kho. Mọi người không biết cậu ở đâu mà cậu cũng chẳng để lại địa chỉ liên lạc. Cậu có cần tôi mang lên luôn bây giờ không?”

Số Chín cười nói: “Dạ cho tụi cháu chừng một tiếng để dọn dẹp trước chút đỉnh, được không chú?”

“Được quá đi chớ, thưa cậu chủ.” Nhân viên bảo vệ giơ tay chào hai tên bước vào thang máy.

Khi cửa thang đóng lại, tôi thấy Bernie Kosar bò từ vai này chuyển sang bên kia, rồi quay ngược lại. Nó bảo ngán cảnh trốn tránh lắm rồi. “Ít phút nữa là xong rồi.” Tôi trấn an BK.



“Nè BK,” Sô Chín nói. “Cuối cùng, mình sắp về tới nhà rồi.”

“Sao cậu chắc chắn là khi quay về, đây vẫn là nhà của cậu? Ý mình hỏi là cậu đã biến mất quá lâu rồi.” Hình như với Sô Chín, không hề có một thoáng suy nghĩ, một chút tình huống khiến cậu ta phải suy đi nghĩ lại những gì mình đã tin tưởng, quyết định. Phải chi tôi, được như thế. Tuy sự việc có thể không diễn ra suông sẻ, con người như cậu ta là một mẫu lý tưởng để chọn làm chiến hữu cùng kẻ vai sát cánh và càng là mẫu mực của một chiến sĩ.

“Chú Sandor đã chuẩn bị hết mọi thứ. Tiền thuê căn hộ hàng tháng tự động trích từ tài khoản của chú. Hai chú cháu

tôi luôn đề cho mọi người không nắm rõ công việc của chú. Máy lần trước, khi đi vắng vài tháng, lý do ‘đi thỉnh giảng’ đã xài rồi. Vì vậy mọi người mới tin thế.”

Số Chín nhấn một chuỗi số vào bàn phím phía bên dưới con số các tầng và thang máy vọt lên thực nhanh. Các số tầng lóe lên nhanh như chớp, khiến tôi chỉ kịp có ấn tượng mình lên rất cao. Qua tầng tám mươi, thang máy giảm tốc. Thang dừng, cửa nhẹ mở và hai đứa bước thẳng vào một căn hộ. Tôi ngửa cổ nhìn giàn đèn pha lê treo trên trần phòng khách phía trên hai chiếc Sa lông. Đồ nội thất ở đây đều chung tông trắng toát, viền vàng.

“Căn hộ của cậu đây sao? Bộ cậu

không tỏ ra nghiêm túc chút xíu được hả?” Tôi nghi hoặc.

“Ừa, đây là thế giới riêng của chúng ta.” Cậu ta đáp tỉnh bơ trước ánh mắt kinh ngạc của tôi.

Tôi chỉ nghĩ trên phim ảnh mới có cảnh sống xa hoa thế này. Làm sao có thể hình dung nổi một Chiến Binh Tinh Nhuệ có được một cơ ngơi đến như thế.

Tôi thấy một ống kính trên trần góc phải nhắm về hướng hai đứa nên lập tức che mặt đi. Nhưng Số Chín nhanh chóng giải thích rằng camera theo dõi đó chỉ dành cho người sống trong căn hộ này mà thôi.

“Mời ngài!” Cậu ta hô to, ra điệu

cúi đầu thật thấp, khoát tay rộng mời tôi vào.

“Tôi không tin nổi hai chú cháu nhà cậu sở hữu một căn hộ chiếm trọn cả tầng thế này.” Tôi mở to mắt ngắm nhìn xung quanh, miệng cứ há hốc ra.

Tôi nghe Sổ Chín đang trượt tay trên tường, đáp: “Thực ra là trọn hai tầng.” Sổ Chín chạm tay vào một công tắc điện và cả chục tấm rèm lập tức cuộn lên khoe những khung cửa sổ bằng kính rộng tít tắp từ sàn đến tận trần. Căn phòng tràn ngập ánh sáng tự nhiên. Bernie Kosar nhảy phốc khỏi áo khoác và biến hình thành một chú chó săn. Tôi bước đến gần cửa sổ để ngắm cảnh vật. Thật hết chỗ chê! Toàn cảnh thành phố

Chicago trải mình bên dưới. Hồ Michigan là một mảng xanh lục bên cánh trái. Tôi đặt chiếc Hộp lên một chiếc ghế dựa xa hoa rồi tì trán lên cửa sổ. Khi nhìn sang mái những ngôi nhà xung quanh, tôi nghe trong căn hộ phía sau có tiếng động khẽ và cảm nhận ngay được một luồng không khí tươi mát phả từ lỗ thông thoáng gần chân.

“Cậu đói không?” Số Chín hỏi.

“Đói lắm.” Tôi trả lời. Thực đến lạ: nhìn từ cao độ này, mọi vật trông cứ giả tạo thế nào. Xe cộ trên đường, tàu bè trên mặt nước, xe lửa trườn lên những đường ray trên cao. Đến bản thân tôi cũng phải kinh ngạc một điều: nơi đây tôi thực sự thấy *an toàn*, an toàn *đúng*

*nghĩa*. Tôi thực sự cảm thấy không một thứ gì có thể đụng chạm, cọ quẹt hay ảnh hưởng đến được tôi khi ở trên này. Đã lâu lắm, tôi chưa bao giờ được hưởng cảm giác đó. Quá lạ.

Tôi nghe tiếng mở tủ lạnh: “Tôi đã chuẩn bị tâm lý mãi để cuối cùng được phút *thư giãn* này.” Số Chín nói vọng ra từ gian bếp. “Ê, tự nhiên như ở nhà giùm cái. Tắm một phát đi, rồi ra ăn mấy miếng pizza đông lạnh. Tội mình còn khối thời gian: thả lỏng cơ bắp, đánh một giấc, rồi điện thoại cho hai cô nàng kia là vừa. Lần cuối cậu nói về điều đó là khi nào vậy? Ui trời, về nhà đúng là tuyệt.”

Khó mà dứt ánh mắt khỏi cửa sổ;

tôi cứ như bị thôi miên. Tôi chỉ muốn ở đây, ngay chính điểm ấy, hưởng thụ một cảm giác an tâm thực xa xỉ. Chỉ tiếc một điều, phải chi giờ này có cả chú Henri, Sarah, Sam và Số Sáu cùng hiện diện ở đây.

Một vật mềm giòn khẽ chạm vào gáy tôi. Một thanh thực phẩm giàu năng lượng.

“Tôi dẫn cậu dạo một vòng nha.” Số Chín lằng lằng, tâm lý như một đứa bé chỉ chực khoe món đồ chơi mới có.

Tôi vừa nhai thức ăn vừa bước vào phòng khách với đủ loại ghế sa lông và ghế dựa sang trọng. Một chiếc ti vi màn hình phẳng khổng lồ treo phía trên

lò sưởi bằng cẩm thạch, trên bàn trà là một bình hoa lan giả. Khắp nơi phủ một lớp bụi mỏng. Số Chín nói cậu ta sẽ gọi nhân viên vệ sinh lên dọn dẹp; trong lúc nói, một ngón tay cậu di di lên mặt bàn đầy bụi. Ra đến hành lang, cậu ta mở cánh cửa đầu tiên bên phải.

Miệng tôi há hốc. Hai gã Mog không lồ da trắng như thạch cao, tóc đen dài mặc áo mưa đang đứng sững bên trong, chĩa súng vào tôi như sắp nhả đạn. Bài học những tuần lễ tập luyện cùng Số Sáu và Sam hiện ngay trong tâm trí tôi, tôi lao ngay vào tên gần nhất, co người tránh hòng súng, quai một cú đâm móc ngay cầm rồi bồi tiếp một cú đá vào bụng. Tên Mog sững người, vật đổ ra



sàn. Tôi ngó quanh tìm vật nặng để đâm kết liễu hắn, nhưng chỉ thấy các thứ nhẹ hẫng cùng đôi găng quyền Anh. Cùng lúc ấy, Số Chín cà rồn đá vào háng tên kia rồi gõ nhẹ vào mũi hắn. Gã Mog rung rinh rồi cũng lật ngã. Phải vài giây tôi mới nhận ra đây chỉ là hai hình nộm. Số Chín cười gập cả người, đến khi gương lại được hơi thở, hắn ta lại còn đập vào lưng tôi.

“Ui, ui, phản xạ *ngon lành* à nha!”  
Cậu ta rống lên.

Má tôi đỏ bừng. “Lẽ ra cậu phải báo trước chứ!”

“Giỡn hả! Tôi đợi cảnh này lâu rồi, từ hồi còn ngồi trên toa tàu trên

không đó. Woa, thiệt đã!”

Bernie Kosar chạy vào phòng đưa mũi người người bàn chân của hình nộm Mogadore tôi vừa lật. Cu cậu ngẩng lên nhìn tôi.

“Mô hình luyện tập đó, BK.” Số Chín nói, ưỡn ngực tự hào, lại khoát tay thật rộng mời vào phòng. “Đây gọi là Giảng Đường.”

Lúc này tôi mới thực sự nhìn kỹ căn phòng. Đây là một phòng rộng mênh mông, để trống. Ở đầu kia là khu vực điều khiển, trông như gian phòng lái máy bay. Số Chín bước tới, ngồi xuống bàn điều khiển, tay thoăn thoắt bấm nút điều khiển rồi nhập các dòng lệnh. Trên

tường, trên sàn và trên trần hiện ra đủ loại vũ khí cùng tình huống đối địch. Cậu ta xoay ghế lại nhìn mặt tôi xem mức độ gây ấn tượng với mấy món trình độ công nghệ cao này. Tôi lập tức phát thém với quãng thời gian cậu ta được huấn luyện tại đây. Cảnh vật hiển hiện thật sinh động trước mắt.

“Đây là...” Tôi nhướn mắt lên trần nhà. Không biết dùng lời nào để tả. Những điều tôi được luyện tập gần đây so với thứ này quả không đáng để nhắc tới. Không gian giả định đủ loại: cảnh sân sau nhà tôi khi trời tuyết rơi, cảnh cùng Số Sáu và Sam bên hồ bơi v.v. Lúc này, tôi gần như giận chú Henri vì đã bắt tôi di chuyển liên tục, như vậy lấy đâu đủ

điều kiện luyện tập cần thiết cơ chứ. Nếu hỏi đó tôi được một thế giới tập luyện thế này, giờ tôi cũng tự tin và đủ sức chiến đấu như Số Chín. Có lẽ chú Sandor là một Cêpan giỏi hơn thật.

Số Chín oang oang nói: “Đây vẫn chưa là đỉnh.”

Tôi và BK đi vào giữa phòng rồi cậu ta bật mở cánh cửa sau lưng, trông như một cửa vòm. Toàn là kệ, chất đầy vũ khí: súng, gươm, dao găm, thuốc nổ v.v. Cả một dãy kệ kín mặt tường với đủ loại đạn dược.

Số Chín cầm một khẩu súng máy to dùng có ống ngắm rồi nhắm vào tôi: “Cậu sẽ không ngờ là ba cái thứ này mua

dễ ợt hà. Vào mạng có *tất!*”

Cậu ta cầm khẩu súng tiến về phía tôi và nhấn mạnh một nút phía trên vai tôi. Phía tường kia tách đôi, mở ra một xạ trường dài hơn đường băng chơi bowling. Số Chín cầm một hộp đạn nạp vào súng. Và tôi chứng kiến cậu ta bắn tan mục tiêu bằng giấy cách xa chín mươi bộ. “Đừng sợ. Máy căn phòng này cách âm tốt lắm, vả lại ở trên cao thế này, mấy ai nghe thấy nổi tiếng ồn đâu.”

Một cánh cửa trong phòng dẫn tới gian phòng giám sát. Cậu ta bật công tắc đèn gần cửa, gõ nhẹ công tắc rồi khom người xuống, gí sát mặt vào. Kiểm tra vòng mạc. Trời, dữ dằn thiệt, chết mất! Rõ là chú Sandor có khả năng thiết lập

cả một hệ thống an ninh công nghệ cao. Có hơn chục máy vi tính và số lượng màn hình còn nhiều hơn nữa. Hai đĩa xâm nhập vào tận từng ống kính giám sát trong cả tòa nhà John Hancock, toàn bộ một trăm tầng, hình như lại thêm cả hệ thống thiết bị giám sát của Sở Cảnh Sát Chicago. Số Chín chạm tay lên một bàn phím và trên màn hình lớn nhất trong phòng hiện ra hình ảnh một người đàn ông lực lưỡng mặc vest đen kiểu Ý. Tuy hình có những chấm rạn nhưng không giấu được lớp vải sang trọng cũng kỹ thuật cắt may cao cấp. Người đàn ông để tóc đen, râu rậm cầm hai chiếc máy tính xách tay. Tôi nhìn sang Số Chín, thắc mắc trước cảnh này.

“Chú Sandor đó.” Giọng Sổ Chín lặng đi một phút mới thốt nên lời. Giọng lạc hẳn. Không còn vẻ ngang tàng. Cậu ta quay lại tôi, tôi thoáng thấy ở cậu chút yếu lòng. “Thôi nào, giờ còn một quyết định quan trọng là của cậu nữa đó.” Cậu ta ngưng một chút cho thêm kịch tính. “Cậu chọn nghỉ ở phòng nào đây? Có mấy phòng, cậu cứ xem rồi nói. Đứng phí thời gian. Pizza sắp chín rồi.”

## CHƯƠNG MƯỜI LĂM

Chú Crayton đi giữa Marina và bé Ella để nhìn kỹ hơn những lần sọc chạy dài khắc sâu vào vách núi. Chú ấn bàn tay vào phần giữa cánh cửa rồi rút tay ra.

“Hay thật. Ấm ăm. Hồi nãy cháu nói cánh cửa này dẫn đến những chốn xa xôi trên Trái Đất là sao vậy?”

“Vấn đề là đây.” Số Tám giải thích. “Tôi đa cháu có thể đi tắt với khoảng cách hai trăm bộ. Có lẽ là hai trăm năm mươi thôi. Xa hơn thì kém chính xác. Có lần cháu định nhắm tới một ngọn cây cách khoảng ba trăm bộ, không ngờ rớt ngay giữa bầy sư tử núi với nguyên một đàn con ở cùng mẹ. Nháy mắt có một chút mà không ngờ hậu quả



lại thâm. Phải công nhận thuật dịch chuyển tức thời thật tuyệt và không ít lần cực kỳ hữu dụng, nhưng không phải dễ xơi như thoát nhìn. Nhưng *nếu đứng trong hang động này*, cháu có thể vận dụng thuật này để đi khắp thế giới.”

Tôi đặt tay lên vách núi và cảm nhận làn hơi nóng ấm truyền vào cơ thể. “Giờ mình làm sao?”

Số Tám dịch người để bé Ella và Marina thử chạm tay vào cánh cửa. “Cháu đoán nơi đây vốn là một hang động của người Lorien cổ, hay là một tổng hành dinh của người Lorien cũng nên. Đúng số cháu hên nên mới phát hiện nơi này, và may hơn nữa là cháu đã phát hiện ra Biệt Nặng của mình có thể phát

huy tại đây. Tuy nhiên, cháu không phải là người Lorien đầu tiên đến được đây.”

Khi những lời kia vừa thốt ra, tôi nhận thấy một luồng adrenaline cũng như cảm giác sợ hãi chạy khắp người. Tôi biết chú Crayton cùng ý tưởng vì chú vụt quay đầu ngoái lại nhìn ra ngoài rồi nhìn sang tôi. Tôi nhanh nhẹn đáp ứng mệnh lệnh của chú: lao nhanh xuống quãng đường trước mặt lắng nghe động tĩnh. Nếu đây là một hang động của người Lorien cổ, rất có thể bọn Mog đã theo dõi nơi này không kém phần gắt gao. Còn có khả năng có cả toán lính đang phục sẵn đâu đây hay là cả đồng thiết bị cảnh báo khi có kẻ lạ đột nhập.

Tôi quay sang Số Tám. “Cậu vẫn

tỉnh táo chứ? Chưa mất trí hết phải không? Hay đúng là bọn này mới đúng là một lũ mất trí? Tự nhiên khi không mù quáng theo chân cậu chui vào một chỗ ẩn nấp của người Lorien đã lộ diện nhiều năm. Thật chẳng khác tự chui đầu vào tròng!” Tôi vừa dứt lời, Marina và bé Ella lao lại gần Số Tám và tôi.

“Ồ, ơ! Coi nào! Tôi xin lỗi mà!” Số Tám lính quỳnh đánh rơi cả chiếc Hộp. “Tôi vẫn tới đây hoài mà có thấy gì đâu. Vì vậy tôi mới nghĩ nơi này là an toàn chứ.”

“Thôi đừng phí thời gian cãi lộn nữa. Cậu chỉ mọi người cách mở rồi con đi ra nữa, ít ra cũng đến một nơi khác chứ hả!” Marina can gián.

Chú Cratyton gật đầu, mắt vẫn ngò vục dò xét xung quanh: “Ừ, chúng ta vào trong kia, chỗ đó an toàn nhất.”

Số Tám cởi mặt dây chuyền ra, vươn người tới một hình tam giác xanh. “Hãy chờ xem.” Cậu ta nhoẻn miệng cười rồi đưa mặt sợi dây chuyền đến gần hình tam giác nọ.

Thoạt tiên không chút động tĩnh, nhưng sau một chút căng thẳng, những lần sọc khắc trong vách kia càng dần sâu vào trong và chập sát vào nhau. Số Tám đeo lại mặt dây chuyền vào ngực. Bụi rớt xuống lối đi nên mấy chú cháu lùi lại vài bước. Khi những lần sọc đã chạm sát nhau, hình ảnh một cánh cửa đã hiện lên đầy đủ: bản lề gắn vào cửa hang. Cửa

bật mở, một làn hơi ấm đập vào chúng tôi. Máy chú cháu đứng sững, như bị thôi miên trước một luồng ánh sáng xanh từ phía sâu bên trong vồ đến.

Luồng năng lượng này chảy khắp người, khiến người tôi căng tràn năng lượng. Lòng cũng thanh tỉnh hoàn toàn: “Ánh sáng xanh này là gì vậy?” Cuối cùng tôi cất tiếng hỏi.

“Nhờ nó mà mình có thể dịch chuyển tức thời đến khắp thế giới đó.” Số Tám đáp như thể đây là chuyện đơn giản, cực kỳ dễ hiểu.

Bé Ella bước về phía cửa động. “Em thấy có chút gì kỳ kỳ.”

Marina hưởng ứng: “Tôi cũng

vậy.”

Số Tám mỉm cười khom mình chui vào; chú Crayton và bé Ella nhanh chóng bám theo. Tôi đi cuối. Khi đặt chân lên đoạn bậc thang tiếp, Số Tám mới kể lại:

“Cách đây mấy năm, lúc Biệt Nặng của tôi đã mạnh hơn, tôi bắt đầu nằm mơ thấy những hình ảnh rõ nét, đầy đủ hơn, như giấc mơ liên quan đến Số Bốn và Setrákus Ra. Nhờ thế, tôi biết thêm về Lorien, về các Trưởng Lão. Biết cả lịch sử chúng ta trên Địa Cầu này nữa, cả chuyện cúng ta giúp người Ai Cập xây kim tự tháp, chuyện các vị thần thoại trong Hy Lạp thực chất là người Lorien chúng ta, thêm chuyện chúng ta dạy người La Mã xưa tổ chức xây dựng quân

đội, v.v. Qua các giấc mơ kia, toàn bộ câu chuyện người Lorien di trú đến Trái Đất cùng những công lao đổ ra tại nơi này đều được tái hiện. Ngọn núi *này* mình đã nhìn thấy trong mơ. Khi đến Ấn Độ rồi mình mới mơ thấy. Sau giấc mơ, mình leo lên đây lưng sục khắp nơi. Và mình đã phát hiện ra nơi này.”

Marina thốt lên: “Tuyệt vời.”

Những bậc thang dẫn đến một gian khác. Trần hình vòm được nhiều trụ đá lờm chờm nâng đỡ. Tôi nhận ra đang đứng nơi đỉnh núi. Gian này trông trải, chỉ duy nhất chính giữa là những tảng đá sắp xếp theo các hình xoắn ốc phức tạp, từ tâm những khối đá này là một hòn đá to cỡ trái bóng rổ màu xanh phát quang

rực rỡ.

“Ánh sáng Lorien!” Chú Crayton thì thào. Chú tiến tới tâm hang động rồi đặt chiếc Hộp của Marina xuống. “Đây là hòn đá phát xạ Ánh sáng Lorien lớn nhất ta từng thấy.”

Marina quay sang Số Tám: “Phải nhờ nó mà cậu đi được khắp nơi không?”

“Ừa, nó đó.” Số Tám thở nhẹ. “Không phải muốn đi đâu cũng được. Có khả năng đến sáu hay bảy nơi mà thôi. Cũng phải mầy mò, đúng sai mấy lần, tôi mới nhận ra là chỉ có thể đến được những nơi mà gần đó có một hòn đá phát xạ Ánh sáng Lorien lớn tương tự.”

“Vậy ta *có thể* đi được những



đâu?” Tôi thắc mắc.

“Ừm, tôi từng tới Peru, đảo Phục Sinh, Stonehenge, Vịnh Aden gần Somali, nhưng hôm nay những địa điểm này nằm ngoài danh sách ta lựa chọn vì tôi đã từng đặt chân đến sa mạc ở New Mexico.”

“New Mexico!” Tôi lặp lại tức khắc và quay sang chú Crayton. “Nếu ta đến được đó, chỉ cần vượt tiếp một chặng đường nữa, không đầy một ngày có thể gặp lại John rồi. Một khi ở Mỹ, muốn đi lại, mọi chuyện dễ dàng hơn rất nhiều.”

Chú Crayton bước tới vách, nhìn quanh rồi chăm soi các dấu vết trên đó.

“Gurom đã. Cháu có nói bản thân không thể kiểm soát chính xác được đích tới phải không? Như thế không quá lạc quan như chú tưởng rồi.”

“Dạ đúng là không thật. Nhưng cũng không xa New Mexico cho lắm, nếu như cần đi tiếp, mình làm thêm vài cú vượt đường nữa. Cuối cùng cũng đến đích mà thôi. Không đến nỗi tệ lắm, phải không chú?” Số Tám thuyết phục.

“Cậu dám chắc một mình mang được hết mọi người cùng đi chứ?” Tôi thắc mắc hỏi. “Nếu thuật này giống như thuật tàng hình trong Biệt Năng của tôi thì gay go là cái chắc. Tôi chỉ giúp được những ai nắm tay tôi cùng nhau ẩn mình mà thôi.”

Số Tám thừa nhận: “Thú thật, tôi cũng không biết và chưa thử qua với ai cả.”

Marina gợi ý: “Hay ta chia làm hai chuyến?”

“Những nét vẽ này thực đáng kinh ngạc.” Chú Crayton ngắt lời và ra hiệu chúng tôi cùng tiến đến các bức vách. “Có lẽ đây còn đôi điều nhấn lại chúng ta.”

Chú nói đúng. Trên những vách động màu cam – từ chân đến đỉnh sát mái – là hàng trăm ký hiệu, hình vẽ, hình khắc.

Tôi bước tới do mắt bị hút vào hình vẽ một hành tinh màu xanh nhạt. Tức

thời, tôi nhận ra đây là Lorien và cỗ họng như nghen lại. Bên dưới, nguyệt ngoac vài nét màu xanh là hình ảnh một phụ nữ đứng cao hơn một người đàn ông, cả hai đang ẵm những em bé sơ sinh đang ngủ. Những tia sáng trắng đứt đoạn tỏa ra từ phía dưới Lorien dừng lại ở hình bốn người kia. Khắc sâu cạnh đầu người phụ nữ, theo một bút pháp khác những nét vẽ vừa kể, là ba cột biểu tượng xa lạ. “Gì đây nữa hờ trời?” Tôi thì thảo trong bóng tối.

Lệch qua trái vài bước chân là hình ảnh vẽ phác một phi thuyền hình tam giác màu đen va hình xoáy tròn ốc phức tạp. Trên đầu mũi xiên tà của phi thuyền là cả một chòm sao. Số Tám bước lại

cạnh tôi, tay chỉ vào chòm sao: “Cậu thấy không? Cùng kiểu với trên những tảng đá ở đây nè.”

Tôi ngoái đầu lại so sánh – quả đúng vậy. Tức khắc, tôi thầm ước có cô Katarina bên cạnh lúc này để cùng làm nhân chứng. Không hiểu cô có biết gì về chuyện này hay không? Tôi quay sang chú Crayton, lúc này đang ngắm soi những hình vẽ trên trần, hỏi: “Chú có biết tí gì về chuyện này không ạ?”

“Bọn chú đã rời bỏ Lorien rất gấp gáp. Vì bọn Mogadore tấn công ráo riết, bọn chú không đủ thời giờ thu thập đầy đủ thông tin và tài liệu đáng lẽ phải mang theo. Bọn chú chỉ biết có tồn tại những địa điểm thế này, nhưng chính xác ở

những vị trí nào cũng như công năng những địa điểm đó, bọn chú hoàn toàn mù mờ. Một điều rõ ràng, song song với tất cả những thông tin bọn chú đã xoay sở tu tập mang theo trước lúc rời Lorien, vẫn còn nhiều thứ quan trọng bọn chú phải buông bỏ.” Chú Crayton giải thích.

“Mọi người theo cháu nào.” Số Tám la to, ra dấu mấy chú cháu theo chân cậu tiến đến một góc tối tăm. “Chưa hết đâu, chuyện càng lúc càng thêm lạ.”

Cậu ta dừng bước trước một bức khắc khổng lồ, cao mười bộ, dài hai mươi bộ, chia thành nhiều cảnh. Giống như một cuốn truyện tranh. Phần thứ nhất là hình ảnh một tàu du hành không gian trên có chín đứa bé đang đứng. Khuôn

mặt của cả chín đều được đặc tả và tôi thoáng nhìn đã nhận ra mình trong đó. Hình ảnh khi còn lẫm chẫm kia khiến tôi rung động sâu sắc.

Chú Crayton dời mắt khỏi bức vách, nhìn sang Số Tám: “Phải đây là nơi đầu tiên cháu đến khi phát hiện hang động này không?”

“Dạ, phải.” Cậu ta đáp. “Tất cả ở đây hết. Y hết những gì chú đang thấy.”

“Ai có thể làm được cái này nhỉ?” Marina hỏi, đầu hết ngược lên lại cúi xuống nhìn khắp bức vách, giọng đầy vẻ kinh hoàng.

“Chú không biết.” Chú Crayton hai tay chống nạnh nhìn bức vách thực kỹ.

Thấy chú hoang mang, tôi càng lúng túng.

Bức vẽ kể có hơn chục hình người màu thẫm tôi đoán là vẽ bọn Mogadore. Bọn chúng tay kiếm tay súng, kẻ đứng giữa to gấp đôi bọn xung quanh. Setrákus Ra. Những con mắt ti hí cùng cái miệng thẳng đơ vẽ thực chính xác, như người sống. Tôi rùng mình, nghe buốt xương sống. Mắt tôi chuyển sang bên phải: cảnh một cô gái gục trong vũng máu. So đo với khuôn mặt trong bức vẽ thứ nhất, đây là Số Một. Số Hai, là hình ảnh một cô gái, nhưng trẻ hơn Số Một, cũng đã gục ngã, dưới gót giày một tên Mogadore. Đã chết. Dạ tôi nôn nao hửn khi thấy cảnh Số Ba, hình ảnh một cậu bé, bị kiếm đâm chết trong rừng. Bức vẽ cuối cùng ở trên



cùng là hình ảnh Số Bốn đang chạy thực mạng dưới sự truy bức của hai tên Mogadore, bay người lên tránh một luồng sáng phát ra từ mũi súng của một tên. Tôi vô tình thở hắt một hơi thật mạnh. Phía sau lưng cậu ta là một tòa nhà đang bốc cháy.

Chỉ tay vào bức vẽ cuối, tôi la thất thanh: “Khốn thật. Đó là trường John đang học.”

“Cái gì vậy?” Marina thắc mắc.

Tôi nhìn như găm vào bức vách: “Đây là ngọn lửa bốc lên ở ngôi trường của John sau khi tụi mình chiến đấu cùng bọn Mogadore. Mình ở đằng kia. Đây là trường của John.”

“Ừa, vậy bồ ở trên không hả?”

Tôi nhìn kỹ hơn thì thấy hình một người nhỏ xíu tóc dài bay lượn trên ngôi trường. “Ồ, quái quỷ thật. Mình cũng không hiểu nốt. Làm gì mà có ai...”

“Xem nè, đây là Số Năm phải không?” Bé Ella ngắt lời, tay chỉ vào ô đầu tiên dãy dưới cùng. Đứng trên ngọn thông, một bóng người đang ném một thứ gì đó xuống bọn Mog.

“Không thể tin nổi. Mọi thứ đều ghi lại ở nơi này. Toàn bộ đều hiển hiện.” Chú Crayton nói tiếp. “Như có ai đã tiên tri được sự việc.”

“Nhưng đây là ai?” Tôi thắc mắc.

“Ồ, không.” Tôi nghe tiếng Marina

thì thảo. “Ai nữa vậy? Là ai vậy ta? Thêm một người phải chết?”

Tôi lướt nhanh hai bức vẽ kế tiếp nơi chúng tôi đứng sang bức tả Marina và tôi ở bên một cái hồ. Tôi thấy John thoát khỏi hang động cùng một người khác. Tôi không rõ là ai, có thể là Sam. Tôi không thể đoán chắc vì trong bức vẽ người kia chỉ thấy lộ mỗi phần gáy. Sau đó tôi nhìn sang bức Marina đang nhìn. Hình ảnh một Chiến Binh Tinh Nhuệ, không rõ nam hay nữ, hai tay xoãi ra vì bị kiếm xuyên thấu cả thân. Nhìn không rõ là ai, vì khuôn mặt bị sút một miếng nhỏ. Ngay dưới chân bức vẽ là một mớ đá vụn.

“Chuyện quái quái gì thế này?” Tôi

hỏi dồn dập. “Sao chỉ mỗi hình này bị mất gương mặt?” Số Tám lặng thinh, đầu cúi gằm. “Cậu làm hả?”

“Ai dám khẳng định chuyện tương lai chứ!” Cậu ta đáp.

“Vậy nên cháu thấy chỉ cần hủy tranh là đủ? Làm thế thì được gì nào? Khiến sự thực bớt thực đi ư?” Chú Crayton vặn hỏi.

“Khi ấy cháu đâu biết đây là gì. Cháu đã biết chú cùng mọi người ở đây đâu. Cháu ngỡ đây chỉ là một câu chuyện, ít nhất là mãi đến lúc...”

“Là tôi phải không?” Marina ngắt lời. “Tôi là người phải chết ư?”

Trong đầu tôi cũng vang lên câu

hỏi tương tự. Chính mình mới là kẻ bị kiếm đâm chết? Một ý nghĩ rùng rợn xộc tới.

“Rồi một ngày, chúng ta ai chả phải chết, Marina.” Giọng Số Tám vang lên, nghe thật lạ.

Bé Ella nhặt mấy mảnh đá vỡ, lật tới lật lui ngắm nghía mãi.

Chú Crayton bước tới trước mặt Số Tám: “Tuy bức tranh đã bị hủy hoại rồi, điều đó không có nghĩa là sự thực này sẽ không xảy ra. Giấu diếm mọi người chuyện này không thể khiến định mệnh kia sẽ bị sai lệch. Vậy cháu có định cho mọi người biết đó là ai không?”

“Cháu đưa mọi người tới đây

không phải để ngắm soi một mảnh vách vỡ.” Số Tám nói. “Mọi người coi tiếp đi, hai bức vẽ cuối đó.”

Cậu ta khiến mọi người tập trung tư tưởng lại. Chúng tôi sắp tới sẽ không bình thản nổi khi biết một trong những con người đang đứng nơi này bị kiếm đâm chết. Mọi người đành quay lại bức vách. Nhìn vào bức vẽ Số Tám chỉ, Setrákus Ra ngã gục dưới đất, cổ họng bị kiếm đâm thủng. Người đâm cầm kiếm đâm Setrákus lại không rõ mặt. Hai bên xác bọn Mogadore nằm la liệt. Bức vẽ cuối là một hành tinh lạ lùng, bị xẻ làm đôi. Phía trên giống Địa Cầu, và tôi thấy được cả châu Âu cùng nước Nga. Phần dưới chỉ là những sọc dài lồi lõm, hoang

vu, sắc mùi tử khí. Một con tàu nhỏ đang tiến đến phần phía trên từ mé trái, một con tàu khác tiến đến phần dưới từ mé phải.

Tôi còn đang cố tìm hiểu ý nghĩ chợt nghe bé Ella thở dốc.

“Là anh Số Tám.”

Chúng tôi quay ngoắt người lại xem thành quả do bé Ella lắp ráp những mảnh vỡ: một khuôn mặt đầy đủ của Chiến Binh Tinh Nhuệ bị khuyết mặt kia. Cô bé đã thành công. Người phải chết trong bức tranh là Số Tám.

“Chuyện này vô nghĩa.” Cậu ta nói chắc nịch.

Marina nhẹ đặt tay lên cánh tay

cậu ta: “Ồ, chỉ là một bức vẽ thôi.”

“Cháu nói đúng!” Chú Crayton lên tiếng. “Chỉ là một bức vẽ thôi, cháu ạ.”

Số Tám vùng khỏi tay Marina, vòng trở lại về phía trung tâm hang động. Máy chú cháu còn lại vẫn chôn chân trước bức vách khổng lồ đang thuật lại các câu chuyện mà mọi người không thể và cũng không nên biết. Số Tám theo tiên đoán sẽ phải chết. Trước diễn tiến thực đích xác như nội dung trên những bức vẽ, khó mà thuyết phục bức vẽ này sẽ dự báo sai. Hèn chi lúc nào cậu ta cũng hay cà rờn, và tại sao cậu có lý do hành động kém phần thận trọng như mọi người. Cậu ấy đang cố lẩn tránh số mệnh, bằng cách thẳng thừng đương đầu không khoan



nhượng. Tôi nhìn lại hai bức vẽ cuối. Thoạt tiên, tôi thấy nhẹ cả người trước cảnh Setrákus Ra bị kiếm xuyên họng. Nhưng hắn vẫn *chưa chết*, ý nghĩ này khiến tôi phát rét. *Ý nghĩ* chân chính của bức cuối là gì? Một cuộc đối đầu rõ ràng vẫn tiếp diễn, nhưng kết cục lại mơ hồ. Tại sao hành tinh kia bị xẻ làm đôi? Bức tranh còn muốn ngụ ý những sự tình gì sắp xảy đến?

Chú Crayton cầm chiếc Hộp của Marina lên, bước đến bên Sổ Tám và ôm xiết lấy cậu. Rồi chú nói khe khẽ gì đó.

Marina hướng sang tôi thì thầm: “Cậu biết chú ấy nói gì với cậu ta không? Biết nói gì đây để an ủi cậu ấy bây giờ?”

Vừa lúc tôi định lại cùng chú Crayton để an ủi Số Tám, một tiếng nổ chấn động cả hang, một luồng lửa xộc vào cửa. Marina xiết chặt tay tôi và tiếng bé Ella từ phía kia căn phòng thét vọng lại. Những cột đá lởm chởm đỡ mái vòm rạn nứt, lung lay và bắt đầu vỡ ra. Một mảng to đổ nhào đè bé Ella, tôi tập trung trí lực tạo thành một bức tường chắn bảo vệ cô bé, đẩy bật đồng đá vụn khỏi người em. Tôi nhìn sang phía chú Crayton và Số Tám. Số Tám vừa chột biết mất.

“Chuyện gì vậy?” Marina thất thanh, vội vã dùng trí lực che chắn hai đứa chống lại đám đất đá đổ sập từ trên trong lúc tôi đang bảo vệ Ella.

“Mình không biết!” Tôi đáp lại, chưa hết kinh hoàng, mắt căng ra nhìn xuyên làn khói sệt bụi. Số Tám chợt xuất hiện giữa phòng. Máu tuôn từ mạn sườn, mặt tái mét. “Bọn Mogadore!” Cậu hét lớn. “Chúng đang ở đây.”

## CHƯƠNG MƯỜI SÁU

Tôi đang nằm trên giường, tận tình thưởng thức thành quả chọn phòng và thả mình bên những chiếc gối êm ấm như thần tiên để sẵn trên giường. Đầu óc vừa lơ mơ được một lúc thì nghe tiếng căn hộ mở cửa ra, tiếng Số Chín rì rầm nói chuyện với ai đó. Tôi bật dậy cảnh giác, tim đập dồn. Khi ấy, tôi mới nhận ra đây là nhân viên trực cổng tòa nhà chuyển mấy rương đồ đạc lên phòng. Tôi nằm lại. Bernie Kosar liếm gang bàn chân nói nó đi kiếm chút thức ăn.

“Chút nữa tớ cũng qua đó với cậu.” Tôi đáp lời BK, mắt trừng nhìn trần nhà, hai tay kê sau gáy.

Trần nhà có một lớp hoa văn thanh mảnh. Mí mắt nặng dần. Tôi chợt nhận ra mình không còn nhìn trần nhà nữa. Tôi đang ở ngoài trời, tuyết đang rơi.

“Tập trung nào, John!” Tôi nghe tiếng gọi giật từ phía sau. Quay lại thì thấy chú Henri đang ôm một đồng dao bép, cái xéo lấp ló sau lưng thêm một mũi dao.

“Chú Henri, mình đang ở đâu đây?” Tôi thét lớn.

“Hồi nãy con bị trúng đầu phải không?” Chú Henri hỏi. Chú đang mặc quần jeans và áo khoác trắng, áo quần đều tơi tả và nhuốm máu. Sau lưng chú, không biết ở đâu, hắt ra một thứ ánh sáng

xanh, nhưng khi tôi cố nhìn cho rõ, vươn cổ đảo mắt xung quanh, thì chú Henri giận dữ: “Cố lên John! Làm gì mà cứ như mới tới đây lần đầu vậy? Chú cần cháu phải bắt đầu học cách tập trung tư tưởng. Ngay bây giờ.”

Trước khi tôi kịp phân trần, chú đã phóng ngay một mũi dao ghim thẳng vào mặt tôi, và phải đến giây cuối cùng tôi mới thoát trong gang tấc. Chú phóng luôn mũi thứ hai, thứ ba, và thứ tư. Tôi chặn rớt từng con một, nhưng chú còn cả một kho dao. Tôi ráng sức chống trả, nhưng càng lúc càng chật vật. Các mũi dao về sau càng lúc càng nhanh, phi vun vút.

“Chúng ta hồi nãy đang học chạy mà!” Tôi thét trả chú Henri, thân người

lách tránh hai mũi dao đang song phi.

Mũi dao tiếp chú phóng thật nhanh, đến mức dù gạt rơi tay cũng sót chảy máu. Chú thét: “Đâu phải lúc nào cũng ru rú trong Chicago, lơ lửng trên những tầng mây, nhớ chưa John!”

Mũi dao cắm tới, tôi chụp ngay cán rồi vút mạnh xuống sân tuyết trắng. Mảng tuyết xung quanh hóa đen kịt. Tôi chụp con dao tiếp và lại cắm xuống sân. “Nếu tìm thấy được nơi phù hợp, ta đã có một mái ấm thực sự rồi! Nhưng mình trước giờ đâu thực sự tìm tòi cho đáng hoàng. Bộ chú kết với thị trấn Paradise này hả? So với mọi nơi khác sao?”

“Chú đã cố hết sức rồi cháu ạ. Đây

là nơi Malcolm Goode từng ở! Cháu đã tìm thấy cái máy tính bảng rồi, nhưng cháu thậm chí cũng chẳng rờ đến nó!” Chú Henri la to đáp. Ánh sang xanh sau lưng chú chợt tắt, bóng đen trên nền tuyết trắng lan rộng dần; một lát sau, hai chú cháu đang bơi trên một vùng biển đen tối. Chú Henri rút ngọn đao trên lưng chém xả xuống. Hai bàn tay tôi ép sát vô hông cố sức lách tránh. Lưỡi đao bay lượn trong không trung, lướt sát người, hết đợt này lại ủa đợt tiếp, và tôi thấy sắp bị chém vào huyết mi tâm giữa trán. Mũi đao cách đích khoảng nửa thước, một bàn tay không lơ vờn ra bắt lấy. Là Setrákus Ra. Chỉ một động tác khéo léo, hắn đã nắm chặt cán đao, hoành ngang



vai rồi hạ xuống, chém tiếp vào tôi.

Khi mũi dao cắm ngập vào sọ, tôi nghe hấn la to: “Pizza nguội rồi kìa!”

Tôi ngồi bật dậy, hóa ra mình vẫn trên giường, trong tòa nhà Hancock. Người tôi ướt đầm mồ hôi, miệng thở hổn hển. Số Chín đang đứng ở cửa cầm đĩa đựng nguyên miếng pizza, miệng đầy thức ăn. Cậu ta vừa nhai vừa nói: “Thiệt chứ, ông bạn, ăn nóng mới ngon. Rồi còn luyện tập một chút trước khi hẹn hò với hai em gái nữa chứ.”

“Tôi vừa lại mơ thấy Setrákus Ra.” Tôi nói, giọng đều đều, lưỡi như dính lại. “Cả chú Henri nữa.”

Số Chín nuốt miếng bánh, một tay

quơ quơ trước mặt, tay kia giữ rịt miếng bánh: “Ô, vậy hả? Quên đi là vừa. Toàn mộng với mị. Tôi vẫn hay tự nhủ như vậy, và sự thật luôn thế.”

“Vậy cậu có biện pháp chính xác nào để mơ cho trúng không?” Tôi vội hỏi nhưng cậu ta đã ra khỏi phòng. Tôi tuột xuống giường và hấp tấp vấp ngay ở ngoài cửa. Tôi thấy Bernie Kosar đang hung hăng ‘xử’ miếng bít tết rã đông trên sàn bếp. Phần pizza của tôi đang bốc khói nghi ngút trên bàn. Đã lâu không mơ thấy chú Henri nên cố tình quên hình ảnh mơ quả không dễ. Vừa ăn pizza, tôi vừa nghĩ đến những ngọn phi đao trong mơ, cảnh trời tuyết, tình huống hai chú cháu cùng thét khi mũi đao kia cắm vào người

tôi. Chú có nhắc đến cái máy tính bảng, nhưng tôi vẫn thấy bất lực, không mày mò được gì hơn nên chỉ thỉnh thoảng liếc qua một chút. Trong thời gian qua, tôi quả ít ngó ngang tới nó vì vẫn chưa hết cơn tức do cái máy hình như không hoạt động. Tôi nhắc chiếc Hộp khởi ghế, mở nắp rồi lấy cái máy ra.

Màn hình vẫn một màu trắng xóa đáng ghét như mọi lần. Chỉ là một miếng kim loại vuông vẫn với một màn hình không hoạt động, trắng xóa, vô dụng. Không sao kích hoạt được máy. Tôi lật tới lật lui rồi kiểm tra mấy cổng truyền năng lượng và dữ liệu. Các cổng đều có hình tam giác, khác hẳn với những loại thường gặp trên thị trường.

“Số Chín ơi!” Tôi gọi lớn.

Từ phòng giám sát, cậu ta đáp:  
“Trong này nè!”

Tôi ngoạm một miếng pizza rồi vừa nhai vừa sang phòng Số Chín, tay cầm theo cái máy tính bảng. Số Chín đang ngồi trên ghế xoay có bánh xe, hai chân gác lên mặt bàn điều khiển dài thượt nằm giữa mấy cái màn hình. Phần lớn các màn hình đều phân làm bốn cảnh. Số Chín gõ bàn phím đặt trong lòng, các màn hình xoay chuyển. Không có gì đáng chú ý.

Số Chín nháy mắt: “Cậu muốn tôi ưu tiên kiểm tra cái gì đây?”

“Ừ, nhập giùm tôi một cái tên.

‘Sarah Hart’ đi.”

Số Chín giật mái tóc đen dài của mình. “Á... a, thật hả, cậu ngốc? Trung trình oanh liệt vậy hả? Chuyện nát đến thế này mà *cái tên đó* vẫn là ưu tiên một hả?”

“Đầu tôi chỉ nghĩ mấy cái tên này mà thôi.” Tôi đáp. “Cứ gõ đi.”

Số Chín nhập tên Sarah, nhưng tôi thất vọng khôn cùng vì chỉ hiện các thông tin vớ vẩn đại loại như thành tích học tập. Tôi bắt cậu ta tra tiếp các tên khác như khu ‘Paradise, Ohio’, ‘Sam Goode’ và ‘Henri Smith’. Các thông tin tìm được tôi đều đã biết: ngôi trường trung học bị tiêu hủy, hoạt động khủng bố nội địa,

phần thưởng cho ai cung cấp thông tin liên quan đến hoặc tự tay bắt giữ lấy thủ phạm. Tôi chìa cái máy tính bảng cho Số Chín: “Nghe nè, Số Chín. Cậu giúp tôi cái này đi.” Tôi kể cậu ta nghe toàn bộ giấc mơ, về lời nhắn của chú Henri với cái máy tính.

“Cậu ngốc, ầm đầu cũng vừa vừa.” Số Chín nói. “Giấc mơ của cậu toàn chuyện riêng tư. Lại bảo tôi vọc cái máy này nữa. Lỡ hư hao gì rồi sao?”

“Cậu tha hồ mà quậy!” Tôi thở dài.

Cậu ta lật xấp ngửa cái máy tính rồi lấy tay dò từng phân một trên màn hình. Sau đó kiểm tra qua mấy cổng truyền dữ liệu. Số Chín tắc lưỡi: “Tôi

ngữ là...” Nói chưa dứt, cậu ta trượt chiếc ghế xoay mòng, rồi đi đến góc phòng chất cao những chiếc hộp màu nâu đã khai mở đặt trên một cái kệ. Số Chín thò tay vào cái hộp phía trên nói: “Tôi đã biểu mang mấy cái hộp này từ kho lên đây hết rồi. Mấy thứ này là gửi đến chú Sandor. Tôi muốn coi trong đó có gì giúp liên tưởng mấy món này với nhau...” Cậu ta gạt hai chiếc hộp đầu sang bên rồi giật mạnh cái hộp thứ ba ra khỏi kệ. Cậu ta mở nắp, lấy hai cái máy tính xách tay mới toanh và thét to: “Trúng mánh!” Số Chín bật đứng dậy, vẻ đắc thắng, tay giơ một sợi dây đen dày. Một đầu dây, thực kinh ngạc, là đầu cắm hình tam giác – thoáng nhìn thì y hệt với

cổng dữ liệu trên máy tính bảng của tôi.

“*Cái đó ở đâu ra vậy?*”

“Tôi không biết. Chú Sandor mang theo từ Lorien đến đây đây. Trước đây tôi cũng không có dịp nhìn thấy mấy món này, chứ đừng nói là sử dụng chúng. Tôi đã mấy lần lân la đến nhưng chú Sandor cứ khư khư giữ riết, không cho đụng vô, vì vậy không đi tới đâu. Nhưng cũng đôi lúc tôi lén được chút xíu. So với thiết bị trên trái đất, mấy món này khác biệt ra sao, tôi cũng không rành, vì thế lần này không chắc ăn lắm.”

Cậu ta lấy sợi dây dữ liệu, so đầu cắm hình tam giác với cổng dữ liệu trên cái máy của tôi. Hai đĩa nín thở khi Số



Chín cắm dây vào cổng. Vừa khớp, hai tên thở phào. Chậm rãi, cậu ta cắm đầu kia vào ổ cắm USB của cái máy vi tính cần nhất. Một làn đèn hiện ngang trên màn hình máy tính bảng, vài giây sau hiện lên bản đồ Địa Cầu. Lần lượt, bảy điểm xanh nhấp nháy xuất hiện: hai khu vực Chicago, bốn ở khu vực Ấn Độ hay Trung Hoa, một hình như ở khu vực Jamaica.

“Ui...I, bạn thân mến.” Số Chín thốt lên rồi nín bặt một chút. “Tôi nghĩ tội mình đó. *Toàn bộ máy đưa tội mình.*”

“Woa, cậu đúng. Vị trí của tội mình, *tất cả* tội mình.” Tôi thì thảo. “Vậy mình không cần phải dùng thiết bị đại vũ trụ nữa rồi.”

“Khoan đã, sao có tới bảy chấm, tụi mình còn lại có sáu mạng mà.” Số Chín dăm chiêu cau mày.

Tôi ngả người ra sau thoải mái: “Chẳng phải tôi đã kể cậu là còn một con tàu nữa sao?”

“Ồ, hả, vậy thì đúng rồi.” Cậu ta đáp vẻ như một cậu học sinh ham hiểu biết vừa được giải đáp thắc mắc.

“Ừ, tôi biết trên đó có một em bé còn nằm ngửa. Con tàu này có lẽ cũng đáp xuống Địa Cầu! Như thế *điều đó* có nghĩa là...”

“Setrákus Ra phải đương đầu với bảy người chúng ta, không phải là sáu.” Số Chín ngắt lời tôi. “Càng đông càng

vui!”

Trong lúc hai đứa đang mải thảo luận tình huống mới này, một ô vuông nhỏ xuất hiện ở góc phải màn hình máy tính bảng với hình tam giác lọt bên trong. Tôi chạm vào hình tam giác thì hai chấm xanh hiện trên bản đồ. Một khu vực Tây Nam nước Mỹ, một ở khu vực Bắc Phi, có lẽ là Ai Cập.

“Câu thử nghĩ coi, hai cái này là gì vậy?” Tôi đặt câu hỏi. “Có phải là bom nguyên tử? Bom của bọn Mog? Khốn kiếp, cậu có nghĩ là tụi nó dám cho nổ tung Địa Cầu không?”

Số Chín vỗ nhẹ lưng tôi: “Không đâu. Cậu nghĩ lại đi. Bản đồ này là dành

cho ưm... tụi mình. Còn bom của bọn Mog thì thuộc loại khác. Tôi nghĩ đây là *phi thuyền* của chúng ta, cậu ngốc à.”

Tôi không thốt nên lời. Việc này có ý nghĩa vô cùng to lớn. Nếu thực sự là vậy, những mơ ước kỳ diệu tôi từng ấp ủ sẽ có khả năng thành hiện thực. Tiêu diệt xong Setrákus Ra, Địa Cầu sẽ được giải cứu, chúng tôi sẽ thực sự được về nhà – về lại Lorien. Chúng tôi sẽ góp sức mang lại sự sống cho hành tinh này. *Chúng tôi có thể về nhà.* Tôi chợt thèm đến bất lực, muốn biết chính xác vị trí điểm sáng ở khu vực Tây Nam, địa điểm gần chúng tôi nhất. “Đây là đâu vậy?” Chỉ tay vào điểm sáng tôi hỏi Số Chín.

Số Chín tra bản đồ trên một màn

hình lớn rồi đáp: “Điểm sáng phía tây thuộc khu vực New Mexico, còn điểm kia là khu vực Ai Cập.”

Vừa nghe chữ ‘phía tây’, tôi chợt nhớ lời tiết lộ cuối cùng của Đặc cảnh Walker. Lập tức tôi quyết định luôn: “Tôi mình cần đến đó. New Mexico.”

## CHƯƠNG MƯỜI BẢY

Số Tám vừa lóe hiện trong gian động, máu tuôn trào, tôi lập tức lao tới bên cậu, chặn tay lên vết thương. Máu rịn qua các ngón tay, chảy xuống khuỷu tay, và một tiếng nổ nữa rung chuyển hang động. Cả hai ngã xuống đất. Số Tám thì thào: “Tôi xin lỗi. Lỗi ở tôi.”

“Suyt! Để tôi trị thương cho cậu. Đây là Biệt Năng của tôi. Cậu thả lỏng một giây nào.” Luồng lực băng lãnh từ ngón tay tôi truyền sang mạn sườn Số Tám và Số Tám tức khắc còng người vì đau. Những tiếng nổ nối tiếp không dứt; mỗi lần âm thanh rền lên, Số Tám lại chớp mắt. Tôi chăm chú vào đôi mắt ấy, thầm mong hia chúng tôi được ở mãi bên

nhau. “Không sao đâu. Có Số Sáu ở đây rồi. Cô ấy dư sức giải quyết. Tội mình *nhất định sẽ* ổn thôi.” Tôi thấy giọng mình đầy xác quyết, đủ sức thuyết phục cả hai đứa.

“Có lẽ đây là giờ phút cuối cùng của tôi, có lẽ bức vẽ đã bắt đầu ứng nghiệm rồi.” Số Tám lên tiếng.

Tôi ấn tay mạnh thêm, cuối cùng vết thương bắt đầu khép lại. Tôi lắc đầu, quyết liệt phủ nhận: “Không, không đâu.”

Qua đồng hồ nát hỗn loạn, tôi thấy Số Sáu đang đẩy bé Ella và chú Crayton ra sau một đồng đá to. Cô nhìn qua Số Tám và tôi, và tôi cảm thấy tức khắc hai đứa được nhắc bổng bay qua cùng mọi

người. Khi đặt hai chúng tôi xuống, Số Sáu nói: “Mọi người nấp kín ở đây, tôi sẽ tàng hình ra ngoài kiểm tra tình hình. Marina, trị thương cho cậu ấy nhé.” Cô ta nháy mắt với tôi. Lời Số Sáu nhắc nhở khiến tôi nhớ: chúng tôi sẽ thoát hiểm nếu mọi người biết rõ cách tận dụng những Biệt Năng riêng mình. Cách duy nhất để sống sót là mọi người phải chung vai sát cánh.

“Mình đang cố đây.” Tôi chưa dứt câu, cô bạn đã biến mất. Phía dưới hai bàn tay tôi, hai lá phổi của Số Tám chập vật tiếp thu lực từ Biệt Năng của tôi mang lại, khuôn mặt tái xám dần. Tôi như cảm nhận thấy toàn cơ thể các cơ quan bên trong Số Tám đang biến chuyển,



muốn kháng lại luồng lực tôi đang truyền. Không thể vậy được! Không được! Vết thương càng lúc càng nặng, ngoài dự liệu của tôi. Hay Biệt Năng tôi đã bị suy giảm. Khả năng này không thể xảy ra được. Tôi bắt đầu hoảng loạn, cố đè nén cảm giác buồn nôn nhộn nhạo từ trong bao tử. Tôi cần tập trung vào Số Tám không để đầu óc bị nhiễu vì hoàn cảnh xung quanh.

Tôi nghe tiếng súng nổ, tiếng la hét từ xa vọng lại của bọn Mogadore. Tôi chỉ có thể đoán định hành động của Số Sáu nơi tuyến đầu đó. Khi cần, cô ấy là một chiến binh hung bạo, không hề nương tay và lợi hại ngoài sức tưởng tượng đối với kẻ thù của cô – của mọi

người cúng tôi.

“Số Tám sao rồi?” Chú Crayton hỏi, nghiêng mình nhìn Số Tám rồi liếc nhanh từ vết thương sang vẻ mặt kinh hoàng của tôi – vài lần như vậy.

Bé Ella nắm chặt tay Số Tám, cố bắt cậu ta phải tập trung vào mình: “Không sao đâu anh. Đau chút ít thôi, rồi vết thương sẽ lành. Tin em đi.” Những lời trấn an của em tỏ ra tác động đến Số Tám, cậu ta cố gạt đầu qua nét mặt méo xệch vì đau.

Một tiếng sầm vang lên trên đầu, trên trần động chi chít vết rạn nứt chạy loằng ngoằng bốn phía như vó câu. Mái vòm đột nhiên biến thành một mảng tranh

với vô số miếng lấp ghép nhỏ, chực chờ rơi xuống. Thành linh, tảng đá đầu tiên đã tách ra – to bằng chiếc xe hơi - rơi xuống ngay chỗ mấy chú cháu. Tôi không muốn ngưng truyền lực trị thương, nhưng đành phải rút tay khỏi sườn Số Tám để dồn lực gạt tảng đá kia. Khi bàn tay đặt lại lên vết thương, cứ như tôi bắt đầu lại quá trình trị liệu từ số không. Tôi cố nhớ lại những chi tiết trong bức vẽ trên vách động để gạn lọc những tình tiết lạc quan nhất. Phải, theo bức tranh, Số Tám phải chết, nhưng không phải tại nơi này.

“Chiếc Hộp của chị Marina đâu rồi?” Bé Ella hỏi. “Mình có thể tìm trong đó xem có món nào trị thương cho anh Số Tám được không?”

Chú Crayton bật dậy đáp: “Cả hai chiếc Hộp đang nằm phía bên kia hang động. Để chú đi.”

“Ba, đừng!” Bé Ella nắm lấy cổ tay chú, nhưng chú Crayton đã vọt đi. Tôi nhìn theo, bất lực. Vách trần tiếp tục vỡ, tuôn xuống hòa cùng tiếng bé Ella gọi, xin chú Crayton quay lại, chờ Số Sáu. Suy nghĩ của tôi lập tức tăng tốc. Số Sáu đang một mình chống lại cả ‘bầy’ Mog, nhưng tôi hiểu mình phải gạt hết những chuyện này ra khỏi đầu để tập trung trị liệu cho Số Tám. Tôi cảm nhận cơ thể cậu ta đang phải gánh chịu cơn đau đớn tổn hại nghiêm trọng mà hình như tôi không khả năng trị lành ngay tức thời. Tôi nhắm nghiền mắt, muốn Số Tám

cảm nhận lực từ Ấn Truyền Thừa nơi tôi. Chợt vết thương lại bung ra như trước, như lúc tôi chưa vận lực trị liệu.

“Ella!” Tôi nhìn bé, nước mắt lưng tròng. “Không công hiệu rồi! Chị đã hết cách!”

Giọng bé Ella rất dứt khoát: “Chị Marina, mình rất cần anh ấy. Chị cố tập trung đi. Chị làm được mà.”

Tôi nín thở khi thấy chú Crayton lách tránh một tảng đá lởm chởm. “Số Tám, cố lên! Tôi có biện pháp này! Cậu sẽ đỡ ngay thôi.” Tôi nói vội khi thấy cậu ta nhắm mắt lại. Bỏ ra ngoài tai mọi tiếng ồn của trận chiến dữ dội đang diễn ra, tôi gạt đi những hốt hoảng đang dấy

lên trong lòng, cố gắng tâm tâm niệm niệm: *Mình đủ khả năng trị liệu cho Số Tám. Mình nhất định sẽ chữa cho cậu ấy. Số Sáu sẽ giải quyết gọn bọn Mog. Mọi người còn chung một sứ mệnh, bây giờ chưa phải lúc để tuyệt vọng.* Tôi ngồi thẳng dậy, hơi thở chậm lấy lại nhịp bình thường và một cầu băng tuyết nhỏ hình như đang hình thành giữa hai xương bả vai. Quả cầu băng chuyển động nhanh xuống sống lưng rồi lan ra các ngón tay. Lực truyền mạnh như muốn giúi tôi ngã xuống, nhưng tôi kiên trì không dời tay khỏi vết thương. Tay tôi đang cảm nhận một sức sống trỗi dậy trong người Số Tám, tim cũng đập dồn dập – như muốn vỡ tung lồng ngực. Rồi Số Tám mở mắt

ra.

“Thành công rồi!” Ella hét lên.

Cả người tôi thốt choáng váng. Tôi lão đảo muốn ngã nhưng ráng kìm chân đứng thẳng trong giờ phút vết thương Số Tám đang liền miệng. Những dẻ xương sườn gãy vỡ giờ đang lành lặn lại dưới hai bàn tay tôi. Vài giây sau, tôi mới dám ngồi xuống. Kiệt sức đến mức tôi chỉ biết ngồi thừ ra với đôi mắt mở to. Nhìn Số Tám ngồi dậy, tôi hít một hơi thật sâu. Cậu ta sờ nắn vết thương, dẻ sườn - lúc này đã lành không còn một dấu vết thương tật – rồi đưa tay đỡ lấy tôi.

“Chưa bao giờ tôi có được cảm nhận *nào* như thế cả.” Số Tám nói với

tôi, mắt chưa tan hết nỗi hoài nghi. “Tôi không biết phải nói sao để cảm ơn cậu nữa.” Tôi đang định mở miệng thì Số Sáu chợt xuất hiện.

Cô cầm trên tay một khẩu pháo cá nhân của bọn Mog. Mặt đầy bụi đen. Miệng hệt hơi nhưng vẫn nắm thế chủ động: “Tôi vừa đẩy lui bọn chúng xong, nhưng tôi cần ai đó giúp đỡ.”

Số Tám lão đảo đứng dậy: “Được rồi.”

“Tôi đang tính nhờ Marina một tay.” Số Sáu nói ngay sau khi đánh giá tình hình và phát hiện rằng Số Tám hiện không đủ khả năng chiến đấu. Được sát cánh cùng Số Sáu, tôi hãnh diện lắm,



nhưng sức lực của tôi đang suy giảm, chân đứng còn chưa vững. “Chú Crayton đâu rồi?” Số Sáu nhìn quanh hỏi vội.

Vì mãi tập trung trị thương cho Số Tám, tôi quên bẵng chú ấy. Quay phắt lại, tôi vừa kịp thấy chú đang vật lộn được hai chiếc Hộp ra khỏi đồng đồ nát. Chú cầm hai chiếc Hộp lên, dậm bước về phía chúng tôi. Số Sáu chưa kịp đỡ lấy thì lại một tiếng nổ lớn xé toang mảng trần còn lại. Những tảng đá lớn trắng như tuyết trút xuống đầu chúng tôi, nối tiếp là hàng tràng đạn bay tới tấp. Số Tám chắn người che bé Ella, dùng trí lực xua gạt những tảng đá cùng những tràng đạn. Số Sáu dùng khẩu pháo cá nhân nhắm khoảng trời vừa hiện ra để bóp cò. Thêm

một tiếng nổ vang lên đỉnh đầu và chỉ vài giây sau xuất hiện một con tàu vũ trụ màu bạc giống chiếc tôi đã phát hiện dưới lòng hồ đang đâm sâu vào ngọn núi đang vỡ vụn phía trên chúng tôi. Một gã Mogadore đang điên cuồng tìm cách thoát thân khỏi phòng lái. Khi hắn phá được một lỗ thủng trên khoang lái, tôi đã đứng dậy được và dùng trí lực đem hai khối đá lớn ép tan hắn, không cho kịp thoát. Một đám tro bụi bông bành phủ khắp mặt đất.

Một chiếc hỏa tiễn phóng vào hang, nổ tung bức vách sát chú Crayton. Bức họa cách đây không lâu còn khiến chúng tôi bàng hoàng giờ đã thành tro. Chú Crayton bị sức ép bắn tung rơi vào

giữa hang, rớt ngay hòn đá Ánh Sáng Lorien, hai chiếc Hộp trượt dài trên sàn. Chú nằm yên bất động. Tôi sững người – mọi chuyện diễn ra quá nhanh.

“Ba ơi!” Bé Ella gào lên.

Bất chấp các bức vách đã sạt đổ xung quanh, tôi cùng bé Ella lao tới bên chú. Bé đỡ một bên tay, tôi khom người đỡ thân người, nhắm mắt lại, cố tìm mạch sống trong cơ thể chú – dù một tia sự sống cũng có thể chữa được, nhưng chẳng còn gì.

“Chị cứu ba em đi!” Bé Ella kêu gào van xin tôi, khuôn mặt bé bồng méo xệch vì đau đớn. “Chị Marina, em van chị, chị làm được mà! Chị cứu được ba

mà!”

“Chị đang cố đây em.” Nhưng lời tôi thốt ra chỉ là những tiếng thồn thức. Chú đã chết. Cêpan của bé đã chết.

“Chị tập trung toàn lực như hồi nãy chữa trị cho anh Số Tám đó. Thêm lần nữa đi chị, chị đủ sức mà!” Ella như phát rồ, vỗ mạnh vào đầu chú Crayton, vuốt ve mãi bàn tay chú.

Qua khóe mắt, tôi thấy Số Sáu hướng nòng súng về phía ba chú cháu rồi bắn lên trời. Số Tám dịch chuyển tức thời đến bên tôi, nghiêng người nói nhanh: “Cậu trị được mà. Cố lên, Marina.”

Tôi bật khóc. Tôi không có khả

năng. Tôi biết mạch sống đã hết, biết bầu vú vào đâu mà chữa. Tuy nhiên, tôi vẫn cố một lần, hai lần, ba lần... triệu hồi Biệt Năng, cố ép chúng phát ra. Nhưng chú Crayton đã chết, không còn mạch sống nên Ấn Truyền Thừa không thể níu giữ, không cảm nhận được. Khoang ngực và bụng của chú bị nổ banh, tôi lùa bàn tay vào cảm nhận từng mảnh xương vụn. Bé Ella ra đứng sau, tì lên vai, tiếp sức đẩy tay tôi vào cơ thể chú.

Số Sáu ngưng bắn và nắm chặt vai tôi. Cô nhìn vào mắt tôi. Tôi khẽ lắc đầu.

Ella quì sụp xuống, khóc thốn thức. Bé bò choàng qua người chú, thì thầm vào tai: “Ba đợi chị Marina chữa nhé. Đừng bỏ con, ba ơi! Ba ơi, đừng!” Bé

ngẩng đầu nhìn tôi, nước mắt tràn đầm hai gò má, giọng đầy giận dữ. “Chị Marina, chị hồi nãy không cố cứu ba. Tại sao chị lại vậy?”

Tôi lấy vai quạt nước mắt: “Chị đã cố sức, em ạ. Vì mạch sống của chú đã đứt đoạn, chị không thể chữa trị được. Ba em đã chết trước đó rồi. Chị xin lỗi em.” Tôi nhón gót ngồi xuống, tay không nở rời cơ thể chú.

Một quả hỏa tiễn phóng trúng bức vách đằng xa, tách bức vách khỏi ngọn núi. Khi nãy, lúc chúng tôi đi lên, ngay phía sau lỗ hổng kia là một vực sâu hai ngàn bộ. Gió rét rít từng cơn quất điên cuồng. Số Tám quay sang Số Sáu: “Đưa tôi khẩu súng. Tôi quay lại ngay thôi.”

Số Sáu lưỡng lự một chút rồi đưa ra. Số Tám biến mất, thấp thoáng chạy dọc mép vực lở, rồi lại nhảy tránh khi những tảng đá đang di chuyển, thậm chí khi cậu đang phóng người bay qua vẫn nghe tiếng súng bắn. Tức thời, hai chiếc tàu vũ trụ màu bạc của bọn Mog nổ tung thành hai khối cầu lửa.

Tôi vẫn không ngừng tay chữa trị chú Crayton, nhưng Số Sáu thét bên tai: “Ngừng tay đi, chú đi rồi.” Tôi nhìn lại chú Crayton: vẫn khuôn mặt xương xẩu, vẫn đôi lông mày rậm như lần đầu tiên gặp tôi tại quán cà phê ở Tây Ban Nha. Khi ấy tôi còn ngỡ là kẻ thù tệ nhất đã đến. Ai ngờ chú đã cứu mạng tôi. Tôi đuổi tay cố vớt vát lần cuối, nhưng Số

Sáu kéo sát rồi ôm xiết người tôi. Nước mắt cô thấm lên vai, miệng chạm vành tai tôi thì thào: “Tội mình đã lặn lội rồi.”

Vẫn đang nức nở, bé Ella vươn người nắm bàn tay trái của chú, hôn lên tay rồi ép sát vào ngực. “Ba ơi, con thương ba.”

Tôi lặp lại: “Chị xin lỗi em, nhiều lắm.”

Bé ngẩng nhìn tôi định nói, nhưng thốt không thành tiếng. Khẽ khàng, bé xếp hai tay chú đặt lên ngực, vỗ nhẹ thêm một cái rồi đứng dậy. Số Tám đã trở lại bên cạnh chúng tôi trả súng lại cho Số Sáu. Một cơn gió buốt ào ạt quạt vào chúng tôi, lật mở một bên áo khoác của



chú. Cả bốn đứa thấy lộ một cái phong bì trắng. Bên ngoài viết hai chữ: Gửi Ella.

Số Sáu nhanh tay chụp lấy đưa cho bé. “Ella, em nghe chị nè. Chị biết em không muốn để ba lại một mình nơi này. Anh chị đây cũng vậy. Nhưng giờ nếu ta không đi ngay, chúng ta sẽ phải chết. Em cũng biết điều ba Crayton muốn chúng ta phải tận dụng mọi điều kiện để tiếp tục sống và chiến đấu, phải không?” Bé Ella gật đầu. Số Sáu quay sang Số Tám: “Rồi đó, giờ làm sao chúng ta có thể dịch chuyển tức thời thoát khỏi cảnh địa ngục này? Ngọn núi đã tan nát thế này không biết có ảnh hưởng gì không?”

“Ella. Em cầm chiếc Hộp giúp anh. Marina, mang chiếc Hộp của mình.”

Số Tám nói rồi dẫn chúng tôi đến bên hòn đá phát xạ Ánh Sáng Lorien màu xanh. “Tôi nghĩ rất có khả năng sẽ không ảnh hưởng.”

Số Tám nắm tay bé Ella và tôi. Số Sáu choàng tay qua cùi chỏ kia của tôi. Tôi nhìn các mảnh vách động thuật chuyện cả quá khứ lẫn tương lai của chúng tôi. Tôi nghĩ đến bao con người Lorien đã từng ở nơi này trước khi chúng tôi đặt chân tới đây. Thật buồn khi chúng tôi là những kẻ cuối cùng được tận mắt nhìn cảnh vật kia. Nhưng còn đó cả một trách nhiệm mà vị Lorien cuối cùng kia truyền trao cho chúng tôi. Nhìn lại chú Crayton lần cuối, tôi thầm cảm ơn những điều chú mang lại cho tôi.

“Được rồi, chúng ta đi thôi.” Số Tám nói. Mọi vật lập tức tối sầm.

## CHƯƠNG MƯỜI TÁM

Bất chợt Số Chín nhô lên mép ghế: “Woa..., coi nè Số Bốn! Di chuyển rồi nè!

“Ai vậy?” Tôi giằng chiếc máy tính bảng khỏi tay cậu ta. Những chấm xanh chỉ vị trí đã chuyển động. Không phải tất cả. Chấm xanh thuộc khu vực Jamaica cũng như hai chấm thuộc khu vực Chicago vẫn giữ nguyên. Nhưng có ba chấm bay đến khu vực bờ biển Châu Phi, một chấm chuyển động ở khu vực New Mexico. Tôi thả lỏng người khi thấy vẫn còn đủ bảy chấm xanh, nhưng thật kỳ lạ, khả năng nào mà họ di chuyển nhanh đến thế? “Làm sao mà *chạy nhanh*

đến thế?”

“Tôi không biết nữa.” Số Chín đáp. “Cứ như là vận dụng thuật dịch chuyển tức thời, hay đi tắt trong không gian. Có lẽ nhờ họ phát hiện một cổng không gian hay cái gì đại loại.”

Tôi lắc đầu gạt bỏ ý kiến này: “Chú Henri không thừa nhận có cổng không gian.”

“Ồ, chẳng phải theo quan điểm *một số người*, làm gì có sinh vật thông minh nào khác trong vũ trụ này! Thực tế, ta vẫn thấy *vô số* đó.”

Cậu ta nói đúng. Có lẽ chú Henri đã nhầm lẫn. “Một Chiến Binh Tinh Nhuệ đang ở New Mexico nè Số Chín.

Gần địa điểm con tàu, như ý kiến của cậu. Sự việc không ngẫu nhiên một cách lạ lùng thế đâu. Cậu nghĩ ra những thành viên kia đang định làm gì không?”

“Trời đất, đừng vậy chứ. Đã đâu *đến lúc* dùng đến nó! Ta còn khối việc phải giải quyết rồi mới rời Địa Cầu được.”

Tôi chăm chú nhìn chằm sảng nhấp nháy ở khu vực New Mexico rồi ô hình tam giác xanh lá, một lần nữa hiện ra nơi cất giữ những con tàu của Lorien. Không phải vô cớ chằm sảng này tình cờ di chuyển đến gần khu vực kia đến thế. Kết hợp thêm thông tin Sarah đang ở phía tây, vậy có thể đây là Sam, và tôi dám quả quyết điều này.

“Tôi nói chuyện nghiêm túc, nè Số Chín. Tụi mình cũng theo hướng này mà đi. New Mexico. Đi ngay đi. Với những gì chúng ta đã thấy, tất cả đều hướng tới điểm này, và ta phải đi ngay đến đó.” Tôi chạy ào khỏi phòng, đóng sập chiếc Hộp, kéo ra cửa. “BK đâu rồi?” Tôi gọi to, Bernie Kosar lon ton chạy lại, miệng vẫn gặm miếng xương bít tết.

Số Chín bám theo. “Cậu ngốc. Groom cái đã. Bình tĩnh. Bình tĩnh. Tụi mình *nhất định không* leo lên máy bay đáp đến New Mexico! *Nhất* là qua cảnh vừa mới thấy. Máy vị kia đang dùng thuật dịch chuyển tức thời chạy tứ tung. Tụi mình chưa ra đến thang cuốn, mấy ông bà đã vọt đến Nam Cực! Còn không

thì cũng đã tới Úc. Còn nhiều điều mình chưa rõ lắm. Tụi mình đâu đã chắc đó là phi thuyền của phe ta. Nhỡ như lại một cái bẫy nữa?” Số Chín đã vượt trước, chặn cánh cửa, hai tay khoanh trước ngực. Tôi biết mình trông chẳng khác gì một tên điên đang cơn hoảng loạn, đâm thùm thụp vào nút thang máy, vờ như không thấy Số Chín đang đứng trước mặt vô hiệu hóa mọi nỗ lực.

Những từ ngữ lộn xộn tuôn ra từ miệng tôi. “Bằng mọi giá, ta phải tới đó. Dù đến đó mà họ đã đi mất cũng được. New Mexico *luôn* là đích duy nhất ta phải tới.” Tôi tuyệt vọng, không thể thuyết phục cậu ta cùng tôi đáp máy bay đến đó. “Tụi mình cầm theo mấy khẩu



súng của cậu là được chứ gì!” Đầu óc càng quay cuồng. Tôi bật lao vào phòng luyện tập, lao đến chỗ trữ đạn. Đang lao qua mấy tấm thảm đến ngăn đựng đạn, chợt tôi nghe tiếng xoảng trên đầu. Số Chín thả người từ trên xuống cạnh tôi, chắn trước mặt, hai tay giơ lên đầu hàng.

“Trời ơi! Từ từ, ông thần! Thở cái đã.” Cậu ta vừa nói, hai tay vẫn giơ cao chịu thua. “*Tôi* thấy mình cũng nên đi đến thị trấn Paradise.”

“Bộ cậu giỡn mặt tôi đó hả? *Giờ này* mà còn muốn tới thị trấn Paradise?” Tôi muốn giết tươi cái tên đáng ghét này quá.

“Khi này tôi phải nghĩ điên cả đầu

trong lúc cậu còn say ngủ. Ta cần phải quay lại địa điểm cậu tìm thấy cái máy tính bảng này. Cậu từng nói ở đó còn cả mớ tài liệu, đó là chưa kể đến cả một bộ xương với mấy tấm bản đồ. Tôi nghĩ chúng ta còn thiếu một thứ, chìa khóa để đánh bại Setrákus Ra.”

“Cậu cóc hiểu gì cả.” Tôi vừa nói vừa gạt Sổ Chín qua bên để bước tới. “Chuyện tình lại diễn ra *lần thứ hai* tại phía tây. Cậu có xe hơi không?”

Cậu ta xô mạnh vào lưng khiến tôi suýt té, nhưng may tôi gượng lại kịp. Tôi đứng nguyên, không thềm quay lại, giận điên khi nghe câu trả lời: “Tôi có xe hơi đấy, *nhưng* ta sẽ đi đến Paradise trước. Chúng ta phải tìm ra vật quan trọng kia

giúp chúng ta trong cuộc chiến này.”

“Đừng hòng.” Tôi quay lại cúi hẳn một cái, và trước khi kịp tỉnh trí, cánh tay hai đứa đã xiết chặt đầu nhau. Số Chín từ dưới đá thốc vào chân tôi khiến tôi ngã vật ra.

Bernie Kosar sửa ăng ẳng, bảo hai đứa tôi ngưng tay.

“Bình tĩnh nào, BK.” Số Chín nói, tay vẫy vẫy với cu cậu. “Thì cứ coi đây là một cử dợt nhẹ trước khi đi Ohio đi.”

“Phải đấy. Giờ ngon thì nhào vô dợt.” Tôi để cơn giận trào ra, bật người dậy. “Học được bao nhiêu xô ra hết đi.”

Số Chín vung tay đâm thẳng vào mặt tôi, tôi ngã người tránh nhưng không

kịp thoát cú bồi móc bằng tay phải tiếp theo. Mạn sườn như bị chày nện mạnh, tôi ôm bụng khuyu xuống, bị nhồi tiếp một cú đá ngang vào ức, ngã dài dưới sàn.

“Cố lên, em trai!” Số Chín cúi xuống hét vào mặt tôi. “Đứng dậy đi, sao không đứng lên mà đánh tiếp? Bộ cậu nghĩ cứ lao đầu vào cái sa mạc đó, đụng thằng Mog nào là quất sùm cái một hả? Nhưng tôi đây, cậu qua mặt còn không nổi!”

Tôi bật dậy và tung một cú đấm thẳng vào bụng khiến Số Chín sựng lại ngõ ngang, người cong gập lại, tôi lập tức lên gối vào miệng cậu ta.

“*Đây* là điều tôi muốn nói nè, Số Bốn!” Máu bật tóe trên đôi môi dập, nhưng Số Chín bật cười rạng rỡ với tôi. Hai đứa vờn nhau, di chuyển theo vòng tròn. “Cho cậu biết điều này: vì thấy cậu có biểu hiện muốn rút lui có trật tự, tôi với cậu cùng cược một ván. Nếu cậu thắng tôi, ta đi New Mexico. Ngay tức thì. Tôi để cho cậu lái đàng hoàng. Nhưng nếu tôi thắng, ta sẽ nán lại nơi này ít giờ nữa, mày mò cho ra vấn đề, lên kế hoạch kỹ lưỡng *đàng hoàng*. Sau đó, mình quay lại thị trấn Paradise chui lại vào cái giếng kia.”

“Rồi cứ đem *thằng này* ra mà gọi *thằng hèn*.” Tôi đáp.

Hai đứa tiếp tục lòng vòng vờn

nhau rồi tung đòn. Nghe tiếng xương sườn Số Chín bị gãy dưới đòn chỏ phải, tôi lập tức quay người lật tiếp một chỏ trái. Nhưng Số Chín đã phang một đá vào đầu gối trái, xé rách lớp sụn, một cơn đau lập tức xuyên thấu chân tôi. Tuy phải xuống tấn khắp khiễng, tôi cố tiếp tục tấn công. Nhưng vì tôi không thể di chuyển, Số Chín đã tận dụng cơ hội trời cho này: nhảy vọt ra sau tôi, đá tạt chéo lên chân phải. Đầu tôi đập mạnh xuống sàn và mọi thứ chợt tối sầm đi. Khi tôi tỉnh lại, Số Chín đang để tay tôi ôm đầu gối cậu ta. Cuộc cá cược đã tàn. Đành phải quên đi giấc mộng tiến về hướng tây tìm Chiến Binh Tinh Nhuệ kia.

“Để tôi lấy hòn đá trị thương.” Số

Chín mở lời rồi chậm rãi đứng dậy. Mắt tôi nhòe đi, thấy cậu ta chỉ còn là một chiếc bóng lơ mờ đang đỡ hông bước khỏi phòng. Bernie Kosar rên ăng ẳng.

“Cậu có biết đang giờ trò cà chớn trước mặt tôi không?” Tôi gào với theo. “Cậu không thể quyết định đơn giản trước tình thế này: một thành viên chúng ta ở New Mexico có thể đang chết mòn chết mòn, thế mà chúng ta lại nhẩn tâm phớt tỉnh.”

Giọng Sổ Chín vang khắp căn hộ: “Chúng ta đã chọn nghiệp lính chiến, John. Người lính phải da ngựa bọc thây. Chúng ta được đưa đến nơi này để đào tạo thành chiến binh thực thụ, tương lai chúng ta phải có người ngã xuống. Chiến

tranh là vậy.”

Tôi chậm chạp dùng cái chân lành lò cò vào phòng khách. Qua cửa sổ, cảnh chiều tà hiện lên rực rỡ. BK ngồi trên sàn, đang đón vạt nắng cuối của ngày, đưa mắt nhìn tôi. Cu cậu van nài hai thằng cùng ngồi xuống bình tĩnh bàn kế hoạch sắp tới.

Số Chín vào phòng, tay đang áp hòn đá trị thương vào mạn sườn. Cậu ta thấy hòn đá và tôi vội áp ngay vào đầu gối. Qua cơn đau xé buốt, tôi cảm nhận lớp sụn đang dần phục hồi và chỉ ít phút sau, cơn đau đã tan biến. Tôi chống tay vào khung cửa sổ nói: “Nếu không đi New Mexico, vậy cùng nhau đi gặp Setrákus Ra. Ngay bây giờ. Cậu và tôi.



Nếu may mắn hai đứa diệt được hẳn, bọn Mog còn lại cũng sớm tàn đời. Như thế chúng ta phải giải cứu được *hai* thế giới.”

Số Chín ngồi xuống sa lông da rồi gác chân lên cái bàn kính. Cậu thở dài rồi nhắm mắt lại. “Xin lỗi John về điều này nhé: Setrákus Ra nếu có chết đi, bọn Mog cũng không đầu hàng. Cũng như ta vậy, Pittacus Lore đã hy sinh, nhưng chúng ta vẫn tiếp tục cuộc chiến. Đừng mơ mộng một con đường bằng phẳng, ta phải đương đầu với thực tế khốc liệt và khó khăn. Chúng ta sẽ phải chiến đấu đến chiến binh cuối cùng.”

Tôi nhìn ra cửa sổ, lấy hết can đảm tiết lộ điều âm ức mãi trong lòng

suốt mấy tuần nay – kể từ lúc đọc được thư của chú Henri: “Pittacus không chết. Tôi chính là Pittacus.”

“Cậu vừa nói gì?”

Tôi nhìn thẳng vào mắt Số Chín: “Tôi nói tôi là Pittacus Lore.”

Số Chín bật người cười nghiêng ngả, suýt lật khỏi ghế: “*Cậu* mà là Pittacus? Dựa vào cái quái gì mà cậu cho *mình* là Pittacus Lore?”

“Tôi cảm nhận được điều này.” Tôi đáp. “Đó là lý do tại sao Lorien không lâm vào trạng thái ngủ đông. Pittacus đang sống trong người tôi.”

“Ồ há, vậy hả! Cậu biết được điều này không? Tôi thấy tôi cũng cảm nhận

được luôn.” Cậu ta chế diễu, ra dáng đang sờ soạng nửa người trên. Sau đó, Số Chín đứng dậy sai chân bước về phía tôi. “Mà nè, nếu cậu là Pittacus Lore, vị trưởng lão mạnh nhất và thông thái nhất Lorien, thì vừa rồi tôi đã cho Pittacus một đá vào đít đấy. Không biết tôi đây là cái loại người nào nữa?”

“Cậu ăn may.” Đáp xong, tôi chợt thấy ân hận vì đã tiết lộ điều vừa rồi.

“Thiệt vậy sao? Nghe thấy hình như có người không cam tâm, muốn thách đấu nữa hả?”

*Đủ rồi đó. Bernie Kosar cảnh cáo. Đừng có rảnh quá mà đánh nhau. Để dành sức đánh bọn Mog đi.*

Bỏ qua lời BK, tôi thách thức:  
“Được. Vậy thì thêm một trận nữa đi.”

“Nếu cậu muốn khiêu chiến với tôi, vậy lần này ta đổi địa điểm. *Pittacus*, cho trận đấu thêm hấp dẫn, mỗi người được quyền chọn mang theo một món trong chiếc Hộp của mình.”

“Hay đấy.”

Tôi mở chiếc Hộp, lựa ngay con dao găm bản rộng bốn phân Anh. Cán dao khẽ rung khi tay chạm vào rồi nhanh chóng vòng quán chặt tay tôi. Trên đường rãnh sống dao còn vương lớp tro bọ Mog; mùi tử khí khiến tôi thấy thêm một trận chiến.

Số Chín tay phải cầm một quyền

trượng bằng bạc ngắn. Được đây, *thứ này* khiến tôi cũng phải ngắn. Tôi từng chứng kiến cảnh cậu ta dùng quyền trượng này tàn sát không biết bao nhiêu con piken hồi ở Tây Virginia. Nhìn thấy con dao nơi tay tôi, cậu ta xua xua ngón tay: “Ê, ê, ê, tôi đã nói mỗi người chỉ dùng một món thôi mà.”

“Thì tôi dùng con dao này. Có nhiều đó thôi. Tôi chỉ cần bấy nhiêu đủ rồi.”

“Thế cái vòng tay xinh xinh kia để làm gì vậy ta?”

“Ồ quên. Thôi, cảm ơn cậu. Có lẽ cái vòng tay này hay hơn đó.” Tôi thấy con dao lại vào trong chiếc Hộp.

“Theo tôi nào.” Số Chín nói. Bỏ ngoài tai lời khuyên lớn của Bernie Kosar, tôi đi theo Số Chín vào thang máy, hai đứa không nói với nhau lời nào. Tôi đoán cuộc chiến này sẽ diễn ra dưới tầng hầm tối tăm của tòa nhà này với những cột bê tông to lớn và tường xi măng dày, có như thế mọi người mới không phát hiện thực lực hùng hậu của chúng tôi. Không ngờ thang máy đang đi lên. Khi cửa bên trong thang mở, Số Chín nhấn một phím trên bàn phím gắn trước mặt ngay cánh cửa, một tiếng click bật mở. Chúng tôi đang đứng trên sân thượng tòa nhà Trung Tâm Hancock.

“Thôi đi, chơi gì *dữ* vậy. Bộ muốn cả thiên hạ biết hả?” Tôi lắc đầu nói,

quay người bước trở lại thang máy.

Số Chín bước ra ngoài lên mái nhà. “Có *ma* mới thấy sự tình trên này. Ưu điểm khi trèo lên sân thượng một trong những tòa nhà cao nhất thành phố chính là đây.”

Tôi không muốn ra dáng chết nhất nên bước ra theo, tỏ vẻ tự tin. Nhưng tôi chưa chuẩn bị tinh thần là gió ở đây quá mạnh, suýt đẩy tôi văng lại vào cửa thang. Số Chín bước tới, mái tóc đen quất mạnh vào mặt, đương đầu với gió dữ. Chiếc áo thun ôm cổ màu trắng vừa cởi ra đã bị gió cuốn bay qua bức tường lan can. Khi đến giữa sân thượng, cậu ta bật cổ tay nghe lách tách, kéo thanh quyền trọng bạc dài ra đến sáu bộ. Đầu

trượng lập lòe ánh đỏ. Quay lại nhìn tôi, cậu ta đưa tay vẫy vẫy. Như một người đu dây thăng bằng, tôi hít một hơi dài, cẩn thận dò từng bước một. Hai đứa đứng dưới bóng râm khổng lồ của mái chóp trắng to lừng lững nằm ở góc xa sân thượng, gần vị trí Số Chín đang đứng. Số Chín quay người và chạy về hướng mái chóp.

Chưa rõ ý đồ của cậu ta, tôi dừng lại xem động tĩnh kế tiếp. Không cần những sai bước thật lớn lấy đà, cậu ta thoát ngay lên mái chóp, leo một mạch tới đỉnh. Mái chóp nghiêng ngả trong gió mạnh và chỉ nhìn bộ dáng kia tôi cũng phát hãi, nhưng đành phải lập cập leo lên. Số Chín vung chiếc quyền trượng đỏ



lên khỏi đầu, tôi chưa kịp hiểu ý đồ, mũi trượng đã nhắm tôi phóng tới. Khi thanh trượng vừa rời tay, Số Chín lao xuống húc đầu vào tôi. Trước hai mũi giáp công, tôi khẽ lăn người tránh thanh trượng nhọn hoắt để ngọn trượng rớt trúng và kẹt vào một thanh rầm sắt rồi quay sang đối phó với Số Chín. Đúng tầm, tôi đâm thật mạnh quần cậu ta bay vù trên sân thượng.

Tôi lao tới chụp lấy thanh trượng ra khỏi thanh rầm sắt. Tôi chưa được chú Henri tập côn pháp, nhưng tôi vẫn vung trượng khỏi đầu tấn công Số Chín. Cậu ta xuống tấn và gồng người lên đón đợt tấn công. Tôi quát ngang trượng vào người, nhưng cậu ta dùng cổ tay gạt trượng rồi

nhanh như chớp tung một cú đá vào chỗ đầu gối vừa mới chữa lành. Tôi co chân lại nên cú đá trật mục tiêu, những cũng đủ để cậu ta chụp trúng trượng. Hai đứa cố sức giành thanh trượng: xoay vòng tung ra những cú đá, hết né đòn sang chặn đòn tới tấp. Cậu ta dùng trí lực nhắc bổng tôi khỏi mặt đất. Định chống lại nhưng tôi chợt phát hiện mình có thể tận dụng ưu thế trên cao cùng gió lớn này. Cẩn thận tính toán kết hợp thân pháp cùng cơn gió mạnh vừa thổi, tôi phóng người lên, vừa quay thanh trượng. Không đầy một giây, tôi đã đứng phía sau Số Chín, hai tay xiết trượng ngang cổ họng cậu ta.

“Vậy là mình sẽ đi New Mexico

rồi.” Tôi vừa nói vừa lôi Sổ Chín hướng cửa thang máy.

Sổ Chín ngẩng đầu dùng ót đập vào mũi tôi khiến trượng sút khỏi tay tôi. Cậu ta đoạt được trượng, còn tôi phải lao đảo thối lui đập mạnh vào hộp điện.

“Cậu đang nói gì thế hả, John thân mến? Ý quên, *Pittacus* mới đúng chứ?” Cậu ta vừa giễu cợt vừa vung thanh trượng lao tới tấn công. Chiếc vòng tay phóng lớn biến hình vừa kịp gạt đỡ một đòn này. Chiếc hộp điện bên cạnh tôi bị đập vỡ làm đôi. Ánh hồ quang bay tứ tán, chui cả vào trong tấm khiên và người tôi. Khi ánh điện quang chạm đến áo, tôi để mặc chiếc áo sơ mi bật lửa rồi cháy lan. Tấm khiên co lại và Sổ Chín sưng

sờ khi thấy cảnh tôi như một bó đuốc sống.

Cậu ta trấn tĩnh lại thật nhanh và thét to: “Sao lúc trước đánh nhau với kẻ thù, cậu không biến mình thành quả cầu lửa biết tấn công thế này?”

Ngọn lửa quanh người tôi nổ lép bép, phần phật trong gió mạnh. Tôi tiến đến Số Chín. Cậu ta có thể cho đây là trò chơi vui lắm. Tôi thì không. “Chấm dứt được chưa?”

“Sức mấy!” Cậu ta cười điệu dàng.

Từ trong lòng bàn tay một quả cầu lửa, tôi nghĩ thầm ‘tên này’ sẽ mất chút máu nếu lãnh nguyên quả cầu lửa này vào chân. Nhưng không ngờ hắn dùng thanh

quyền trượng như chiếc gậy khúc côn cầu, vụt quả cầu lửa bay mất dạng. Thêm hai quả cầu lửa nữa cũng trượt mục tiêu: quả đầu bay lên mái nhà phía dưới; quả thứ hai nhanh hơn nhưng Số Chín kịp tập trung trí lực đẩy chệch sang bên. Quả cầu lửa đầu văng lông lốc rồi bùng cháy vô hại, quả thứ hai trúng cạnh bộ khung bảo vệ một cánh quạt. Sức nóng tan chảy cả bộ khung ngoài bảo vệ, thêm gió thổi sức mạnh từng cơn giật tóc cả bộ khung quăng đi, còn trơ lại cánh quạt không lồ quay tít.

Tôi giơ tay lên đầu tụ một quả cầu lửa to cỡ cái tủ lạnh, nhưng khi ánh lửa vừa lóe sáng, Số Chín đã dùng trượng hoành ngang vai xông vào tấn công. Khi

mũi trượng chạm đất làm điểm tựa, cậu ta phóng người bay lên, đá trúng ngay lồng ngực tôi đang rực lửa. Cậu ta thét lên đau đớn khi đế giày chạm phải cơ thể tôi đang cháy đỏ, nhưng tôi cũng bị chấn động bay thốc đi. Cả thế giới trước đây chỉ hai màu đỏ và vàng giờ đang biến thành xám và xanh. Khi đang lặn lông lốc, tôi phát hiện mình bị bắn về phía cánh quạt quay tít đáng sợ. Vào phút cuối, tôi kịp xoắn cả hai tay hai chân bầu vuu vào mặt đất, kịp dừng lại trước cánh quạt kia – chỉ vài phân Anh. Cánh quạt mạnh đến mức suýt dập tắt ngọn lửa trong tôi trước khi tôi chúi xuống thoát ra.

“Đang muốn làm nguội máy hả?”

Số Chín hỏi cạnh khỏe, tay chống nạnh như đang xem tôi biểu diễn kỹ thuật. Đôi giày chày dờ kia đã bị đá bay mất dạng.

“Chút khởi động cho nóng máy thôi!” Tôi bật người lên, xuống tấn chuẩn bị giáng trả đòn tiếp theo của đối phương.

Số Chín bật sang trái và tôi bám theo. Cậu ta bay qua đường ống trên thành tường chắn. Tôi truy đuổi tới cùng. Giờ sát hai đứa – chỉ vài phân Anh – là khoảng không cao đến ngàn bộ. Tôi kinh ngạc đến tột cùng khi thấy cậu ta giơ chân khỏi bức tường chắn để bước ra ngoài. Tôi la to, nhòai người ra níu lại, nhưng lập tức phát hiện ra cậu ta không phải đang đâm đầu vào cửa tử. Cậu ta

vẫn đang đứng đó, nhưng theo phương ngang, trên một cái cửa sổ, hai tay khoanh trước ngực, miệng cười ngoác rõ to. Vì lỡ nhòai người quá trớn, giờ tôi phải vung vẩy hai tay hết tốc lực để giữ thăng bằng. Không gượng được, tôi chồm lao mình vào khoảng không. Số Chín bật ngược lại trên thành tường chắn, móc một quả vào cằm tôi. Bị đâm văng ngược ra sau nên tôi không rơi xuống đất. Số Chín thộp cổ tay tôi, quay một vòng rồi giúi đầu tôi chồm ra ngoài khoảng trống.

“Giờ, Số Bốn nè, muốn tôi thả xuống thì phải nói...” Cậu ta tay kia vung quyền trượng khỏi đầu chuẩn bị đập xuống. “... nói cậu không phải Pittacus.”

Tôi co chân đá, nhưng cậu ta giúi



tôi ra ngoài tầm chân. Hậu quả là tôi bị quay như chong chóng, hết ngược lại xuôi.

“Nói mau.” Cậu ta ra lệnh, hàm răng nghiến chặt. Tôi mở to miệng nhưng không cam lòng phủ nhận điều mình hằng tin tưởng. Tôi tin bản thân mình *chính* là Pittacus. Tôi tin mình *chính* là người đủ sức và sau cùng sẽ kết thúc cuộc chiến này. “Cậu cứ lòng lên đòi đi New Mexico ngay để tìm con tàu vũ trụ, nhưng cậu không một mảy may nghi ngờ rằng đây có thể chỉ là một cái bẫy. Sau đó, cậu bắt sang chuyện hàng phục Setrákus Ra, nhưng cả với *tôi* kỹ thuật cận chiến của cậu cũng không bằng. *Cậu* sao là *người đó* được! Cậu không phải là

Pittacus Lore. Thôi, ta dừng cuộc chơi ở đây được rồi. Cậu thừa nhận đi. Nói một tiếng là được, Số Bốn à!”

Cậu ta xiết mạnh cuống họng tôi. Mắt nhòe đi. Tôi nhìn lên bầu trời trong vắt không một gợn mây đang chuyển màu đỏ quạch, hết như đêm bọn Mogadore xâm lược Lorien. Gương mặt những người dân Lorien bị tàn sát lóe lên liên tục trong đầu tôi. Tiếng thét thảm khóc của họ lấp đầy hai tai tôi. Rồi cháy, nổ, giết chóc đủ điều. Tôi thấy cả bầy kraul răng cằm ngáp vào thân xác bao đứa trẻ Lorien. Nỗi đau đón trước những cảnh tang tóc ấy giờ phút này chợt bộc phát khiến tôi đủ sức chịu đựng mọi ngược đãi cuộc đời, kể cả bàn tay tàn bạo của

Số Chín đang thít cổ.

“Nói mau!”

“Không.” Tôi cố lắm mới thốt nổi hai lời.

“Cậu hoang tưởng vừa vừa thôi!” Cậu ta thét lớn, tay xiết càng mạnh. Lúc này tôi thấy bom rơi như trút lên đầu người Lorien. Tôi thấy bao thi thể bị nổ tung của người dân quê tôi, thấy cả hành tinh bị hủy diệt. Trên đồng thi thể chất chồng kia là xác của cha vẫn đang mặc bộ vest hai màu bạc và xanh dương. Số Chín lắc thật mạnh khiến chân tôi quăng lên vạt xuống điên cuồng. “*Cậu không phải là Pittacus!*”

Tôi nhắm nghiền mắt để rũ bỏ

những hình ảnh chém giết máu me này ra khỏi mắt, kinh hoàng đón chờ cảnh tiếp. Lúc này là nội dung bức thư chú Henri gửi cho tôi: *“Khi mười người các cháu được sinh ra, Lorien đã cảm nhận được những trái tim, trí lực, tấm lòng mạnh mẽ của các cháu, nên lần lượt Người ban cho mười người các cháu những sứ mệnh phải gánh vác: sứ mệnh của mười Trưởng Lão chính thức. Điều này có nghĩa là các cháu sẽ lớn lên, mạnh hơn bất cứ người nào trong lịch sử Lorien, mạnh hơn nhiều so với cả mười Trưởng Lão chính thức mà nơi từ các vị này, bọn cháu là người đã tiếp nhận Biệt Năng. Bọn Mogadore vì biết chuyện này nên giờ đây đã ráo riết săn lùng*

*bọn cháu.”*

Dù ngang ngược cỡ nào, tôi thừa hiểu Số Chín sẽ không giết tôi. Chiến Binh Tinh Nhuệ, mỗi một người đều có vai trò rất quan trọng, dù có phải Pittacus hay không. Hơn nữa, chất lọc sức mạnh tập thể trong chiến đấu, như đúng sứ mệnh trời ban ngay lúc vừa lọt lòng mẹ, là điểm cực kỳ máu chót, hơn xa những gì Số Chín và tôi vừa ‘biểu diễn’. Ý tưởng này khiến lòng tôi chợt khoan khoái, tuy cả người lơ lửng nhưng tôi vẫn cảm được chút gió đùa thoảng qua. Bàn tay đang xiết cổ tôi chợt thả ra, bụng dạ tôi thót lại và người bắt đầu rơi xuống. Vậy khi này tôi đã bé cái lắm? Thoáng chưa hết một giây, chân tôi đã

chạm đất. Mở mắt ra, tôi thấy mình vẫn trên sân thượng. Số Chín bỏ đi, đầu cúi gằm. Cậu ta nắm cổ tay và thanh quyền trượng dài màu đỏ giơ thu nhỏ thành một miếng bạc nhỏ. Không ngoảnh lại, cậu ta thét: “Lần sau nữa là tôi cho cậu rơi tự do đó!”

## CHƯƠNG MƯỜI CHÍN

Tôi đang úp mặt xuống lớp cát nóng rẫy. Cát chui vào đầy miệng, đầy cả lên mũi, đến nghẹt thở. Tôi biết phải đứng dậy gấp, hay ít nhất cũng phải trở người lại, nhưng xương khớp đau ê ẩm. Tôi ráng nhắm nghiền mắt, tập trung tinh thần chặn cơn đau khắp toàn thân. Cuối cùng, sau khi cố gắng hết sức để đứng dậy, hai bàn

tay vừa chúi xuống đỡ thân mình thì lớp cát nóng rẫy kia thiêu trụi mọi nỗ lực, nên tôi đành buông người ngã xuống.

“Marina ơi!” Tôi rên rỉ.

Không có tiếng cô bạn đáp trả. Không sao mở mắt, tôi đành dỏng tai lên nghe, dò tìm dấu vết sự sống ở xung quanh. Nhưng tất cả những gì tôi đang nghe được chỉ là tiếng gió rít cùng cát bay, quất đập khắp thân người.

Tôi cố mở miệng nhưng không thốt nổi lời nào. “Marina ơi! Còn ai nữa không, cứu mình với? Số Tám đâu rồi? Bé Ella đâu nữa rồi? Còn ai nữa?” Đầu óc tôi rối mù nên thậm chí cả chú Crayton. Nằm im chờ hồi âm lúc lâu, tôi

mới chợt nhớ đến cảnh chú Crayton đã chết. Trong đầu tôi lần lượt tái diễn cảnh bé Ella hai mắt nhòa lệ, bọn Mog tấn công dồn dập, tôi đan tay vào khuỷu tay Marina, Số Tám hô to: “Được rồi, chúng ta đi thôi.”

Mặt trời đỏ rực trên đỉnh đầu như đổ một chảo lửa lên cổ, lên vai. Cuối cùng, tôi cũng cố gắng lật ngửa người, giơ tay che bớt ánh mặt trời chói chang như xé mắt. Chậm rãi chớp đôi mi, tôi từ từ mở hé mắt. Xung quanh không một bóng người. Ngút ngàn toàn cát trắng. Tôi cố cử động đôi chân, trong đầu vẫn hy vọng những lời sau cùng của Số Tám: “Tôi hy vọng sẽ thành công. Tôi chưa thử qua với ai cả.”



Thực tế có vẻ lần này *thất bại* thực rồi. Cũng có thể mọi người đã dịch chuyển thành công, nhưng riêng tôi thì không. Vậy bé Ella và Marina đã được đưa đến đâu? Hai chị em có cùng đến đúng một nơi? Số Tám có ‘đoàn tụ’ được với hai người không? Hay chúng tôi lại phân tán mỗi người một ngả trên Địa Cầu này? Hay mình là kẻ duy nhất chịu cảnh đơn cô? Đầu óc tôi quay đảo điên cuồng với vô số khả năng, trường hợp đặt ra. Nếu lũ chúng tôi không chỉ mất mát mỗi chú Crayton mà mỗi đứa còn thất lạc một nơi xa lạ, đường đến đích kia lại càng thêm xa. Nỗi kinh hoàng cùng tức giận này khiến người tôi nôn nao khó chịu, muốn nôn mửa. Mọi công sức, mọi hy

sinh của mấy chú cháu trong suốt chặng đường đến Ấn Độ tìm Số Tám như muốn trôi sông, trôi biển – có lẽ hậu quả còn tệ hơn là đừng có cuộc hành trình kia.

Tôi cô đơn dưới bầu trời trong vắt cùng vầng dương đang thiêu đốt mọi vật, trong đầu không có nổi một ý niệm là mình đang ở đâu? Trên *thế giới* này biết tìm đâu để gặp được một con người, một Chiến Binh Tinh Nhuệ? Hay chỉ là một con số không tròn trĩnh? Tôi căng mắt tìm mọi hướng, chứa chan hy vọng tìm thấy một hình ảnh thân thuộc: vóc dáng lão đảo của Marina bên một đụn cát đang vẫy tay chờ đón, phía sau là bé Ella hay nụ cười rộng mở của Số Tám đang nhào lộn cả một quãng dài trên bãi cát. Nhưng

nơi đây chỉ là một sa mạc - ở một chốn  
đèo heo hút gió.

Tôi ngẫm lại những lời Số Tám  
nói về thuật dịch chuyển tức thời này. Dù  
được đưa đến bất cứ nơi nào, cũng chỉ  
quanh quần gần những hòn đá Ánh Sáng  
Lorien kia mà thôi. Thậm chí không  
được truyền thừa thuật này, tôi hy vọng  
vẫn có thể khai thác khả năng của Ánh  
Sáng Lorien để hỗ trợ một thuật khác.  
Tôi quì xuống, điên cuồng đào bới xung  
quanh. Hoàn toàn mù tịt về vị trí hiện tại  
của mình, về phương hướng phải tìm, tôi  
vẫn tuyệt vọng đào bới xuống nền cát  
nóng. Tuyệt vọng đến mức không nhận ra  
đôi tay như muốn cháy bỏng vì lớp cát  
kia.

Đào mả miết, tôi chỉ tìm thấy những hòn đá tầm thường nhỏ xíu, nứt toác. Kiệt sức, mồ hôi túa khắp mặt, tràn vào mắt, tôi đành phải ngưng nghỉ. Tôi không thể phung phí chút sức còn lại theo kiểu này. Ưu tiên một là phải tìm nguồn nước và một chỗ trú thân. Vươn cổ ra đón làn gió, tôi hy vọng tìm thấy chút dấu vết – dù chỉ mong manh – của sự sống, nhưng tôi chỉ hoài công: tuyệt không một dấu vết hay bóng người. Toàn một màu cát, cát và còn cát nối tiếp nhau chạy ngút tầm mắt. Tôi còn duy nhất mỗi một lựa chọn: tiếp tục cuộc bộ. Ngang đầu nhìn trời, canh bóng sau lưng làm mốc, tôi bắt đầu nặng nề lê bước.

Tôi nhắm hướng bắc. Người không

lớp áo khoác bảo vệ che chắn ánh nắng gay gắt, mắt không ngớt cay xè vì mồ hôi, mình mảy liên tục ê ẩm vì cát bỏng không ngừng quất khắp toàn thân, tôi chưa bao giờ thấy mình yếu ớt như thời điểm hiện tại. Mỗi lần ngược mắt nhìn, tôi chỉ thấy một cảnh vật không hề thay đổi chạy xa tít tắp. Tôi cũng hiểu cơ thể chẳng mấy chốc sẽ không chịu nổi bầu trời nóng rẫy kia. Dấn thêm vài bước, tôi hóa vô hình để tránh cái nóng ngùn ngụt ngọt ngào xung quanh. Như thế, nhớ ai muốn tìm tôi sẽ gặp không ít phiền toái, nhưng tôi chẳng còn sự lựa chọn nào khác. Tiếp đến, tôi tập trung trí lực nhất bỗng cơ thể khỏi mặt đất, để đôi chân thoát cảnh nóng. Càng lên cao, thấy bãi cát càng dài

– đúng như mình dự đoán – cát nổi tiếp cát. Mỗi khi vượt qua một đụn cát, tôi lại neho mắt, hy vọng phát hiện phía xa xa một con đường hay chút dấu vết của một cuộc sống hiện đại. Nhưng thứ duy nhất chệch khỏi quỹ đạo mênh mông cát này là dăm ba cây xương rồng rộ lên một thứ hoa quả quái cùng vài mẫu gỗ hóa thạch. Bầu trời trong vắt như chế nhạo tôi: không một vệt mây – dù là nhỏ nhất – nên hy vọng tạo chút mưa đành rơi vào quên lẫng. Đến được bên cây xương rồng, tôi xé toạc ra tìm nước nhưng chỉ thêm thất vọng vì lượng nước quá ít, không đủ cho cơn khát đang dẫ vật.

Cuối cùng, khi sức lực và trí lực đã mòn thành một tờ giấy mỏng, chợt

phía chân trời xuất hiện một dãy núi, nhen lên trong tôi chút hy vọng được cứu rồi. Những ngọn núi kia thoạt trông thì rất gần: chỉ dăm ba bước là tới, nhưng muốn biết đích xác bao xa quả thật không dễ. Nhất định không phải là gần, hết ngày hôm nay vẫn không thể tới. Tuy nhiên, như vậy cũng đã đủ làm sống lại niềm tin nơi tôi. Tôi thừa hiểu mình phải tìm được một chốn trú thân.

Tôi lại hiện hình, với hy vọng có người bắt gặp mình. Nhìn lên bầu trời, đây là lần đầu tôi thấy chút gợn mây trong ngày. Tim đồ dòn và tôi cảm nhận được một luồng sức mỏng manh mới lạ chưa từng thấy. Tôi tập trung sức lực, gieo vào vầng mây trên đầu kia một tiếng

sẫm – nhỏ nhoi, đơn lẻ. Con mưa ào xuống ngắn ngủi nhưng lớn. Chỉ có thể tôi mới tiếp tục trụ được mà đi tiếp.

Tôi tiếp tục đi, đi mãi đến lúc chạm được một lớp hàng rào kẽm gai thấp. Sau lớp rào, xa xa ẩn hiện một con lộ đất. Đây là dấu vết sự sống đầu tiên tôi bắt gặp. Tim đập rộn, tôi bước nhanh hơn. Theo con lộ khoảng một dặm Anh, tôi đến một ngọn đồi nhỏ, và ráng hết sức trèo qua. Bên kia đồi, những ngôi nhà nhỏ hiện lên như một điều huyền diệu. Tôi không tin nổi vào mắt mình. Đây là cảnh thực, hay chỉ là mơ?

Nhưng không. Càng tiến đến gần, tôi càng tin ở mắt mình. Các cấu trúc kia, những dấu vết sự sống kia, tất cả đều là



*thực*. Thật bất hạnh, khi đến gần hơn nữa, tôi mới phát hiện những ngôi nhà này lỗ chỗ những lỗ thủng, những bộ khung nhà bằng gỗ vì bỏ hoang cho gió sa mạc vờn giỡn cùng năm tháng giờ như muốn sụm. Những căn nhà này là đại biểu của thị trấn, của một nơi chốn bạn bị ghim vào không một chút vẫy vùng. Tôi đã đến một thị trấn không bóng người – một thị trấn ma.

Không để cơn thất vọng kịp quất ngã, tôi tập trung dò xét những dấu vết còn sót. Những dấu vết của con người trước thị trấn thành một chốn hoang phế cho cô hồn dã quỷ trú ngụ. Hệ thống ống nước còn không? Một cái giếng cũng được, có không? Lão đạo rảo khắp thị

trần, chui vô rồi lại bước ra những căn nhà xiêu vẹo kia, tôi cố tìm chút nước. Bao nhu cầu khác đã gác qua một bên, giờ chỉ xoáy vào mỗi một từ *nước*, thứ thiết yếu nhất. Tôi cần tìm nước. Ai cũng cần nước, vì thế nơi này *ắt hẳn phải có*, quanh đây thôi, chẳng phải sao?

Không thấy. Hay chí ít là tôi không tìm ra. Tôi nghĩ, theo lẽ thường nơi đây xưa kia phải có một cái giếng. Nhưng giờ đây chẳng có gì cả, tôi không tìm thấy gì. Bị cát vàng vùi lấp hay bị người ngoài hành tinh bùng đi mất? Có trời mới biết! Con thất vọng đến tột cùng tràn vào mọi góc ngách. Một mình, không nước, không thức ăn, không một chốn trú ẩn ra hồn. Tôi gào thét đến kiệt sức: “Có ai

đây không? Làm ơn trả lời đi! Có ai không? Ai cũng được?”

Một thanh đòn gỗ rên một tiếng kéo kẹt ở mé phải. Nhưng tôi chẳng hề chờ mong một tiếng trả lời như vậy.

Nhìn vào từng căn nhà một, quả như tôi dự đoán, càng lúc càng trông huếch trông hoác. Biết chắc mình là kẻ duy nhất đang tồn tại ở thị trấn này, tôi chọn một góc đường tạm nghỉ: nơi đây có lẽ trước kia là một tiệm tạp hóa. Dùng trí tưởng tượng, tôi hình dung một cửa tiệm chất cao những thức ăn nước uống, dành lấy ảo tưởng làm chút an ủi. Tôi hình dung mình như đang cùng những Chiến Binh Tinh Nhuệ vây quân tại nơi này. Tôi đang lúi húi nấu nướng đãi mọi

người một bữa tiệc thịnh soạn. Quanh chiếc bàn dài, Marina ngồi giữa Số Tám và bé Ella. John ngồi đầu bàn còn tôi thì ngồi cuối. Số Chín và Số Năm cũng đang quây quần cùng mọi người. Cả bọn đùa giỡn, kể cho nhau những nơi chốn từng in dấu chân mình. Tiếng cười rôm rả, tiếng hoan hô khen ngợi vì bữa tiệc tôi đãi vang lên không ngớt. Tôi đáp trả đại ý là tôi thật hạnh phúc vì mọi người sau cùng đã tề tựu được ở nơi này.

“Tới giờ này, ký ức đẹp nhất của mỗi người chúng ta về Địa Cầu này sẽ là những gì?” Tôi tưởng tượng Marina sẽ hỏi cả bàn.

John đáp: “Chính thời điểm này. Chính xác là lúc này, ngay tại chỗ này.

Được an toàn, cùng với mọi người vây quanh tại đây.”

Cả bọn đều nhất trí, nâng cốc chúc mừng cuộc hội ngộ sau nhiều gian nan trắc trở. Số Năm đứng dậy, rời phòng rồi quay lại, trên tay là một chiếc bánh kem sô cô la khổng lồ. Mọi người la ó tán thành rồi đĩa bánh được chuyển khắp bàn. Cắn một miếng, tôi mới nhận ra đây là món ngọt ngào nhất mình từng nếm.

Tất nhiên, những hình ảnh vừa qua chỉ là sản phẩm của trí tưởng tượng. Lúc này tôi là một kẻ cô độc, muốn quần trí, ngồi trong một tiệm tạp hóa đồ nát hoang phế ở giữa sa mạc. Tôi không thể cùng quần hơn vì vừa phải rời khỏi thế giới mộng ảo đang náo nhiệt tiệc liên hoan

cùng các Chiến Binh Tinh Nhuệ để đổi mặt cùng thực tại tàn khốc – miệng vẫn tóp tép nhai những món ăn ảo kia. Nhai nuốt không khí với nụ cười thỏa mãn. Tôi lắc đầu cho rơi những giọt nước mắt đang đọng trên mi. Tôi chưa một lần dám đối đầu với bọn Mog, chỉ lỳ lết sống trong phòng giam của bọn chúng, chứng kiến cảnh cô Katarina chết mà mình bất lực để rồi cuối cùng đơn độc kết thúc chuyến phiêu lưu tại chốn sa mạc xa xăm này. Tôi co chân lên rồi tựa đầu lên gối. Tôi phải lên một kế hoạch thoát cảnh hiểm nghèo này.

Trời vẫn nắng cháy cát cháy đá khi tôi rời cái thị trấn đìu hiu kia. Đã dưỡng sức tránh ánh mặt trời, giờ tôi phải tiếp

tục dần bước trước khi chút tàn lực cũng bị cái sa mạc đói ngấu này nuốt chửng hết. Tôi bước trên cát nóng bỏng khoảng một dặm Anh về phía dãy núi, mãi đến khi cả đôi chân cùng bao tử co rút, cứng đờ như bị vộp bẻ. Dùng chút trí lực còn sót, tôi búng nhổ mấy cây xương rồng xung quanh chặt lấy một ngum nước hiếm hoi.

Tôi tập trung vận dụng Biệt Năng, cố sức tạo một cơn sấm với chút vằn mây trên đầu, nhưng kết quả chỉ là một cơn lốc cát vùi lấp đến tận đầu gối.

Lần đầu tiên tôi không chỉ thấy sợ mà còn hãi hùng trước viễn cảnh phải chết tại nơi này. Chỉ còn là một cái xác vất vưởng giữa sa mạc mênh mông. Các

Trưởng Lão đã chọn tôi làm chiến sĩ gánh vác trách nhiệm cứu vớt toàn dân tộc Lorien, vậy mà giờ đây tôi lại sắp mất mạng giữa mịt mù cát nóng.

Dường như tôi đang bắt đầu một cơn hải hùng, gần như sắp đánh mất bản thân. Tôi ráng bám víu vào chút ý niệm: mình không thể làm kẻ chiến bại – giữa cảnh trời đất hoang mang này, tất cả sẽ chấm hết nếu chút ý niệm kia không thể tồn tại. Tuyệt vọng, tôi nhớ lại cảnh tượng đêm trước: bữa tiệc liên hoan trong giấc mơ hồng với các Chiến Binh Tinh Nhuệ. Để bản thân không một phút buông lời, chấp nhận thua cuộc, tôi tiếp tục cơn tưởng tượng, vội vã nói ra miệng những gì đang lộn xộn trong tâm trí.



Này, Marina, chuyện phía bồ sao rồi? Mình à? Mình kẹt trong sa mạc, đang hướng về một ngọn núi nào đó, cũng không rõ nữa. Mình đoán chắc mình đang ở New Mexico, dựa theo lời Số Tám nói về những chốn cậu ta đã dịch chuyển tức thời. Mình đã đuối sức lắm rồi, Marina ạ. Mình không biết còn trụ được bao lâu nữa. Cũng chẳng biết bồ ở đâu cả, nhưng bồ làm ơn, nhớ nhé, một khi đã tới đích, ràng tìm đường mà đến với mình, ràng tìm ra mình.

Ella, em hả? Em có biết chị ân hận về chuyện chú Crayton lắm không? Nhìn cảnh chú mất đi buộc lòng phải để chú lại Ấn Độ, chị xót xa lắm. Chị hứa với em, chúng ta sẽ trả thù cho chú, và

*chị sẽ là người đi đầu. Nếu chị thoát khỏi sa mạc này, chị sẽ trả thù cho tất cả người dân Lorien.*

*Số Tám ơi, tôi không tìm thấy hòn đá Ánh Sáng Lorien rồi. Tôi không thấy – dù chỉ một mảy may – chút thức ăn, thức uống, chỗ tạm trú, chút ánh sáng văn minh của sự sống. Tôi thấy mình cô độc quá. Số Tám có thể cho tôi biết hòn đá đó nơi nào không? Tôi muốn thoát khỏi chốn quỷ quái này, muốn về với mọi người.*

Lúc này, tôi chẳng hề thấy mình lố bịch khi cuồng loạn tự đối tự đáp với mọi người, quên khuấy mất thực tế là có thể Marina cùng mọi người đang cách tôi nửa vòng trái đất. Tôi nhắm nghiền mắt,

tuyệt vọng đợi chờ tiếng đáp. Tất nhiên, không một tiếng vang. Vì thế, tôi tiếp tục lê bước. Thêm một bước chân dần tới, thêm một lần khó khăn, vất vả. Tôi bắt đầu liêu xiêu bước nghiêng bước ngả, lúc bên trái, khi bên phải, rồi suýt ngã úp, may mà gượng kịp. Tuy vậy, cuối cùng tôi không thể gắng tiếp nên té sấp ra trước. Đây cam chịu, tôi đành phải bò tới, hai mắt nhắm nghiền tránh ánh nắng gay gắt. Một lát sau, tôi ngẩng đầu kiểm tra xem mặt trời còn đổ lửa từ trên cao không? Lúc này tôi lại nghĩ rằng mình đang bắt gặp một ảo ảnh: trước mặt khoảng hơn trăm bộ là một cánh cổng bằng thép đặc, cao hơn hai mươi bộ, bên trên chằng chịt các vòng dây thép gai.

Cách xa cả đoạn đường dài, tôi vẫn nghe thấy điện truyền rì rầm. Hàng rào đang được sạc điện. Đi tiếp hết đoạn đường dài kia, tôi mới dám tin rằng đây là cảnh thực.

Tuy không biết phía sau cánh cửa ẩn giấu những gì, nhưng vì đã quá suy nhược và vào thế đường cùng, tôi cố sức bò đến bên cổng, gượng ngồi dậy. Hai tay khoa lên trời, tôi hy vọng có người nhìn thấy mình mà đến.

Tôi cố gắng mãi, nhưng cổ họng bỏng rất khô cần như lớp giấy nhám, nên chỉ thốt được ít tiếng thì thào: “Làm ơn cứu tôi với!”

Nhưng cánh cửa vẫn im lìm không

mở, không bóng người xuất hiện. Tôi thả người trượt xuống bãi cát, cố gom sức tàn chuẩn bị cho đòn cuối. Tôi lặn người vài vòng, gắng lấy sức đứng dậy kiểm tra hàng rào. Nếu chỉ là chút điện đang truyền vào lớp hàng rào này thì có ý nghĩa gì so với cơn đói, cơn khát đang dày vò, quần xéo thân thể tôi? Nhìn quanh, tôi tìm thấy một cây xương rồng nhỏ, bèn ném nó lên không, cây xương rồng rơi xuống hàng rào. Tức thời vang lên tiếng nổ lép bép cùng tiếng xì xèo. Những mẩu xương rồng cháy thành than rơi xuống đất vẫn nghi ngút khói.

Tôi thả người khụy xuống: quì sụp xuống, đổ sang bên và cuối cùng ngã bật ngửa. Mắt nhắm nghiền. Tôi cảm

nhận đôi môi đang khô gộp lên. Có tiếng máy móc phía sau khẽ vọng tới, nhưng tôi không đủ sức nhắc đầu lên để nhìn. Tôi đang dần mất đi ý thức. Một tiếng vọng xoáy vào tai và tiếp theo là tiếng vo vo âm ì nhẹ nhẹ. Vài giây sau, tôi dám thề mình đã nghe thấy tiếng bé Ella.

*Dù chị ở đâu, chị Số Sáu, em luôn hy vọng chị sẽ an toàn, giọng bé Ella vang lên.*

Một tiếng cười cộc gằn bật khỏi miệng tôi, nối tiếp là tiếng thổn thức. Tôi dám chắc nếu trong người còn chút nước nào thì sẽ vắt kiệt thành dòng nước mắt tuôn rơi kia. *Bé Ella, chị đang hấp hối trong một sa mạc, tôi đáp lời. Cái sa mạc có những ngọn núi đỏ. Một ngày*

*kia chị sẽ gặp lại em tại Lorient, Ella ạ.*

Tôi lại nghe tiếng đáp lại, nhưng lần này không nghe nổi em nói những gì. Giọng em bị một tiếng ồn ào dứt quãng chợt vang trong đầu nhấn chìm chìm. Và tôi cảm nhận được tiếng động kia: tiếng một cơn gió mạnh từ trên cao giật từng sợi tóc dựng đứng lên. Tôi chậm chậm mở mắt. Phía trên là ba chiếc trục thẳng màu đen đang lượn quanh. Trên đó, những người đàn ông thét to bắt tôi giơ hai tay lên khỏi đầu, nhưng tôi chỉ còn đủ sức để nhắm mắt lại.

## CHƯƠNG HAI MƯỜI

Bé Ella đang bồng bênh theo dòng nước phía trên đầu tôi. Em đang cơn hoảng loạn, mắt mở trừng, miệng sủi bọt nước ừng ực. Tôi cố hình dung diễn tiến sự việc, nguyên có bé đến nơi này cùng tôi, cùng lý do vì sao xung quanh toàn là nước. Tôi cố vươn người níu tay em nhưng cánh tay của tôi không thềm nghe sự điều khiển của não bộ. Chuyện gì đã xảy ra khi chúng tôi dùng thuật dịch chuyển tức thời? Tôi chỉ biết chắc đôi điều: cả khuôn mặt tôi như mù mẫm hẳn, tận trong hốc mắt đau đớn vô cùng, còn hai chân co lên đập nước không nổi dù đã cố gắng sức bình sinh. Tôi chỉ còn đủ sức mở mắt nhìn Ella bốc dần lên cao,



dạt ra xa dần. Không biết cả cái mớ nước ngập tràn này do đâu mà có? Vai trái của tôi rung lên bần bật, và phải một giây sau tôi mới nhận ra có người đang lay vai. Tôi nhận ra Số Tám, những lọn tóc đen bết quanh đầu như một vàng hào quang. Số Tám xóc nách đỡ tôi và tôi cố tránh không để vẻ quan tâm kia khiến tôi thêm sợ. Số Tám cố kéo tôi ngoi lên mặt nước, nhưng chiếc Hộp đeo ở tay cứ trì hai đứa xuống.

Tôi để dòng nước lạnh giá ủa vào tận phổi. Hiện giờ, tôi chỉ đủ sức thực hiện được điều này. Số Tám đá chiếc Hộp văng khỏi đôi tay tê cứng của tôi và đẩy mạnh người tôi lên mặt nước. Cả hai bắt đầu trôi lên. Tôi điên cuồng nhìn

khắp nơi tìm Số Sáu nhưng không thấy bóng dáng của cô.

Khi đầu vừa trời khỏi mặt nước, tôi nhận ra ngay mặt trời trên đầu đang gay gắt, chói chang đỏ lửa. Khắp nơi đến hết tầm nhìn toàn là nước mênh mông. Bé Ella đang đứng nước sát bên. Nhờ vài phút hít thở không khí trong lành nên tay chân tôi bắt đầu hoạt động lại, và tôi đã có thể đứng nước vững vàng. Số Tám trôi lên, miệng mồm không ngớt chửi rủa số phận bọt bèo của bốn tên.

Vừa ho sặc sụa, tôi vừa hỏi: “Số Sáu đâu rồi?” Tôi quay đầu nhìn tới nhìn lui liên tục, hy vọng tìm thấy chút hình bóng mái tóc vàng xõa trên mặt nước.

“Bên dưới cũng không thấy.” Số Tám la to. “Tôi đang lo chẳng biết cô ấy có thoát được như tụi mình hay không.”

“Sao chị ấy không thoát được chứ?” Ella thất thanh hỏi.

Số Tám chậm chậm trôi dần lên cho đến khi toàn thân đứng đập trên mặt nước, trông không kém phần chật vật. Cậu co chân đá một cơn sóng nhỏ đang lùa tới, miệng văng tục: “Khốn kiếp! Lẽ ra tôi phải biết lượng sức mà đừng đưa quá nhiều người cùng dịch chuyển chứ!”

“Nhưng chị ấy đâu mất rồi? Làm sao mình tìm được chị Số Sáu đây?” Ella òa khóc.

“Anh không biết nữa. Theo anh

đoán, Số Sáu vẫn còn kẹt lại nơi hang động đồ nát kia.”

Tay chân tôi vẫn chậm rãi khua nước, cố gắng giữ đầu ở trên mặt nước. “Làm sao đây? Nếu còn ở đó không chừng lại bị bọn Mog giết mất!”

Bé Ella cũng gắng sức không kém để đừng chìm. Số Tám kéo em lại gần rồi công lên lưng. Hai tay bé ôm chặt cổ Số Tám.

Giọng Số Tám cố pha vẻ lạc quan: “Số Sáu có thể cũng được chuyển tới một địa điểm nào đó. Nhưng tôi không biết đích xác nơi nào.”

Tôi hỏi ngay: “Vậy giờ *tụi mình* đang ở đâu?”

“Chuyện này thì tôi biết chắc.” Khi có được câu trả lời chắc nịch, giọng Số Tám như trút cả gánh nặng. “Tội mình đang ở Vịnh Aden. Và nơi kia...” Tay Số Tám chỉ về phía bờ biển xa xa mà này giờ tôi chưa kịp phát hiện rồi tiếp lời: “là Somali.”

“Sao anh biết vậy?” Ella hỏi.

“Thì anh đã đến đây rồi.” Số Tám đáp dứt khoát. Nhìn dáng vẻ này, có thể còn cả một câu chuyện dài bên dưới.

Đất nước Somali, tôi không biết nhiều. Quốc gia này thuộc Phi Châu, triền miên chìm trong lối sống bộ lạc dã man lạc hậu và bị nội chiến tàn phá, với vô vàn cảnh đời cơ cực. Vì đói khổ luôn

đeo đẳng, con người nơi đây rất dễ sa vào cảnh bạo lực kinh hoàng. Tôi cũng không dám chắc mình còn đủ sức vào được phía bờ xa kia: trực tiếp bơi hay dùng trí lực di chuyển thân thể. Mà vào bờ thì tôi lại càng lờ mờ hơn. Tôi cần phải động não suy nghĩ.

Tôi nói: “Cậu biết gì nhiều về nơi này không? Để tôi lặn xuống chút nước. Ở dưới, tôi đỡ tốn năng lượng hơn như lúc trôi lên thế này.” Lúc cả người sắp lặn xuống, tôi nghe bé Ella gọi với theo.

“Chị nhớ tìm chị Số Sáu nha.”

Những lời này như tiếp thêm cho tôi sức lực. Chỉ nghĩ đến khả năng tìm thấy Số Sáu, tôi thấy trong người trỗi dậy

một động cơ: lặn xuống thật sâu để tìm kiếm. Lặn một hơi xuống dưới, tôi mới mở mắt. Nước nơi này vẫn khá xanh, tuy cách bờ không gần. Nghe tiếng động phía dưới, tôi lặn xuống sâu hơn thì phát hiện một đám cá ngừ. Chậm rãi đảo quanh vài vòng – ba vòng là ít, tôi cố tìm mái tóc nhuộm vàng của Số Sáu, nhưng mắt cứ hoa lên vì những đám rong biển phập phều trong nước. Ngẩng đầu lên, tôi thấy bóng Số Tám mờ nhạt nổi trên mặt nước. Thêm phần tự tin, tôi lặn thêm một hơi đến tận đáy. Đang mãi dò tìm khắp đáy biển cùng khu vực xung quanh, tôi vô ý va phải một đám san hô khiến đầu gối chảy máu. Cơn đau xé làm tôi giật nảy mình một thoáng, sau đó tôi vội cúi

xuống, chạm chỗ đau để dùng Biệt Năng trị thương, nhưng không ngờ mất khá nhiều thời gian hơn dự liệu mới chữa lành. Nhất định những phát sinh trong lần dịch chuyển tức thời vừa rồi ảnh hưởng không ít đến Biệt Năng và sức khỏe của chúng tôi. Cảm thấy mình khá may mắn vì hơi thở vẫn ổn định, lúc này tôi chỉ còn mỗi hy vọng là chuyện rủi này sớm kết thúc – tôi không muốn cả nhóm bị phơi ra với bao điểm yếu chết người này.

Tiếp tục di chuyển, cuối cùng tôi phát hiện chiếc Hộp của mình nằm cạnh chiếc Hộp của Số Tám, phát hiện cả hòn đá Ánh Sáng Lorien cách đó vài bộ. Tôi cố xách chúng lên nhưng không ngờ sức còn yếu quá, ngược lên thấy bóng Số



Tám vẫn ở chỗ cũ, tôi đành trồi lên nhờ trợ giúp.

Khi trồi lên, tôi bơi xuyên qua một đàn cá cam tuyệt đẹp. Vừa lên khỏi mặt nước, tôi bảo ngay: “Không thấy Số Sáu đâu cả, nhưng bên dưới là hòn đá Ánh Sáng Lorien, sát bên là hai chiếc Hộp. Ta cùng xuống lấy rồi đi tiếp, đến một địa điểm khác, may ra bắt kịp Số Sáu.”

“Vậy có bắt buộc phải đứng *ngay sát* Ánh Sáng Lorien thì mới dịch chuyển tức thời được hay không? Làm sao em xuống dưới đây?” Bé Ella thắc mắc. “Bảo em nín thở lâu vậy thì đành chịu.”

“Em không phải lo chuyện đó đâu.” Số Tám nhe răng cười.

“Bộ cần nhận được Biệt Năng biến hình thành một con cá đuổi cho hai chị em tôi trèo lên lưng hả?” Tôi thắc mắc.

“Đâu chỉ có vậy.” Số Tám trả lời, tay thọc vào túi lấy ra một quả cầu thủy tinh xanh biếc. Quả cầu này ở suốt bên người Số Tám kể từ khi cậu tìm lại được chiếc Hộp. Từ quả cầu ánh sáng chợt lóe lên, rồi tỏa ra một luồng gió rất mạnh. Số Tám hướng quả cầu về phía đại dương, một khe sâu mở ra dưới nước và cậu nhảy vào. “Mình đi thôi! Nhanh nào!”

Bé Ella và tôi cùng bơi vào vực nước. Một tay cầm quả cầu, tay kia Số Tám giơ ra và tôi đón lấy, bé Ella bám chặt cánh tay còn lại của tôi.

“Sẵn sàng chưa? Bắt đầu rơi nha! Nhanh nào!” Số Tám nói tiếp: “Hai chị em nhớ bám chặt tôi nhé, vì vừa vụt qua là màn nước sẽ liền lại ngay sau lưng ta đó. Đến được đây, Ella ráng hít thật sâu đợi anh lấy mấy chiếc Hộp nha.”

“Ba chúng ta cùng ráng căng mắt tìm Số Sáu luôn nhé.” Tôi tiếp lời.

Bé Ella xiết chặt tay tôi đáp: “Nếu chị ấy ở bên dưới, lát nữa lặn xuống là thấy ngay thôi.”

Số Tám di chuyển quả cầu nhắm hướng đáy đại dương rồi thét lên: “Nào, lên đường!” Chúng tôi rơi thật nhanh, cơn lốc tỏa ra từ quả cầu xoáy rẽ nước nhường đường cho chúng

tôi, nhưng màn nước nhanh chóng liền khít sát lưng bé Ella, cách lưng em chỉ vài bộ. Chúng tôi như đứng trong một quả bong bóng bằng nước, lao xuyên màn nước dày đặc. Số Tám hú lên tiếng kêu mừng rỡ, không kiềm được lòng, tôi cũng hòa theo.

Bé Ella xiết chặt tay tôi nói: “Chị Số Sáu gặp nguy rồi. Chị nói mình đang lạc trong sa mạc.”

“Em nói sao?” Thắc mắc của tôi bật ra khi cả nhóm đang lướt qua hàng đàn cá, mực – đủ loại từ cá thường đến cá mập. “Làm sao em biết?”

Ella ngần ngừ vài giây rồi nói: “Thực tình em không biết! Không hiểu vì

sao em có thể trao đổi ý nghĩ trong đầu với chị Số Sáu được nữa! Chị ấy nói đang trong tình trạng dở sống dở chết.”

“Nếu lạc trong sa mạc, nhất định Số Sáu đang ở New Mexico rồi.” Số Tám mừng rỡ.

Tôi nấc lên, nói: “Số Tám, tụi mình đến đó ngay đi.”

Chúng tôi chạm được đáy biển, tuy cố chạy nhưng lớp bùn dày khiến cả ba không thể đi nhanh được. Nước ủa vào từ phía sau quả bóng nước và quả cầu thủy tinh mất tác dụng ngay, vì thế tạo thành một lốc xoáy nước nhỏ ngay trước mặt. Tôi quay người lại kiểm tra bé Ella, xem em còn đó và sẵn sàng hít một hơi

sâu chưa. Ngay lúc tôi quay lưng, Số Tám biến hình thành một con bạch tuộc đen vươn hai cái vòi ra chụp hai chiếc Hộp, hai vòi kia nắm chặt tay hai chị em. Số Tám kéo chúng tôi về hướng hòn đá Ánh Sáng Lorien ló ra khỏi lớp bùn dưới đáy. Trước khi kịp ngó kiểm tra bé Ella thêm một lần nữa, trước mặt tôi đã tối sầm.

## CHƯƠNG HAI MƯƠI MỐT

Số Chín và tôi đáp thang máy xuống căn hộ, hai đứa không hề hé môi nói tiếng nào. Tôi giận điên vì mất mặt, thật là quá đáng. Vào đến căn hộ, Bernie Kosar nhảy phóc trên ghế xuống ra vẻ hỏi hai thằng đã xong trò ‘ân đền oán trả’ vô nghĩa kia chưa.

Số Chín làm bầm: “Tôi không nghĩ chuyện này là do mình đâu. John, cậu thấy sao?” Cậu ta mở tủ lạnh lấy một miếng pizza, đưa góc bánh vào miệng tợp một miếng cỡ to, rồi nhai nhóp nhép.

Tôi khom người cù cổ BK: “Hy vọng là thế.”

Miệng đầy pizza, Số Chín nói:

“Đóng đồ đạc các cậu cho đầy đủ nhé. Tụi mình lại sắp lên đường nữa đây. Ta sẽ quay lại thị trấn Paradise, con gái chỗ này xinh lắm. Và Số Bốn trời ơi, tắm dùm cái đi. Mùi gì mà khét lẹt!”

“Im đi.” Tôi gằn giọng rồi buông mình xuống ghế. Bernie Kosar leo tót vào lòng, ngược mắt nhìn tôi với đôi mắt buồn bã.

Số Chín bước ra hành lang, nói vọng lại: “Chuyện này dứt khoát chấm dứt ở đây. Máy tiếng nữa, chúng ta sẽ đi Paradise. Cậu có thể tắm xong rồi tranh thủ ngủ một giấc đấy. Ồ... hừm... đi xe hơi nha. Đừng có để đến lúc trên đường rồi bị chứng say xe làm đo sán nhé.”



Tôi đã kiệt sức nhưng cũng ráng lết về phòng. Chuyện đã xong, không bàn tới bàn lui gì nữa. Cái giường cốt kết trước sức đổ ập của toàn thân, nhưng tôi chỉ nằm được vài phút vì không chịu nổi cái mùi khùng khiếp trong người bốc ra. Nước không đủ nóng trên làn da, đây là một hiệu ứng phụ riêng với tôi do vận dụng Biệt Năng. Đứng dưới làn nước xẹt từ vòi sen, vì mệt quá nên tôi chỉ còn đủ sức xoay xoay bàn chân, đầu cố gắng tái diễn lại trận chiến vừa rồi. Tôi cố hình dung ra nguyên nhân thất bại của mình, nhưng đầu óc giờ đã mụ mẫm nên đành chịu. Tắt nước, lắng tai nghe tiếng nước nhỏ giọt trên sàn nhà tắm, tôi vớ lấy cái khăn đi lảo đảo về phòng. Tôi cần nghỉ

ngồi một chút.

Tôi chui vào chăn, dùng trí lực tắt đèn, tai nghe tiếng Sổ Chín huỳnh huých bước về phía phòng giám sát mà mắt chỉ muốn díp lại. Vừa chớp mắt được vài giây, tôi lại nghe có tiếng động: Sổ Chín đang khe khẽ gõ vào cửa phòng đang mở. Đang xoay lưng ra ngoài, tôi chẳng buồn quay lại, phớt lờ cậu ta vừa hắng giọng rồi thì thầm: “John này, tôi xin lỗi. Lẽ ra tôi phải bớt khoe mẽ đi. Chỉ là do tôi bị nhốt lâu quá, tôi đâm ra cáu bẳn chứ không phải là có ác ý gì với cậu đâu. Thực sự, tôi ép cậu tới bằng được nơi đó vì tôi tin chắc – rất chắc – là tôi đã nghĩ đúng. Tội mình *dứt khoát* phải đến thị trấn Paradise. *Ngay lập tức*. Tôi thực

lòng muốn hai đứa vẫn là bạn tốt. Tôi muốn làm bạn của cậu lắm. Có cậu ở đây, tôi rất vui.”

Suốt đoạn độc thoại của cậu ta, tôi không hề cử động – dù chỉ một cái nháy mắt, nhưng tôi cũng sững sốt trước cảnh tượng đầy cảm động này. Tuy đã trở người nhưng tôi vẫn chưa biết phải đối đáp thế nào. Thấy cậu ta vẫn ủ rũ tì vào khung cửa, tôi đành thốt lên: “Tôi cũng thích ở đây. Cảm ơn cậu.”

“Nhớ đấy!”

Số Chín tỏ vẻ vui mừng đập tay vào tường đến hai lần, nhìn xuống đất rồi quay bước đi. Khi bước chân kia trôi ra ngoài hành lang, mắt tôi tiếp tục riu lại.

Vài phút sau, tôi nghe tiếng thì thầm. Lại mơ. Tôi vẫn ý thức rõ mình đang trên giường, người đông cứng lại. Thân mình từ từ nổi lên không trung, và khi một cánh cửa mở ra khoảng không đen tối phía trên, người tôi bắn vọt lên nhanh như chớp, xuyên qua cánh cửa vào một đường hầm, hai tay vẫn đút trong hai túi bên hông. Khi màu đen phía trước đã hóa thành mảng xanh dương, có tiếng thì thầm vọng đến càng lúc càng lớn, lặp đi lặp lại: “Còn nhiều thứ phải tìm hiểu.”

Đoạn đường hầm màu xanh dương chuyển thành xanh lá rồi lại trở về màu đen. Tôi va sầm thật mạnh vào cái gì đó. Té bật khỏi đường hầm, đôi chân trần của tôi dẫm trên một nền đá quen thuộc.

Tôi vung tay và phát hiện mình đã giành lại quyền kiểm soát cơ thể. Tôi đã về lại đấu trường trên đỉnh núi. Quay đầu nhìn xung quanh tìm bóng dáng Sam, nhưng tôi không thấy. Cũng không bóng dáng một Chiến Binh Tinh Nhuệ nào khác. Không gian xung quanh vắng lặng, khán đài cũng trống trơn.

Nhưng lúc này ngay giữa sàn đấu trường, một hòn đá đen trời lên, trồn phía sau là một tên Mog chân mang giày đen, người khoác cái áo choàng đen rách rưới. Lớp da tái nhợt như xác ướp lóe tia sáng, thanh kiếm hắc đang khoa khỏi đầu cũng lập lòe như có lửa bên trong. Nhìn thấy tôi, hắn vươn người đứng thẳng, chĩa kiếm vào tôi đe dọa. Như có một

sức mạnh tà ác ám vào hấn vừa vùng trời dậy.

Tôi không chần chừ, lao ngay vào kẻ thù, lòng bàn tay ngửa lên lóe sáng bật ra một tia thật mạnh. Khoảng cách còn khoảng chín thước, tôi hướng chiếc Lumen vào hai bàn chân cho tóe lửa. Với ngọn lửa đã lan ra khắp người, tôi nhảy vọt lên. Tên lính kia cũng lao vào tôi và khi giáp mặt, tôi đã khoét thủng ngực hấn một lỗ nghi ngút khói khiến thi thể chưa kịp chạm đất đã hóa tro tàn.

Phía bên phải, một tảng đá đen nữa bật lên cũng một gã tay kiếm tay khiên. Bên trái xuất hiện hai tảng đá và tôi nghe phía sau vọt lên nhiều tảng đá nữa. Tảng đá dưới chân bắt đầu rung động, và tôi

vừa kịp dạt người ra xa thì tảng đá đã xoay vòng để lộ một gã Mog tay cầm khẩu pháo cá nhân. Sau khi đục một lỗ lên ngực tên lính đứng sát phía bên trái, tôi tung ra những quả cầu lửa với toàn bộ sức mạnh vừa khôi phục. Chiếc vòng tay màu đỏ cũng đã hồi sinh, bật mở chặt phăng đầu của tên lính khổng lồ này. Chỉ một phút, tôi đã quét sạch toàn bộ bọn chúng. Chất adrenaline rạo rực chảy khắp người, và tôi tập trung lắng nghe, đợi những tảng đá xuất hiện báo hiệu một trận mới.

Hơn chục hòn đá hiện trước mặt, hai bên ước chừng cũng năm mươi tảng nữa. Khắp xung quanh là những tên lính to lớn nhất, trang bị đến tận răng. Tôi tạo

một vòng lửa quanh người rồi lùi lại một bước. Ngọn lửa vẫn giữ nguyên chu vi cho tới lúc lưng tôi chạm vách đầu trường, tạo thành bức tường ngăn cách bọn Mog. Tạm thời vị trí tôi đứng khá an toàn.

Tôi mở rộng vòng lửa tấn công hàng lính đầu tiên, bọn Mog bốc cháy, nhưng chưa hóa thành tro liền. Cả đám giờ cao vũ khí xông qua tường lửa, tôi vội phóng các quả cầu lửa nhưng lần này không hiệu quả. Chợt một vật màu đỏ nén không khí ngay trên đầu tôi, nhìn kỹ, tôi phát hiện vật đó xuyên thủng một lỗ trên ngực một gã Mog đang lao tới. Nhận ra rồi. Quyền trượng của Số Chín. Từ phía khán đài trống kia, Số Chín chợt vọt tới



sát cánh cùng tôi. Giữa lúc nguy biến, thấy cậu ấy ở bên lòng tôi nhẹ nhõm hẳn. Tôi cảm nhận tình thế đã an toàn hơn, và củng cố lòng tin rằng những gã Mog có khả năng chống lửa này sẽ sớm bị chúng tôi tiêu diệt.

“Có cậu sát cánh thật tốt!” Tôi hét to.

Đứng sát bên nhưng hình như Số Chín không nghe thấy tiếng tôi nói. “Nè, Số Chín!” Tôi lặp lại, nhưng cậu ta không phản ứng, chỉ chăm chú nhìn những tên Mog đang tiến tới.

Sau khi bọn lính còn cách khoảng vài bước, mặt đất bên dưới bắt đầu chuyển động rồi rung mạnh. Tôi cố níu

lấy bức vách nhưng không thể giữ thẳng bằng. Tiếp theo là một tiếng sầm khiến đầu kia đầu trường rung chuyển dữ dội rồi một màn mưa đá đen trút xuống. Số Chín lách tránh một tảng đá đâm sầm vào mảng tường sau lưng tôi, trở một lỗ hồng khổng lồ từ trước ra sau. Ghé mắt nhìn qua, tôi thấy bầu trời xanh hiện ra.

Một cơn lốc đầy cát bụi cùng rác rưởi chọt cuộn lên, có tiếng nổ vang rồi hiện ra một đài cao mới. Giữa đài là Setrákus Ra. *Như một siêu sao nhạc rock tàn ác*: trong đầu tôi chọt lóe lên ý nghĩ này. Vết theo tím quanh cổ hấn rực cháy rọi sáng ba tấm mặt dây chuyền đeo trên ngực. Hấn vừa xuất hiện, ngọn lửa tôi tạo ra – thật đáng sợ - đã lụi tàn. Tôi

cổ lấy chiếc Lumen kích lửa vào hai chân, nhưng ánh sáng trong lòng bàn tay cũng biến mất. Setrákus Ra chớp mắt cầm phập cây quyền trượng bằng vàng xuống đất, hét to át mọi âm thanh hỗn loạn, cả đấu trường chợt chìm trong sự im lặng đáng sợ. Bọn lính đang tấn công tôi chợt lơì tay, quay sang gã Setrákus Ra rập chân đứng nghiêm. Từng tên một, vũ khí giắt bên hông, đứng thẳng tắp.

“Các ngươi là những chiến sĩ được tuyển chọn để kết liễu trận này!” Setrákus Ra hét lớn. “Tiến lên, tiêu diệt hai thằng nhóc người Lorien kia cho ta. Giết xong, đoạt lấy hai mặt dây chuyền và hai chiếc Hộp về cho ta. Sau đó, các ngươi tha hồ tàn sát đám bạn bè người

trái đất của chúng. *Chớ phụ lòng tin tưởng nơi ta!*”

Bọn lính hò hét vang dội, nắm đấm vung lên thể hiện tinh thần đoàn kết hòng tiêu diệt chúng tôi.

Gã Setrákus Ra lại cấm phập thanh trượng xuống tảng đá lần nữa, gằn giọng: “Người Mogadore sẽ trị vì toàn dải ngân hà này! Mọi thứ, mọi nơi, mọi hành tinh sẽ thuộc về chúng ta!” Bọn lính lại quơ vũ khí lên trời diên cuồng gào thét.

“Chúng ta sẽ sát cánh cùng chiến đấu. Tôi đồng hành bên cậu. Chúng ta sẽ thắng trận này, giải thoát mọi nguy hiểm cho loài người trên trái đất!”

Tôi cố bật sáng chiếc Lumen

nhưng không thành. Dùng trí lực, tôi nâng một hòn đá sắc cạnh dưới chân ném vào Setrákus Ra. Không động đậy. Cái khiên đã co rút lại thành chiếc vòng, vẫn không một chuyển động. Biệt Năng của tôi không còn nữa.

Bọn lính quay lại, lăm lăm vũ khí trong tay hướng về phía chúng tôi. Không còn Biệt Năng, hai đứa chỉ còn nước chờ chết. Phải *chạy* thôi.

“Số Chín! Lối này nè!” Tôi hét lên.

Cuối cùng, hình như cậu ta cũng nghe tiếng nên quay đầu nhìn tôi. Hai đứa lao vào lỗ hổng trên tường. Đứng trên một tia nắng lạnh nơi bức tường bị

xé toạc, tôi nhìn xuống thung lũng sâu thăm thẳm bên dưới. Qua vai, tôi thấy bọn Mog đang chuẩn bị tấn công hai đứa.

Số Chín nói: “Tội mình sẽ đi theo phương ngang bên sườn núi. Cậu nắm tay tớ nào.”

Tôi chụp tay cậu ta. Đặt chân lên sườn núi, cả hai chợt nhận ra Biệt Năng của Số Chín cũng đã biến mất. Không còn cảm thấy vách sườn núi vững chắc dưới chân, lúc này bốn bề toàn là không khí với gió. Hai đứa đang rơi tự do. Nhìn Số Chín, tôi thấy mặt cậu ta cũng tỏ ra kinh hoàng không kém, mớ tóc đen dài liên tục quất vào mặt. Chợt phía dưới hiện ra hai cánh cửa đang mở rộng. Tôi đã chuẩn bị tinh thần cho một cú chạm

đất choáng váng, bao tử cũng nhộn nhạo do cú rơi quá nhanh. Thật kinh ngạc, đầu tôi chui tọt vào cánh cửa bên trái, rồi đến thân mình, và tôi rơi tiếp tới khi thấy mình còn sống sót trong một đường hầm tối đen, xung quanh vang lên tiếng sấm rền và ánh chớp chói lòa. Tiếng thì thầm từ đầu giấc mơ lại vang lên bên tai, đường hầm cũng đã đổi màu từ xanh lá thành xanh dương rồi lại màu đen. Giọng nói khàn khàn vang lên hai từ: “New Mexico.”

Tôi mở bừng mắt, ngồi bật dậy, mặt đầm mồ hôi. Tôi vút bỏ tấm chăn đang vắt ngang người. *New Mexico*. Tôi bật dậy lao ra hành lang, chạy sang phòng Số Chín, quyết tâm phải thuyết

phục cậu ta thêm lần nữa – lần duy nhất này. Nếu như buộc phải đánh nhau lần nữa, tôi sẽ làm. Tôi sẽ chịu trận cho đến thắng lợi cuối cùng.

Tôi dừng bước trước phòng Số Chín, bật chiếc Lumen, đảm bảo Biệt Năng vẫn còn trong người tôi. Tôi gõ cửa phòng rồi đẩy vào, ngạc nhiên khi bắt gặp Số Chín vẫn đang ngồi trên giường trong tư thế hai tay ôm đầu.

“Số Chín nè!” Tôi bật đèn nói: “Tôi rất tiếc. Tôi biết chuyện cá cược hồi này thắng bại đã rõ ràng, và cậu đã thắng. Nhưng tội mình phải đi...”

“New Mexico chứ gì. Tôi biết rồi, John. Tôi hiểu.” Cậu ta lắc lắc đầu. Tôi



không dám chắc cậu ta nói thế vì đang ngại ngủ hay bất ngờ quay ngoắt một trăm tám mươi độ mà thay đổi ý định. Có lẽ nguyên nhân là cả hai. “Cho tôi ít phút tỉnh ngủ hẵn đã.”

“Vậy cậu thay đổi ý định à?”

Cậu ta đứng phắt dậy: “Không, tôi không *đổi* ý. Nhưng khi cậu từ đỉnh núi rơi xuống suýt chết, tình thế hiểm nghèo muôn phần vì Biệt Năng chột ‘đình công’, rồi một bóng ma nào đó cứ lặp đi lặp lại mãi hai từ ‘New Mexico’, cậu đã bầu víu chặt vào đó quyết không tha.”

“Cậu mơ chung một giấc mơ với tôi sao?” Tôi ngạc nhiên. Trong giấc mơ vừa qua, thực sự tôi thấy an tâm khi gặp

Số Chín – có Số Chín bên cạnh. Rõ ràng là Số Chín và tôi có một mối tương quan chặt chẽ nào đó, vậy tôi càng phải trân trọng cậu ta hơn trước đây. Cậu ta không thể nào là một kẻ chuyên ngáng đường, nói năng ngược ngạo được. Sinh mệnh hai đứa chúng tôi đã quện chặt vào nhau.

Số Chín mặt áo sơ mi vào, nhìn tôi với vẻ nhượng bộ thấy rõ. “Không phải vậy, cậu ngốc à. Bộ cậu vẫn chưa thấy hả? Không phải là tôi cùng giấc mơ như cậu. Hai đứa mình *cùng tham gia* vào một giấc mơ. Chuyện này diễn ra cả tuần nay rồi. Thử tìm chút manh mối đi, cậu làm được mà!”

Tôi đỏ mặt, chẳng cần phải giấu

diêm nữa hỏi luôn: “Vậy tại sao mỗi lần tôi đề cập đến chuyện này, cậu lại gạt phắt đi? Đã thế, cậu còn lái nhai rằng chuyện này chỉ là mơ mộng hão huyền, không phải sự thật. Cậu rõ ràng thấy những giấc mơ kia dày vò tôi đến mức nào mà, phải không? Nhưng mỗi lần tôi nhắc đến, cậu cứ làm như tôi bị điên.”

“Ai bảo cậu cứ tự cho mình là Pittacus Lore, xét về chuyên môn, cậu *chẳng phải* điên nặng thì là gì nữa! Thoạt tiên, lần đầu tham dự vào những giấc mơ chung – của hai đứa – tôi thực sự chả tin mấy, thậm chí còn cho đó là mấy thứ vớ vẩn, tào lao. Nhưng đến khi gã Setrákus Ra ép tôi đầu hàng, y hệt như đã ép cậu cùng mấy người kia nữa, tôi

mới nghĩ rằng đây là một trò chơi, một cuộc chiến tinh thần hay một bí mật kỹ thuật nào đó mà bọn Mog đã xâm nhập được phần nào. Khi ấy tôi mới bắt đầu tin các giấc mơ này; tuy vậy, chắc chắn không phải lúc nào tôi cũng nghe theo tiếng nói của các giấc mơ. Sự thực, tôi nghĩ biện pháp an toàn nhất là chúng ta cứ làm mọi chuyện *ngoại trừ* những điều bọn Mog muốn điều khiển ta. Nhưng lần này...” Số Chín yên lặng một chút rồi tiếp: “Lần này, tôi thấy có vẻ như đây là một lời cảnh tỉnh ta nên suy xét cẩn thận. Giờ đây, tôi thấy mình cũng nên tin cậu, cũng nên thấy chút sự tình nghiêm trọng nên mới ngả theo cậu, Số Bốn à.”

Tôi thở phào nhẹ nhõm vì Số Chín

cuối cùng đã chịu nghe theo. Phải chi hẳn chịu nghe sớm hơn thì ban nầy tôi đâu có phát khùng như vậy. “Vậy là làm theo ý tôi đúng không! Tốt quá, vậy lên đường thôi! Cậu đã chọn phương tiện đến đó chưa? Ôi, trời! Đừng bảo là cậu với chú Sandor tậu cả máy bay đang giấu đâu đây ghen!”

“Xin lỗi à, cậu ngốc! Máy món đó đâu thiếu trong danh mục cần mua sắm sắp tới.” Cậu ta ngáp dài, uốn người ra nói tiếp: “Nhưng tôi có riêng một cái xe hơi đang để ở ga-ra. Tôi *khoái* tự tay mình lái xe lắm. Tốc độ cao mới đã.”

Số Chín và tôi cố gom lấy thật nhiều vũ khí trong ‘kho’ rồi lèn chặt vào hai bao da cỡ lớn: súng trường, súng lục

và lựu đạn. Tôi cúi xuống định vác thêm một khẩu phóng hỏa tiễn cá nhân nhưng Số Chín gạt đi vì quá cồng kềnh, cho vào túi không vừa. Vả lại, còn phải chừa chỗ để dòn đạn được vào. Sau đó, hai đứa chạy sang phòng giám sát lấy cái máy tính bảng.

Số Chín ngồi xuống, nhấn mấy phím trên một máy vi tính: “Tôi phải tắt hẳn mấy cái này, đề phòng những vị khách không mời mà đến. Giúp giùm tôi cái: Trong khi tôi tắt máy, cậu thử dò vị trí Chiến Binh Tinh Nhuệ đang cầm một thiết bị giống như cái máy tính bảng này ấy.”

Tôi nhấn biểu tượng vòng tròn xanh ở góc trên màn hình rồi chờ đợi.

Tôi thấy hai chấm xanh dương ở Chicago. Rồi một chấm ở New Mexico, một chấm kia ở Jamaica. Tôi đợi thêm vài phút chờ mấy chấm còn lại xuất hiện, nhưng vẫn không thấy.

“Ồ, Số Chín này! Sao tôi thấy có bốn chấm à?” Tôi không kiềm được, thất thanh la to: “Còn có bốn chấm thôi, Số Chín!”

Cậu ta giằng lấy cái máy tính bảng trên tay tôi: “Để tôi xem nào. Phải thế nào mới ngoài tầm được chứ!” Chuyện xảy ra bất ngờ nên Số Chín cũng hết dám tin vào mình. Cậu ta nhấn vào biểu tượng tam giác xanh lá và những chấm xanh vẫn hiện trên màn hình ở khu vực New Mexico và Ai Cập, như cũ. “Ít nhất ba

chấm bị mất kia không có liên hệ gì với một trong những con tàu.”

Tôi nhìn sát hơn vào màn hình và ấn biểu tượng vòng tròn xanh dương thêm lần nữa thì phát hiện ra chấm xanh dương ở New Mexico giờ trùng sát với chấm xanh lá. “Vậy Chiến Binh này đang ở trên đỉnh con tàu, nếu ta giả dụ chấm xanh này là con tàu.”

“Lạy trời, dù đó là ai thì đây cũng là một chuyến đi *đơn độc*.” Số Chín nhận xét. Tôi lắc lắc đầu, nhìn lại màn hình cố phác thảo bước hành động kế tiếp.

Rồi tôi giật mình: “Khoan nào. Chính phủ Mỹ dính líu vào vụ này cũng không ít, phải không? Vậy ở New



Mexico còn gì khác nữa? Khu Vực 51! Chẳng phải điểm xanh lá ở ngay vị trí này? Chẳng phải đây là khu vực nổi tiếng nhất thường thấy xuất hiện đĩa bay đó sao?” Các mảnh vỡ đã dần ghép thành những đoạn ý nghĩa liên lạc.

Số Chín kéo sát bàn phím vào người để gõ nhanh hơn: “Từ từ chút, anh chàng chần bò! Trước hết, Khu Vực 51 nằm ở Nevada, thưa ngài. Thứ hai, là những *công dân vũ trụ*, chúng ta thừa hiểu đây chỉ là trò chim mồi dụ bẫy. Chỉ là một cái nhà chứa máy bay vô nghĩa mà thôi.” Trên màn hình chính xuất hiện bản đồ New Mexico và Số Chín phóng đại khu vực phía bắc. “Được rồi, đợi một giây.” Cậu ta ngược mặt khỏi chiếc máy

vi tính. “Đây rồi, *thứ này* hơi bị hay đó. Cậu chắc cũng chưa nghĩ ngợi xa đến thế này đâu. Chúng ta không cần đâm đầu vào Khu Vực 51, mà sẽ đến một nơi bí mật.”

“Cậu nói thế nghĩa là gì?” Tôi bật hỏi, lòng tự rửa mình khi không cứ dính dấp với tên này để tim cứ hết tung lên lại rơi xuống.

Số Chín gạt chiếc ghế ra xa bàn, nhe răng cười khoái trá đến phát bực. “Cục gì gì đó. Giờ mọi thứ ăn khớp hết.” Cậu ta lấy ngón tay gõ nhẹ vào màn hình. “Ở khu vực New Mexico này, giữa sa mạc có một thị trấn tên là Dulce. Có nghe ra chút tin tức gì chưa? Chưa hả? Dulce chẳng phải trùng tên với một căn

cứ quân sự ngằm vốn khét tiếng lâu nay? Đây là một cơ sở do chính phủ Mỹ quản lý. Vậy con tàu của chúng ta *nhất định* nằm ở đây rồi. Đây nè, tôi xác định đây là những con tàu của chúng ta nhưng đã bị xóa khỏi màn hình! Chính phủ đầu ngu ngơ gì, họ tát nước theo mưa, bơm thêm bao lời đồn đại lung tung về đĩa bay tập trung vào Khu Vực 51, vì thế Dulce dần rơi vào quên lãng.”

Không kìm được nụ cười, tôi kết luận: “Vậy hai đứa sẽ đến căn cứ ngằm của chính phủ Mỹ phải không?”

“Chắc phải đến thế mất.” Số Chín vừa nói vừa tắt màn hình. Cậu ta khom người ngả mũ chào thật trịnh trọng vì bản thân đã tìm ra đáp án rắc rối này. “Tuy

nơi này đúng là vô cùng an toàn cũng như là chốn bất khả xâm phạm, nhưng phải nhớ đây cũng chính là địa điểm lý tưởng để giấu những con tàu của người Lorien chúng ta.”

Tôi góp ý: “Và cũng che mắt được những ‘người ngoài trái đất’ nào tình cờ đi qua.”

Từ lúc thức giấc đến giờ, mọi thứ như lộn tùng phèo hết cả lên. Hai đĩa vôi vôi vàng vàng gom vũ khí, hai chiếc Hộp cùng các vật dụng khác chắt vào thang máy. Khi cửa thang máy khép lại, hai thằng với BK cùng nghệt thờ trong thang với bốn bên đồ đạc bẽ bộn. Số Chín khiến tôi hơi ngạc nhiên với màn ‘uớt át’: cậu ta thì thầm với cánh cửa căn

hộ đang đóng: “Chiacago, bạn là ngôi nhà thân thương. Ta hẹn ngày gặp lại nhé.”

Thang chạy thật nhanh, nhưng tôi vẫn kịp nói: “Nè, ông bạn, hãy nhớ kỹ. Nhà *thiệt* còn đã hơn nhiều.” Cậu ta không trả lời, nhưng tôi thấy đôi vai kia khẽ thả lỏng.

Cửa thang máy mở ra nhà xe dưới hầm. Chúng tôi không vội bước ra, sau khi quan sát kỹ mới bắt đầu vác đồ đạc chạy nhanh ra ngoài. Chỉ một loáng, hai thằng xóc hết đồ đạc lên vai rảo bước, BK lữn cữn chạy theo. Qua góc quẹo, chúng tôi cùng tiến về phía một chiếc xe ẩn mình dưới lớp vải dầu bụi bặm. Trước vẻ xa hoa của căn hộ bên trên, tôi

đoán đây chắc cũng phải là một chiếc Ferrari vàng hay một kiểu thời thượng tương đương. Bằng không thì cũng một chiếc Porsche mui gấp trắng toát hay một ‘chú’ Lotus đen bóng.

Chắc Số Chín đọc được suy nghĩ của tôi nên cậu ta nháy mắt rồi giựt phăng tấm trù, lộ ra ‘con’ Ford Contour màu cà phê sữa cũ kĩ, đuôi nhỏng đang ‘toát lên dáng lộng lẫy kiêu sa’! Không đúng như tôi hằng mong, nhưng giờ chỉ là chuyện nhỏ; con xe này khi gài số rồi thì phải nói là hết biết!.

“Cậu không giỡn đấy chứ?” Tôi hỏi ngay, chẳng thềm che đậy vẻ tởm lợm cái xe tồi tàn trước mặt.

Thừa hiểu ý tôi, Số Chín nhìn tôi với vẻ vô tội, đáp: “Gì nữa đây? Bộ cậu muốn một con Camaro chắc?”

“Không hẳn vậy. Nhưng tôi đâu nghĩ cái xe gỉ sét đến mức này. Trông thiệt dọa người, ghê quá!”

“Bớt lời giùm rồi lên xe đi, John.” Cậu ta vừa nói vừa chất đồ vào cốp sau của xe. “Cậu đúng có mắt không trông.”

## CHƯƠNG HAI MƯƠI HAI

Cảm nhận đang bị lúc lắc tới lui, tôi thức giấc. Toàn thân ê ẩm, đau đớn, mặt trời như một chảo lửa rang bỏng rát từng bộ phận của cơ thể tôi: cổ họng, lớp da, hai chân, đầu cổ. Mối tôi khô bỏng giộp,

không khép miệng nổi. Mi mắt bị thương nặng nhất, không mở nổi dù tôi muốn nhìn quanh đến mức tuyệt vọng. Cảm giác đông đưa tiếp tục kéo dài, nhờ thế tôi đoán chắc mình đang nằm trên một chiếc xe hay một máy bay đang chuyển động. Con buồn nôn xâm chiếm cơ thể. Khi cổ giờ tay lên đầu, tôi mới phát hiện hai tay đã bị trói chặt sau lưng. Hai chân cũng bị trói. Lúc này tôi tỉnh hẳn, cổ ép mãi đôi mắt cũng mở ra và tôi ngấu nghiến nhìn xung quanh nhưng chỉ thấy tuyệt một màu đen. Tôi đành nhắm mắt lại. Chắc ánh mặt trời sa mạc đã khiến đôi mắt tôi bị mù.

Tôi cố cất tiếng gọi cầu cứu, nhưng chỉ phát ra chuỗi tiếng ho sặc sụa



cùng mớ âm thanh khò khè. Tai tôi mở ra đón nghe tiếng vọng, và tôi tập trung vào bầu không khí xung quanh. Họ thêm, nghe thêm tiếng vọng một lần. Thế cũng đủ: tôi đang bị nhốt trong một không gian chật hẹp, bốn bề là kim loại. Có vẻ như tôi đang nằm trong một cỗ quan tài, thật khôn khổ.

Lúc này, tôi bắt đầu kinh hoàng thực sự. Nếu như mình không mù thì sao? Làm sao đây nếu như mình thực sự đã chết? Tôi chưa thể chết được. Còn đó cảm giác đau đớn – đau đến dồn dập – nên đâu đã chết. Vậy đây là thứ cảm giác mình đang bị đưa đi chôn sống.

Hơi thở tôi dồn dập hơn rồi trở nên kinh hãi khi nghe một giọng đàn ông

vang lên, cắt ngang cơn hãi hùng. Qua loa phát thanh, một giọng nói điện tử vang to: “Đã tỉnh rồi à?”

Tôi cố trả lời nhưng cổ họng khô ran nên không bật thành tiếng. Tôi gõ mấy ngón tay xuống mặt ghế mới biết rằng băng ghế cũng làm bằng kim loại. Vài giây sau, một tiếng động to vang lên bên phải và tôi có cảm giác như có một vật gì được đặt cạnh mình.

“Ngay bên cô là một ly nước có ống hút. Cô hớp một ngụm thấm giọng đi.” Giọng người đàn ông nói.

Tôi quay đầu và lấy miệng tìm ống hút. Môi khô nẻ lại thêm nứt vỡ khi tôi ngậm miệng hút nước. Ngụm nước đầu

tiên trôi qua cổ, tôi cảm nhận được chút vị máu và nghe thấy tiếng rì rì trầm thấp qua tai – y hệt tiếng động tôi nghe thấy ở cánh cửa sắt trước khi bất tỉnh. Cái hộp nhốt tôi chắc cũng có điện truyền qua.

“Cô đã làm gì khi đứng bên cạnh cánh cửa kia?” Người đàn ông truy hỏi. Mỗi lần người này cất tiếng, tôi lại kinh ngạc vì giọng nói nghe vô cảm, ngang phè phè – không thân thiện, cũng không dọa dẫm.

“Lạc đường.” Tôi thì thào. “Tôi lạc đường.”

“Tại sao cô đi lạc?”

Tôi nhấp một ngụm nước dài rồi đáp: “Tôi cũng không biết.”

“*Cô không biết.* Nhưng tôi biết. Bí danh của cô là Số Sáu, chẳng phải sao?”

Tôi bật ho và phát nghẹn vì câu hỏi này, đầu ráng vất ra câu trả lời. Bình thường tôi chẳng mấy khi yếu tâm lý thế này, nhưng vừa rồi cái nắng chói chang đã thiêu đốt tôi đến chín như. Nếu trước đây, những lời của người đàn ông này còn chút ngờ vực, lúc này mang tính khẳng định tuyệt đối. Tôi xoay trở tìm chỗ hờ, tránh phạm những lỗi lầm ngu xuẩn.

Giọng vô cảm kia lại vang lên: “Ồ, cô Số Sáu này. Cô tiếng tăm không ít ở vùng này. Nhìn cái cảnh ở trường trung học tại Paradise cùng cách cô hạ những chiếc trực thăng ở Tennessee thì quả

không kém phần ấn tượng. Rồi thêm màn trình diễn ngoài sức tưởng tượng ở thủ đô tuần trước nữa, giải thoát John Smith và Adam Goode khỏi trại giam liên bang. Cô đúng là nữ hoàng chiến binh, chẳng phải sao?”

Tôi vẫn ‘ú ớ’ không hiểu vì sao con người này biết tôi tường tận đến thế, cứ như tôi đang đóng một vai diễn và con người này chiếm lấy một ghế hàng đầu mà chăm chú theo dõi vở diễn cuộc đời của cô. Cơ thể cứng đờ khó khăn quay sang trái, tôi nhận ra mình đang ngồi trên một chiếc ghế xoay, và nhờ vậy biết rõ hơn mình đang ở đâu. Tôi gồng cơ mặt hồng bật đứt dai dai cột trán, nhưng bất lực. Tôi xoay sang thử dùng trí

lực, nhưng vừa mới bắt đầu tập trung tinh thần thì bụng cuộn cuộn đau nên cũng đành chịu thua.

“Lúc này thứ cô cần là thư giãn và nghỉ ngơi. Đánh đấm mãi cũng chẳng ăn thua gì. Cô đang bị mất nước và rất có khả năng bị đột quỵ do nắng nóng. Có lẽ sắp tới cô còn đổ một trận bệnh nữa.”

Nén cơn đau, tôi ráng hỏi: “Ông là ai?”

“Thanh tra David Purdy thuộc FBI.” Người đàn ông đáp. Tôi cảm thấy bớt lo khi biết mình trong tay chính phủ Mỹ, không bị bọn Mog bắt. Với bọn Mog, tôi khó lòng vượt qua ải tử lần nữa, nhất là khi tám bùa hộ mệnh lần trước đã

tan vỡ. Trong tay FBI, cơ hội sống sót bỗng tăng vọt. Dù tàn ác đến đâu, FBI cũng không phải là bọn quái vật. Lúc này, điều tôi cần chỉ là chút tính kiên nhẫn, đợi thời cơ đào thoát. Thanh tra Purdy không chút ngờ vực, cho đây là chuyện xa vời. Lúc này, tôi làm đúng lời khuyên kia. Nghỉ ngơi thư giãn. Bổ sung nước cho cơ thể. Chờ đợi. Tôi cũng có thể điều tra được người đàn ông này muốn tôi khai báo thêm những gì ông ta biết về tôi.

Tôi hỏi: “Tôi đang ở đâu đây?”

Cái loa lại ré lên trước khi nghe thấy tiếng của Thanh tra Purdy: “Cô đang chuyển trại. Nhanh thôi.”

Ráng thêm một lần nữa, tôi dùng trí lực mở trói đai chân, nhưng vì sức còn quá yếu nên tôi lại phát ọc. Tôi uống thêm một ngụm để tranh thủ chút thời gian suy nghĩ. “Vậy tôi bị đưa đi đâu thế?”

“Chúng tôi theo kế hoạch đưa cô đi đoàn tụ với một người bạn, có lẽ đúng hơn là bạn của John Smith. Cô vẫn gọi bạn mình là John ấy chứ? Hay thích gọi là Số Bốn hơn?”

“Tôi không biết ông đang nói gì.” Tôi đáp. Ngừng một chút, tôi tiếp. “Tôi cũng không biết ai tên là John Số Bốn cả.”

Bất chợt tôi nhớ lại thời điểm ở sa



mạc, ngay lúc tôi đứng trước cánh cửa kim loại kia. Khi ấy đầu óc đã lơ mơ lắm rồi, nhớ lại những chiếc trục thẳng đậu sát một bên, giờ tôi cũng không dám chắc là chuyện thực. Ngẫm lại, quả thực khi ấy đã nghe tiếng của bé Ella. Không. Tôi không phải chỉ nghe giọng bé Ella một chiều, mà hai chị em đã – hai chiều – nói chuyện với nhau. Em hỏi, tôi trả lời. Với sự thực đang nằm trong tay FBI, vậy những chiếc trục thẳng kia nhất định không phải ảo giác. Nếu *đấy* là những chiếc trục thẳng, bằng sắt thép, vậy cuộc nói chuyện giữa tôi và bé Ella cũng phải là thực. Vậy thêm một thuật mới, một kỹ năng mới trong ‘kho’ Biệt Năng đã được kích hoạt. Đúng vào thời điểm tôi cần

đến nhất.

*Ella? Em nghe chị nói chứ? Tôi thử thêm lần nữa, với chút hy vọng mỏng manh sẽ thành công. FBI đang giữ chị, có một Thanh tra xưng là Purdy đang nhốt chị và chị đang bị chuyển trại. Theo lời Thanh tra Purdy, chẳng biết đi đâu nhưng đoạn đường sẽ không xa.*

“Làm sao cô đã đến được sa mạc này, Số Sáu?” Tiếng của ‘vị Thanh tra’ ngắt đứt dòng truyền tin. “Chẳng phải cô đang ở Ấn Độ cùng các bạn mình ư? Nhớ lại chưa? Giống mấy đứa nhỏ kia, ngồi đọc sách giáo khoa rồi bị bắt cóc tại sân bay.”

Tại sao người này lại biết điều

đó?

“Do đâu mà cô biết vị trí căn cứ quân sự kia?” Giọng nói lúc này nghe chừng đã mất vẻ dửng dưng, hơi gấp gáp, mất bình tĩnh.

“Căn cứ nào?” Tôi hỏi lại. Muốn nghĩ cho ra lời đáp, đầu cũng căng ra không ít.

“Thì cái căn cứ trong sa mạc nơi chúng tôi phát hiện cô đang dờ sống dờ chết ngoài cửa. Làm sao cô phát hiện ra vị trí căn cứ?”

Tôi gắng sức dùng thuật ẩn hình, nhưng chỉ vừa thử chạm đến Biệt Năng, bụng dạ lại sôi trào một trận đau đớn. Người muốn cuộn tròn lại như trái bóng,

nhưng những sợi dây đai to giữ chặt không cho cử động nên cơn đau như thiêu đốt hết mọi luồng khí thở.

“Cô uống nước đi.” Tiếng ‘ngài Thanh tra’ khuyên bảo lại vang lên, trở lại giọng điệu hờ hững, xa vắng.

Như lần trước, tôi nghe lời, chiêu một ngụm và chờ đợi. Cơn đau cuối cùng giảm nhẹ, nhưng sau đó một làn sóng tê người ủa ngập mọi góc ngách cơ thể. Đầu óc như một chiếc xe mất điều khiển, hết lao sang bên này rồi chồm sang bên kia. Các ý tưởng, phần lớn vốn rất mạch lạc, giờ như lũ tràn bờ. Sự việc những ngày qua chớp lóe trong óc. Tôi thấy mình đang nắm tay Marina trước khi vượt không gian. Thấy chú Crayton nằm

bất động. Thấy mình nói lời tạm biệt cùng John và Sam. Tôi như quên bằng tình hình và vị trí hiện tại. Mãi cho đến khi giọng nói kia đưa tôi về hoàn cảnh thực.

“Số Bốn đang ở đâu?” Gã này chắc thuộc loại ngang ngược, hỏi han khỏi cần đầu đuôi.

“Ai?” Tôi vừa hỏi vừa ráng sức tập trung. Nếu không, tôi sẽ lại phạm thêm một sai lầm khác.

Bất chợt giọng nói bình thản kia tắt ngấm để thay bằng một tiếng thét lớn: “Thằng Số Bốn đang trốn nơi nào?” Tôi co rúm người trước tiếng thét qua cái loa.

“Xuống địa ngục rồi.” Tôi khạc mấy tiếng, rồi thôi.

*Ella? Marina? Có ai không? Có ai nghe được lời mình nói không? Mình đang cần giúp đỡ. Mình đang ở trong một sa mạc. Mình không rõ ở đâu, chỉ biết đang ở gần một căn cứ của chính phủ Mỹ, mình đang trong tay FBI. Đang trên đường chuyển trại, nhưng không biết đi đâu. Mình đang gặp rắc rối. Biệt Năng không thể vận dụng.*

“Cô sang Ấn Độ tìm ai, Số Sáu? Còn người đàn ông và hai cô gái kia là những ai?”

Tôi im lặng, phác họa nét mặt bé Ella, công dân hành tinh Lorien trẻ nhất

còn sót lại. Tôi biết đang khoác lên vai em là một gánh nặng quá mức. Giờ em không còn chú Crayton bên cạnh. Chỉ mới hôm qua, tôi còn ganh tỵ với em vì còn được Cêpan, giờ đây hai người đã vĩnh viễn chia tay.

“Ba người đó mang bí danh số mấy? Hai cô bé kia là ai?” Tuy giọng của Thanh tra Purdy đã dịu lại nhưng vẫn tỏ ra hơi mất kiên nhẫn.

“Đó là ban nhạc của tôi. Tôi chơi trống. Máy người kia hát. Tôi thích bài *Josie và Chú Mèo*, ông thích bài này không? Tôi thích xem phim hoạt hình – loại cổ điển. Mọi đứa trẻ đều vậy.” Môi lại nứt tóe máu khi tôi mỉm cười. Không sao cả! Tôi ném giọt máu mằn trên đầu

lười và cười càng to.

“Số Sáu này?” Giọng nói kia đã dịu lại. Tôi đoán ‘ngài Thanh tra’ đang giờ bài Chú Cóm Tốt Bụng. “Phải đi cùng cô từ sân bay sang Ấn Độ là hai người mang bí danh Số Năm và Số Bảy không? Người đàn ông kia là ai? Máy cô gái nhỏ đó là ai?”

Đột nhiên tôi như thể không kiểm soát được miệng mình. Giọng tôi vang lên nghe như của một ai đó khác: “Marina và Ella. Cả hai là những cô gái dễ thương. Tôi chỉ mong họ mạnh mẽ hơn chút.” Thôi chết, tôi đang nói gì vậy? Tại sao tôi lại nói những điều này?

“Có phải Marina và Ella cũng là



người cùng chủng tộc với cô không? Tại sao hai cô ấy cần mạnh mẽ hơn? Bí danh của Marina là gì?”

Tôi kịp thời dừng lại, nhưng kinh hoàng không kém khi thấy miệng như muốn nói tiếp. Tôi vội tập trung toàn sức tìm lại giọng nói của chính mình, chỉ đáp trả chùng mực. Cả một trận chiến diễn ra trong người tôi. “Tôi không biết ông đang muốn nói gì. Tại sao ông cứ lặp lại mấy con số gì đó vậy?”

Giọng Thanh tra Purdy vang lên chát chúa: “Tôi dư biết cô là ai rồi! Cô là người từ hành tinh khác đến đây! Tôi biết mấy tên nhóc trong đám cô đều có một con số bí danh! Chúng tôi đang giữ trong tay con tàu của các cô đấy, thế có

Chúa!”

Nghe nhắc đến con tàu, óc tôi quay cuồng, vụt nhớ lại chuyến trốn chạy khỏi Lorient. Thấy bóng dáng mình thuở còn là một con bé, mắt trừng nhìn qua cửa sổ con tàu ngắm khoảng không vũ trụ suốt đoạn đường đến Địa Cầu này. Thấy ngồi ăn cùng tám đứa bé khác cạnh Cêpan của mình quanh một cái bàn trắng dài. Có một cậu bé tóc đen dài vừa cười vừa quăng thức ăn. Bên cạnh là cô bé tóc vàng ngồi lặng lẽ ăn một miếng trái cây. Những Cêpan ngồi một đầu bàn, theo dõi mấy đứa bé rất kỹ. Thấy nhóc Marina khóc nhè, chân co lên ngực, ngồi xồm trên sàn phía bên dưới một tấm bảng điều khiển, Cêpan của Marina đang quì

bên cạnh, cố dỗi cô nhỏ đứng dậy. Nhớ là mình có chút gây gổ cùng một cậu bé tóc đen ngắn.

Gương mặt tôi nhớ tiếp là của Số Bốn. Mái tóc vàng của cậu vừa dài vừa dợn sóng. Cậu ta co chân trần đá vào bức vách, chẳng hiểu đang giận dỗi nổi gì? Cậu ta quay người chộp lấy cái gói đập cửa bình bịch. Số Bốn ngẩng đầu, thấy tôi đang nhìn nên đỏ bừng mặt. Tôi đưa trả cậu món đồ chơi hồi nãy lên lấy của cậu. Một cơn hồi hận tràn ngập khắp lòng, lần này vẫn mạnh không kém lần đầu khi bắt gặp cảm xúc này. Những gương mặt khác trong gian phòng chợt nhòa đi.

Rồi tôi thấy mình trong vòng tay cô

Katarina khi tàu đáp xuống Địa Cầu. Nhớ cảnh cánh cửa tàu mở rộng.

Những ký ức kia không hiểu đã từ chốn nào chợt giờ ủa về? Trước đây, dù bao lần cố gắng, chưa bao giờ tôi thấy tường tận từng chi tiết cuộc hành trình của chúng tôi đến trái đất như vậy. Đoạn hồi ức rõ mồn một như thế là lần đầu.

“Cô vẫn đang nghe tôi đấy chứ?” Thanh tra Purdy la to. “Chúng tôi vừa nói chuyện với bên tộc Mogadore xong.” Vừa nghe xong mấy lời này, tôi như bị đâm bay vào tình hình thực tại. “Cô cũng đã biết rồi, đúng không?”

“Ồ, vậy sao? Vậy họ nói gì?” Tôi hỏi, ra vẻ như đang đối đáp bình thường,

nhưng hối hận ngay vì mình có phần bộp chộp. Nói thế chẳng khác gì thừa nhận biết bọn Mog. Trước khi sa đà vào sai lầm thêm trầm trọng, óc tôi lại quay trở về hình ảnh con tàu, hình ảnh cánh cửa tàu rộng mở, hình ảnh người đàn ông tóc nâu kính dày đang đứng đón chúng tôi. Trên tay ông ta là một chiếc cặp da và một cái máy tính bảng màu trắng, sau lưng ông ta là sáu thùng quần áo. Không hiểu sao tôi biết đây là cha của Sam. Ủ, tôi muốn gặp lại Sam đến nhường nào.

“Tôi muốn gặp Sam.” Tôi riu lưỡi. Dù không muốn nói thêm một lời, tiết lộ một điều nào với ‘ngài Thanh tra’, nhưng tôi không kèm lòng được. Tôi nghe mấy lời trên vang vọng trong đầu, óc như mụ

lại, và tôi chợt nhận ra trong nước có pha thuốc. Đây là nguyên nhân tôi không thể kiểm soát được đầu óc, nguyên nhân tại sao hồi ức dồn dập đổ về và đây cũng là nguyên nhân tại sao mỗi khi vận dụng Biệt Năng lại cảm thấy đau đớn đến kinh người.

Tôi đã hôn Sam. Lẽ ra khi ấy ngoài đời thực đã phải hôn Sam, nhưng tôi lại cứ bần khoản mãi, sợ John nghĩ này nghĩ nọ.

Còn John. Tôi cũng đã hôn John. Tôi thực sự muốn hôn John lại lần nữa. Lòng dạ tôi không ngớt xôn xao khi nhớ lại cảnh John khẽ nắm lấy vai, xoay người tôi lại tựa vào ngực, cúi đầu xuống bên tôi. Nhưng hai đôi môi chưa

kịp tìm nhau, căn nhà đã nổ tung. Mỗi khi nhớ lại cảnh ấy, cảm tôi lại khẽ nhướn lên – một lần, hai lần, ba lần... lần này thì không, ngôi nhà nổ tung, nhưng hai đôi môi đã đến với nhau. Nụ hôn hoàn hảo.

“Sam hả?” Thanh tra Purdy hỏi, cắt ngang dòng tưởng tượng của tôi. Tôi thực sự rất thích nhớ lại nụ hôn này. “Tôi đoán người cô muốn nói là Sam Goode, phải không?”

Lúc này tôi thấy hiện ra khuôn mặt của Sam, và đầu óc bắt đầu quay cuồng vì mất quyền điều khiển. “Phải, đúng vậy. Tôi muốn gặp Sam Goode.” Tôi nghe tiếng nói của mình bỗng bênh trôi trên không.

“Phải Sam cũng là một thành viên trong nhóm của cô không? Bí danh là số mấy?”

Mí mặt trữu nặng và tôi thấy mình chìm vào giấc ngủ. Những viên thuốc kia giờ đã kịp ban cho tôi một ân huệ.

“Số Sáu!” Viên Thanh tra hét to. “Số Sáu! Dậy mau! Chưa xong mà!”

Tiếng la chối lói khiến tôi bực điên người. Tôi co giật người nhưng những dây đai ép sát tôi vào cái ghế.

“Số Sáu! Số Sáu! Sam Goode ở đâu? John Smith ở đâu?”

“Ta sẽ giết ngươi.” Tôi thì thào. Con giận giữ, cuồng nộ vì bị trói chặt, vì bất lực đã dâng đến đỉnh điểm. “Ta mà



tìm thấy mi, ta sẽ giết mi.”

“Tôi tin chắc cô sẽ cố gắng làm thế.” Viên Thanh tra cười lớn.

Tôi cố giữ đầu óc thanh tỉnh, tập trung vào vị trí hiện tại. Thật nhanh, mọi thứ bắt đầu xoay cuồng, mãi đến khi tôi thoát khỏi cơn mê này.

Căn phòng nhỏ chật xây bằng xi măng. Có một bồn cầu cùng một bệ xi măng trên có tám nệm buộc dính sát sàn. Còn cái chăn thì quá ngắn so với khổ người tôi. Tôi đã thức tỉnh được hai tiếng đồng hồ, có lẽ nhiều hơn cũng không chừng. Chật vật mãi, tôi mới sắp xếp các ý tưởng cho liên tục. Tôi đang cố sắp đặt lại diễn tiến sự việc kể từ lúc

phát hiện mình cô độc trên sa mạc, đến lúc tới trước cánh cửa kim loại kia, rồi tỉnh giấc để rơi vào cuộc thăm vãn kinh hoàng này. Tôi cần hình dung ra vị trí hiện tại cũng như các thông tin liên quan đến chốn giam giữ này, cần biết thời gian mình đã bất tỉnh cùng những thông tin nào tôi đã lỡ tiết lộ.

Sắp xếp đầu óc lại cho mạch lạc thực không dễ. Từ lúc tỉnh lại trong phòng gian này, trên đầu ánh đèn nhấp nháy mãi khiến trí óc tôi đau như có búa bổ, dao cắt. Miệng khát khô và mỗi khi nhớ đến đoạn quan trọng – cuộc đối thoại với nhân viên điều tra FBI – tôi phải cố kiềm lại để bụng dạ đừng nôn thốc nôn tháo.

Tôi cố gắng vận dụng thuật ẩn hình, chỉ là thử kiểm tra xem các Biệt Năng còn không, ai ngờ cơn buồn nôn lại dấy lên như cũ nên đành ngưng ngay lập tức. Như thế có khả năng là thuốc còn ảnh hưởng đến hệ thần kinh, và cũng có thể do một nguyên nhân khác.

Tôi nhắm mắt vài phút để tránh ánh sáng lập lòe chớp lóe. Ánh sáng này cực mạnh nên dù nhắm mắt vẫn không thoát hẳn. Tôi nhớ Thanh tra Purdy có kể rằng bản thân đã có tiếp xúc với bọn Mogadore. Tại sao chính phủ Mỹ lại đi đàm phán với bọn người này? Và họ cho tôi biết tin này để làm gì? Bộ họ không hiểu rằng bọn Mog mới chính là kẻ thù thực sự? Tôi vẫn chưa rõ chính phủ Hoa

Kỳ biết được những điều gì về tôi, về chủng tộc chúng tôi. Một khi các Chiến Binh Tinh Nhuệ như chúng tôi đã bị bọn Mog diệt sạch, bước kế tiếp là bọn chúng sẽ tàn sát mọi người trên trái đất này. Chính phủ Mỹ không biết vậy thực sao? Tôi đoán chắc bọn Mog đã xuyên tạc vấn đề không ít.

Tôi nghe có tiếng đàn ông từ trên đầu vọng xuống. Không phải giọng Thanh tra Purdy, người đã thẩm vấn tôi khi chuyển trại. Tôi mở mắt dò tìm lỗ thông gió hay chỗ gắn loa, nhưng với ánh sáng chớp lóe liên tục thế này, tôi không nhìn thấy rõ sự vật xung quanh.

“Chuẩn bị đi tiếp, Số Sáu.” Một ô nhỏ giữa các tấm cửa thép mở ra nghe

‘cảng’ một tiếng. Tôi chơi với té về phía trước thì thấy một ly nhựa chứa một thứ chất lỏng màu tím đặt trên kệ. Nhìn mà muốn sôi gan! Màu tím gì đây? Chắc là thuốc nữa rồi, giống ly nước tôi đã uống.

“Cô phải uống thuốc trước khi đi tiếp. Nếu cô không uống, chúng tôi buộc lòng phải bơm vào người cô với mọi công cụ trong tay.”

Tôi hướng phía trần nhà la lớn: “Xuống địa ngục đi!”

“Uống mau.” Giọng kia lập lại. Đây là một mệnh lệnh.

Tôi cầm ly nước đi về khu vệ sinh, giờ cao ly, nghiêng đổ - hành động phải thực ‘hoành tráng’, lẫm liệt. Khi giọt

cuối cùng đồ xong, cửa phòng giam kết mở. Ùa vào phòng cả một tá người tay dùi cui, tay khiên che chắn. Bụng tôi ợ chua liên tục khi vận dụng Biệt Năng chuẩn bị cuộc chiến. Tuy vậy, lần này hy vọng tôi thành công. Và tôi cũng có thể lợi dụng ánh sáng chớp lóe này.

Tôi đón chào gã sĩ quan kia bằng một cú đâm vào cổ họng. Khi cây dùi cui bên trái vụt vào đầu, tôi chặn ngay vào cổ tay rồi bẻ mạnh. Một tiếng rắc! Kẻ tấn công tôi gào lên rồi buông tay. Giờ đây, tôi đã có vũ khí trong tay.

Những viên sĩ quan còn lại vây quanh tôi, nhưng trong ánh sáng chớp lóe thế này, mọi động tác như một đoạn phim chiếu chậm, mắt thường khó lòng theo

đôi. Tôi chọn đại một đôi thủ rồi lập tức tấn công, quét cây dùi cui ngang đầu gối. Kẻ đó đổ gục và tôi nhảy sang kẻ kế bên. Vì vừa gắng quá sức, miệng tôi dâng lên cảm giác buồn nôn, nhưng tôi vội nuốt xuống ngay. Đã ép được một cơn, hy vọng mọi chuyện sẽ suôn sẻ hơn. Tôi dùng mũi dùi cui chọc vào thái dương của tên đứng trước mắt. Một tên khác dùng đầu một món vũ khí nào đó phang vào lưng tôi, một kẻ khác thì lao lên chộp, giật tóc tôi. Tập trung trí lực, tôi điều khiển cho hai kẻ này tông mạnh vào nhau. Đợi hai thân thể này rớt xuống, tôi bồi thêm hai cú đá thật mạnh.

Cảm giác buồn nôn vô hiệu hóa thực lực tôi cứ lúc trời lúc sụt, nhưng

sức mạnh tôi vẫn còn – tôi đã *tìm lại* được sức mạnh. Với hai thanh dùi cui trong tay, tôi quay sang tấn công ba kẻ khác. Khi đối phương giơ súng nhắm bắn, tôi cho đông cứng ánh đạn trên không trung rồi quăng trả lại. Cuối cùng, cánh cửa phòng giam đã trống, không còn bóng người, và vẫn mở toang. Bước ra khỏi phòng giam, tôi vòng hai tay ôm lấy người để thực hiện thuật ẩn hình. Cơn đau xộc tới – trận đau đày đoạ nhất xưa nay – nhưng tôi biết mình có thể vượt qua. Tôi chỉ cần gắng sức chịu đựng thêm một chốc, đợi thoát hiểm khỏi chốn này, và khi ấy có thể tìm lại các bạn.



## CHƯƠNG HAI MƯỜI BA

Đến đích, tôi té úp mặt lên lớp cỏ ướt. Tôi ngẩng đầu dậy, chống tay đẩy vai lên. Tiếng Số Tám rên rỉ đâu đây. Bé Ella gọi tên tôi í ới, nhưng đầu vẫn choáng quá nên tôi không ngồi dậy nổi để tìm em.

“Số Sáu hả?” Tôi thì thào hỏi vọng vào không trung. “Cậu có đây không?”

Ella đi đến ngồi xuống bên tôi: “Em không thấy chị ấy đâu cả, chị Marina ạ.” Tôi lại áp má lên cỏ ướt, thả lỏng nằm im thêm vài phút. Bé Ella vén một lọn tóc lòa xòa trên má tôi, nhưng người tôi tê dại nên không cảm nhận được tay em. Cơn khó chịu, buồn nôn dâng lên cổ họng khi nghe Số Tám

tiếp tục rên rỉ. Bé Ella hình như vẫn khỏe. *Không bao giờ* tôi muốn đốt đường vượt chướng thêm một lần nữa!

Tôi nhìn quanh, nhưng mọi hình ảnh đều nhòe đi, tách đôi ra. Tôi cố kiểm soát tình hình: căn cứ theo thảm cỏ xanh mượt trước mắt, rõ ràng chúng tôi bị chuyển nhầm địa chỉ. “Đây đâu phải New Mexico, đúng không?”

Bé Ella thì thầm: “Không gần tí nào!”

Cuối cùng, tôi cảm thấy hình như mình có thể tự đi được, tuy điều bộ phải thật chậm, và ngược mắt nhìn Ella. Đôi mắt bé màu nâu nên trong bóng tối thế này, muốn nhìn rõ để hiểu ý cũng thật

khó. Cũng nhờ thế, tôi đoán lúc này chắc khoảng nửa đêm. Thôi nhìn mắt em, tôi nhìn lên bầu trời đầy sao. Đầu tôi chợt lóe lên cảnh đang ở ngoài biển xanh, khi ấy Số Tám hóa thân thành một con bạch tuộc màu đen, và Ella có nói mấy điều trước khi cả ba dịch chuyển tức thời.

“Ella, em này! Không biết chị có nghe lầm hay không, nhưng hình như em có nói em *nói chuyện được với chị Số Sáu* đúng không?” Bé gật đầu, nên tôi tiếp: “Trò chuyện trong tâm tưởng, phải vậy không?”

Bé Ella nhìn sang hướng khác. “Em biết chị nghĩ ngay là em có vấn đề mà! Em cũng tự hỏi mình mãi câu này, không biết chuyện này có thực sự diễn

ra? Hay do em ban ngày nghĩ ngợi nhiều quá...” Ella lắc đầu rồi cúi nhìn tôi, nét mặt nghiêm trọng hẳn: “Nhưng không, em *không phải* đã mộng mị bậy bạ đâu. Em *biết rất rõ* em đã nói chuyện với chị Số Sáu. Chị ấy còn nói chị đang ở một cái sa mạc nào đó. Điều này mình có thể đoán, *chắc* chị ấy đang ở New Mexico, đúng không?”

“Em Ella, em không có vấn đề gì đâu. Chị tin em.” Vừa nói, tay tôi vừa day ấn hai bên thái dương để xoa dịu cơn đau cùng mớ âm thanh vo vo trong đầu, để thêm tỉnh táo mà suy nghĩ. “Chắc là em mới tiếp nhận thêm một Biệt Năng mới. Điều mình cần làm ngay là hiểu được cơ chế hoạt động để có thể vận

dụng chủ động.”

Mắt Ella mở to. “Thật sao? Chị nghĩ đây là Biệt Nặng hả? Thuật ấy tên gọi là gì vậy?” Ella hỏi dồn.

“Là thần giao cách cảm.” Tiếng Số Tám vang lên sau lưng tôi.

Tôi lăn người, cơn đau nhói khiến tôi phải cau mặt lại, rồi nhìn lên Số Tám, khi ấy đang đứng trên một phiến đá lớn gác ngang trên hai tảng đá to tướng.

Tôi ngồi lên, hai tay chống đất gượng đỡ thân thể lầy bầy đứng dậy. Sau đó hai tay chống bên hông, tôi khẽ xoay người nhìn xung quanh. Nơi này trông mới quen thuộc làm sao! Không phải là nơi tôi từng đặt chân đến. Tôi đã biết nơi

này qua các tranh ảnh, sách giáo khoa. Tôi quay đầu ngẩng lên nhìn Số Tám hỏi: “Phải tội mình thiệt đang ở...”

“Stonehenge hả? Ừ, đúng vậy.”

“Trời!” Tôi khẽ thốt lên rồi chậm rãi quay người nhìn cảnh vật. Ella bước đến bên một tảng đá cao cũng phải đến hai mươi lăm bộ, khẽ nghiêng đầu ra sau miết tay lên mặt đá. Tôi hiểu cảm giác sững sờ này nên cũng với tay chạm vào tảng đá. Ý tôi rằng: đây đúng là *thánh địa Stonehenge*. Không kèm được lòng, tôi bắt chước em. Những tảng đá nơi này vừa lạnh, vừa nhẵn; chỉ khi khẽ chạm vào trong lòng đã dâng lên một cảm giác cổ kính trọn ba ngàn năm. Vài tảng không còn giữ được hình dạng xưa kia, một số

khác rõ chỉ là những mảnh vỡ từ những khối đá lớn hơn thuở xa xưa. Cả ba đưa rảo bước vòng quanh một chốc, xem xét tỉ mỉ di tích mà phần đông mọi người chỉ được nhìn qua sách vở.

Ella lên tiếng: “Anh Số Tám ơi! Thần giao cách cảm là gì thế? Anh biết cách dùng không? Làm sao em vận dụng thuật này cho thạo bây giờ?”

“Thần giao cách cảm là nói tới năng lực đem gieo ý nghĩ của mình vào đầu người khác. Nhờ đó, em có thể giao tiếp với suy nghĩ, cảm nghĩ trong trí não của người kia. Ta cứ thử đi, rồi sẽ biết. Tập với anh luôn đi.”

Ella đi vòng ra trước mặt Số Tám

rồi dừng lại, nhắm mắt. Nhìn cảnh này, đầu tôi vẫn chưa hết choáng trước viễn cảnh Ella có thể phát huy thuật này. Như vậy, chúng tôi sẽ có khả năng liên lạc với các Chiến Binh Tinh Nhuệ khác, bất kể họ đang ở đâu, dù là chân trời hay góc biển xa xăm mịt mờ. Sau vài giây, bé Ella mở mắt ra nhìn Số Tám: “Anh mới rồi có nghe em nói gì không?”

“Anh không nghe thấy gì hết.” Số Tám trả lời, lắc đầu buồn bã. “Nhưng cứ tiếp tục tập luyện là được. Muốn hiểu cách thức vận dụng một thuật trong Biệt Năng, lúc nào chẳng phải mất nhiều thời gian. Thuật thần giao cách cảm cũng không ngoại lệ.”

Vai Ella chùng xuống thất vọng, rồi



em chỉ tay: “À, mà hai chiếc Hộp của anh chị đằng kia kia.”

Số Tám quay sang tôi uởn người lên: “Tôi cần nghỉ ngơi chút xíu, hồi này vượt đường xong ỏi quá. Tôi muốn lấy lại sức – cho hoàn hảo – rồi còn đi New Mexico nữa, được không?” Dứt lời, Số Tám tót lên một tảng đá gần đó.

“Tôi cũng không biết nữa.” Tôi nhè nhẹ thở dài. “Hồi này, khi cậu đưa đến đây, tôi thấy hãi lắm. Vừa trầy xước hết mình mảy, vừa buồn nôn đến kinh người. Tôi không biết còn dám vượt đường theo kiểu đó không nữa. Còn cách nào để tụi mình đừng trở lại đây đại dương lúc này không? Số Sáu đang gặp nguy hiểm, thế mà bọn mình cứ lòng

vòng hết điểm này sang điểm khác. Không lẽ bọn mình chẳng bao giờ đặt chân tới New Mexico rồi?”

Tôi hiểu, tôi hiểu mà.” Nói xong, Số Tám nháy khỏi tảng đá, phúi bụi khỏi quần. “Tôi hiểu chuyện này khiến mọi người muốn điên cái đầu. Nhưng ta vẫn phải làm thôi, còn hơn là đứng yên khoanh tay nhìn. Giờ ta chỉ còn mỗi một lựa chọn: đi tiếp cho đến lúc tới đích mới thôi. Ba chúng ta sẽ không rời nhau, sẽ cùng nhau gắng sức, rồi cũng sẽ tìm thấy Số Sáu.” Tôi vẫn không hiểu do đâu mà Số Tám vẫn bình tĩnh và giữ vẹn niềm tin đến thế.

Nhân lúc bé Ella khuất sau mấy tảng đá, tôi nói: “Cậu cũng biết, đâu phải

chỉ có một cách di chuyển. Ta có thể tìm một sân bay rồi đi máy bay cũng được.”

Số Tám khẽ gãi cằm, vừa sỏi bước vừa dăm chiêu suy nghĩ. Tôi theo sau vào đến tâm của trận đá cỏ. “Nếu Số Sáu đang gặp nguy, máy bay không phải là giải pháp đúng đắn. Chúng ta sẽ chẳng bao giờ đến được với Số Sáu cả.” Số Tám dừng một phút rồi nhìn thẳng vào mắt tôi: “Hơn nữa, tôi đã thấy ba chúng ta tìm ra được Số Sáu.” Tôi nhìn Số Tám với vẻ ngời vục, nhưng chỉ nhận được cái nhún vai với nụ cười toe toét. Vậy là có ý gì?

“Nè Số Tám, cậu đã mơ thấy cảnh ấy à? Cậu còn thấy gì nữa? Còn ai khác nữa không?”

Số Tám nhún vai đáp: “Tôi thực sự không thể nói rõ hơn. Tôi thấy như thế, hay chính xác hơn là cảm thấy điều đó. Tôi nghĩ đó là một tiềm năng trong Biệt Năng mà tôi chưa phát huy được. Tôi gọi nôm na đây là giác quan thứ sáu.”

“Nhờ vậy mà cậu biết bọn tôi đến Ấn Độ sao?” Tôi nghi ngờ.

“Ừ.” Số Tám đáp. “Tôi chưa làm chủ được chuyện này. Những hình ảnh cứ chọt đến chọt đi trong trí.”

Hai đứa đi tiếp đến một cụm đá lớn thì thấy bé Ella đang ngồi nghỉ, lưng tựa vào một tảng đá. Thấy chúng tôi, em vội đứng lên: “Em cố nói chuyện với chị

Số Sáu mãi mà không được. Có lẽ chỉ có thể, *không lặp lại* nữa rồi.”

Tôi quì xuống, choàng qua vai bé. “Biệt Năng, muốn thành thạo, phải mất thời gian, em à. Như kinh nghiệm của chị, lần đầu tiên xuất hiện Biệt Năng, chỉ là thường vào những lúc nguy kịch hay thất vọng tột cùng. Chỉ khi cấp thiết, nó mới xuất hiện, nhưng lại hữu ích vô cùng, không gì thay thế được, nhờ vậy mà thoát chết. Thuật thở dưới nước chị chỉ thạo khi đã chìm ngấm dưới nước, thần chết đã đứng sẵn bên cạnh. Tương tự vậy, thuật dịch chuyển tức thời khiến chị em mình ăn không ít quả đắng, có lẽ phải mất một khoảng thời gian mới làm lại được.” Tôi xiết vai em thật chân

thành.

“Đúng thế thật. Lần đầu tiên anh dịch chuyển tức thời,” Số Tám góp lời, “là lúc Cêpan của anh suýt bị xe taxi đụng. Anh tự nhiên bất chợt lóe hiện ra cạnh chú ấy, như thế này này.” Nói xong, Số Tám bật ngón tay đánh tách một cái. “Chỉ nhờ thế mà anh kịp kéo chú ấy ra.”

“Giờ em nhớ ba Crayton quá. Mỗi khi em có rắc rối gì, nhất định là ba có cách tháo gỡ. Không biết có phải em là thứ vô dụng, không giúp đỡ gì được cho mấy anh chị Chiến Bình Tinh Nhuê?” Ella tiếp lời, giọng lạc hẳn, rồi cô bé quì xuống, nhìn như kẻ mất hồn.

Số Tám bước tới trấn an: “Ella,

Ella này! Nhìn anh đi! Em đừng nghĩ thế nữa. Có em ở bên, các anh chị vui *lắm* chứ. Bọn anh ai cũng cần em cả. Không thấy em là bọn anh phải đi tìm cho kỳ được. Ở đây luôn có chỗ dành cho bọn em. Phải không Marina?”

“Ella, em này! Em còn nhớ chị em mình từng nói những gì, hồi còn ở trại trẻ mồ côi đó? Chúng mình là đồng đội. Điều đó rất có ý nghĩa. Ta sẽ quan tâm, chăm sóc lẫn nhau.” Khi nói những lời này, tôi chợt nhận ra rằng cảm giác chán ghét thuật vượt đường của Số Tám như có chút ích kỷ. Hy vọng duy nhất tìm thấy mọi người là phải về New Mexico. Cách di chuyển nhanh nhất, an toàn nhất là dịch chuyển tức thời, cho dù là phải đáp

sai địa chỉ thêm vài lần. Tôi không được phép để chút sợ hãi của chính mình ảnh hưởng đến sự an nguy của người khác. Nếu có một đồng đội nào mất sức chiến đấu, những người khác phải mạnh mẽ hơn để lấp vào khoảng trống ấy. Xiết vai em thêm một lần nữa, tôi phấn khởi thốt lên: “Ta sẽ đi New Mexico, tìm chị Số Sáu của em, rồi còn tiếp tục cuộc chiến.”

Ella gật đầu nhưng vẫn lặng thinh.

Hai chị em tản bước, chìm đắm trong suy nghĩ. Tôi biết bản thân cần chút ít thời gian để đầu óc được tỉnh táo, củng cố trí lực cũng như sức mạnh cơ bắp cho chuyến đi sắp tới. Nơi chốn này vừa yên bình, vừa tĩnh lặng, thực là một chốn hoàn hảo có mơ cũng không dễ được.



Khoảng một tiếng sau, tôi rảo bước vào khu trung tâm trận đá thì thấy Số Tám đang cúi xuống cầm một tảng đá lên rồi thả xuống.

“Số Tám, cậu đang làm gì thế?” Lòng đầy xáo động, tôi thốt lên. “Cậu nhớ mình đang đứng đâu không? Đây là chốn tôn nghiêm, di tích lịch sử *lâu đời*. Cậu không được phép đá đập hay di dời mấy tảng đá đó! Đặt chúng lại chỗ cũ đi.”

Không đợi Số Tám thực hiện, tôi tập trung trí lực tự mình trả chúng về chỗ cũ. Tuy trận đá Stonehenge này không phải là lịch sử của chủng tộc tôi, nhưng vẫn là lịch sử văn minh của con người trái đất, vì thế cần phải được trân trọng,

bảo tồn, không thể làm như Số Tám được. Tôi muốn nơi này, khi chúng tôi đến, trông thế nào, thì khi chúng tôi đi sẽ vẫn như thế đó.

Số Tám ngẩng đầu lên, ngạc nhiên trước phản ứng kịch liệt của tôi, lên tiếng: “Tôi chỉ đang tìm hòn đá Ánh Sáng Lorien. Tôi biết rõ nó nằm quanh quần đảo đây mà thôi, không khó tìm đâu, có lẽ phần nào bị mấy tảng đá khác nằm trên che khuất, chúng ta phải tìm cho ta trước khi rời đi.”

“Ừm, vậy cậu phải đảm bảo là sẽ trả mọi vật về *đúng* vị trí ban đầu nhé.” Tôi vẫn hậm hực. “Stonehenge là một trong những di tích nổi tiếng nhất trên Địa Cầu. Ta đừng hủy hoại nó.” Tôi hoàn

toàn chán gét cảnh tượng mình đến chốn nào thì để lại sau lưng bao đồ nát hoang tàn khi rời đi.

Số Tám biểu diễn màn nhắc bóng một tảng đá, cúi người hé nhìn khéo léo bên dưới tảng đá rồi khẽ kháng trả tảng đá lại vị trí cũ. “Thoạt đầu, trận đá Stonehenge này do người Lorien chúng ta tạo ra. Chú Reynolds nói rằng chúng ta đã chọn nơi này làm nghĩa trang cho những người đã hy sinh trên Địa Cầu này.”

“Thật sao? Là nghĩa trang ư?” Bé Ella vừa cất tiếng hỏi vừa bước đến sau lưng tôi, mắt nhìn quanh tìm tòi.

“Đúng vậy đây.” Nói xong Số Tám

khẽ vỗ bàn tay vào một tảng đá lớn. “Ít nhất cũng là bốn ngàn năm. Mãi sau này, người trái đất mới bắt đầu tìm kiếm, khảo cứu, nghiên cứu đủ loại. Thậm chí chẳng còn gì để tìm hiểu, họ vẫn tìm tòi để tìm hiểu mọi điều liên quan. Đủ thứ hằm bà lằng. Minh thì vẫn *trân trọng* vị trí đặt để những phiến đá này.” Số Tám tiếp tục rón rén dần bước như đang đi giữa những luống hoa tulip.

“Để tôi phụ một tay.” Tôi bước cẩn thận giữa những cột đá, giúp Số Tám tìm Ánh Sáng Lorien. Tôi nhắc những tảng đá lớn lên cách mặt đất vài phân Anh rồi đặt lại đúng chỗ cũ. Khi đang bước sang một cụm đá khác, tôi chợt nghe tiếng la ó phía xa. Tựa lưng vào

tầng đá, tôi thấy hai người đàn ông mặc đồng phục lao về phía trận Stonehenge, ánh đèn pin lấp loáng trong màn đêm. Hai chị em rụt xuống núp sau lưng tảng đá lớn gần nhất.

“Biến!” Tôi thì thào. “Mọi người cùng trốn!”

Những luồng ánh sáng đèn pin đang sấm soi mặt đất, và mỗi khi họ tiến sát, chúng tôi lại chuyển đổi vị trí, kịp thời vòng sang một tảng đá khác.

“Tôi rõ ràng nghe tiếng người ở đây mà! Tiếng mấy đứa trẻ.” Người bảo vệ nhỏ con hơn lên tiếng.

“Ừ, vậy tại nó đi đâu rồi?” Người bảo vệ kia hỏi ngược lại, mắt vẫn dò tìm

xung quanh, nhưng giọng có chút ý ngờ vực.

Cả hai im lặng một chút. Tôi hé đầu ra thì phát hiện người to con vẫn đang nhìn quanh quẩn, cau có vì mất dấu vết những kẻ xâm nhập bất hợp pháp. Mắt ông ta chợt phát hiện một vật, nhưng tôi chưa dò ra đó là gì. Thật đáng lo. Ông ta phát hiện cái gì nhỉ? “Bill, ra kia coi nè. Cái gì đây? Anh biết mấy thứ này từ đâu ra không?”

“Ừm, tôi không biết. Chắc chắn là mới có đây thôi.”

Tôi suýt nhảy dựng ra khỏi chỗ núp khi Số Tám chợt lưng lửng xuất hiện sát bên cạnh. “ Họ phát hiện hai chiếc

Hộp rồi.” Số Tám thì thảo. “Để tôi quăng hai người bọn họ ra bãi cỏ bên ngoài nhé, cậu thấy được không? Bọn mình phải tìm cho ra Ánh Sáng Lorien, để còn thoát khỏi nơi này nữa. Nhưng hai người bọn họ cứ lằng chằng như vậy sao mà tìm được. Tôi nhất định *không* cho họ đụng vào hai chiếc Hộp đâu.”

Vừa định trả lời, trong óc tôi như vang lên tiếng ì ì. Âm thanh lắng lại chút, rồi tôi nghe tiếng của Ella vang lên trong đầu: *Để em đánh lạc hướng, anh chị cứ tiếp tục tìm Ánh Sáng Lorien đi.* Tôi sửng sốt tròn mắt nhìn bé.

Ella xiết hai bàn tay rồi thì thảo: “Để em đánh lạc hướng...”

“Chị đã nghe tiếng em trong đầu.”  
Tôi ngắt lời Ella.

Cô bé cười rạng rỡ: “Em *đã đoán* lần này phải thành công. Woa! Vậy là em đã làm được rồi.” Giọng Ella vẫn chưa hết phấn khích.

“Nè, hai chị em nhà này, khế một tí chứ.” Tiếng Sổ Tám thì thảo chen ngang.  
“Có kế gì chưa?”

“Em có rồi!” Dứt lời, Ella biến mình thành một cô bé sáu tuổi, hốt hoảng chạy vọt từ trong trận đá ra ngoài rồi dừng lại, bước về phía hai người đàn ông. Giả giọng trẻ thơ, cô bé cất tiếng: “Ba ơi! Ba đâu rồi?”

“Chào cháu!” Tiếng một người đáp



lời. “Mà ủa, ai vậy ta?”

Số Tám đã lập tức dịch chuyển mắt tiêu trong khi tôi mãi theo dõi cô bé diễn kịch. Ella vẫn đứng yên, tay che mắt trước ánh đèn pin. Đúng là diễn có nghề! Nghe giọng chắc khác một bé gái bị lạc cha mẹ, đang lo lắng phát khóc: “Cháu đang kiếm ba. Chú có thấy cha cháu đâu không?”

“Cháu bé, giờ này cháu làm gì ở đây? Ba mẹ đâu mà có một mình vậy? Biết là mấy giờ rồi không?”

Khi cả hai người kia tắt tả chạy ra, Ella bắt đầu thút thít, ‘hút dính’ cả hai nhân viên. “Nào, nào, bình tĩnh nào, đừng khóc, cháu!” Nhân viên to con vội

lên tiếng an ủi.

Ella chột ngưng màn nước mắt cá sấu, thét tướng: “Đừng đụng vào cháu!”

“Ồ, ơ, chú có đụng đâu nào.” Người đàn ông kia cũng hoảng hốt la đáp. Cả hai nhìn nhau, bối rối, không biết phải làm gì với cô bé này.

“Xì... ì! Marina nè!” Số Tám thì thào, lúc này chột hiện ra, mỗi tay cầm một chiếc Hộp. “Tụi mình còn phải tìm Ánh Sáng Lorien nữa. Nhanh lên! Ella không đánh lạc hướng mãi được đâu.”

Hai đứa chạy vào tâm trận. Số Tám và tôi dò kỹ bên dưới từng tảng đá một, thật nhanh và thật gọn. Còn vài tảng đá nữa nhưng bọn tôi chột nghe tiếng hai

người đàn ông đang quay vào trong trận đá, Ella lẻo đẻo đi theo, miệng vẫn thút thút.

“Được rồi, thêm một quả lừa nữa nè!” Dứt lời, Số Tám đã biến mất, rồi thoát hiện ra ở vòng đá bên ngoài, tay đặt lên một tảng đá dựng đứng và đẩy mạnh. Tôi muốn đứng tim, phát khùng ngay tại chỗ. Tảng đá khổng lồ chậm chạp lắc lư rồi dịch ra sau một chút, và phiến đá nằm ngang bên trên rơi xuống. Số Tám liền gào lên: “Cứu, cứu! Đá đè! Đá Stonehenge sụp đổ.” Chắc tôi *phải giết* chết tươi cái con người này! Xiết mạnh nắm tay bên hông, tôi mới nhận ra trong tay đang cầm một hòn đá nhỏ. Tôi cúi xuống, cẩn thận trả về chỗ cũ, thần thờ.

Hai nhân viên bảo vệ bật lao sang tiếng la, nhưng khi ánh đèn phát hiện những tảng đá đang đổ chồng, họ cũng thét lên kinh hoàng. Nhân viên nhỏ con lao vào giữa hai tảng đá đứng, nhưng đã quá trễ. Hai tảng đá đã chấu đầu vào nhau và nghiêng sang phải. Phiến đá ngang rơi xuống ầm một tiếng. Miệng tôi há hốc trước cảnh những tảng đá – từng tảng một – liên tục nghiêng ngã vào nhau, kích nhau đổ như những quân bài domino: ngã theo hiệu ứng domino.

“Mật Mã Đen! Mật Mã Đen!” Nhân viên to cao cuống quýt thét vào máy bộ đàm rồi vút ngay máy xuống đất, choàng tay ôm một tảng đá đứng lớn, gắng sức giữ không cho đổ. Nhưng vô

ích. Những tảng đá không lồ tiếp tục đổ nhào.

Số Tám chợt xuất hiện cạnh tôi, lật ngược tảng đá nhỏ, và một làn ánh sáng xanh lóe lên phía dưới chân. “Tôi tìm thấy rồi! Đây nè!” Tiếng thì thào nghe đầy phấn khích. Tôi cũng nhẹ cả người vì đã tìm ra Ánh Sáng Lorien, nhưng vẫn chưa hết kích động trước cảnh di tích Stonehenge bị hủy hoại. Tôi không ngờ cậu ta gây chuyện tới mức này. Thật đáng giận! Ella chạy ngang qua trong lúc tôi cúi ngay bên dưới mấy phiến đá sắp đổ, vận hết toàn bộ trí lực giảm đà đá đổ.

Nhân viên to con lấy thân mình động vào tảng đá sắp đổ để chặn lại, nhân viên kia cũng lao vào tiếp sức. Khi

chạm phải một tảng đá khác. Tôi chặn được đà đổ của tảng đá. Hai nhân viên bảo vệ Chuỗi người khỏi tảng đá, qui xuống thảm cỏ, vẫn chưa hết kinh ngạc không hiểu vì sao bản thân tự nhiên mạnh đến nhường này. Bước kế tiếp, tôi cho chạy ngược đoạn phim hiệu ứng domino kia, đặt các tảng đá vào vị trí cũ. Sau đó, còn chút sức lực, tôi chậm chạp nhắc những phiến đá nằm ngang đặt lên vai những tảng đá đứng.

Hai nhân viên bảo vệ há hốc mồm trước cảnh tượng kì vĩ này, đến mức quên cả trả lời tiếng la léo nhéo lo âu vọng ra từ máy bộ đàm.

“Nè, Marina.” Tiếng Số Tám thì thầm. “Này, Marina. Tội mình đi thôi.

Mau đi. Đi nào.”

Tôi bước giật lùi vào tâm trận đá, lòng nhẹ nhõm vì đã có thể an lòng mà rời chốn này, tôi đã trả mọi vật về được chỗ cũ.

Tôi lao đảo về phía Số Tám giằng lấy chiếc Hộp. Chưa nguôi cơn giận nên không thèm nhìn bản mặt của ‘hắn’, nhưng tay vẫn phải nắm chặt bàn tay *kia*. Bé Ella đang ôm chiếc Hộp của Số Tám và bám chắc vào cánh tay còn lại. Cả ba cùng đứng, tay trong tay, quanh hòn đá Ánh Sáng Lorien. Những lời cuối còn đập vào tai trước khi chìm vào bóng tối là của nhân viên bảo vệ cao to – sau khi ‘bại trận’ trước tụi tôi và bị lôi cuốn vào một khoảnh khắc phiêu lưu kì lạ - đang

thét vào máy bộ đàm: “Báo động nhầm!”



## CHƯƠNG HAI MƯƠI BỐN

Tôi ấn mình sau dãy học tử đứng, bên trong một hành lang tối tăm ngay khi hiện thân. Con đau nhức vì vận dụng Biệt Năng nhói lên, kịch liệt đến mức tôi phải cuộn mình thành một quả bóng, thúc mạnh hai đùi cui vào mạn sườn để giảm đau. Tôi ghì cái đầu nhể nhại mồ hôi vào bức tường xi măng lạnh để cố hớp lấy hơi thở, hy vọng cơn đau sớm giảm. Vừa rồi, tôi chạy ngược xuôi khắp hành lang, nhưng giờ nghĩ lại tôi đâm lo, sợ rằng mình đã chạy vòng vòng trong ‘mê cung’ này. Đến giờ, tôi đã phát hiện một nhà chứa máy bay bỏ trống và nhiều cánh cửa đóng chặt, được hệ thống khóa điện tử bảo vệ. Qua lần Sam và John bị cảnh

sát bắt trước đây, tôi biết rằng thuật dùng trí lực để điều khiển vật sẽ vô tác dụng trong môi trường có các dòng điện đang hoạt động mạnh. Tôi nghĩ đến John, Sam, Marina và những người khác, hy vọng mọi người vẫn bình yên – hay ít ra cũng đừng phải chịu cảnh đón đau như tôi vào lúc này. Tôi mừng rỡ trong đầu cảnh John và Sam vẫn đang đợi tôi tại điểm hẹn. Cả ba đã hẹn mấy ngày sau sẽ gặp lại. Nếu không thấy tôi, không biết cả hai sẽ nghĩ gì? Tôi giận đến phát điên, pha thêm chút hoảng loạn – ngực thở không ra hơi. Biết rõ nếu cứ nghĩ quần thể này, sự việc cũng không khá hơn, tôi gắng thêm một lần tập trung suy nghĩ tìm cách thoát khỏi khu nhà giam này.

Sắp tập trung tư tưởng thành công thì chuông báo động đổ dồn. Tiếng còi rú inh ỏi không ngớt. Trước tình hình vừa chuyển biến, tôi phải hành động thực nhanh. Gấp. Tôi đang bị truy nã. Ngoài hành lang, các binh sĩ vũ trang tận răng đang lao vun vút trên những chiếc xe nhỏ. Mỗi lần một chiếc xe vụt qua, lòng tôi không khỏi dâng lên một sự căm dỗi: lôi tuốt mấy kẻ này ra khỏi xe, chiếm chỗ nhảy lên rồi phóng đi. Nhưng như thế chắc tôi cũng chẳng thể thoát được thực xa, vì thế tôi chẳng muốn vút bỏ ưu thế hiện tại của mình: lúc này, bọn họ vẫn chưa biết chỗ tôi đang núp.

Tôi cũng thôi không liên lạc với bé Ella nữa. Rõ ràng đây chỉ là ảo giác,

không hề có thực. Tôi cũng phải chấm dứt màn độc thoại để tập trung tìm một cánh cửa giúp đào thoát khỏi nơi này. Vị trí này là dưới lòng đất, nhưng phải chi biết được độ sâu.

Đèn vẫn không tắt ngoài hành lang. Như vậy, hệ thống theo dõi bằng cảm biến chuyển động đã kích hoạt. Một lát sau, tôi nghe tiếng một chiếc xe hướng về phía tôi. Gồng bụng lên, tôi chuyển sang trạng thái vô hình, và cũng chuẩn bị tinh thần đón nhận một cơn đau như cắt. Úa nước mắt vì đau, tôi dán người thật sát vào tường nhìn chiếc xe chở ba tên lính đang bò tới. Xe vừa chạy ngang, tôi dùng đùi cui vụt vào mặt gã lái xe. Trời, vết thương chảy máu *đầy* đầu. Ở trán, mũi,

miệng, máu phun có vòi. Có lẽ bị tấn công bất ngờ, gã lái xe phản ứng luôn và đạp nhầm vào bàn đạp tăng ga. Chiếc xe tông thẳng vào tường. Gã lái xe đã cứng đờ người, hai tên lính còn lại té lăn lóc trên sàn xi măng. Nâng mặt gã lái xe kiểm tra, hai tên nhìn quanh quẩn nhưng không phát hiện tang vật gây án nên vội chụp máy bộ đàm định báo động. Đã tính trước phản ứng này, tôi bước ra, vào đúng thế, đạp đầu tên lính gần nhất vào nắp ca-pô xe rồi quét chân cho hấn đo ván. Tên lính kia chỉ vừa thoáng nhận ra tình cảnh đã bị tôi đập đầu xuống xe một phát. Chụp vội thẻ bằng tên của gã, tôi bỏ chạy.

Tôi cần phải tìm cách thoát khỏi

nơi này, và phải thực nhanh vì tôi không thể ẩn mình lâu được.

Cầm tấm thẻ bảng tên quét ngang ổ khóa điện tử, cánh cửa mở ra hành lang khác hẳn những lối vừa đi. Tôi phải kèm cơn đau nên lại hiện hình. Cơn đau giảm ngay tức khắc. Nhìn quanh, tôi cố gắng phán định vị trí đang đứng. Hành lang này đúng là lớn hơn hành lang hồi nãy, trần cũng cao, kiến trúc vòm khắc sâu vào đá. Hai bên đường ống màu vàng chạy dọc trên trần, hai bên là những đường dây điện chạy lòng thòng. Đến một đoạn rẽ, tôi nép vào tường quan sát xung quanh. Không bóng người! Dán lưng vào tường, tôi nhanh chóng vượt ải. Trước mặt tôi lúc này là một tấm bảng

đỏ với dòng chữ: NGUY HIỂM.  
KHÔNG PHẬN SỰ MIỄN VÀO. TÀU  
CON THOI SỐ MỘT.

Tôi thử nén cơn đau, vận trí lực mở cánh cửa, nhưng ai ngờ lại còn một ổ khóa điện tử nên hóa công cốc. Đang sắp sửa dùng thẻ quét ổ khóa, tôi chợt nghe tiếng bước chân gấp rút hướng về phía mình đang đứng. Tôi hóa vô hình nhưng lần này cơn đau từ bụng thấu đến tận óc nên tôi gục ngã xuống sàn. Lần này thua thật rồi! Mé bên kia góc rẽ vang lên tiếng la: “Hình như phía này có tiếng động lạ.”

Sống soài trên sàn, tôi chỉ kịp giữ mình tiếp tục vô hình, vươn tay ra giựt mắt cá gã bảo vệ đang chạy qua. Hắn té sấp trên sàn, vừa đủ thời gian cho tôi

quét tấm thẻ bằng tên ngang ổ khóa điện. Cửa bật mở và tôi lén ngay vào trong.

Tôi đang đứng trên một bục cao bằng sắt đan làm chỗ đón xe lửa, sát cạnh là ba đường ray chạy vòng mất hút vào một đường hầm cong. Một chiếc xe điện ba toa trống trải, thành xe dán đủ các loại huy hiệu của chính phủ Mỹ, đang đậu trên đường ray gần nhất. Bên kia cánh cửa vẫn vọng lại tiếng của nhân viên bảo vệ bị tôi gạt ngã đang báo cáo sự việc với một nhóm người vừa đổ xô tại hiện trường. Tôi chạy ào vượt qua một hàng ghế thấp rồi nhảy vào xe, kéo giật cầu dao gần nhất.

Con tàu khởi hành ngay lập tức, phóng như tên bắn khiến đầu tôi giật ra



sau. Đường hầm xoắn nhòe đi cùng ánh đèn đỏ và những vệt bóng đen kéo dài. Hai lần tàu chạy vút qua những bức đón xe thấp bằng sắt đen, giống như nơi tôi vừa thấy. Đường ray chợt chúi xuống, đảo sang phải và chạy vọt lên cao vượt qua một con kênh đầy nước. Tôi rất mong được bay vút vào sa mạc! Nhưng không, con tàu chậm dần và dừng lại bên một bức chờ. Nhất định đâu đây phải có những trạm dừng tự động. Cánh cửa bật mở và tôi chạy lên cầu thang. Tôi vừa ẩn hình và thăm kiểm tra mức độ cơn đau nơi bụng. Mức độ chưa lớn nhưng tôi phải hiện hình lại ngay vì cần dành sức để thoát khỏi nơi này.

Thở một hơi thật sâu, tôi cẩn thận

thử dò mở cánh cửa ở cuối cầu thang. Cửa không khóa. Chầm chậm, tôi hé mở để theo dõi động tĩnh bên ngoài. Con người co thắt lại khi cánh cửa bật mở đánh sầm, đập mạnh vào vai tôi đau nhói. Tôi đang đối mặt cùng một tên lính gác vai khoác một khẩu súng rất quen thuộc – khẩu pháo cá nhân của bọn Mog. Chỉ cần khẽ xiết cò, khẩu súng sẽ tóe lên thứ ánh sáng xanh đầy hủy diệt. Không để cho gã này có thời gian phản ứng, tôi lao tới tấn công và cả hai đâm sầm vào bức tường đá. Gã lính nọ cũng nhào tới, cố dùng hai bàn tay hộ pháp chụp lấy hông tôi. Nhưng tôi kịp lách người tránh thoát, đồng thời chụp chân và kéo gã lật nhào, đầu đối phương đập xuống đất vang một

tiếng ‘rắc’ ghê rợn. Tôi co rúm lại, nhưng cũng không còn nhiều thời gian để sợ hãi. Tôi nhanh chóng kéo thân thể gã qua cánh cửa, bỏ trong đường hầm rồi đóng cửa lại. Chụp lấy khẩu pháo cá nhân, tôi tiếp tục tìm đường thoát.

Tôi nhìn quanh để lấy phương hướng. Nơi đây có những cột cao to, nhẵn nhụi làm trụ đỡ trần của đường hầm dài vòng vo. Tôi lao từ trụ này sang trụ khác, nép mình cảnh giác phòng trường hợp những tay bảo vệ khác xuất hiện. Đầu óc tôi cũng chạy đua với các suy nghĩ, duyệt lại toàn bộ sự việc đã xảy ra và xâu chuỗi các vấn đề. Trước hết, tại sao gã lính gác khi nãy trong tay có được khẩu pháo cá nhân của bọn Mog? Là tịch

thu của một tên Mog bị bắt giữ hay bọn Mog đã cung cấp thứ vũ khí này cho chính phủ Mỹ? Đường hầm chia hai nhánh, tôi giảm tốc độ để xác định hướng đi. Chẳng có dấu hiệu nào giúp đoán định, vì thế tôi liên tưởng lại sự kiện tương tự trong quá khứ. Gần nhất là lần đi cùng ‘Tur lệnh’ Sharma ở dãy Hi Mã Lạp Sơn. Khi ấy ‘ngài Tur lệnh’ cũng bối rối và kinh ngạc trước những ngã rẽ thế này. Tôi chọn nhánh trái.

Cánh cửa đầu tiên ở nhánh trái làm toàn bằng kính. Qua lớp cửa kính, tôi thấy các khoa học gia mặc áo choàng trắng, đeo mặt nạ di chuyển xung quanh một không gian giống như những khu vườn lớn tràn đầy những loại cây thân

mềm xanh, cao. Hàng trăm bóng đèn cao áp trên trần phả xuống sáng rực.

Một phụ nữ tóc đỏ mặc vest sẫm bước vào, đi về phía những người mặc áo choàng trắng đứng đầu phòng. Cánh tay phải của bà ta đang bó bột, treo trước ngực, trên má dán băng che các vết thương. Người này nhìn các khoa học đang đổ một lọ nhỏ dung dịch lên một khoảnh vườn gần nhất. Tôi sửng sốt khi thấy những cây thân mềm ở đây tức thời cao vọt lên vài bộ, đầu nhánh đâm chồi, vươn dài. Những giàn thân mềm trắng bò ra khắp hướng, tạo thành một tầng lá che đầu. Một nhà khoa học đang cầm cúi ghi chép vào tấm bảng, rồi ngẩng lên nói chuyện với người phụ nữ nọ. Tôi không

đủ thời gian trốn đi nên ông ta và tôi đã nhìn thấy nhau. Tôi chậm rãi nâng cao mũi súng về phía ông ta và ra dấu lắc đầu. Tôi hy vọng người kia vì nghĩ mình không thuộc lực lượng tác chiến sẽ tránh xa vũng lầy này. Nhưng sự tình không may đến như vậy. Ông ta đã thò tay vào túi. Khốn kiếp thật. Tay chân lại giở trò ngàm. Một tiếng động trên đầu vang lên và một tấm chắn bằng kim loại sụp xuống bảo vệ căn phòng, suýt đập trúng đầu tôi. Tiếng còi báo động gào rú inh ỏi và toàn bộ khu vực sắp bị khóa chặt. Không thể bị cầm tù lần nữa. Gồng mình chuẩn bị đương đầu với cơn đau, tôi hóa mình thành vô hình.

Vừa kịp! Binh lính ủa vào đường

hầm và tôi phải dán mình vào tường mới không đụng phải họ. Cơn đau và cảm giác buồn nôn không thấy xuất hiện. Chắc thứ thuốc kia đã hết hiệu lực. Cảm giác này thật nhẹ nhõm làm sao, tuy rằng tôi chẳng còn thời gian để vui mừng. Một cánh cửa bên phải bật nhẹ. Không kịp suy nghĩ, tôi chui qua ngay và thấy mình đã đứng trong một hành lang trắng, hẹp, hai bên là một loạt các cánh cửa. Ở khu vực hành lang phía dưới, đột nhiên xuất hiện tên lính đang bước ra từ một cánh cửa.

“Trời ơi, *im miệng giùm*, làm ơn đi!” Hắn ta thét vào căn phòng sau lưng. “Có gì cũng ráng ăn chút đi chớ.”

Gã đóng cửa và bước đi. Nhưng

tôi đã tiến sát, móc vào cầm gã một quả bằng tay phải. Nhìn thất lưng gã còn lủng lẳng chùm chìa khóa, tôi giật mạnh, rồi lùa vào ổ khóa thử từng chìa một. Người bị bắt ở đây rõ ràng là kẻ dối địch, và kẻ thù của kẻ thù sẽ là đồng minh của ta. Tôi đẩy cửa vào thử xem mặt mũi người bạn mới thế nào.

Cảnh tượng trước mắt làm tôi nghẹt thở và kinh hoàng. Dù táo bạo đến đâu, tôi cũng bất ngờ trước hình ảnh một cô gái đang co ro trong góc phòng, người cúi ghét nhem nhuốc, cổ tay hằn đỏ: tôi nhận ra ngay đấy là Sarah Hart, bạn gái của John, kẻ đã trao John cho cảnh sát vào đêm cuối tôi quay lại thị trấn Paradise.



Cô đang lấy bẫy níu tay vào hai bên tường để đỡ cơ thể gượng dậy. Cô ta giữ thẳng người như muốn đương đầu với kẻ sắp bước vào – dù đó là ai. Nhìn vẻ kinh hãi trên nét mặt, tôi đoán ngay cô ta đang chờ đợi một điều gì thật ghê rợn. Vẫn trong trạng thái tàng hình, tôi kéo gã lính bất tỉnh kia vào gian phòng giam, vút vào một góc khuất xa góc chiếu của thiết bị theo dõi để người khác từ từ hẳn nhìn thấy. Tôi thì không cần ai tháp tùng bên mình. Tôi đóng cửa lại.

“Sarah hả?” Tôi hỏi khẽ.

Cô ta quay phắt người lại, nhìn về hướng phát ra tiếng nói nhưng vì không thấy người nên giọng run thấy rõ: “Ai... ai đó? Cô đang ở đâu?”

Tôi thì thảo: “Số Sáu đây.”

Cô ta thở phào nhẹ nhõm, rồi run rẩy hỏi: “Số Sáu hả? Cậu đang ở đâu vậy? John đâu rồi?”

Tôi vẫn chưa hiện hình vì không chắc nơi này chỉ có hai chúng tôi. “Tôi đang trước mặt cô, nhưng không hiện thân. Cô cứ ngồi như mọi khi, giả vờ như tôi không có mặt tại đây. Đừng ngẩng mặt lên nữa, ta còn vài chuyện cần bàn. Tôi dám cá là quanh đây thế nào cũng có thiết bị giám sát.”

Sarah phệt xuống góc phòng, co gối lên trước ngực, đầu cúi gằm, mái tóc xõa xuống che gần trọn khuôn mặt. Tôi bước lại, ngồi xuống sàn cạnh cô ta.

“John đang ở đâu vậy?” Sarah thì thào.

“*John đang ở đâu vậy?*” Tôi không kèm nổi vẻ bức dọc. “Giờ này, cô quên John đi luôn là vừa đó, Sarah. Cô cũng phải biết John ở chỗ nào rồi mới phải; sau rốt, là cô, chính cô đã gài bẫy John đúng không? Vì cô, John cũng bị bắt rồi. Sau đó, tôi cứu thoát được. Giờ điều tôi muốn biết là cô đang làm gì ở đây.”

“Họ bắt mình vào đây.” Giọng cô ta run rẩy.

“Ai bắt?”

Vai Sarah run lên vì đang khóc thầm trên đầu gối. “FBI. Họ hỏi mãi mỗi

câu: John đang trốn nơi nào, dù mình lặp lại cả chục lần rằng không biết.” Giọng cô ta chợt chuyển sang tuyệt vọng: “Cậu nói cho mình biết John đang ở đâu đi. Để mình còn báo cho họ nữa, nếu không họ sẽ giết hết toàn bộ những người mình quen biết.”

Tôi không thể nào thông cảm với cô gái này nữa. “Đây là hậu quả việc cô trở cò, phản bội chúng tôi đấy. Cô biết John yêu cô thật tình mà, cô cũng biết cậu ấy đặt toàn bộ niềm tin nơi cô! Và cô đem tất cả tình cảm đó bán đi để phục vụ cho bọn người này đây. Bây giờ, bọn chúng còn tính chuyện tiếp tục lợi dụng cô nữa đấy. Thôi, nhanh một chút, nói cho tôi biết cô đã báo cáo những gì về

John với bọn họ.”

“Tôi không hiểu cô muốn nói gì.” Sarah đáp rồi khóc nức lên. Tôi không cầm lòng được, lòng dạ xốn xang khi thấy cô ta lâm vào cảnh như thế này. Cô ta đã phải chịu đựng những gì? Mái tóc dài đã che phủ cả đôi vai và tay, nên người cô ta trông nhỏ hơn, non nớt hơn. Cơn giận tan biến, và tôi áp tay lên lưng cô ta.

“Xin lỗi.” Tôi thì thào.

Cô ta nín thở khi tay tôi chạm vào, và quay đầu về hướng phát ra tiếng nói. Mắt cô ta vốn màu xanh, giờ đã vằn lên những sọc đỏ. Để cô ta thêm chút can đảm, tôi hiện ra chỉ một thoáng, kịp để

Sarah thấy khẩu súng của bọn Mog trên tay mình, rồi lại tàng hình. Khuôn mặt cô ta thoáng một nét cười, rồi lại giấu trên đầu gối. Cô ta thở dài, hít một hơi thật sâu rồi cất tiếng, giọng thêm phần quả quyết: “Nhìn thấy cậu, mình thấy đỡ hơn nhiều rồi. Cậu biết chúng ta đang ở đâu không?”

“Tôi đoán hiện đang ở New Mexico, bên trong một căn cứ ngầm. Cô bị bắt bao lâu rồi?”

“Mình cũng không biết nữa.” Cô ta nói xong, đưa tay chùi giọt nước mắt rơi xuống chân.

Tôi đứng dậy đi ra cửa lắng nghe động tĩnh. Vẫn bình thường. Tôi biết

mình sắp phải phung phí những giây phút cực kỳ quý báu, nhưng buộc lòng phải hỏi đôi điều: “Tôi vẫn chưa rõ, này Sarah. *Tại sao* cô phản bội John? John yêu cô mà. Trước đây tôi cũng ngỡ cô quý cậu ấy lắm?”

Cô ta co rúm lại trước những lời này, như thể bị tôi tát vào mặt. Giọng tuy còn run, cô ta vẫn nhìn thẳng vào mặt tôi mà đáp: “Thực tình, mình không hiểu cậu đang nói gì nữa đó, Số Sáu.”

Tôi phải nhắm mắt, nín thở vài chập để hạ hỏa rồi mới nói: “Tôi *đang* nói về buổi tối cậu ta muốn đến để chứng tỏ sự thủy chung dành cho cô đó. Cô còn nhớ chứ? Chẳng phải điện thoại của cô đã rung lên lúc hai giờ sáng, và chỉ một

phút sau cảnh sát đã ập tới? Đây, tôi đang muốn nói đến chuyện ấy đấy! Cô khiến lòng John tan nát vì đã phản bội lại cậu ấy.”

Cô ta định ngẩng đầu trả lời thì tôi ra dấu cứ tiếp tục cúi đầu giấu mặt mà nói chuyện.

Cô ta nghe lời cúi đầu xuống và nói – giọng đều đều: “Chuyện đó mình không cố ý. Mình không còn lựa chọn nào khác. Làm ơn đi, John giờ ở đâu? Mình cần gặp anh ấy.”

“Tôi cũng muốn gặp cậu ấy lắm. Tôi cũng muốn liên lạc với mọi người nữa. Tuy nhiên, trước hết phải tìm cách thoát khỏi nơi này.” Giọng tôi khản



trương.

Cô ta lên tiếng, giọng đầy vẻ suy sụp: “Làm sao mà thoát khỏi nơi này! Trừ phi cậu muốn một mình chống lại cả ngàn lính Mog.”

“Sao cơ?” Tôi xoay phắt sang cô ta, hỏi vội. Cô ta đang nói gì? Đây là cơ sở của chính phủ Mỹ mà, đâu phải căn cứ bọn Mog. “Cô thấy bọn chúng à? Bọn Mog ấy! Chúng ở đây hả?”

Ánh mắt Sarah chợt đờ đẫn. Cô ta không còn giống hình ảnh tôi gặp ở thị trấn Paradise, hình ảnh người con gái sinh ra trên Địa Cầu này mà John đã yêu và sẵn lòng hy sinh. Tôi thậm chí không muốn nghĩ ngợi thêm chuyện này, chẳng

hạn như: FBI hay bọn Mog đã để lại những hậu quả gì trên người Sarah? “Đúng vậy. Ngày nào cũng gặp.”

Tôi thấy như bị một cơn gió mạnh quật ngã. Chỉ một điểm nghi ngờ và tôi phải xác minh. Tôi lên tiếng, như muốn xóc lại tinh thần cho Sarah: “Không sao đâu, giờ tôi đã có mặt ở đây. Nếu có tên Mog nào dám thò đầu ra, tôi cho ăn đòn ngay.”

Sarah khẽ cười, mặt vẫn úp trên gối. Từ lúc tôi bước vào phòng, đây là lần đầu tiên đôi vai của cô khẽ buông lỏng. “Mình thấy đỡ hơn rồi, Số Sáu ơi, làm ơn cho mình biết John đang ở đâu đi. Anh ấy ổn không? Mình còn có cơ hội gặp lại anh ấy không?”

Tôi biết cô ta lo lắng cho John, nhưng cứ lải nhải hỏi hoài về John như vậy khiến tôi đâm bực. “Thiệt tình mà nói, gần đây tôi cũng không gặp John nữa, Sarah à. Chúng tôi chia nhau hành động. Cậu ấy dẫn Sam và Bernie Kosar theo đi lấy chiếc Hộp, còn tôi đi Tây Ban Nha tìm một thành viên khác. Hai bên đã hẹn nhau ba ngày tới sẽ gặp mặt nhau, nhưng hiện tình thế nào thì tôi không biết.”

“Ở đâu? Hai bên hẹn gặp nhau ở đâu? Mình cần phải biết. Không biết anh ấy ở nơi nào, mình lo lắm.”

“Ngay thời điểm này, địa điểm dự kiến hai bên tụ tập không còn ý nghĩa gì nữa vì tôi *sẽ không đến đó*.” Tôi bực

quá, sẵn giọng luôn. “Chuyện cần tập trung giải quyết bây giờ là tìm cách thoát khỏi nơi này.”

Sarah co rúm người trước cơn thịnh nộ của tôi, nhưng vẫn tiếp tục dò hỏi: “Vậy còn những thành viên khác thì ở đâu? Số Năm đang ở đâu?”

Tôi làm lơ – rõ là cô ta không thèm nghe tôi. Tôi bước về phía cạnh cửa, áp tai nghe động tĩnh. Có tiến bước chân – không phải chỉ có một người – đang xộc tới bên ngoài hành lang. Tôi xem xét các phương án. Thứ nhất, dụ họ vào gian phòng này rồi xuống tay. Phương án hai là hạ gục ngay ngoài hành lang. Dù là phương án nào, tôi cũng phải trực tiếp đối đầu cùng bọn họ, biến

Sarah thành vô hình, tìm ra lối thoát khỏi nơi này.

Sarah đứng bật dậy hỏi to: “Số Bảy, Số Tám, và Số Chín thì sao? Họ đang ở đâu? Có cùng một chỗ không?”

Nếu cô ta cứ bằng những thế này, cả hai bị sa tay địch mất, hay tình huống còn có thể tệ hơn nữa. Tôi xuyt khẽ cảnh cáo: “Sarah! Đủ rồi đó! Im đi!” Tôi lại dán tai vào cánh cửa lắng nghe động tĩnh và phát hiện ra sự tình xấu đi rất nhiều. Hình như cả hành lang đã bố trí đầy đặc nhân viên. Chúng tôi đang nằm trong bẫy. Tôi quay phắt định cho Sarah hay, nhưng cô ta như đang bị ‘quỉ ám’. Tôi như hóa đá khi thấy cơ thể cô ta co giật liên tục rồi giãy đành đạch khắp gian phòng. Cô

ta đã bị phục thuốc sao vậy?

Cơ thể Sarah lúc này rung bần bật, nhanh đến nỗi chỉ thấy những vệt bóng mờ. Tôi bất lực đứng nhìn vòng sáng trắng nhẹ tỏa quanh người cô ta. Đang định với tay chạm thử, vòng sáng đã hóa màu đen. Tôi tập trung trí lực giúp cô ta thoát khỏi cơn động kinh, nhưng khi vừa thực thi, não bộ tôi như chạm phải lửa: một luồng năng lượng hắc ám khổng lồ ào ạt xuyên vào đầu tôi, khiến tôi phải nhắm nghiền mắt. Khi mở được mắt ra, tôi không sao tin nổi vào cảnh tượng trước mặt. Sarah Hart cứ thế cao dần, đen dần không ngừng nghỉ, đến lúc không dưới bảy bộ. Mái tóc vàng cứ ngắn lại, ngắn lại, dần biến thành màu đen, kiểu

cắt ngang trán. Khuôn mặt biến thành ác quỷ. Cần cổ giờ cũng bạnh to ra, vết theo dài xuất hiện một bên, và kéo dài xuống tận cuống họng. Khi vết theo kia ngưng bành trướng, nó bắt đầu tỏa sáng lấp lánh.

Chẳng phải chính mắt tôi nhìn thấy Sarah vừa biến thành Setrákus Ra? Chưa bao giờ giáp mặt hắn, nhưng chỉ qua những lời thuật lại, tôi cũng biết được điều gì hay con người nào đang diễn trước mặt.

Cánh cửa bật mở và mắt tôi nhất thời bị lóa bởi một luồng ánh sáng xanh cực mạnh. Sau đó là một tiểu đội lính Mog lăm lăm khẩu súng ủa vào, tay sẵn bóp cò.

Tôi cố hóa thành vô hình nhưng thất bại. Chẳng kịp hiểu nguyên nhân, tôi chụp lấy khẩu pháo cá nhân khi nãy vút xuống sàn để đỡ Sarah, phóng người lên, bắn vào một tên Mog. Hắn đổ xuống, hóa thành tro bụi. Không ngưng tay, tôi lia súng diệt thêm hai tên, nhưng đang định bắn đến tên thứ tư, tôi bị giật mạnh và ngã ngửa, cổ họng bị tấm mặt dây chuyền chẹn nghẹt thở. Ngoái đầu lại nhìn, tôi thấy mình đang bị con quái vật kia – khi nãy còn đội lốt Sarah – đang kiềm chế. Hắn nắm người tôi quay tít, nắm đấm hộ pháp đầy vuốt nhọn hoắc tước văng khẩu súng trên tay tôi, rồi nhấc bổng tôi lên giết sát mặt hắn. Trong gang tấc u ám chết chóc, tôi có thể thấy lớp da sẫm màu của



hắn là một đại dương vô tận với đủ loại  
sẹo lớn nhỏ các loại, xếp lớp chất chồng,  
sắc như dao cạo.

Tôi tập trung trí lực nhắc khẩu  
súng lên nhưng lại thất bại. Biệt Năng  
không thể vận dụng được, tôi chỉ còn là  
một con người yếu đuối trước cơn cuồng  
nộ của quỷ dữ. Đã hết đường lui, tôi  
cương quyết không đầu hàng.

“Cho ta biết bọn chúng giờ ở đâu!”  
Setrákus Ra rống lên. Hắn nắm sợi dây  
chuyền xiết chặt cổ tôi. Vết theo tím lại  
lóa sáng khi hắn cao giọng tra hỏi: “Tụi  
nó đang ở đâu, con lỏi Số Sáu?”

“Mi đã chậm rồi.” Tôi chỉ còn sức  
thều thào. “Bọn ta giờ đã lớn mạnh, rồi

sẽ đến tìm mi thôi. Lorien sẽ hồi sinh và người phải nhận lấy thất bại nhục nhã.”

Cú tát bất ngờ giáng vào mặt tôi mạnh đến nỗi một bên sưng vù, nhìn thấy rõ bệt sưng và cả hai tai ù lên. Tôi vẫn ráng trừng mắt lại với kẻ thù. Hấn cong hai vành môi nứt nẻ để lộ hàm răng lởm chồm sắc lẹm. Vì tôi bị gí sát vào người hấn nên cả thân mình đó trở nên nhòe đi trong mắt, và tôi đành nhìn những chi tiết nhỏ trên cơ thể con quỷ đó. Một cái răng mẻ đến phân nửa đang rỉ ra một thứ chất lỏng đen đặc chẳng hạn. Tôi không rõ nguyên nhân nhưng cảnh này khiến tôi bốt hãi. Thật gớm ghiếc!

“Khai ra nơi mày hẹn sẽ gặp thẳng Số Bốn vào ba hôm nữa!”

Tôi đáp: “Trên mặt trăng đấy.”

“Rồi mày sẽ chết trước mặt bọn chúng. Chính tay tao sẽ ban ân huệ này.”

Tôi không thềm đáp. Tôi không biết rõ tay hấn đã xiết chặt thêm khi buông ra những lời này. Mặt dây chuyền John và tôi tìm thấy trong cái giếng ở Ohio, khi ấy đang tròn trên cổ một bộ xương to lớn, cắt sâu vào gáy tôi vì bị gã kia xiết thêm chặt. Lúc này tôi thấy hiện ra khuôn mặt của John lúc hai đứa cùng nhau luyện tập, rồi thấy người Chiến Binh Tinh Nhuệ kia ngồi bên chiếc bàn trắng trên con tàu bay đến trái đất này. Tôi mỉm cười. Thật tự hào vì đã được các Trưởng Lão chọn để ký thác hy vọng của Lorien. Để tỏ lòng kính trọng các vị,

tôi sẽ không thềm van xin mạng sống của mình.

“À, đây rồi, Số Sáu!” Tôi nhận ra giọng này ngay lập tức. Thanh tra Purdy. Tôi mở mắt nhìn thấy một người đàn ông lớn tuổi. Một tay đang bó bột, mặt bầm dập xanh tím. Nhìn tướng đi, tôi mới nhận ra ông ta có dáng bước khập khiễng.

Đợi ông ta lại gần, tôi phun một bãi nước bọt vào đôi giày kia. Gã Setrákus Ra cười rộ lên.

Thanh tra Purdy ngẩng đầu lên hỏi hần: “Chắc ông đã có được thông tin cần thiết? Ông biết bọn chúng ở đâu chưa?”

Setrákus Ra gầm lên rồi ném tôi

đập mạnh vào tường thay cho câu trả lời. Hai gối tôi đập xuống sàn xi măng, rồi đến thân mình. Vừa rớt xuống, tôi lại bị hấn dùng sợi dây chuyền giật bắn lên cao. Tôi thấy sườn nhói đau, chắc vài giẽ sườn đã bị gãy. Thở thật khó khăn! Tôi cố tập trung trí lực nhắc khẩu súng dưới sàn lên, nhưng nó vẫn nằm ì tại chỗ.

“Rất hoan nghênh cô Số Sáu đến đây cùng chúng tôi.” Thanh tra Purdy nói. “Vậy là cô đã gặp ông Setrákus Ra rồi, đúng không?”

“Đồ hèn hạ!” Tôi thì thầm. Dù còn Biệt Năng hay không, tôi quyết không khuất phục trước bọn chúng.

Setrákus Ra gầm lên: “Hèn hả?”

Chính *bọn mi* mới là những đứa co đầu rút cổ, chạy trốn ta.”

Nhìn trừng trừng vào mắt hắn, tôi đáp: “*Thế này* mới chính là hành động hèn nhát. Rõ là mi thừa biết, nếu ta còn nguyên sức lực, mi đâu thể hạ được ta. Vì thế mới giờ trò *hèn hạ* này.”

Vết sẹo của Setrákus Ra lại lóe sáng lên, sáng rực. Thực ngạc nhiên, sợi dây chuyền được thả lỏng. “Nhốt nó vào chung với con kia.” Hắn vừa ra lệnh vừa tước đoạt mặt dây chuyền khỏi cổ tôi. Lòng tôi chùng xuống khi thấy vật đó lủng lẳng trên tay gã. Cười nhạo nhìn tôi, gã hăm dọa: “Rồi ta sẽ giày xéo mi, con lỏi Số Sáu nhóc tì. Một mình. Mi sẽ sớm chết mất xác. Chả mấy chốc nữa.”

Tôi bị kéo khỏi gian phòng giam, lưng bàn chân tê trên sàn xi măng. Rồi gáy bị giáng mạnh một cú. Tôi nhắm mắt lại – giả vờ bị ngất để bọn chúng mất cảnh giác và mình có thể tập trung phán đoán vị trí phòng giam sắp tới. Rẽ phải rồi rẽ trái hai lần. Nghe tiếng cửa mở, tôi bị xô vào phòng, tôi loạng choạng mấy bước thì vấp phải một vật mềm. Mắt tôi chưa mở hẳn thì đã thấy một vòng tay ôm lấy. Mở choàng mắt, tôi sững sốt nhận ra chỉ không đầy một tiếng đồng hồ, tôi đã gặp lại Sarah Hart.

## CHƯƠNG HAI MƯƠI LĂM

Chiếc Ford Contour màu cà phê sữa lăn bánh trên xa lộ với Số Chín ngồi sau tay

lái. Tôi chăm chú nhìn những hàng bắp  
trái dài trồng suốt các cánh đồng dọc  
đường, thử tưởng tượng cảnh này nếu  
nhìn từ không gian sẽ thế nào. Đầu óc  
vẫn vờ mãi với sự tình con tàu chúng tôi  
vẫn đang đâu đó trong sa mạc New  
Mexico. Sau chừng ấy năm, với bao lần  
rượt đuổi, trốn chạy, tập luyện, câu  
chuyện đã sắp đến đoạn cuối. Các Chiến  
 Binh Tinh Nhuệ đã kích hoạt được Biệt  
 Năng, lúc này đang tìm đến với nhau; gã  
Setrákus Ra cũng đã đến Địa Cầu; và sẽ  
là cuộc đối đầu; khi mọi chuyện kết thúc,  
chúng tôi sẽ lên tàu về lại Lorien.

“Chán quá.” Số Chín lên tiếng.  
“Cậu nói cái gì nghe đi. Chuyện Sarah  
Hart cũng được. Nhìn bốc không?”



“Quên đi. Cậu đáng mà xách dép cho cô ấy.” Tôi đáp.

“Số Bốn nè, nếu *cậu* có thể hé gì về cô ấy, tôi tin chắc mình sẽ vọt nhanh. Đặc biệt trong chiếc xe này.”

Chiếc xe này. Số Chín thoát tiên đã làm cho tôi có những suy nghĩ sai lạc khi nhìn thấy dáng vẻ chiếc xe. Sau khi nhìn tận mắt, sờ tận tay căn hộ chú Sandor và Số Chín đang sống, tôi cứ chờ đợi một chiếc xe ngẫu không kém. Ai ngờ bé cái lắm! Chiếc Ford này đúng thực là...

Nhìn vẻ ngoài, cái xe trông như cục gạch, nhưng hiếm ai biết, máy móc bên trong hoàn toàn là công nghệ cao – những thứ hiện đại nhất tôi từng thấy. Cứ

như trong phim Điệp viên 007. Nào là thiết bị phát hiện ra đa, thiết bị nhiễu tia laser, rồi cửa sổ chống đạn v.v... Khi Số Chín không muốn lái, xe sẽ chạy ở chế độ tự động. Chỉ một nút nhấn, một tháp súng nhô khỏi nắp xe chĩa ra mấy nòng to dài. Tất nhiên hệ thống này điều khiển bằng tay lái của xe. Số Chín nhận một đoạn đường vắng người đã biểu diễn màn bắn đạn thật; khai hỏa vài phát vào một cái vựa lúa bỏ không. Nhớ lần đầu tôi được lái xe, khi ấy chỉ là một chiếc xe bán tải hai chỗ phía sau là thùng hàng, và sau đó là một chiếc xe hơi cũ do người ta thải đi mà chú Henri mò ra. Điều là loại cần mau gấp thì tìm ngay, bán đầy rẫy. Chẳng bao giờ chú ấy ‘độ’ xe tới cỡ

này cả. Vì chú sợ sẽ để lại hậu quả nhiều dấu vết nếu phải bỏ xe lại. Đúng tính cách mỗi Cêpan một khác!

Số Chín nhấc hai tay khỏi bánh lái, chấp lại như đang vãi tôi: “Làm ơn đi mà. Tôi van cậu đó. Kể nghe lại đi, cô ta đẹp xấu thế nào. Lái xe hoài mấy giờ đồng hồ chỉ thấy bấp và bấp, có gì tươi đẹp hơn thì giúp tôi với.”

Tôi nhìn những cánh đồng bấp, mím môi lại: “Đừng hòng.”

“Cậu ngốc, chẳng lẽ cậu nghĩ rằng cô ta đã không, cậu cũng thừa biết mà, phản bội cậu, tặng cậu cho cảnh sát? Nói nghe cái coi! Làm gì thủ dũ vậy?”

“Tôi thậm chí cũng không chắc cô

ấy có *thực sự* phản bội mình không. Tôi không nghĩ còn ai đáng tin hơn cô ấy. Nhưng nếu cô ta đã làm thế, ắt hẳn phải có duyên cớ. Có lẽ cô ấy bị lừa hay bị ép phải làm vậy.” Biết bao câu hỏi liên quan đến Sarah xoay vần trong trí tôi. Phải chi được gặp lại Sarah, được một lần nói cho hết, giải đáp mọi khúc mắc!

“Hề, hề. Vậy tạm thời quên đi là vừa. Tôi chỉ cần biết tương tá cô ấy ra làm sao mà thôi. Thật đó. Tôi hứa không hé môi với người nào đâu.” Với đà này, tôi biết tên bạn đồng hành sẽ bám dính như keo. “Tôi dám thề bên mặt mã của Lorien luôn, nếu chuyện này có thực.”

Tôi đáp trả: “Tất nhiên là chuyện đó có thực! Cậu và chú Sandor của cậu

đắm chìm trong cảnh sống xa hoa nên có thềm để tâm tới những điểm cơ bản như mật mã của Lorien.”

Chúng tôi lặng thinh suốt một đoạn đường sau đó.

“Thôi được, để tôi kể chuyện này, về Sarah. Cậu cũng biết, khi cậu nói chuyện với một cô gái đẹp, và cô ta lại đề ý đến cậu, chẳng phải là cuộc sống tươi đẹp lắm hay sao?”

“Ồ há!”

“Và cậu thử nghĩ, cậu được ở bên cô gái đẹp nhất của cả bang, của cả nước, hay có lẽ của *cả trái đất này*. Vừa bước vào phòng, nàng như một ngọn nến, lung linh tỏa sáng. Ai cũng mong được

làm người bạn thân nhất của nàng, muốn cưới nàng, hay thậm chí muốn cả hai. Cậu đã hình dung ra được chưa?”

Số Chín ngoác miệng cười: “OK. Tôi có thể hình dung được rồi.”

“Ừ, thì Sarah là vậy đó. Cô ta là người con gái đẹp lung linh tỏa sáng trong gian phòng ấy. Cô ta lại coi trọng cậu nhất. Mỗi khi nhoẻn miệng cười, trời ạ, đấy là nụ cười đẹp nhất, không gì sánh bằng. Trên hết, cô ta là người con gái ngọt ngào nhất, thông minh nhất, sáng tạo nhất tôi từng gặp. Cô ta còn yêu thú vật nữa, và có lần...”

“Cậu ngốc. Tôi chẳng hơi đâu *để ý* đến mấy chuyện yêu chó thương mèo gì

đâu. Tả hình dáng, vóc người, cách ăn mặc đi.”

Chưa bao giờ tôi phải đối mặt với một tên đòi hỏi không biết chán đến như vậy. Tôi thở dài tiếp: “Tóc vàng, mắt xanh, dong dỏng cao, người thanh mảnh – và cậu phải nhìn cô ta trong chiếc áo len dài tay màu đỏ kia. Dáng dấp đó đẹp không bút mực nào tả xiết.”

Số Chín ngửa mặt hú to lên trần xe, khiến Bernie Kosar ở băng ghế sau phải bật tỉnh. Tôi dứ tay cảnh cáo: “Cấm bình lung tung! Còn nhớ gì không? Nhân danh bộ mã của Lorien, nhớ chưa?”

“Được, được, được mà.” Số Chín vội đáp. “Hay thật, cảm ơn nha. Nghe

thấy cũng ‘đã’. Thôi, giờ kể chuyện Số Sáu đi.” Cậu ta xoa xoa hai tay vào nhau, toét miệng háo hức chờ đợi.

“Quên đi!”

“Ây mà, kể đi, John yêu quý.”

Tôi bật cười to. Thực khó kềm lòng để không nói về Số Sáu. “Ừm, Số Sáu hả? Coi sao nào! Ừ, trước hết, Số Sáu là người mạnh nhất mình từng gặp.”

Cậu ta vọt miệng ngay tức khắc: “Xin chen ngang một giây nha. Gặp tôi cũng thua à.”

“Chưa biết được. Hãy đợi đấy.”

Cậu ta ngó vào gương sửa lại mái tóc, hậm hực nói: “Hừ, tôi hết đợi nổi



rồi.”

“Tóc cô ta dài, đen huyền, điệu bộ lúc nào cũng trông như đang phùng phùng lửa.”

“Cậu có để ý thấy là, hễ có nàng nào chết mệt với cậu thì tâm trạng cậu sẽ đầy hưng phấn đúng không?” Số Chín trầm ngâm, hai tay xoa nhẹ cằm ra dáng dăm chiêu lắm.

Tôi chợt thấy áy náy. Lẽ ra tôi đừng nói những chuyện thế này, với Số Chín, đừng kể về mọi người như vậy. Rõ ràng là không được so sánh Số Sáu và Sarah như kiểu vừa rồi, cứ như hai người đang giành một gã con trai là mình, nhất là hai người lại không ưa

nhau. Sarah cảm Số Sáu vì những lời tôi kể về Số Sáu vào đêm tôi sa vào tay cảnh sát, còn Số Sáu không ưa Sarah vì tôi cố sống chết chạy đi gặp Sarah vào thời điểm Số Sáu cần tôi sát cánh. Và vì suy nghĩ rằng Sarah đã bội phản tôi. “Tôi thấy nói về Số Sáu như thế là không phải. Thôi, đợi gặp cô ta rồi cậu sẽ tự rút ra kết luận.”

Số Chín lắc đầu đáp: “Đồ chết nhất, cậu ngốc.”

Chúng tôi lại tiếp tục im lặng thêm một quãng đường. Nhìn biển báo, tôi có thể biết xe đang chạy đến đâu. Tôi kiểm tra trên máy tính bảng thêm lần nữa, thật may là cả Số Chín lẫn chú Sandor đều là dân điện tử. Nếu không cắm được vào hệ

thống máy vi tính trên xe, tôi làm sao biết lúc này vừa xuất hiện trở lại trên màn hình là ba Chiến Binh Tinh Nhuệ. Tôi thấy hai đốm sáng của tôi và Số Chín đang ở khu vực đông Oklahoma; còn một đốm nữa ở New Mexico và chấm sáng thứ tư đang vượt Đại Tây Dương với tốc độ rất nhanh. Ba chấm nữa hiện lên tại Anh, tôi không hiểu sao họ vừa mới ở Ấn Độ giờ đã nhanh chóng vượt được một quãng đường xa như vậy. Tôi quyết định bỏ ra năm mươi phút theo dõi tình hình.

Nhìn ra cửa sổ, tôi đọc bảng chỉ đường để xác định vị trí hiện tại. Vượt quá nửa đoạn đường đến New Mexico thì tôi nhận thấy đồng hồ báo xăng sắp cạn, liền bảo Số Chín. Cậu ta tắt xe vào

một trạm xe tải, bảo tôi mở ngăn kéo đựng găng tay trước mặt. Hai cuộn bạc giấy toàn tờ 100 đô la lăn ra rơi xuống lòng tôi.

Chộp lấy hai cuộn tiền, tôi chỉ thốt lên được tiếng kêu trời.

Số Chín hỏi thúc: “Lấy giùm tôi một tờ, nhanh đi!”

Tôi lấy ra một tờ đưa cho Số Chín. Cậu ta gõ bộp vào thùng xăng rồi trèo ra khỏi xe. Nhét vài tờ bạc vào túi xong, tôi trả lại hai cuộn bạc vào chỗ cũ. Kiệt sức, tôi kéo cần gạt ngả ghế ra sau, thả lỏng người nằm xuống và nhắm mắt lại. Bernie Kosar chồm người ra trước, le lưỡi liếm má tôi nhột nhột. Tôi mệt đừ,

nhưng cứ phải chống khỏi cơn buồn ngủ đang lăm le phủ xuống. Một khi ngủ, tôi sẽ không thể đương đầu với những cảnh mộng mị kia. Tôi cũng ngán đựng độ với Setrákus Ra trong những cơn ác mộng này.

Cứ thế, tôi thả hồn vẫn mơ nhớ đến Sarah và Số Sáu; hy vọng giờ này cả hai vẫn ổn. Rồi nghĩ sang Sam. Tôi vẫn không thể tin nổi chuyện mình bỏ rơi người bạn thân nhất. Nhưng đâu còn giải pháp nào khác! Cánh đồng lục màu xanh kia đã xóa sạch mọi năng lực, sức lực tôi vốn có, vì thế quay về chỉ là một hành động tự sát. Dù thực sự này hoàn toàn đúng, tôi vẫn không khỏi ray rứt.

Tôi giật mình, dứt ngang dòng suy

nghe vì tiếng ‘tách’ do cần bơm xăng tự ngắt khi bình đầy. Thở sâu một hơi, tôi nhắm mắt ráng hưởng thụ giây phút yên tĩnh cuối cùng trước khi Số Chín quay vào xe. Nhưng... sao vẫn im lặng lâu thế? Không thấy tiếng cậu ta lên xe với giọng liến láu kèm theo. Tôi mở choàng mắt nhìn lại trụ bơm xăng, nhưng không thấy ai. Cái cậu này lại chạy đâu mất rồi? Tôi đảo mắt nhìn khắp trạm xăng. Tuyệt mù bóng chim. Tôi đâm lo. Bước ra khỏi xe với Bernie Kosar bám theo, tôi khóa cửa xe lại.

Trước tiên, tôi vào trong trạm xăng. Không thấy cậu ta! Tôi đảo ra bãi đậu xe, lúc này đây đầu kéo xe tải. Lặng tai tập trung, tôi nhận ra giọng Số Chín,

vẫn bình an và có vẻ đang yên tĩnh. Bernie Kosar và tôi lao vội tới. Ở giữa đám đầu kéo xe tải, Số Chín đang bị kẹp giữa hai anh chàng thanh niên, trên áo thun của bọn họ còn cả vết máu. Trước mặt cậu ta là ba tài xế xe tải, tất cả đều đang ra sức trút cơn thịnh nộ.

“Mày vừa nói tao *cái gì* đó hả?” Tay tài xế đứng giữa hỏi. Dưới cái mũ lưỡi trai màu vàng là một bộ râu rậm đỏ hung trên gương mặt của gã người đàn ông từng trải.

“Bộ điếc sao?” Số chín cũng không vừa, đáp trả như đang nói với một tên đàn độn nào đó. “Tui nói là tay ông như phụ nữ. Ý tui là, ông ngó cổ tay thử coi.” Tại sao cái anh chàng này cứ cố

mua vạ vào thân vậy ta?

“Này, chuyện gì thế?” Tôi vội vã bước tới, chen ngang cuộc cãi cọ.

Tay tài xế bên phải, người to cao mang kiếng mát kiểu phi công, nhìn tôi vẻ thăm dò, rồi chỉ tay dẫn mặt: “Đừng xía vào chuyện người khác, đồ rác rưởi.” Khi tôi nhập cuộc, tay tài xế bên trái khạc luôn vào chân tôi một bãi nước bọt màu nâu.

“Theo tớ vừa mới biết,” Số Chín quay sang tôi giải thích, “ba ông anh to chẳng này đang bức hai anh bạn nhỏ con đây. Hai vị này xin đi nhờ xe, nhảy lên chẳng biết là xe của người nào ở đây, hứa trả tiền mà không có đủ. Vì thế, ba



ông anh to xác này mới đòi dùng đôi tay con gái bé bỏng của mình mà đập cho tan xác.”

Tôi quay sang mấy tay lái xe, cổ ra vẻ thân thiện. “Ồ, được mà, chuyện này đúng không liên quan gì đến tụi tôi, và tụi tôi cần phải đi ngay. Thôi, mấy ông anh, cho tôi xin lỗi giùm thằng bạn, rõ ràng xía vào chuyện người bậy bạ quá.”

“Ừ, được.” Tay tài xế rậm râu rống vào mặt Số Chín. “Cút mau khỏi đây đi, chó con. Còn để tụi tao xử hai thằng hạ cấp này.”

Lúc này tôi mới có dịp nhìn kỹ hai anh chàng đi nhờ xe, rõ ràng dân mới ‘ra nghề’, còn láo ngáo quá, không quá mười

tám, thậm chí còn trẻ hơn. Khi ba tay anh chị kia hăm he bước tới, hai anh chàng nhìn nhau với vẻ hoảng sợ. Số Chín bước ra, nói to: “Tui không cần biết ai hứa cái gì sất cả. Thử đụng hai anh bạn này coi, tui vặn sáu cái tay cà chớn cho mà biết.”

Tôi xen vào giữa Số Chín và ba tay tài xế, lúc này rõ đã nổi đóa, để can ngăn, Bernie Kosar cũng hăm hừ sửa trợ uy. “Thôi, thôi, ngừng tay đi.” Tôi quay sang Số Chín ra sức can ngăn. “Đừng dính vào chuyện này nữa. Mình còn có chuyện khác *quan trọng* hơn nhiều. *Ngay lúc này.*” Tôi thò tay vào túi, quay sang nói với ba tài xế: “Thế này, hai anh bạn hứa trả bao nhiêu?”

Gã đeo kính mát nói: “Một trăm đô la.”

“Được.” Tôi đáp, rút một tờ ra. Mắt của ba gã sáng rỡ khi thấy tờ bạc trăm đô la, và tôi tức thời hiểu ngay chuyện tình đã tệ đi thấy rõ.

“Sao *cái* gì cậu cũng đưa ra hết cả vậy, John?” Số Chín gắt.

Vai tôi đã bị bàn tay mập mạp của một gã tài xế đặt lên. Vừa xiết chặt vai tôi, gã vừa phun ra mấy lời khó nghe: “Bộ nãy anh mày nói một trăm hả? Anh mày nói là một ngàn đó, *John* *cưng* à.”

“Điên rồ quá sức!” Một anh chàng đi nhờ xe thốt lên. “Tụi tui khi nãy có nói chuyện tiền bạc gì đâu!”

Tôi quay sang ba tay tài xế, cầm tờ bạc vẫy vẫy: “Ba ông anh, một trăm đây, cầm lấy rồi đi. Cứ coi như là phí phục vụ, hay tiền công cho sức mạnh cơ bắp. Máy ông anh muốn gọi là gì cũng xong. Cầm rồi đi giùm!”

“Tao nói là một ngàn.” Gã đàn ông bên trái nói, miệng lại khạc một bãi, lần này trúng thẳng vào giày tôi. “Bộ mày điếc hả?” Một tiếng gầm gừ vang trong họng Bernie Kosar.

Số chín vọt lên, nhưng tôi kịp chặn lại, nhìn thẳng vào mắt: “Thôi đi! Chuyện không đáng!” Nhìn nét mặt của tôi, cậu ta phải hiểu tôi đang nói chuyện nghiêm túc. Tôi không muốn cậu ta dính líu vào ba cái chuyện tầm phào thế này

nên khẽ thì thâm vào tai: “Làm ơn đi, Số Chín. Cậu nhớ chú Sandor kỳ vọng gì ở cậu không? Chú muốn cậu tránh xa mấy vùng bùn không đáng. Cậu cần phải nhượng bộ một bước.”

Số Chín vẫn ráng nhìn qua vai tôi phun về phía ba tay tài xế: “Mấy người không phải là đồ rác rưởi ấy chứ!”

Tôi lấy thân đẩy cậu ta lui lại về phía cái xe, xoay người lại, vừa kịp lúc thấy gã râu rậm móc dao ra. “Bao nhiêu tiền, nộp hết. Mau lên.” Hai gã kia cũng lao lên áp sát hai mạn sườn tôi.

“Nghe kỹ đây này!” Tôi trầm giọng nói, cố kiểm soát tình hình. “Bây giờ cầm lấy tờ trăm đô này rồi đi đi. Nếu

không, tôi không cần thằng bạn này nữa đâu. Tin tôi đi, chuyện đánh đấm thực lòng tôi không muốn. Ba ông anh không biết sức thằng bạn tui đâu, đã biết rồi thì càng không muốn biết. Chắc chắn đó.”

Tôi cũng không ngạc nhiên khi nhận được câu trả lời là một quả đấm. Cú đấm từ mé phải ập tới nhưng tôi dễ dàng tránh thoát, rồi chụp lấy cổ tay đối phương, quật một cú rơi dài. BK xô ra, gằm gù lên mặt, khiến hấn co rút người lại để né.

Số Chín rang rỡ la: “Tới phiên tôi!”, rồi đẩy tôi dạt sang một bên.

Gã râu rậm vung vẩy con dao điên loạn lao tới Số Chín, nhưng cậu ta chỉ

một bước là dễ dàng thoát khỏi tầm đâm, né dưới lưỡi dao, đồng thời áp sát vòng tay dưới nách đối phương, lật một cú bay vòng qua đầu, nện thẳng xuống đường. Số Chín co chân đạp con dao văng khỏi tay gã kia, bay tít dưới gầm một chiếc xe tải. “Thằng đàn, lẽ ra mày nên nghe lời anh bạn tốt bụng của tao đằng kia. Mày *thiệt sự không* muốn chọc tụi tao đâu hả?”

“Được rồi, được rồi. Chuyện đến đây là đủ rồi.” Vừa nói, tôi vừa đặt tay lên vai Số Chín. “Giờ đi thôi. Ta đi nào.”

Tôi nghe tiếng một khẩu súng lên cò. Thấy phát ớn! Gã đeo kính mát đang vung vẩy một khẩu súng lục kiểu Ó Sa

Mạc đường kính 0.50. Không biết nhiều về súng ống, nhưng tôi biết khẩu này sức công phá mạnh. Gã gằn giọng đe dọa: “Đứa nào muốn chết trước?”

Tất nhiên Số Chín lại bước ra, khoanh tay trước ngực: “Tao!”

Gã kia nâng súng chĩa vào mặt Số Chín, miệng ha hả cười với cảnh tượng trước mặt, mà hắn cứ ngỡ là Số Chín đang ra dáng anh hùng: “Đừng có mà chọc tao, thằng lỏi khẩm. Tao đâu có ngán mày. Giết mày xong, đời tao hôm nay sẽ một bước tới huy hoàng.”

Số Chín đáp liền: “Bắn thử đi. Còn chần chừ gì mà không khoác ánh huy hoàng kia hả? Thấy mày còn thiếu lắm.”



Tôi chỉ còn biết thở dài, chuyện này không thể dàn xếp êm nổi rồi! Rốt cuộc còn gây sự chú ý không đáng có.

Lúc này mọi chuyện xoay chuyển rất nhanh. Thoạt tiên, vang lên một tiếng bụp thật to từ một chiếc xe tải gần đó khiến gã cầm súng giật mình, và khẩu súng bị cướp cò. Số Chín dùng trí lực chặn viên đạn lại, khi chỉ còn cách mũi vài phân Anh. Nhe răng cười, cúi đầu một vòng, cậu ta cho viên đạn xoay tít trên không rồi quay đầu cho gậy ông đập lưng ông. Gã kia nhìn thấy viên đạn hướng về mình tức thì co giò chạy bán sống bán chết.

Tôi quay sang Số Chín. Cậu này đúng là nhiều trò. Tôi thừa biết anh

chàng đang định giở chiêu, và như thế thì thật không hay nên vội lắc đầu: “Được rồi, Số Chín! Dừng tay đi.” Nhưng tôi cũng hiểu chặn tay cậu ta thật không dễ dàng.

Số Chín cười to, ra vẻ ngây thơ ‘vô số tội’: “Dừng gì vậy? Cái này hả?”

Hai đứa cùng quay sang nhìn viên đạn đang bay lượn ép sát gã tài xế kia. Cười nắc một tiếng, cậu ta cho viên đạn rượt lên, ghim vào mông phải gã tài xế. Gã té xuống, la hét như trâu rống. Số Chín quay sang hai tên còn lại, trong đó một tên là do BK thả ra. Cả hai ‘đại ca’ lúc này muốn tè ra quần lắm rồi. Số Chín mỉm cười và tôi biết anh chàng chưa muốn ra tay khùng bố tinh thần. Cậu ta

nhìn về hai tay tài xế: “Giờ biết phải làm gì không? Cũng đến lúc phải bồi thường vì thằng bạn thô bạo kia rồi đó. Làm theo lời tao mau: chậm chậm đút tay vào túi quần, *thật chậm đó*, lấy ví ra. Từng đồng một, đưa hết cho hai anh bạn này đây. Quá biết rồi, bồi thường họ vì bị ‘lãnh đạn’ oan.” Nói xong, cậu ta chỉ tay sang hai anh chàng đi nhờ xe. “Biết điều thì làm ngay. Thằng này không muốn dây dưa. Mau lên!” Hai gã lái xe gật đầu rồi móc bóp.

Còn mấy anh chàng đi nhờ xe, lúc này nghệt mặt mà nhìn. Một cậu lấp bắp: “Ồ... mà cảm ơn nhiều.”

Số Chín nhìn cảnh trao tiền xong mới đáp: “Chuyện nhỏ.” Trừ hai chúng

tôi, tay ai nấy đều run.

Anh chàng đi nhờ xe quay lại phân bua: “VẬY anh cũng biết rồi đó, hai đứa chúng tôi có ai hứa hẹn chuyện tiền nong gì đâu. Chẳng qua bọn chúng muốn trấn lột. Bọn này cứ coi như là sạch túi.”

“Tôi tin hai anh. Giờ thì có tiền rồi.” Số Chín mỉm cười đáp. “Chuyện thế này, tôi biết cũng không ít. Thuộc loại cánh lái xe ấy mà. Kiếm tí tiền cũng không phải dễ dàng gì.” Cậu ta quay sang tôi chờ cái gật đầu đồng ý. Tôi đành phải cười với hai chàng thanh niên, sau đó quay sang đổ lửa giận xuống đầu Số Chín. ‘Hắn’ nhún vai, nhắc nhở thêm: “Lần sau nhớ đón mấy cái xe tử tế nhé.” Dứt lời, ‘hắn’ bỏ đi một mạch, để tôi và

BK lẻo đẹo bước theo.

Vào trong xe, hai đứa lại ‘chiến tranh lạnh’. Vài phút sau, Số Chín với tay bật đài phát thanh lên, rồi nhịp ngón tay trên tay lái theo nhịp bài hát.

“Hồi nãy, khi không cậu làm cái *trò quỉ* gì ngoài đó vậy?” Tôi thúi cho cậu ta một quả vào vai. “Không cho tôi chút mặt mũi nào hết, vụ hai anh chàng đi nhờ xe với mấy tay lái xe ba trợn đó. Cậu khoái gì là làm ngay khỏi cần nghĩ ngợi, lại còn khoe mẽ nữa. Cậu có biết làm thế là đẩy *hai* đứa vào hoàn cảnh nguy hiểm không, đó là chưa nói đến khả năng chuyện có thể khiến ta phải thay đổi mục tiêu ban đầu. Cậu nói đi, Số Chín. Thử nhìn toàn cục mà xem.”

Số Chín xiết tay lái thật chặt đến mức những khớp tay trắng bệch ra, hàm nghiến lại, cơ miệng hằn cả lên: “Tôi *không* khoe mẽ gì cả và cũng không phải loại khoái gì làm nấy.” Tôi đợi cậu ta lên tiếng giải thích thêm, nhưng rõ ràng Số Chín không nói nữa. Vậy *cậu này* phát khùng vì chuyện gì?

“Cái gì, chẳng phải cậu chỉ cần đứng nhìn mấy cảnh đánh nhau của dăm ba con người trên trái đất sao? Như chính miệng cậu nói, rằng người trái đất đâu đáng để mình phung phí thời gian và sức lực, không phải vậy sao?” Số Chín tỏ ra nao núng trước những lời của mình bị tôi đem ra nhại lại.

“Tôi không ưa bọn du đãng. Không

ai có quyền trăn lột, đánh đấm người khác chỉ vì nắm đấm của mình cứng hơn. Tôi quyết không để bọn khốn giở mấy trò đó. Và tôi cam đoan bọn chúng sẽ không dám tái diễn nữa.” Giọng cậu ta cứ đều đều. Cậu ta ngẩng đầu, nhìn ánh mắt ngỡ ngàng của tôi rồi ngó ra đường. “Tôi không hiểu sao cậu bị sốc dữ vậy. Tôi là kẻ có lòng nhân đạo mà!”

Tôi lắc đầu chịu thua. Mỗi lần nghĩ rằng mình ‘ép’ được cậu ta, Số Chín lại lần như chạch thoát hiểm để sau đó tôi phải thừa nhận là mình ‘kết’ anh chàng hơn chút nữa. Tôi nhún vai, ngả đầu nằm, quay ra ngắm cảnh bên đường. Tôi cũng khẽ đập theo nhịp bài nhạc trên thành ghế, rồi trả lời: “Tôi cũng không biết

nữa.”

Cậu ta thả lỏng người xuống ghế, nở nụ cười hài lòng, đúng kiểu Số Chín tôi vẫn thường gặp. “Ồ, được rồi, giờ tới phiên cậu đó hả?”



## CHƯƠNG HAI MƯƠI SÁU

Đầu tôi đang gác trong lòng Sarah Hart, một Sarah thực, bằng xương bằng thịt, và cô nhẹ nhẹ vuốt tóc tôi. Tôi mở mắt nhìn trần nhà – vô hồn. Tôi vớ tay lên sờ cổ. Dấu cắt ăn sâu vào thịt, chạy quanh cổ. Tôi muốn đứng dậy nhưng những giẽ sườn bầm tím cùng hai đầu gối vẫn đau nhức nên đành chịu.

Lúc này tôi rất hổ thẹn vì chỉ một chiêu, Setrákus Ra đã hạ gục tôi không thương tiếc: trước sức mạnh của hắn, tôi chỉ như chuồn chuồn lay cột sắt. Tới giờ, không ít tên Mogadore dù trang bị đến tận răng vẫn bị tôi hạ gục: chính tay tôi dùng trí lực đánh tan cả người cùng vũ khí. Từ lúc tiếp nhận được Biệt Năng,

trong người tôi lúc nào cũng hừng hực ngọn lửa tiến công, tấn công không khoan nhượng, không chút sợ sệt, bất kể đối thủ là ai, cấp bậc nào. Chuỗi bất bại không còn nữa. Gã Setrákus Ra quần tôi ra bã, nắm sợi dây chuyền, thít cổ tôi mà quay tôi như dế. Tôi không phản công được một đòn, dù chỉ là một cái cào nhẹ. Biệt Năng còn bị hấn vô hiệu hóa. Tôi đã có cơ hội tiếp cận Setrákus Ra để giết hấn, cứu lấy hành tinh Lorien rồi kết thúc cuộc chiến. Thế nhưng giờ tôi bị đập một phát chết tan như một con muỗi nhép.

“Số Sáu ơi! Cậu có thể cho tôi biết John còn sống không?” Sarah thận trọng dò hỏi. “Tôi biết cậu đang đau lắm, nhưng cậu cho tôi biết chút tin tức được

không?”

“Còn. Vẫn còn sống.” Tôi thì thảo và cảm thấy một tiếng thở dài nhẹ nhõm phả vào người.

Sau một lát, cô ta lại hỏi: “Cậu có đỡ hơn không?”

“Tôi cũng không rõ.” Đáp xong, tôi quay đầu để có thể nhìn vào đôi mắt mệt mỏi của cô ta. Tôi cố mỉm cười. Tôi đã kiệt sức. Mí mắt muốn sụp xuống khi miệng gắng nói vài lời: “Hắn đã biến thành cậu. Hắn đã lừa tôi, khiến tôi nghĩ hắn là cậu, tên quái vật.”

Sarah nghe những lời này không chút bối rối. Cô ta lắc đầu rồi nhìn lảng sang chỗ khác: “Tôi biết. Hắn đã cho tôi

xem. Cách đây mấy hôm, hấn vào phòng giam tôi. Khi ấy, tôi còn tưởng hấn định đưa tôi quay lại căn phòng nơi mà...” Giọng cô ta lạc hấn, nên phải hắng giọng mấy tiếng mới nói tiếp: “Căn phòng ấy đầy máy móc và những bóng đèn cao áp. Ở đó, tôi như phát khùng, đụng cái nào cũng thấy đau đớn. Không biết phải giải thích thế nào nữa! Nhưng không, hấn không bắt tôi đi đâu cả. Hấn cứ đứng trong phòng, không nói không rằng. Sau đó, hấn có điệu bộ như đang lừa ai đó, người như co quắp. Người hấn bắt đầu rút nhỏ, nhỏ lại và rồi ầm một tiếng, hấn biến thành giống hệt tôi, như chính chiếc bóng của tôi hiện trong gương. Khi hấn cất tiếng, không phải là giọng chính của

hắn. Là giọng tôi. Tôi cố chống lại, cào xé hắn, nhưng kết quả bị đánh tan nát... Rồi thì, sau đó khi đứng dậy được là lúc tôi thấy cậu bị ném vào đây.”

“Tôi cũng bị cho hắn vào tròng.” Tôi cố cười, nhưng tiếng cười nghẹn mãi trong cổ họng. “Thôi, không sao đâu. Chuyện chưa đến nỗi. Cảm ơn cậu.”

“Ừm, không có gì.” Cô ta cúi xuống mỉm cười với tôi, và tôi đoán khi này chắc cô ta cũng kinh hãi lắm. Phút đối mặt ấy là lúc đáng sợ nhất, tuy số mệnh ngay khi tôi sinh ra và cả điều kiện sống cũng như tập luyện sau này đều nhắm vào mỗi một mục tiêu: chiến đấu chống bọn Mog. Đó là cuộc sống của tôi, hoàn toàn không phải của Sarah.

“Tôi có điều chưa rõ. Tại sao hấn biết cậu tận chân tơ kẽ tóc vậy? Tại sao hấn lừa tôi vào trông được lâu đến thế?”

“Bọn chúng biết toàn bộ rồi, Số Sáu ạ.” Cô ta đáp, giọng nghiêm trọng như phủ một màu tang tóc.

Tôi chậm chạp lặn người khỏi lòng Sarah, nằm hấn xuống đất. Những giẻ sườn gào thét van xin tôi nằm yên, nhưng tôi vẫn nhồm dậy. “Cậu nói vậy là sao? Toàn bộ gì hả? Toàn bộ về ai? Cậu biết những gì? Biết bao nhiêu về chuyện này?”

Sarah lảng tránh mắt tôi, chân chừ cả phút mới đáp: “Tôi biết ít lắm, nhưng có bao nhiêu tôi cũng khai hết cả rồi.

Bọn họ bắt tôi vào căn phòng đó hoài, trói rồi dốc ngược tôi xuống, tiêm thuốc vào người nữa. Họ có mấy câu hỏi cứ lặp đi lặp lại, hỏi đi hỏi lại, đến một lúc tự nhiên tôi cứ mở miệng khai ra hết thảy, bất kể đầu tôi cố cưỡng lại. Nhưng tôi không cưỡng lại nổi.” Sarah lấy tay che mắt khóc. “Tôi khai toàn bộ với họ hết rồi, lặp lại toàn bộ những gì chúng tôi đã nói chuyện, chính xác từng từ một.”

Tôi ngồi dựa lưng vào tường, cơn đau lan khắp cơ thể. “Nếu John gặp phải Setrákus Ra, tưởng làm đó là cô, vậy tôi cũng không biết hậu quả sẽ kinh khủng đến chừng nào.”

Giọng Sarah chột vang khiếp đảm:

“Vậy chúng ta phải thoát ra khỏi nơi này! Chúng ta phải ngăn anh ấy lại! Có cách nào cảnh báo John không?”

“Tôi không dám chắc mình đủ sức thoát khỏi nơi này.”

Cô ta sốc nặng, hỏi lại: “Cái gì? Tại sao?”

Tôi lão đảo đứng dậy, tay vẫn bịt hai mạn sườn. “Tôi vừa gặp Setrákus Ra, vì thế tôi đang tìm một cơ hội khác tiêu diệt hắn. Hắn chưa định giết tôi, vậy tôi sẽ giết hắn.” Những lời này nghe sẽ còn đe dọa hơn nếu giọng tôi không run run, tuy nhiên, lại đúng chất của tôi.

Sarah đứng sững, và lúc này tôi mới có dịp nhìn cô ta kỹ hơn. Khuôn mặt



nhem nhuộc, bầm dập, mái tóc vàng xơ xác ngang vai, nhưng vẫn không giấu hết vẻ đẹp. Gấu áo khoác rách tả tơi, tất giày không có. Lúc này, người cô ta khẽ run. Mắt Sarah trợn trừng nhìn tôi, chưa hết vẻ nghi hoặc: “Cậu xem lại mình đi, Số Sáu. Người cậu thương tích tùm lum. Bị thương nặng *thực sự* đó. Cậu biết mình mới nói những gì không? Một mình chống lại kẻ kia là chuyện điên rồ. John nhất định sẽ đến đây, đợi anh ấy đi! Làm ơn nghe lời tôi đi mà! Nhất định anh ấy sẽ tới, sẽ cứu chúng ta, *cả* Sam nữa. Tôi biết anh ấy sẽ thế mà.”

“Sam ở đây hả? Cậu chắc không? Cậu thực sự nhìn thấy cậu ấy?”

Sarah nghiêng chặt răng. “Có một

lần, bọn họ ném cậu ấy vào chung phòng giam với tôi. Khi ấy, Sam bất tỉnh, người bị đâm chém mấy nhát, cơ thể bầm dập. Y hết tôi.” Dường như sức lực trong người cạn dần, giọng Sarah nhỏ lại: “Nhưng tôi biết mình không dám tin những gì mình vừa thấy tận mắt và nghe tận tai nữa.”

Hình ảnh Sam đâm máu ngay trong gian phòng này khiến lòng tôi quặn xót, điên cuồng. Chuyện gì đã xảy ra trong hang động của bọn Mog? Tôi đâm vào tường một phát, thực sự ngạc nhiên khi thấy một mảnh vỡ ra. Tôi đã khôi phục lại sức lực. Không còn cảm giác đau đớn nữa. Biệt Năng đã khai mở trở lại. Nhìn thẳng vào mắt Sarah, tôi hỏi từng chữ:

“Sarah, có phải tôi hôm đó, cậu đã trao John vào tay cảnh sát không? Cậu phải thành thực với tôi.”

Không chút ngập ngừng, cô ta đáp: “Tuyệt đối không. Tôi yêu anh ấy. Đúng là tôi có phần bối rối, lúng túng trước các sự việc, và phải mất không ít thời gian mới quen được vấn đề. Nhưng bảo tôi phản bội lại mọi người ở đây, nhất là John, thì tôi nhất định không làm.”

Nhìn đôi mắt ầng ậ nước mắt, tôi biết cô ta đang nói thực. “Cho dù cậu ấy không phải người trái đất, cậu vẫn yêu John à? Cậu không sợ sao?”

Sarah mỉm cười. “Tôi không biết phải cắt nghĩa thế nào nữa. Tôi không thể

giải thích cặn kẽ tình yêu đã đem lại cho tôi những cảm xúc gì, đã chiếm hết bao nhiêu phần trong lòng tôi, đã cấp cho tôi bao sức sống. Nhưng tôi chỉ tâm niệm một điều: Tình yêu thực mãnh liệt và đẹp đẽ; đây cũng là cảm giác tôi có được với John. Tôi yêu anh ấy và sẽ mãi yêu anh.” Dứt lời, cô ta đứng thẳng dậy, dáng vẻ cương quyết và mạnh mẽ hơn.

Niềm tin của cô ta khiến tôi xúc động, chợt tôi nhớ đến những chuyện xảy ra giữa tôi và John, nụ hôn và bao chuyện khác. Tôi không yêu John tới mức như Sarah. Rõ ràng, cô ta luôn trọn một niềm tin: John là đối tượng duy nhất dành cho cô ta, là cả một vũ trụ.

Tôi dịu giọng nói: “Tôi chợt nhớ

lại đôi điều, chắc cậu cũng biết, về chuyến bay đến trái đất này. Khi ấy cậu ta và tôi cãi nhau rồi đánh lộn suốt.”

“VẬY HẢ?” Sarah hăm hở hỏi như muốn nuốt chửng từng lời tôi vừa kể.

“Ừ, cũng không phải đánh lộn dữ dằn chi cho lắm. Chỉ là xô té, hay giựt đồ chơi ấy mà!”

Chúng tôi cười vang, Sarah xiết tay tôi. Nhìn cảnh cô ta bị giam giữ tại đây do chúng tôi làm liên lụy tới, tôi cũng rất áy náy. Tôi nhất định không để Sarah phải chịu thiệt. Cô ta đã đặt trọn niềm tin nơi sứ mệnh của chúng tôi đang theo đuổi, vào thân nhân chúng tôi. Niềm tin này đang rục rở trên gương mặt kia.

“Mình sẽ đưa cậu thoát khỏi đây, được không? Đưa cậu về bên John.”

Cô ta khẽ đáp: “Mình cũng mong được vậy.”

“Vậy giờ ta đi tìm Sam, cứu thoát khỏi nơi này luôn. Sau đó sẽ hội tụ cùng Số Bảy, Số Tám và bé Số Mười. Cả bọn sẽ cùng tìm ra Số Năm, sẽ kết thành đội hình chiến đấu hoàn chỉnh.” Đôi tay Sarah như đang truyền thêm cho tôi sức mạnh và nghị lực.

“Từ từ! Bé Số Mười hả? Chẳng phải các cậu có chín thôi?”

“Còn nhiều thứ cậu chưa biết lắm, toàn là chuyện gần đây bọn mình mới phát hiện.” Vừa nói, tôi vừa sờ vết cắt

nơi cổ. Tuy còn đau nhưng cảm giác như đang lành lại. Tôi vẫn mơ hồ chưa rõ: Biệt Nặng khôi phục được bao nhiêu?

Sarah ôm chặt lấy tôi, nhưng phải dừng lại ngay vì cánh cửa bật mở. Hơn chục tên Mog vũ khí lăm lăm bước vào chĩa súng vào tôi.

Sarah thì thầm qua vai: “Cậu biến vô hình rồi trốn mau đi!”

Tôi kiểm tra mấy giỡ sườn rồi xoay cần cổ. Thân thể đã đỡ hơn rất nhiều so với năm phút trước đây. Đã đạt yêu cầu. “Không. Mình sẽ chạy?”

Người phụ nữ tóc đỏ tôi thấy ở khu vườn khi nãy đang khập khiễng bước vào. Cánh tay bó bột lủng lẳng trước

ngực, hai bên má dán đầy bông băng. Tôi không kèm nổi ước ao: Phải chi mình là tác giả những chiến tích đó! Bất kỳ kẻ nào hứa với bọn Mog mà đầy dọa những đứa trẻ như bọn tôi đều xứng đáng nhận những hình phạt như thế, thậm chí nặng hơn lại càng hay. Con người này có biết bộ mặt thật của bọn Mog? Có biết ý đồ sắp tới của bọn chúng? Người đàn bà cong cớn ấy, với đôi môi xám ngoét, trừng mắt nhìn tôi, răng nặn nụ cười hỏi: “Thế ra, đây là kẻ sẽ đấu với Setrákus Ra đó à?”

Tôi bước tới đáp: “Phải. Bà là ai?”

“Ta là ai ư?” Nghe giọng nói, chắc con người này vẫn chưa hết kinh ngạc vì



thấy tôi dám có những lời như thế. Phỏng chừng đây không phải loại người quen bị hạch hỏi thân phận dù dưới tình huống nào.

“Đúng đây, tôi hỏi bà đây. Đồ gà chết!” Ở đó mà tưởng tôi như bao kẻ khác, khiếp sợ trước uy quyền kia. “Giờ tôi hỏi bà một câu: Máy người là những ai vậy? Mà bắt tay *bọn chúng* làm trò quỷ gì thế? Máy người có biết kế hoạch sắp tới của bọn Mog là gì không? Kế hoạch hoàn chỉnh của bọn chúng ấy? Là sẽ hủy diệt trái đất này, nhưng chỉ sau khi đã đoạt được vật chúng tôi đang săn đuổi mà thôi. Máy người chẳng những nói giáo cho giặc còn chiến đấu chung chiến hào với bọn tàn ác đó nữa! Thế bọn

chúng có cho mấy người biết lý do thực sự tại sao bọn chúng đến nơi này không? Thậm chí mấy người có gan đem những câu này ra hỏi bọn chúng không?” Lòng tôi đầy cuồng nộ pha lẫn sự tuyệt vọng. Tôi phải làm sao để con người này biết lắng nghe lời tôi nói? Bà ta cần phải hiểu chân tướng toàn bộ sự việc!

Nhưng vẻ mặt kia vẫn trơ khấc. “Tôi đã biết tất cả những điều cần thiết. Họ đến *nơi này* là vì các người đây. Để được chúng tôi trợ giúp, họ cũng đã giúp đỡ *chúng tôi* có được những thứ cực kỳ quan trọng đến an ninh xứ ở này. Cô cũng nên biết chút tin mật này: Tôi đang săn lùng Số Bốn, đợi hấn và thằng bạn ngoài hành tinh ẻo ợt kia chui đầu vào rọ. Khi

trước, bọn này đã cho hấn một phát đạn, rồi mấy bữa nữa là vén tay tóm gọn thôi.”

Sarah và tôi trao đổi ánh mắt. ‘Bạn ngoài hành tinh’ kia là ai? Chẳng lẽ John đã tìm thêm được một Chiến Binh Tinh Nhuệ?

“VẬY bọn Mog cấp cho mấy người những thứ gì?”, tôi chất vấn.

“Trước hết là mấy thứ này.” Vừa nói, mụ kia vừa chỉ khẩu pháo cá nhân do bọn Mog chế tạo. ‘Chúng tôi được cung cấp những thứ này. Hàng ngàn và hàng ngàn kiện vũ khí tối tân do nền văn minh ngoài trái đất chế tạo. Trên trái đất này, không quốc gia nào đủ khả năng làm

ra chúng, các quốc gia đối đầu với Hoa Kỳ cũng không có được. Nhờ nắm vững công nghệ này, Lầu Năm Góc sẽ vượt trước quân đội các nước khác một khoảng cách đến cả năm ánh sáng. Xứ sở này sẽ bất khả chiến bại.” Tôi không kèm nổi vẻ kinh tởm, nhưng mẹ ta chẳng để ý nên vẫn tiếp tục huênh hoang: “Setrákus Ra cũng đã cung cấp cho chính phủ chất iridium, chất này cực hiếm trên trái đất, nhờ thế công nghệ Hoa Kỳ sẽ có vô số bước đột phá, đem lại lợi nhuận hàng tỉ Mỹ kim. Ngoài ra, chính phủ Mỹ cũng rất quan tâm tới những hành tinh có sự sống trong vũ trụ, và phía người Mogadore sẵn sàng chia sẻ thông tin về vấn đề này.” Nói xong, mẹ ta hơi khuyếch tay

trước mặt, uốn ngực đắc thắng.

“Vậy bọn chúng có nói với mấy người chúng sẽ làm gì khi phát hiện các hành tinh có sự sống không?” Tôi huých toẹt luôn: “Bọn chúng sẽ hủy diệt tất.” Tôi mắ<sup>2</sup>ng thẳng vào mặt mụ. “Mấy người rước hỏ vào nhà rồi! Chúng tôi đây mới là người đang cố sức cản bàn tay ác độc của bọn chúng.”

“Đừng thừa lời nữa! Setrákus Ra đang đợi đấy. Đi nào. Lối này nè! Mau!” Mụ ta bước sang một bên nhường đường cho tôi.

Tôi biết mình dư sức xử trí người đàn bà này cùng toán lính kia. Nhưng làm thế khiến tôi phí thêm chút thời gian,

không được sớm gặp Setrákus Ra mà hạ gục hắn. Tôi lên giọng mỉa mai: “Muốn giết mấy người lắm, nhưng thôi, để dành tặng Số Bốn cả các bạn khác. Gã kia đã muốn chết ngay thì đi mau nào!” Tôi đẩy vệt con người kia qua một bên và bước khỏi phòng giam.

“Số Sáu!” Sarah gọi với theo: “Nhớ cẩn thận.”

Tôi bị áp tải đi dọc hành lang. Ra cửa này, vào cửa kia, cuối cùng tôi đã đứng trong một gian phòng lớn đến mức đủ sức chứa cả một đoàn chiến xa. Xứng đáng làm nơi tổ chức một trận chiến kinh điển.

Cánh cửa đóng sầm sau lưng và tôi

nghe tiếng cửa khóa. Bên trong tối đen, tôi chỉ thấy nổi hai bàn chân trước mặt. Phía xa góc phòng kia thì khởi nói. Tôi phồng hươg giữa phòng lần tới, kiểm tra trí lực bằng cách thử như trước. Ước chừng đã đến giữa phòng, tôi dừng lại, nhắm mắt, quay người lại, dùng trí lực cảm nhận bầu không khí xung quanh. Tôi cảm nhận hơn hai mươi tên lặng lẽ vào phòng. Tôi đâm thất vọng. Vậy mà cứ ngỡ được đấu một trận tay đôi.

Khi mắt đã kịp điều tiết với bóng đêm trong phòng, tôi mở mắt. Phải chi có thuật nhìn thấu bóng đêm trong Biệt Nặng của Marina. Nhưng thế này đã là rất khá rồi. Bọn lính Mog đang xếp hàng đứng sát bức tường phía sau. Quần áo chúng

rách rưới, đen đúa, giày cũng đen, lưng đeo kiếm. Tuy vóc dáng chúng cao to hơn những tên tôi đã gặp, nhưng trước sau gì cũng phải chết tất trong tay tôi. Một cánh cửa bật mở và thêm một tiểu đội bước vào.

“Ê, cái quái gì đây? Setrákus Ra, lăn ra đây mau!” Tôi hướng lên trần nhà thét to, rồi quay lại nhìn, muốn toàn thể bọn Mog thấy được tôi, muốn chúng biết rằng trước mặt chúng không phải là một tên quy lụy chết nhát. “VẬY mà tao ngỡ mi muốn đối mặt với tao!”

Một mảng tường phía sau gian phòng chột nổ tung và gã đầu lĩnh bọn Mog kia thành linh xuất hiện. Ba mặt dây chuyền đang tròng vào cái cổ kì dị kia.



Tôi quyết tâm đoạt lại chúng. Setrákus Ra dang hai tay hét lớn: “Mày phải chiến thắng được những người này rồi mới xứng đáng được đấu cùng tao.”

Tôi đoán, mấy lời này là hiệu lệnh tấn công. Vì thế, ngay lập tức, bọn lính ủa lên, la hét loạn xạ, điên cuồng xông tới. Tôi nhắm phía phải, dứt điểm từng tên, từng tên một.

## CHƯƠNG HAI MƯƠI BẢY

Gió, cát bỏng, không gian nóng giãy cùng cơn nhức đầu như búa bổ là những món quà chào mừng bước chân ba chúng tôi sau chặng dịch chuyển tức thời. Tôi cố che mắt chắn ánh mặt trời như dao sắc, nằm ngửa người cố gắng lấy lại sức lực.

Chào mừng quý khách đến với New Mexico.

“Ôi trời!” Tiếng Số Tám rên rỉ, nhưng lại lộ hẳn vẻ hài lòng. “Thành công rồi.”

Tôi mỉm cười, nhưng vẫn giữ nguyên tư thế để cơn đau dần dịu, rồi mới cất tiếng gọi: “Ella ơ!”

“Em đây, chị Marina.” Tiếng cô bé vọng lại. “Coi mình tới đâu rồi? Ôi, New Mexico!”

“Rốt cuộc em đã liên lạc được với chị Số Sáu chưa?”

“Em vừa thử, nhưng chưa được.”

Tôi chậm rãi đứng dậy. Số Tám

vẫn đang tư thế bò, đang ở phía bên dưới còn cát, miệng ới khan. Chuyển đi lần này khiến Số Tám chật vật và khốn khổ hơn mấy lần trước. Bé Ella đã chặn tay lên gáy giúp Số Tám. Hai chiếc Hộp đặt sát cạnh nhau. Tôi quay đủ 360 độ nhìn khắp xung quanh: toàn một màu cát. Lác đác đây đó một vài cây xương rồng. “Tụi mình đi hướng nào bây giờ?”

Ella và Số Tám trèo lên đụn cát, đứng cạnh tôi. Sau một phút, em chỉ về hướng Bắc nói: “Anh chị nhìn kia! Hồi nãy chị Số Sáu có loáng thoáng nhắc đến mấy chữ ‘núi non trong sa mạc’ thì phải!”

Nheo mắt nhìn hướng em chỉ, tôi thấy phía chân trời chiều hiện ra bóng

dáng mờ nhạt của một dãy núi.

Số Tám nói: “Vậy tụi mình theo hướng đó đi. Khoảng cách này mà nhảy được mấy bước dịch chuyển tức thời là tới ngay thôi. Nhưng giờ thì phải cuộc bộ.”

Chúng tôi cầm hai chiếc Hộp lên và hướng Bắc thẳng tiến. Tôi quay sang nhắc nhở: “Ella, em cố gắng bắt liên lạc với chị Số Sáu nha. Có được chị Số Sáu, mình sẽ tìm ra được anh Số Bốn và thậm chí cả những người khác nữa.” Tìm đến được Số Sáu, ba chúng tôi sẽ mất không ít thời gian, nhưng hy vọng Ella sẽ tìm ra biện pháp giải quyết vấn đề.

Số Chín kiểm tra trên tấm bản đồ

đang phóng lên màn hình đặt giữa tay lái. Cậu ta lướt mắt qua bãi cát xung quanh. Hệ thống định vị GPS vừa phát hiện gần đây có một đường hầm ngầm: hai thằng chỉ việc tìm lối mà vào. Khi nhấn dấu hiệu tam giác xanh lá trên máy tính bảng, tôi phát hiện mình đang cách con tàu khoảng một đến hai dặm Anh. Nhấn vào dấu hiệu vòng tròn xanh dương, tôi thốt lên: “Số Chín! Họ ở đây nè!”

“Ai vậy?” Số Chín vừa hỏi vừa nhìn chân trời.

“Thì ba chấm xanh dương kia. Họ cũng đang ở New Mexico!”

Số Chín giựt cái máy tính bảng trên tay tôi, buông ra rồi thét to: “Đã

quá, bồ tèo ơi! Chuyện sắp kết thúc rồi.”  
Cậu ta nhìn tôi, mắt lấp lánh.

“Mình cũng nghĩ vậy. Đoạn đầu của chặng cuối.” Tôi cũng háo hức chờ đợi: cơ hội cuối cùng cũng đã tới, chúng tôi có thể hoàn thành sứ mệnh thiêng liêng. Với tôi, đây cũng là thời khắc một cuộc chiến sinh tử sắp diễn ra.

“Chính nơi này, *lúc này* là thời điểm cò đã trao vào ta, ta phải phát!” Số Chín nói. “Cậu sẽ được đánh đã hơn trước nhiều. Số Bốn nè! Cho cậu xả hết thú tính ra luôn! Còn tôi hả? Tôi sẽ xé toạc đầu gã Setrákus Ra, gói lại, cho vào cái tô rồi tặng cho lũ Mog còn lại. Khi ấy, Lorien sẽ phục sinh từ tro tàn.” Giọng nói của cậu ta run lên với bao cảm xúc,

với cơn cuồng nộ phải trấn áp lâu nay cùng bao cuộc chiến phải âm thầm chịu đựng.

Bernie Kosar ngồi đằng sau cũng sửa góp vui; Số Chín ngoái đầu nhìn cậu, cười nói: “Cả cậu nữa nhé, BK! Anh bạn thân của tớ, chuẩn bị tinh thần đá đít bọn Mog thực mạnh vào.”

Tôi mơ đến cảnh – cùng bao cảm xúc – khi tìm lại được những Chiến Binh Tinh Nhuệ kia – một cảm giác xa xỉ với tôi suốt thời gian qua. Nhìn ra phía chân trời, đầu óc tôi thanh tĩnh liên tiếp nhận tín hiệu bốn phương. Cảm giác thật hay. Khi ấy, tôi chợt nghe giọng một bé gái vang lên yếu ớt trong đầu. Thoạt tiên, tiếng nói nghe đứt quãng như tín hiệu

truyền thanh, nhưng sau nghe rõ dần.

*Anh Số Bốn? Phải Số Bốn không?  
Anh nghe em không?*

“Có, có! Có nghe rõ!” Tôi thét to, đầu hết quay ra trước lại ra sau. “Ai vậy? Là ai vậy?”

Số Chín nhìn tôi, bối rối: “Ồ, cái cậu kia! Tôi *hy vọng* cậu nghe tôi nói chứ! Tôi đang ngồi cạnh cậu cơ mà!”

“Không phải nói với cậu. Tôi vừa nghe một giọng con gái. Cậu có nghe thấy không? Một bé gái vừa nói chuyện với tôi xong.”

*Anh Số Bốn hả? Em Số Mười đây!  
Anh nghe em không? Tình hình có thể  
là tuyệt vọng. Em không biết đang nói*



*chuyện với ai nữa. Không có chú Crayton, em có lẽ chẳng bao giờ hiểu rõ được chuyện này.*

“Lại nữa nè!” Tôi phần khích nói. Số Chín nhìn tôi như nhìn một gã tâm thần. “Số Chín nè! Cô bé đó lại vừa nói nữa. Nội dung có chút thay đổi. Cậu nghe thấy không? Cô gái nói mình là Số Mười. Mình nghĩ hình như chỉ trong đầu, mình mới nghe tiếng của Số Mười.”

“Bé Số Mười hả? Là đứa bé ẵm ngửa trên con tàu thứ hai đó. Ngồi đực mặt ngó tôi làm gì! Trả lời mau đi, đồ ngốc!”

Đúng là vua thật! Mở miệng la toáng để sai bảo thì quá dễ. Đến bé Số

Mười còn không biết phải làm sao để liên lạc hai chiều cho đúng nghĩa nữa! Tôi đoán đây là một phần Biệt Năng bé vừa kích hoạt – liên lạc được với tôi. Nhưng muốn điều khiển, vận dụng Biệt Năng đúng lúc, đúng thời, đúng cách thì phải đồ mò hoi với thời gian không ít. Tôi cũng hiểu lúc này mình không có nhiều thời gian để mày mò, thử kiểu này kiểu nọ. Hít một hơi thật sâu, gạt hết mọi tiếng ồn, âm thanh ra khỏi đầu và môi trường xung quanh, tôi bắt đầu tập trung. Tôi cố tái tạo cảm xúc vào thời điểm khi nhận được giọng nói của bé Số Mười. Tôi cảm thấy như mình tĩnh lặng, cởi mở và không hiểu sao... đã kết nối.”

*Anh nghe được em nói. Tôi cố trả*

lời bằng tiếng nói trong đầu. Không kết quả. Tôi chờ thêm một chút rồi thử lần nữa. *Em Số Mười đó hả?*

*Anh Số Bốn! Anh nghe được em hả?*

“Cô bé nghe được tôi rồi!” Tôi cười ngoác miệng, đắc thắng nhìn Số Chín.

“Thì bảo tội mình sắp vào thị trấn rồi! Nhớ lệ giùm.” Số Chín đáp. “Nhớ bảo là tội mình sẽ tạt qua rồi đón về Lorient luôn, hay thích đi đâu thì chịu.”

*Anh đang ở đâu? Tôi nghe cô bé hỏi. Em đang đi cùng chị Số Bảy và anh Số Tám, đang ở trong sa mạc. Ở New Mexico. Ba người bọn em đang đi tìm*

*để cứu chị Số Sáu đây.*

“Cô bé kia đang nói gì vậy?” Số Chín la to. Tôi biết anh chàng ức lắm vì bị gạt ra ngoài cuộc nói chuyện này, nhưng lúc này tôi không thể đáp lời cậu ta được. Tôi cần tập trung lắng nghe Số Mười, tập trung đáp trả.

*Em nói gì thế? Chị Số Sáu ở đâu? Bọn anh cũng đang ở New Mexico. Anh đang đi cùng anh Số Chín, và bọn anh đang tìm kiếm một căn cứ ngầm dưới lòng đất.*

Nhìn dãy núi cao, tôi quay sang nói với Số Chín: “Tụi mình phải tìm cho ra con đường hầm đó, thật nhanh mới được.”

“Bé Số Mười nói đang ở đâu?”

“Thì nói là cũng đang ở đây, trong sa mạc này, cùng với Số Bảy và Số Tám nữa. Cả ba đang tìm cách cứu Số Sáu. Vậy Số Sáu chắc là đốm sáng hời nãy xuất hiện trên bản đồ. Theo lý trí, mình không cần phải lo lắng. Vì Số Sáu thuộc loại người tự lực cánh sinh rất giỏi. Nhưng lần này, không hiểu sao, tôi rất lo.”

“Cô ta chắc là đã xuống dưới căn cứ Dulce rồi. Tội mình đi tìm luôn.”

Vừa nói, Số Chín dùng hai ngón tay mở rộng màn hình trên máy tính bảng. Tám bản đồ đổi màu và hình như đang quét kỹ cả khu vực, cuối cùng tập trung

phóng lớn lên thân một cây xương rồng năm nhánh cách chỗ chúng tôi phần tư dặm đường. Phía bên dưới, tôi thấy hình dáng một đường hầm ngầm dưới lòng đất.

“Ha ha! Tuyệt cú mèo! Máy ông nội chính phủ cà chua! Bảo bé Số Mười ‘dzot’ qua đây luôn đi.”

*Vậy em đang ở đâu vậy Số Mười? Bọn anh vừa phát hiện một đường hầm dẫn vào một căn cứ, có lẽ chị Số Sáu đang bị giữ tại đây. Bọn anh đi xe màu cà phê sữa, đang chạy trên con đường bên.*

Một chút sau, tôi nhận được tin: *Ba người bọn em sẽ dùng thuật dịch*

*chuyển tức thời đến ngay với anh. Vậy làm sao tìm được mấy anh?*

Tôi báo ngay cho Số Chín: “Bên kia đang lúng túng, không biết cách tìm ra tụi mình.”

“Có lẽ tụi mình phải phát ra tín hiệu thôi. Khốn thật! Lẽ ra hồi hôm cầm theo một khẩu súng phóng rocket vác vai, giờ thì hay quá!” ‘Anh chàng ưa bạo động’ đập đập tay lái, mắt trợn trừng nhìn ra ngoài cửa kính xe, đầu lắc lắc.

“Không đến nổi phải cần tới một khẩu phóng rocket!” Tôi nói thế vì phát hiện ra tình huống có lợi cho hai thằng. Nhảy khỏi xe, tôi hướng lòng bàn tay về phía bầu trời xanh thẳm, bật chiếc

Lumen, chiếu lên bầu trời những chùm ánh sáng xanh rồi di chuyển tới lui.

*Vậy em theo dõi, tìm những chùm ánh sáng lóe trên bầu trời nhé. Tôi hướng dẫn Số Mười. Cả một phút sau, tôi vẫn chưa nhận được hồi âm, chỉ biết nuôi hy vọng là hai bên chưa mất kết nối.*

*Em thấy rồi. Cuối cùng Số Mười trả lời.*

“Bên kia tới ngay đây.” Tôi la to, vọng vào xe báo Số Chín, tay vẫn điều chỉnh chiếc Lumen rọi ánh sáng dẫn đường. Tôi muốn tín hiệu phải thật nhiều, thật rõ để bên kia nhận biết chính xác vị trí của chúng tôi. “Giờ chúng ta chỉ việc ngồi chờ.”



“Tôi sẽ đợi.” Số Chín vừa đáp vừa chăm chú nhìn lên màn hình trên tay lái xe hơi, lúc này đang nhấp nháy liên tục. “Trời ơi! Tôi không ngờ là ta lại tìm thấy được nhau!”

Cuối cùng tôi tắt chiếc Lumen, chui vào xe. Tôi gần như không tin nổi: có những giờ phút thiêng liêng này, thời điểm hoàn thành sứ mệnh các Trưởng Lão đã trao cho chúng tôi. Chúng tôi từ bốn phương trời đã hội tụ tại vùng đất này, để cùng nhau đánh trả bọn Mogadore, để đưa Lorien phục sinh từ tro tàn hoang phế.

Bất chợt, chúng tôi nghe tiếng máy bay trực thăng – nghe rõ mồn một.

“Ồ, nè John!” Sổ Chín quay sang hỏi: “Có lẽ nào bên kia đang bay trực thăng tới?”

“Khốn kiếp!” Tôi bật thốt. Bernie Kosar nhảy vào lòng tôi, chống hai chân lên thành cửa sổ để ngó ra ngoài. Trước mặt hai chúng tôi, cả một đoàn trực thăng xuất hiện trên bầu trời, từ phía chân trời mịt mờ mây trắng. Cả mớ cánh quạt cùng nhau lao tới và dừng lại để lượn lơ ngay trên đầu cả bọn. Tôi tập trung trí lực vào một chiếc đầu tiên, mé ngoài, giật xoáy vòng bật ngựa, rồi cho rơi, vừa đủ mức để không còn khả năng bay lên làm phiền nữa.

“Đây chắc là lực lượng của chính phủ liên bang. Nhìn mấy cái trực thăng

này mà phát bực, không thua gì khi ngó thấy bản mặt bọn Mog. Chắc là vì thấy cậu chớp ánh sáng ra hiệu mà bu vô đấy.” Số Chín la to. Tháp súng trên nắp ca-po xe bật lên, Số Chín ngắm kỹ rồi bắn cảnh cáo chệch sang hai bên mấy chiếc trực thăng: phía phải một phát và phía trái một phát. Vừa khi cậu ta ngừng bắn, mấy chiếc máy bay kia hạ cánh, lượn ngay trên đầu hai đũa. Tôi đang định ‘lật’ tiếp một chiếc nữa thì Số Chín la chí chöhe.

“Cậu tập trung kiểm soát con đường đi.” Nghe xong, tôi nhìn sang trái, đã thấy bụi đường bốc cao do một đoàn xe màu đen dài cuộn lên. Bernie Kosar sửa ăng ẳng rồi cào cào cửa xe. Tôi mở

cửa và cu cậu biến thành một con chim ưng chao cánh vào trời cao. Tôi chạy ra sau xe, đâm vào thành xe thùng một lỗ, thọc tay vào xe mở túi đồ nghề, lấy ra bốn khẩu súng trường tự động, vút hai khẩu qua cánh cửa xe nơi Số Chín đang núp. Lúc này, từ những chiếc xe đằng kia, đạn đã bắt đầu nổ. Tôi trườn lên mui xe giơ súng lên ngắm còn Số Chín phụ trách bắn chặn những chiếc trực thăng đang áp sát. Qua khe mắt, tôi thấy Bernie Kosar lúc này đã bổ nhào vào trong một chiếc trực thăng, dùng móng tấn công một viên phi công: hết giựt, kéo viên phi công lại dùng mỏ cứng lôi tuột đai an toàn, rượt khỏi ghế lái chính, cho rơi xuống bãi cát. Cuối cùng chiếc trực

thăng cũng rút theo, đổ thành một đồng lửa lớn rùng rục. Đoàn xe vội tránh đám cháy, nhưng khi ấy tôi đã xiết cò súng khiến bánh trước hai chiếc đầu bị nổ lốp. Tuy không ngăn cản được đà tiến của đoàn xe, nhưng cũng kéo cho chúng tôi thêm chút thời gian.

Những chiếc trục thăng còn lại vội tản ra rồi tiến lên. Cát xung quanh sỏi liên tục vì đạn cày xéo. Một chiếc trục thăng ào qua đỉnh đầu và tôi lăn sang bên tránh làn đạn.

Tôi cố giữ óc thật thanh tỉnh. Chuyện không dễ, nhưng cũng may tôi kịp tập trung đầu óc bắt lấy liên lạc với Số Mười. Hít một hơi thật sâu, tôi giữ lòng yên lặng: *Em Số Mười phải không?*

*Em đang ở đâu? Bọn anh đang bị tấn công.*

*Bọn em có nghe thấy, cô bé đáp. Mọi người đang tới. Tuy ý em truyền rất bình tĩnh nhưng tôi vẫn cảm nhận thoáng lo âu bên trong. Dù sao, nghe được mấy lời này, lòng cũng thêm phần an tâm. Thêm ba Chiến Binh đang tới tiếp viện.*

Tôi chuyển hướng và nhìn thấy hai chiếc trục thẳng bên trái và trên đầu theo hướng ngược lại, nhắm tên lửa vào một mục tiêu mới. Phải xử lý chúng. Tôi chỉ có thể làm đổi hướng ba quả hỏa tiễn, những người khác sẽ làm lệch các quả còn lại.

“Bé Số Mười và mọi người sắp

tới rồi!” Tôi nói vọng tới Số Chín qua cửa xe. Dứt lời, tháp súng trước xe cũng bị nổ văng, những mảnh thép đỏ rực bay vọt qua đầu. Tôi vừa kịp lăn khỏi mũi xe thì một loạt đạn cắt đôi nóc xe.

Số Chín nhảy khỏi xe, chụp lấy hai khẩu súng tôi dựng trên cát khi nãy. “Đúng là được tự tay đánh thực, bắn thực rồi. Tôi đợi mãi cơ hội này *suốt cả một đời*.”

Những chiếc trực thăng lui lại lập thành phòng tuyến phía trên đoàn xe, lập đội hình cùng tiến. Số Chín chột nhác bàn tay lên thì chiếc xe tải dẫn đầu màu đen cũng bị quăng lên không như một trái hỏa tiễn. Cậu ta búng nhẹ tay và chiếc xe rơi đập xuống ngay. Tiếng người la chối

lói, nhón nháo vang vọng. Sắp chạm đất, chiếc xe khựng lại rồi phang thật mạnh xuống đất. Cả một đám người lầy bầy tranh nhau nhảy ra, dáo dác tìm chỗ chạy trốn. Tăng thêm phần khủng bố, Bernie Kosar vẫn trong bộ dạng một chú ung tàn bạo trăm người lao xuống đậu lên cái xe dúm dó trên mặt đường rồi biến hình thành một con quái vật. Những chiếc xe chạy sau vội quành sang bên để tránh, có chiếc lạc tay lái nên bị lật mấy vòng trên bãi cát. Bernie Kosar gầm lên.

Số Chín thò tay vào băng sau chiếc xe lấy hai chiếc Hộp vút ra ngoài. Mở chiếc Hộp của mình, cậu ta lấy ra một xâu chuỗi đá xanh lá với thanh quyền trượng bằng bạc, chạy giật lùi về hướng



đoàn xe hỗn loạn và cản dãn: “Cậu ở đây đợi mấy cậu kia đi. BK đi với tôi một chút rồi quay về ngay.”

Tôi la đáp: “Đừng có vui quá trớn mà chơi quá tay đó! Đừng đánh banh, sập hết lỏi vào căn cứ!” Một chiếc trục thẳng áp sát bên tay phải, và tôi tập trung trí lực cho nó một kích, rồi chợt nghe đau nhói nơi chân trái. Tôi ngã sấp, mặt đập vào cát, lịm người vì cơn đau giằng xé. Cảm giác này rất quen. Tôi lăn người trên cát bật khóc nức nở. Dấu hiệu này, tôi hiểu. Một vết sẹo in hằn lên cẳng chân. Một Chiến Binh Tinh Nhuệ đã ngã xuống.

Trái đất như ngừng quay. Đầu óc quay cuồng vì thêm một người đã xa. Tôi

tái trước nỗi buồn, tôi như chìm sâu vào lòng cát. Lại mất thêm một chiến sĩ vì sự nghiệp giành lại Lorient, vì sứ mệnh bảo vệ Địa Cầu cùng bao sinh mệnh nơi này. Hai quả hỏa tiễn bắn tung chiếc xe của hai đứa – tan từng mảnh nhỏ.

Đạn như trút xuống người tôi và chiếc vòng tay kịp thời biến thành hình một chiếc khiên che chở thân thể tôi. Tôi tự vỗ về mình trước việc Biệt Năng trong cơ thể đã phát triển thêm một bước: tự điều chỉnh để bảo vệ tôi trước các nguy cơ – tuy rằng tôi vẫn không hiểu vì sao trong loạt tấn công mở màn khi này, Biệt Năng không tự bộc phát. Đạn bắn sát rạt, liên tục. Lúc này, tôi mới kịp nhìn kỹ vết sẹo dưới chân. Tôi muốn

phát sốc khi thấy chỗ đau kia là do hai viên đạn ghim vào. Không hiểu sao tôi như đang hạnh phúc nhất đời – vì mình bị thương! Quá mừng vì chân không mang thêm vết sẹo định mệnh kia, tôi quên bằng hai bàn tay đang đầm máu. Khi kịp lấy tay ép chặt vết thương, sa mạc lúc này chợt yên tĩnh dị thường. Chiếc vòng tay đã trở về dạng cũ.

Tôi cố rướn người ngẩng đầu lên. Phía trên đầu là ba thanh niên trạc tuổi tôi. Cậu con trai dáng cao, tóc đen xoăn cùng hai cô gái đang mang mấy chiếc Hộp Lorien. Tôi nhận ra cậu con trai ngay: tôi vẫn thường mơ thấy cậu. Cậu ta gật đầu, mỉm cười nói: “Rất vui được gặp cậu, Số Bốn à. Mình là Số Tám.”

Tôi chưa kịp chào hỏi, cậu ta lại biến mất.

Một cô gái vóc người thấp nhỏ, tóc màu vàng nâu, đường nét nhỏ nhắn, chỉ khoảng mười hai tuổi. Đây chắc là bé Số Mười, Chiến Binh Tinh Nhuệ trên chiếc tàu thứ nhì. Cô bé đặt chiếc Hộp xuống rồi quì gối cạnh tôi. Chiến Binh Tinh Nhuệ còn lại, một cô gái cao, tóc nâu xõa ngang vai, cũng đặt chiếc Hộp của mình xuống, không một lời quì sát cạnh tôi rồi đặt hai bàn tay lên vết thương. Một cảm giác băng giá truyền khắp người và cả cơ thể tôi vặn vẹo trên nền cát. Khi thấy mình như sắp chịu hết nổi thì mọi thứ đã chấm dứt. Nhìn xuống mắt cá, tôi thấy vết thương đã lành hẳn. Thực

kinh ngạc. Cô gái đứng dậy, chìa tay ra kéo tôi đứng theo.

Cuối cùng, tôi cũng thốt nên lời: “Biệt Năng cậu có trong tay thực kinh khủng!”

“John Smith phải không?” Cô ta nhìn tôi chăm chú đến ngẩn ngơ. “Sau bao nhiêu chuyện, mình không nghĩ là cậu còn có thể đứng trước mặt mình bằng xương bằng thịt như thế này.”

Đang định trả lời, tôi chợt thoáng thấy – qua vai cô gái – một chiếc hỏa tiễn đang réo gào về hướng chúng tôi. Tôi vội xô hai cô gái ngã xuống rồi ngã chồng lên để lấy cơ thể mình che chắn cho cả hai. Một đụn cát phía sau phụt lên

như núi lửa, cát bụi bốc cao mịn mù xung quanh. Khi lớp cát bụi trầm xuống, Số Tám xuất hiện bên chúng tôi: “Mọi chuyện ở đây ổn hết chưa? Mọi người sẵn sàng chiến đấu được chưa?”

Cô gái cao hướng về phía chân tôi rồi gật đầu đáp: “Được, mọi người đã sẵn sàng.” Theo lời bé Số Mười, em đang đi cùng Số Bảy và Số Tám. Vậy cô gái này là Số Bảy. Tôi chưa kịp giới thiệu cho tử tế thì Số Tám lại biến mất lần nữa.

“Anh ấy có thuật dịch chuyển tức thời.” Bé Số Mười vừa giải đáp thắc mắc vừa mỉm cười trước vẻ mặt ngớ ngẩn của tôi. Tôi mấy khi dám mơ đến ngày cả bọn hội tụ đông vui được như

vậy, tôi cũng mỉm cười với em.

Phía xa xa, tôi thấy Số Tám hiện ra, sát cạnh cùng Số Chín và Bernie Kosar tham gia trận đấu. Họ lao vào một chiếc xe, lật tung rồi đánh tan tành những khí cụ quân sự nặng nề này như đập mớ đồ chơi của con nít. Thanh quyền trượng lóe ánh sáng đỏ của Số Chín rạch đứt bụng một chiếc trực thăng đang bay thấp. Số Tám vọt đến một chiếc Humvee đen rồi dùng hai tay quăng lên không trung. Hai chiếc trực thăng chao cánh rồi đụng nhau bốc cháy thành một quả cầu lửa.

Trước cảnh này, tôi chợt cảm thấy mình sắp được gặp Số Sáu. Tìm thấy mấy khẩu súng, tôi đưa cho mỗi người một khẩu, tôi hỏi: “Vậy mình đoán đây là

Số Bảy với bé Số Mười; hai chị em có những kỹ năng nào?”

“Cậu cứ gọi mình là Marina.” Cô gái tóc nâu đáp. “Mình có khả năng thở dưới nước, nhìn xuyên bóng đêm và chữa lành các vết thương. Mình còn có khả năng dùng trí lực tác động lên sự vật.”

*Anh cứ gọi em là Ella. Trong đầu tôi vọng lên lời của bé. Ngoài khả năng thần giao cách cảm, em còn biết thay đổi tuổi tác nữa.*

“Tuyệt vời. Mình là Số Bốn. Còn cái anh chàng tóc đen xõa dài kia là Số Chín, còn chú quái vật kia là Chimæra của mình, tên là Bernie Kosar.”



“Anh có cả một chú Chimæra cơ à?” Ella ngạc nhiên.

Tôi đáp: “Không có cu cậu, anh đã phải bó tay chịu trói nhiều lần.” Đội hình tấn công chúng tôi lúc này tách riêng một mũi với hơn chục chiếc xe nhắm hướng ba chúng tôi đang đứng lao tới. Một bùm khói tỏa ra từ nóc một chiếc xe tải, tôi tập trung trí lực đỡ lấy quả rocket, chuyển hướng vào một cồn cát. Những chiếc xe tải và xe hai cầu còn lại vẫn tiếp tục tăng tốc tiến tới.

Tôi nhặt những mảnh vỡ từ chiếc xe của Số Chín rồi ném mạnh về phía đội hình xe kia. Bay vù vù phản công đoàn xe là những loại đạn kì lạ: bốn cái bánh xe, mấy cái cửa xe, thậm chí cả một cái

ghế bị hư nữa. Marina cũng phản ứng tương tự. Như thế, hai chúng tôi cần phá được ba bốn chiếc. Chỉ còn hơn năm chiếc nữa phải giải quyết.

Bất chợt Số Tám, Số Chín và BK vọt về chắn trước mặt chúng tôi. Số Tám thả tay Số Chín ra rồi tiến tới bắt tay tôi. “Chào Số Bốn.”

Tôi đáp: “Gặp được mấy cậu ở đây, tôi mừng lắm.”

Số Chín cũng bắt tay với Số Bảy và Số Mười rồi tự giới thiệu: “Chào các quý cô. Mình là Số Chín.”

“Chào anh. Anh cứ gọi em là Ella.” Bé Số Mười nói.

“Mình là Số Bảy, nhưng cậu cứ gọi

mình là Marina.” Số Bảy cũng chào hỏi.

Phải chi có thời gian để tất cả cùng ngồi hàn huyên thật lâu sau bao năm trời xa cách, nghe chuyện từng người, kể chuyện trốn tránh, thuật chuyện kích hoạt Biệt Năng của từng Chiến Binh Tinh Nhuệ, tìm hiểu những vật phẩm trong từng chiếc Hộp! Thế mà giờ đây lại đang xuất hiện thêm những chiếc trục thẳng cứu viện,

Tôi đề nghị: “Ta không thể chôn chân tại đây làm bia mồi được. Cùng nhau đi tìm Số Sáu, đi thôi.”

Chỉ tay về đám mây mù xa xa trước mặt, Số Chín nói: “Để tớ giải quyết mấy tên không biết điều này cái đã.

Có gì, lát nữa kiểm được Số Sáu rồi lên một chiếc trực thăng đi luôn.”

Chúng tôi quay lại đón chờ đợt tấn công mới. Những chiếc trực thăng dần xuất hiện lấm chấm trên bầu trời. Nhìn qua mọi người, ai nấy đều bưng bưng khí thế. Chưa bao giờ chúng tôi tụ họp được đông đủ như lần này. Chưa bao giờ tình hình lạc quan như hiện tại. Cuối cùng, chúng tôi sẽ không còn chịu cảnh năm đứa bị tách thành từng cây lẻ mà bẻ gãy vụn.

“Còn tới thêm nữa đó. Ta nên tìm Số Sáu trước.” Tôi nhắc.

“Được, John ‘yêu... quái’. Đường hầm đằng kia kia.” Vừa nói, Số Chín vừa

chỉ hướng. “Đề tôi cản hậu và dọn dẹp mọi thứ cho. Các cậu cứ bẻ gãy cổ mấy tên cản đường làm gương, quây tung lên cho tôi.”

Cứ thế, ai có chiếc Hộp, thì mang lên chuẩn bị. Tôi dẫn đầu hướng về nơi Số Chín chỉ. Cần thận tránh các bẫy rập mai phục xung quanh, chúng tôi tiến về cây xương rồng năm nhánh. Số Bảy và Số Tám đi theo, bé Số Mười bám sát sau đó. Một tràng súng máy vang lên, tác giả là Số Chín. Cậu ta đi bọc hậu mà phớt ra mặt, ra tay không thương tiếc. Chỉ mình cậu ta là mê mẩn với những trò khói lửa thế này.

Chúng tôi rào bước, chạy một mạch tới cây xương rồng. Số Chín sung

sương điểm hết phát súng này tới phát khác, trong khi Số Tám và tôi đánh vật với cái cây thân toàn gai với góc này – chướng ngại vật duy nhất ngăn cách chúng tôi cùng Số Sáu. Theo bản đồ, bên dưới cây xương rồng này là một hầm ngầm. Cuối cùng, với sự tập trung trí lực của hai đứa, cái cây bướng bỉnh kia đã tróc gốc. Bên dưới lộ ra một cánh cửa màu nâu dày, ở giữa là một tay nắm bằng kim loại. Đứng cạnh lối vào hầm ngầm, xung quanh là những Chiến Binh Tinh Nhuệ, tôi chợt nhớ Số Chín từng có lời: “Tớ mong đợi điều này suốt cả một đời.” Tất cả chúng tôi, ai nấy đều chờ đợi thời khắc này – giây phút chúng tôi cùng hội tụ, giây phút chín đứa con của Lorien sẽ

vùng lên chống lại bọn Mogadore, bảo vệ di sản của Lorien. Cuối cùng, tới giờ phút này, chín người không còn đủ, nhưng tôi biết, với sáu người còn lại, thêm bé Số Mười ngoài dự kiến, chúng tôi sẽ đủ khả năng chống chọi trước mọi cơn bão lửa.

## CHƯƠNG HAI MƯƠI TÂM

Một tên Mog khổng lồ vùng kiếm sáng loáng tấn công. Tôi né người tránh lưỡi kiếm rồi đâm thẳng vào cuống họng hắn. Gã rơi kiếm, hôn hên thở gấp. Không đợi thanh kiếm chạm đất, tôi đã kịp đoạt lấy và chém mạnh. Một nhát chém khiến đối phương đầu lìa khỏi cổ. Thi thể hắn hòa thành một đám bụi mù nuốt chửng lấy tôi, trong lúc ba tên còn lại cũng ồ ạt tấn công. Tôi giấu mình trong đám bụi, co người cuộn sát mặt đất, lia kiếm chém ngang đứt lìa những cẳng chân lao đến. Khi đứng dậy, tôi phát hiện một gã Mog to lớn từ phía sau xông tới. Tôi bật ngửa người vọt qua đầu hắn, đáp xuống và dùng kiếm xuyên thủng lưng. Bước khỏi



đám bụi mù thân xác gã, tôi thấy mình đang bị hơn chục tên nữa đang xiết chặt vòng vây. Gã Setrákus Ra đã mất biệt.

Tôi hóa vô hình. Sau khi loại bỏ khỏi vòng chiến bọn đàn em, tôi một lần nữa dõi mắt tìm Setrákus Ra. Hắn đang đứng cuối phòng, và bước chân tôi lao tới không khoan nhượng. Bọn Mog lại ùa ra, vô số; nhưng dưới bàn tay tôi, tất cả đều hóa thành tro bụi. Tôi vẫn giữ trạng thái vô hình, tiến sát đối phương. Còn cách Setrákus Ra khoảng ba mươi bộ, hắn giơ cao nắm đấm, hướng về tôi như thể hắn thấy rõ từng nhịp chân tôi đang bước. Ánh điện xanh dương chớp lòa trên bàn tay hắn xé toạc trần căn phòng và tôi buộc phải hiện thân. Thêm một lần

nữa, Biệt Năng của tôi bị hấn vô hiệu hóa. Tuy đã chuẩn bị sẵn tinh thần, tôi vẫn cảm thấy mất mát đến tê người. Tuy nhiên, tôi sẵn sàng đón nhận bất cứ đòn thù nào của hấn.

Bọn lính bao vây bốn bề nhưng tôi vẫn tiến về phía Setrákus Ra. Một tên nhào ra cản đường, tôi vung kiếm chém đứt cổ. Một tên khác từ phía sau chụp tay tôi, thêm một nhát lìa tay. Thêm một gã mở miệng hét mắng, gươm xuyên ngang ngực. Lúc này, vì toàn bộ tinh thần đều tập trung vào một nhát gươm chém đứt đầu Setrákus Ra nên bọn đàn em kia liên tục chết dưới mũi kiếm này mà lòng tôi vẫn không động.

Và chỉ thoáng một giây, hấn đã áp

sát, vươn tay chụp cổ, dùng một tay nhắc bổng cơ thể tôi khỏi mặt đất rồi gí sát mặt hăn.

“Con nhóc, mi đánh đấm cũng khá quá.” Vừa nói, hăn vừa phả hơi thở vào mặt tôi. Một mùi kinh hãi xộc thẳng vào mũi khiến tôi co rúm người lại.

Dù ghệt thở, tôi vẫn thách thức: “Có giỏi thì để ta khôi phục Biệt Năng rồi đánh tiếp!”

“Nếu mi nghĩ mi nhiều tài đến thế, thì đâu có bị ta tước sạch Biệt Năng.”

“Thằng hèn, đã biết mi không dám mà! Nếu mi đủ tự tin, tại sao mi không dám làm thế? Có dám chứng tỏ tài năng và lòng can đảm trước ta không? Có dám

cho ta khôi phục Biệt Năng rồi quyết đấu như một thằng đàn ông chân chính không?” Tôi mắng trả.

Hắn khom người xuống để âm vang vọng lại: “Hãy dùng toàn sức của mi và ta cũng thế.”

Hắn ném tôi xuống giữa phòng và một cơn đau chột đâm chiếm toàn thân. Thanh kiếm đập mạnh lên sàn đá rồi trượt dài. Một tên lính xoay tít mũi kiếm về phía tôi, và tôi định dùng trí lực chặn lại đường kiếm kia nhưng Biệt Năng vẫn chưa hồi phục. Tuy nhiên sức mạnh và phản ứng của tôi vẫn ở phong độ cũ. Tôi vẫn sẽ phải tiêu diệt Setrákus Ra, dù còn sức hay đã cạn! Tôi vươn hai tay vỗ vào lưới kiếm, vừa vặn chặn đứng khi chỉ

cách cầm tôi vài phân Anh, dùng eo quật ngã, và khi người tôi rơi xuống đất, tôi đã xoay vòng lưỡi kiếm trong bàn tay, trở mũi đâm vào tên Mog. Người tôi ngập trong lớp tro bụi khi chạm đất. Những tên kia ùa lại. Tôi dùng vũ khí của chúng để ra tay. Không thể công bằng đến ghê rợn hơn! Thêm một mạng đền tội, người tôi như thêm phần sức mạnh. Thêm phần khát máu. Nếu phải vượt qua toàn bộ bọn Mog trên Địa Cầu để đối mặt với Setrákus Ra, tôi sẵn lòng tàn sát tất cả.

Gã Setrákus Ra vẫn đứng im, nhìn toàn cảnh. Rồi hắn bật thét vang, tiếng thét chấn rung lồng ngực tôi. Sau bao năm cần cù luyện tập, tất cả là để đợi

giây phút này. Cách duy nhất giúp tôi tìm thấy thêm lực chiến đấu là bên cạnh có một Chiến Binh Tinh Nhuệ, cùng tôi liên thủ tiêu diệt Setrákus Ra. Nhưng ý tưởng này quá xa vời. Một mình tôi sẽ chiến đấu diệt hắn – vì tất cả mọi người.

Sau khi tôi kết liễu tên lính cuối cùng. Setrákus Ra bước ra giữa phòng nơi tôi đang trấn thủ. Vươn tay rút từ sau lưng ra một ngọn roi to bản có hai đầu, hấn quất xuống sàn đen đét, ánh sáng cam lóe chớp.

Tôi không nao núng. Không gì có thể khiến tôi sồn lòng, chùn bước. Tôi lao lên hét vang: “Vì Lorien!”

Hấn quất roi nhắm vào đầu tôi,

phun ra một luồng lửa. Tôi trảm người tránh rồi lăn một vòng tiến sát chân hắn. Khi phải tránh những cú đâm chân mãnh liệt hòng tiêu diệt tôi, tôi có dịp nhìn thấy mắt cá hắn cũng vạch đầy sẹo. Chỉ kịp lưu ý vấn đề chứ không đủ thời gian suy đoán sự liên hệ của những vết sẹo này với những sẹo nơi chân tôi. Lưỡi kiếm đã kịp cắt nhượng chân phía trên vết sẹo cao nhất bên chân trái và tôi cũng bật đứng dậy. Vết chém tôi vừa lưu lại kia tức khắc cứng lại hóa thành sẹo. Hắn không hề hấn gì vì vết thương, dù chỉ là một lần khập khiễng.

Ngon roi lại quất tới, tôi định chém đứt một đầu roi nhưng ngọn lửa đã trúng phải thân kiếm khiến lưỡi gươm tan

chảy. Dem phần gươm gãy làm ám khí, tôi vung về phía gã. Hắn giơ tay chặn lại, lưỡi kiếm gãy oằn lại rồi lấp lánh. Khi hắn mở lòng bàn tay, lưỡi kiếm tan chảy tụ dần lên đốc kiếm, làm thành một lưỡi kiếm mới lóe lấp lánh. Hắn cả cười rồi thả thanh kiếm xuống sàn.

Tôi lao người nhắm hướng lưỡi gươm, nhưng khi tay vừa chạm được kiếm, ngọn roi kia đã quất trúng tay phải. Da nứt toác, sôi gào, máu không chảy ra. Một thứ chất lỏng đen sệt phụt khỏi vết thương. Thoáng nhìn tôi đã biết mình sắp phải chịu một cơn đau đến khôn cùng, nhưng người tôi đã mụ lại. Tôi lão đảo bước tới và cuối cùng đã có lưỡi gươm trong tay. Tôi đánh vòng lui lại đối mặt



tên trùm bọn Mog. Nhưng tay phải tôi đã xảy ra chuyện: không thể cử động.

Ngon roi kia lại tung ra và tôi lách người tránh thoát, để lại phía sau một vết lửa nóng sôi. Khi hấn giờ cao ngon roi qua vai, tôi phát hiện sơ hở và khai thác ngay. Kiếm chuyển sang tay trái, tôi tiến sát, cắm mũi gươm vào sườn gã, rọc xuống, xé toạc lớp da như sáp chạy mãi đến hết thân trên. Tôi lăn té ngược lại, nhìn gã, lòng trào lên một niềm hy vọng mong manh: với đòn chí tử này, tôi có thể kết thúc cuộc chiến tại đây.

Chuyện không quá may đến thế! Tuy gã Setrákus Ra lần đầu phải nhận mặt, hấn vẫn không hóa thành tro bụi mà chỉ cúi người xuống, rút thanh kiếm khỏi

cơ thể. Hắn nhìn lưỡi gươm thật kỹ, chăm chú ngó những giọt máu đen từ lưỡi gươm nhỏ xuống. Gã nhét lưỡi kiếm vào miệng, cắn gãy làm đôi rồi nhả xuống đất. Đúng hắn đang đùa bỡn thôi! Rồi đến sẽ là trò gì nữa? Tôi đứng dậy tính toán bước đi kế. Trước tiên phải trốn thoát khỏi tay gã, cho đến khi nghĩ ra biện pháp. Tôi ao ước, hơn bao giờ, có một Chiến Binh Tinh Nhuệ lúc này cùng sát cánh.

*Em Ella! Em có nghe chị nói không?*

Không hồi âm.

Tôi tiếp tục lui bước tránh xa Setrákus Ra, cố gắng nới rộng khoảng

cách. Khi ấy, tay phải chợt có cảm giác kiến bò. Nhìn xuống, tôi thấy lớp da quanh vết thương đã hóa đen. Màu đen loang dần đến khớp tay, móng tay và cả cánh tay đều đen đến tận khuỷu tay. Cảm giác kiến bò biến mất. Cánh tay nặng hẫng, như đồ chì.

Tôi ngược mắt nhìn Setrákus Ra. Vết sẹo tím trên cổ hẫng bắt đầu nhip lên với một tia sáng. “Mi đã chuẩn bị chết chưa?”

*Ella, nếu em đang đến, hãy nhanh lên. Đến thời khắc quyết định rồi.*

Tôi mỗi mồn chờ tiếng nói của em vang lên trong đầu – chờ nghe lời nhắn: em và mọi người ngay bên ngoài cánh

cửa. Chúng tôi sẽ sát cánh, cùng chung sức chống lại Setrákus Ra, bằng Biệt Năng, bằng những vũ khí mà các Trưởng Lão đã để lại, cho đến khi tên bạo chúa kia sẽ thành một mớ tro, mớ tro bụi vô hại như những tên lính của hắn. Giờ phút này, tôi đang cô độc, bàn tay run rẩy, không thể điều khiển, đang làm con chuột trốn vuột gã mèo khủng khiếp. Và hắn đã đứng trước mặt tôi, ngọn roi lửa trong tay, đang ép Biệt Năng của tôi đến mức thảm hại, đang bỡn cợt tôi. Rồi điều gì sẽ xảy ra?

Tôi nhìn quanh sa mạc một lần rồi xiết vòng tay nắm trên cánh cửa nâu xoay mạnh. Một vòng, tôi tăng tốc và mở bật được cánh cửa. Một cầu thang bằng thép

đưa xuống một hố đen ngòm.

Marina xung phong: “Mình nhím xuyên được bóng đêm, để mình đi trước.” Tôi nép sang bên để cô qua.

Marina theo thang trèo xuống, chìm vào bóng đen rồi khuất hẳn. Số Tám cầm hộ cô chiếc Hộp và bám theo.

“Chỗ này sâu chừng hai mươi bộ. Có vẻ là một đường hầm dài.” Tiếng Marina vọng lên. “Hiện tại an toàn. Không một bóng người.”

Số Chín nhìn Ella và tôi rồi nói: “Ưu tiên phụ nữ.” Bé Ella bắt đầu xuống, khi bé khuất, Số Chín cười điệu với tôi: “Ừ, tôi nhường cậu đó Số Bốn.”

Tôi lắc đầu. Cậu ta cương quyết

mời tôi xuống: “Cậu biết tôi yêu quý cậu mà. Cậu đi trước đi.”

Dùng trí lực, tôi đỡ Bernie Kosar – lúc này đã biến thành một chú chó săn – xuống trước, rồi một tay cầm chiếc Hộp, tay kia lúng túng trèo xuống. Đường hầm ẩm thấp, tỏa mốc và lạnh lẽo. Phía trước, tôi nghe rõ tiếng bước chân của Ella và Marina, thậm chí cả tiếng móng của BK gõ lên sàn hầm cũng nghe rõ. Tôi bật chiếc Lumen trên tay, chiếu lướt đường hầm thoáng vài giây để định hướng.

Dưới ánh sáng của chiếc Lumen, tôi cảm nhận đầy đủ khoảng cách mọi người đang giữ, và cả một đoạn cua gấp phía trước. Khi tắt xong, tôi hỏi ngay:

“Marina, cậu vẫn thấy rõ và tiếp tục dẫn đường được chứ?” Số Tám và Số Chín giờ đã đuổi tới. Số Bảy gạt đầu và mọi người bám theo cô đi tiếp đoạn đường tối tăm. Chưa đi được bao xa, tôi suýt va phải Ella vì bé đang đứng sững người lại.

“Ô, ô, không mà. Em đã liên lạc được với chị Số Sáu. Chị đang cần mình lắm. Chị nói gấp lên, nếu không sẽ trễ mất.”

Số Chín gọi vọng lên: “Nhanh lên, mọi người!”

Chúng tôi chạy hết tốc lực trong bóng tối. Tôi chộp chiếc Lumen lên vài giây để mọi người tiếp tục giữ cự li với

nhau. Sau cưa queo gấ, tôi lại bật chiếc Lumen lên để mọi người thấy tình hình phía trước. Hơn trăm thước phía trước là dốc dài nhẹ, và ánh sáng chiếc Lumen cuối cùng chạm đến cánh cửa bê tông cuối đoạn đường. Tôi thả chiếc hộp cho trượt xuống dốc, lăn đùng tới cánh cửa. Vừa nhảy vọt, tôi bật luôn ánh sáng trên hai tay cho mọi người thấy rõ sự vật.

Số Chín nhanh chóng mở chiếc Hộp của mình, lấy ra quả cầu màu vàng có nhiều gai nhỏ. Như một ảo thuật gia, cậu ta cầm trên tay rồi thả về cánh cửa. Sau khi tung quả cầu, quả cầu lớn lên hóa thành màu đen. Những mũi nhọn dài, sắc như dao cạo xòe ra và cánh cửa bị ép bật mở. Những mũi nhọn co xếp lại



ngay tức khắc, rồi thu nhỏ thành quả cầu vàng như ban đầu, nằm vô hại dưới đất. Số Chín cúi xuống lượm lên cho lại vào chiếc Hộp, đóng nắp nghe vang gọn một tiếng.

“Tớ nóng lòng trước cảnh sắp diễn ra lắm rồi.” Số Chín hân hoan cả kê. Phải tôi là cậu ta, tôi đã tận dụng cơ hội cho mấy món hàng đặc biệt trong chiếc Hộp chiếu sáng qua khe cửa để rọi đường, phát hiện tình hình bên trong. Nhưng lúc này không phải lúc bắt bẻ lỗi phải của nhau.

Mọi người lần lượt vượt qua cánh cửa. Vừa khi cả bọn bước vào, những ngọn đèn cảm ứng vật chuyển động bật sáng trên đầu. Đèn đỏ chớp nháy liên tục,

chuông cảnh báo reo inh ỏi. Vượt khỏi đoạn đường ngắn đó, chúng tôi gặp một cánh cửa bê tông khác. Khi chúng tôi đến gần, cánh cửa chọt nâng cao, phía sau ủa ra hơn chục tên Mog khổng lồ, tay cầm tay súng sẵn sàng tấn công.

Số Tám không hết hoài nghi hỏi: “Bọn Mog hả? Chúng làm cái quái gì ở đây vậy?”

Tôi đáp: “Rồi. Đúng là tin xấu. Như thế chính phủ Mỹ đã bắt tay với bọn Mog rồi.”

“Giải quyết ẹ thôi.” Số Tám nói. Số Chín tiến sát cạnh tôi khoác ra một bộ cường điệu tỏ ý tán dương anh chàng Chiến Binh Tinh Nhuệ vừa quen biết này.

Một dòng adrenaline chạy suốt cơ thể, cảm giác như bùng sống – cảm nhận này tôi chỉ gặp được trong những cơn mơ. Đột nhiên tôi hiểu rõ chuyện phải làm. Nhìn mọi người một lượt, tôi nói: “Mọi người theo tôi.” Nhận được cái gật đầu đồng thuận của đồng đội, tôi thả chiếc Hộp xuống, bật ánh Lumen sáng ở cả hai tay, rồi chạy hết tốc lực về phía trước. Hình ảnh cuối của đồng đội là Ella cúi xuống nhặt chiếc Hộp của tôi.

Như trong những giấc mơ, tôi nhắm ánh Lumen chiếu vào đôi chân đang chạy. Hai bàn chân tôi bắt lửa, ngọn lửa lan lên cẳng chân, rồi cả người và tôi đã tiến sát tên lính đầu tiên. Nhảy vọt lên, tôi như một quả cầu lửa thiêu rụi gã

kia. Hẳn hóa thành tro bụi và tôi vẫn không giảm tốc độ.

Bọn Mog thấy tôi chạy ngang bèn quay người chĩa súng bắn tôi, nhưng màn lửa che chắn thật hoàn hảo. Tôi hạ thấp đầu, hai tay sai rộng càn quét bọn còn lại. Marina, Số Tám và Ella chạy theo dọn sạch những tên còn sót. Số Chín phóng lên trần và thu thập những tên phía trên. Tôi phóng cầu lửa vào những tên gần nhất, bắt chúng thành những bó đuốc sống chỉ trong vài giây. Đến cuối phòng, tôi tung ra một quả cầu lửa lớn chiếu xuyên cánh cửa. Không kìm được lòng, tôi bỏ một giây chiêm ngưỡng thành quả thần kỳ. Cả BK cũng tham gia cuộc chiến, nhưng lúc này, nơi này không thể

dừng lại mà khen ngợi nhau. Có lẽ Số Chín cũng đã tiến sát cạnh tôi. Mọi người chuẩn bị dò xét động tĩnh sắp tới.

Không biết gã Setrákus ra đã làm ra những trò quỷ gì? Lúc này tôi không thể cử động, chân như chôn cứng tại chỗ. Ban đầu, tôi còn tưởng là hậu quả của cánh tay bị thương hay dư vị trận chiến vừa rồi, có lẽ là cả hai. Sau đó, tôi nhận ra tình hình bi đát hơn mình vừa nghĩ: có một thứ gì khiến tôi không thể cử động. Tôi cố ngược cằm nhìn gã Setrákus Ra đang lừng lững trước mặt. Hắn lấy ra một cây gậy bằng vàng trên cán có một con mắt màu đen. Hắn giơ cây gậy ra, con mắt chột mở, chớp chớp, liếc sang trái rồi sang phải và cuối cùng dừng ở

người tôi. Con mắt chậm chậm khép lại rồi bật mở, phun ra một thứ ánh sáng màu đỏ, chói mắt, điên loạn. Khi ánh sáng bò lên cơ thể bất lực của tôi, da tôi sôi trào một cảm giác kì quái, u u. Tôi phải cử động bằng được, phải thoát khỏi thứ ánh sáng kỳ quái kia, phải thoát không để kẻ địch không chế. Nhưng tôi vẫn bất động. Bàn tay như treo cả tấn đá. Người tôi bạc nhược, tôi cố giành quyền kiểm soát bản thân – nhưng với tình thế này, tôi đã bất lực.

Ánh sáng kia giờ đã đổi sang màu tím và lướt lên lên mặt tôi. Tôi liếm môi và cảm nhận sự rất bỏng. Setrákus Ra tiến tới, còn cách tôi khoảng ba bước. Tôi nhắm mắt, nghiêng chặt hàm, bắt đầu

nghe đến John và cô Katarina, đến Sam, Marina và bé Ella. Tôi thấy hình ảnh Số Tám, chú Henri và Crayton, cả Bernie Kosar nữa. Tôi sẽ không cho gã ác độc kia được kiêu hãnh, sung sướng nhìn cảnh đọa đày tôi đến chết. Một vật mềm nóng bỏng chạm trán tôi, như một làn khí. Tôi căng cứng người đón nhận trận đọa đày với bao thù hận ụp xuống. Khi không thấy động tĩnh, tôi mở choàng mắt. Setrákus Ra vẫn đứng yên đó. Không hẳn thế! Những dải sáng tím đỏ leo lên từ đầu cây gậy đang bò lên xuống khắp cơ thể to lớn kia.

Hắn bắt đầu run lấy bầy và một màu lớp sáng trắng phủ lên hai tay đến hết vai. Hắn quỵ xuống, người phồng

trường lên, cái đầu không lồ giật giật lên xuống. Rồi lớp da trắng sấp lột ra, để lộ bắp thịt cùng xương với khớp. Khi lớp da đóng lại trên cái cơ thể co rút kia, nước da đã đổi sang màu ô liu. Mớ tóc vàng dài ra phủ kín sọ, và dần dần cả đầu đã kín tóc. Khi hấn ngược mắt nhìn tôi, tôi vô cùng tuyệt vọng, muốn tấn công nhưng cả cơ thể vẫn bất lực. Lúc này, hấn đã hóa thân thành tôi – với mắt xám, gò má cao, tóc nhuộm vàng.

Bằng chính giọng của tôi, hấn nói: “Vì ta phải giả trang làm mi, thôi mi cứ sống thêm một đoạn. Nhưng chỉ một chốc mà thôi!” Hấn đưa tay lên trời. Như phía trên trần và trong bàn tay hóa đen của tôi đang có hai khối kim loại đang bị từ tính



hóa, cả người tôi bay vọt khỏi mặt đất, cắm phập vào trần, treo lủng lẳng cách mặt đất năm mươi bộ. Một cơn đau ù réo cả đầu. Tôi cố liên lạc bằng tư tưởng với bé Ella, nhưng lúc này tôi cũng không nghe nổi tiếng trong đầu mình. Khi tay còn lại chạm phải bàn tay bị khóa trên trần, bàn tay kia cũng biến thành màu đen. Cảm giác bàn tay cứng ngắt, nặng nề lan rộng dần. Trên người tôi còn lại mỗi đôi mắt có thể chuyển động. cả cơ thể lúc này đã thành màu đen. Một tảng đá đen.

## CHƯƠNG HAI MƯƠI CHÍN

Tôi lại lên vị trí dẫn đầu, Marina bám theo, bên cạnh là Bernie Kosar đang nhe nanh chạy song song. Ella vẫn giữ hộ tôi chiếc Hộp, còn Số Tám và Số Chín thì khóa đuôi sát sau. Nhờ ngọn lửa, tôi trở thành kẻ bất khả chiến bại; mỗi khi qua một góc quẹo hay cửa ngách, bọn Mog lại ủa ra và làm môi cho lửa. Ngọn lửa không chỉ cháy rực cả cơ thể mà thiêu đốt toàn bộ tinh thần. Chưa bao giờ tôi thấy tự tin, cương quyết, sẵn sàng tiêu diệt kẻ thù đến như vậy.

“Chị ấy vẫn chưa đáp trả lời em.” Bé Ella la lên khi mọi người bước vào một hành lang khác đang nhấp nháy lóe sáng và báo động inh ỏi. “Em không biết

chị ấy có nghe em nói nữa không đây?”

“Không sao đâu, chị của em chưa chết đâu. Tội mình có mọc thêm cái sọc nào đâu!” Dứt lời, Số Chín khoái chí nhìn xuống cẳng chân.

Ngọn lửa trong tôi dâng cao và tản rộng thêm, liếm cả vào vách tường và trần hành lang. Không hiểu sao người tôi chất chứa nhiều năng lượng đến thế, cứ chực muốn nổ tung toàn bộ. Tôi thấy mình đã sẵn sàng đương đầu với Setrákus Ra và tôi biết đồng đội cũng vậy. Số Chín và Số Tám như hai quả bóng tàn phá từ trên lao xuống, đụng phải tên Mog nào là kẻ đó bị tiêu diệt ngay, cứ thế bật lung tung, văng tứ phía. Marina cũng chiến đấu không khoan

nhượng, đánh vắng cả xác bọn Mog lên không trung. Bé Ella, vì lúc này năng lực chưa hiển lộ tất cả, đành đứng đó thêm khát nhìn mấy anh chị tung hoành diệt địch. Tôi muốn có ít thời gian để dừng lại, nói với cô bé về tầm quan trọng của bản thân: chính nhờ khả năng thần giao cách cảm mà mọi người đã hội tụ lại nơi này, nâng cao khả năng diệt địch; và cũng chính là em, người Lorien trẻ nhất, là biểu tượng cho sự trường tồn và sức mạnh của những Chiến Binh Tinh Nhuệ. Chúng tôi đã sẵn sàng giành lại Lorien, và điều này chỉ có thể thành sự thực khi từng Chiến Binh đơn lẻ đã được kết nối, hội tụ để cùng nhau sát cánh. Hành lang lúc này chia hai nhánh, chúng tôi phải

quyết định thật nhanh hướng đi cần chọn. Nhưng chia ra làm hai là điều tuyệt đối không thể.

Số Chín hỏi: “Ồ này, ‘Hỏa Thần’, đi lối nào đây?”

Marina bước vượt lên nói: “Lối này.” Khả năng nhìn trong bóng đêm của cô còn xa hơn tầm nhìn hạn chế dưới ánh sáng của chiếc Lumen, vì thế tôi tắt ngọn lửa và mọi người theo hướng cô quẹo trái.

Marina thậm chí không lưỡng lự trước lối vào một gian phòng dài với toàn cột cao màu nâu. Chúng tôi cũng không. Chúng tôi lăm lăm vũ khí khi nghe tiếng bước chân từ cuối phòng vọng lại.

Tôi khẽ kéo tay Marina hỏi: “Cậu thấy là kẻ nào không?”

“Có. Mình đoán là binh lính của chính phủ Mỹ. Hoàn toàn không phải bọn Mog. Nhiều lắm. Chưa xác định rõ; hai mươi? Hay ba mươi? Có thể nhiều hơn nữa.” Cô ta quay lại và tiến về hướng tiếng động. Chúng tôi làm theo. Chúng tôi có thể dễ dàng dùng trí lực tước súng rồi vô hiệu hóa những kẻ này. Chúng tôi ào vào gian phòng, vượt qua thêm một cánh cửa hành lang, và rẽ trái. Nơi đây có hơn chục người lính đồng phục đen đang bảo vệ một cánh cửa kim loại nặng nề. Vừa thấy bóng chúng tôi, họ ngưng nói chuyện và xả súng. Như đã bàn kỹ từ trước, Marina và Số Tám cùng nâng tay

lên, chặn ngay những viên đạn khi vừa rời khỏi nòng chỉ vài phân Anh. Tức thì, Số Chín không chịu bỏ lỡ cuộc náo nhiệt: dùng trí lực tước sạch súng, treo những tên lính toòng teng dính vào trần. Mỗi người chúng tôi cầm lấy một khẩu súng.

Số Chín chọc thanh quyền trượng vào khung cửa rồi bật tung bản lề.

Phía sau cánh cửa là một hành lang khác, hai bên là hàng loạt phòng. Số Chín chạy nhanh lên trước, dán tai từng phòng một.

Hết phòng này đến phòng khác, cậu ta chỉ quay lại cụt lủn đáp hai từ: ‘không người’. Phía xa nơi hành lang là một loạt phòng giống như những phòng giam. Tôi

tự hỏi liệu đã sắp tìm ra Số Sáu chưa? Cô có thể bị giữ trong một gian thế này.

Tôi phát hiện một vết máu trên cánh cửa một gian phòng. Đứng cách xa khoảng mười bộ, tôi đánh bật tung cánh cửa khỏi khung bao. Gian phòng giam tối đen như mực. Chưa kịp bật chiếc Lumen, Marina đã đẩy vết tôi sang một bên, nói: “Bên trong có người.”

Chúng tôi nghe tiếng thồn thức vọng lại từ góc phòng phía trong và tôi rọi đèn. Nơi đó là một người – trong bộ dạng nhem nhuốc và hoảng sợ - mà tôi tưởng chẳng bao giờ được gặp lại Sarah. Tôi quì xuống, để ánh sáng dịu lại. Tôi mở miệng định nói, nhưng chỉ phát ra những âm thanh lí nhí. Tôi gọi thêm lần



nữa: “”Sarah.” Tôi không thể tin Sarah đang ngồi trước mặt tôi. Không thể tin tôi đã tìm thấy Sarah.

Liếc mắt lên nhìn tôi, Sarah co gối lại vào ngực, dáng hoảng hốt. Sợ tôi, Sarah úp mặt vào đầu gối van xin: “Làm ơn đừng làm thế với tôi. Làm ơn đừng lừa tôi thêm lần nữa. Đừng thế này nữa, tôi chịu không nổi, tôi chịu không nổi nữa.” Sarah lắc đầu liên tục. Tôi không nghĩ Sarah phát hiện tôi đứng đây không chỉ một mình. Tuy tôi cảm nhận mọi người đang đứng phía sau, nhưng đều ẩn mình trong bóng tối.

Tôi thì thầm: “Sarah! John đây. Anh đến để cứu em về nhà.”

Số Chín lùi một bước, nhưng tôi vẫn nghe tiếng cậu ta thốt ra: “Ra đây là Sarah tiếng tăm lừng lẫy. Tuy hơi bản nhưng xinh ra phết.”

Sarah co chân sát ngực hơn nữa rồi gác cằm lên đầu gối. Trước điệu bộ sợ hãi và tổn thương tâm lý, tôi muốn đỡ cô dậy ngay. Tuy nhiên tôi cử động thật chậm, chuẩn bị đề phòng mọi mặt. Đây có thể là một cái bẫy. Chuyện đến nước này, mỗi bước đều phải suy tính kỹ càng. Tôi vừa chạm tay vào vai, Sarah thét lên kinh hoàng. Mọi người phía sau đều giật bắn người trước tiếng thét bất ngờ đầy kinh hãi.

Sarah dán sát người vào bức tường, tóc bết dính vào vách xi măng thô

nhám. Sau đó, Sarah ngẩng đầu lên trần khóc to: “Đừng lừa tôi nữa! Tôi đã kể hết rồi. Đừng lừa tôi nữa.”

Marina bước lên một bước đứng song song cạnh tôi. Cô ta chụp cánh tay tôi lại, khẽ lắc đầu rồi đỡ tôi dậy. “John, tội mình không thể đứng mãi đây được, phải đi tiếp thôi. Vậy ta mang Sarah cùng theo đi.”

Sarah cuối cùng nhìn ra phía sau tôi và phát hiện mọi người, cô nhìn chăm chăm vào Marina đang cúi mặt quan sát. Mắt Sarah mở to rồi quay lại nhìn tôi, nhìn tiếp mọi người lúc này đã tiến sát. Nước mắt cô rơi từng mảng bụi trên má kèm từng câu hỏi nức nở: “Chuyện gì thế này? Mọi người thực sự đang ở đây đó

hả? Phải mọi người thực sự có mặt ở đây không?”

Tôi lại quì xuống: “John đây. Mọi người đều có mặt cả. Anh đảm bảo. Nhìn nè, Bernie Kosar cũng muốn nói chuyện với Sarah nè!” Và cu cậu chạy lên, liếm tay, ngoắc đuôi ve vầy.

Tôi xiết tay Sarah. Nhìn thấy hai cánh tay cô bầm tím tận khuỷu, nước mắt tôi ứa ra. Tôi áp tay Sarah vào môi: “Sarah, nghe anh đây! Anh biết đã một lần bỏ rơi em, nhưng anh thề sẽ không còn lần sau nữa. Em có nghe anh không? Anh sẽ *không bao giờ* rời xa em.” Sarah vẫn nhìn tôi với vẻ cổ quái, như sợ tôi đột nhiên biến mất hay biến thành một con quái vật miệng phun lửa đỏ.

Cả ngàn điều ập ủ trong tâm tư bao lâu nay giờ phút này tràn ngập trong lòng, nhưng tôi vẫn cố gắng nói thêm vài lời. Trong đầu ủa về ký ức lần nói chuyện cuối cùng, trước khi tôi bị cảnh sát bắt: “Sarah, em còn nhớ anh từng nói sẽ mỗi ngày đều nghĩ đến em không? Sarah còn nhớ không?” Sarah nhìn và gật đầu: “Vâng, em nhớ và sẽ nhớ mãi. Mỗi ngày.” Lúc này nàng mới mỉm cười. “Giờ em tin là đúng anh rồi chứ?” Nàng lại gật. “Sarah Hart, anh yêu em. Anh yêu chỉ mình em. Em có nghe anh nói không?”

Nàng thở phào nhẹ nhõm, và tôi muốn bế nàng lên, bảo nàng biết cơn bão đã tan, giờ tôi sẽ có trách nhiệm bảo bọc

nàng. Suốt đời. Nàng hôn tôi, hai tay ôm chặt khuôn mặt tôi.

“Số Bốn này, nhanh lên! Tội mình phải đi.” Số Tám la lên. Mọi người đã tiến ra cửa, lo lắng kiểm tra hai đầu hành lang.

Trong hành lang, một tiếng nổ vang lên và Số Tám chạy ra ngoài xem xét tình hình. Ella và Marina bám theo. “Trời ơi, làm gì mà lâu lắc vậy?” Số Chín la lên rồi chỉ tay về hướng cửa. “Đỡ cô ta lên rồi còn đi nữa! Sarah Hart, *cực* vui khi được gặp cô. Nhưng lúc này, chúng ta *thực sự* phải đi tiếp. Đi nào!”

Số Chín chạy lại giúp tôi đỡ Sarah đứng dậy. Khi Sarah gượng thẳng người

được, cậu ta đón chào bằng một vòng tay ôm xiết ấm áp. Sarah cũng ngỡ ngàng trước lời chào nồng ấm này và tôi có phần thất vọng với cái nháy mắt tinh quái của anh chàng với riêng tôi, sau lưng Sarah: “A, Xa với Ra! Ha ha!” Số Chín nhại âm tên của Sarah (Hart) rồi nói tiếp: “Cô có biết gã này nhắc nhiều về cô đến mức nào không?” Tôi vỡ lẽ, mỉm cười nhìn Sarah rồi cười với Số Chín.

“Không biết nữa.” Sarah cười thầm, ngả người vào ngực và đan tay với tôi.

“Tốt rồi, hai người, chúng ta đi thôi.” Nói xong, Số Chín quay đầu bước ra cửa.

Tôi chăm chú nhìn vào đôi mắt xanh biếc của Sarah: “Trước khi đi tiếp, anh có điều cần hỏi và em cũng biết anh *phải* hỏi câu này. Em không làm việc cho bọn chúng chứ, phải không? Cho chính phủ Mỹ và bọn Mog?”

Sarah lắc đầu đáp: “Tại sao ai gặp em cũng hỏi câu này vậy? Không bao giờ em phản bội anh và các bạn.”

Tôi giật mình: “Khoan đã. ‘Ai cũng’ em vừa nói là những ai? Còn ai nữa đã hỏi em câu này?”

“Số Sáu hỏi em.” Sarah nói, mắt chứa hết ngạc nhiên vì câu hỏi này. Đôi mắt xanh của nàng mở lớn. “Anh không tìm thấy Số Sáu hả?”



“Cô đã gặp Số Sáu sao?” Marina phản kích ngắt lời. “Khi nào? Ở đâu vậy?”

“Cô ấy đang đương đầu với Setrákus Ra.” Sarah đáp, giọng lại tỏ ra kinh hoàng. “Cô ấy bị dẫn đi cũng lâu rồi.”

Số Chín phản đối: “Cái gì? Không được! Đây là phần việc *của tôi*.”

“Đừng lo vớ vẩn nữa, ông bạn. Đi nhanh lên, có lẽ cậu còn kịp dự phần đó.” Nói xong, tôi nhìn ra hành lang, thấy Số Tám, Marina và Ella đang chạy lại.

“Lỗi kia kìa!” Marina la to.

Tôi chụp lấy tay Sarah, công lên lưng. Mọi người chạy theo hành lang

hướng đến chỗ Bernie Kosar đang đứng trước một cánh cửa thép, miệng sửa inh ỏi.

Lần này, Số Chín dùng hòn đá của mình để nhìn xuyên thấu qua cánh cửa. Như trước, một luồng ánh sáng hình quạt chiếu tản ra, và chúng tôi có thể thấy bên trong căn phòng. “Nhìn kia! Trông như có vật đang di chuyển bên trong. Mình thấy trong bóng tối có vật động đây.” Số Tám nói tiếp: “Để mình đột nhập vào dò xét tình hình.”

“Số Tám, đợi một chút.” Tôi giơ tay cản lại. “Không cần thăm dò đâu. Cả bọn mình cùng vào một lượt.”

Số Tám nhìn tôi một giây rồi gật

đầu đồng ý. “Cậu có lý. Bọn mình cùng vô.”

Khi tất cả tập hợp trước cửa phòng, tôi có dịp quan sát nét mặt từng người một. Ai nấy đều quyết tâm. Cả Sarah cũng ra dáng một chiến binh sẵn sàng chiến đấu. Chỉ mới đây, nàng vẫn còn là một cô gái yếu đuối, dễ bị thương tổn, lòng bấn loạn, mắt đầy nước mắt. Thật ấn tượng! Tất nhiên, Sarah hoàn toàn mờ mịt, còn chúng tôi chỉ nắm được chút ít manh mối về cuộc chiến sắp tới. Sẽ như một thiên sử thi! Tôi có cảm giác mọi thứ đã chuẩn bị cho kết cục này.

“Dù bên trong là gì, dù chuyện gì sẽ xảy ra,” tôi vừa lẩm bẩm vừa bật chiếc Lumen, ‘chúng ta sẽ tiêu diệt

Setrákus Ra.” Những lời này chỉ dành riêng cho tôi.

Số Chín chen vào: “Chúng ta sẽ cùng nhau ra tay, cậu ngốc.”

Tôi giơ cánh tay rực sáng về phía cánh cửa, đang định thổi tung vật cản này thì một phụ nữ tóc đỏ, tay bó bột, khập khiễng bước vào phòng qua cánh cửa phía bên trong. Người này – giống như tôi – há hốc miệng rồi vụt quay đầu bỏ chạy.

”Đứng lại! Thanh tra Walker!” Tôi la to, vội đuổi theo.

“Walker hả? Cậu giỡn sao?” Số Chín hỏi, vẻ mặt chưa hết hồ nghi. “Là kẻ khi trước âm mưu bắt sống hai thằng

mình đó hả?” Những người còn lại đều sững sốt, chưa kịp phản ứng.

Số Tám chột lên tiếng: “Đề mình bắt lại cho.” Dứt lời, cậu ta biến mất, và khi hiện ra lại, cậu ta dẫn theo Thanh tra Walker, hai tay bị khóa ngược ra sau. Trước tiên, tôi tiến lên giựt đứt tấm huy hiệu bằng vàng trên ngực cậu ta.

Số Chín móc tấm huy hiệu khỏi tay tôi, ra vẻ sẫm soi. “Ồ, ồ! Coi đây là cái gì nào? Đặc cảnh Walker!” Số Chín cười to. “Thưa bà, bà trông ớn quá!” Cậu ta trả tấm huy hiệu cho tôi như thể trên đó dính mấy con rận.

“Bà có thấy hiện tại bọn bà thảm tới mức nào chưa?” Tôi quát. “Đi đêm

với bọn Mog, làm toàn chuyện như bản. Để làm gì? Bọn chúng rồi sẽ *tiêu diệt sạch* hết mấy người!”

Mụ ta vẫn cố chấp trả lời: “Tôi đang thi hành nhiệm vụ.” Số Tám xiết tay mụ ta, bóp mạnh. “Chúng tôi đang hết lòng phục vụ cho đất nước này.” Tuy ánh mắt đắc thắng vẫn nghênh ngang quét rọi mọi người, nhưng tôi biết, chỉ chốc nữa, mụ ta sẽ phải khiếp sợ trước chúng tôi.

Sarah chỉ tay vào viên Thanh tra: “Tôi đã gặp bà rồi. Anh John, lúc Số Sáu bị dắt đi, có mặt bà ta đó.”

Số Chín thộp cổ áo viên Thanh tra, như cảnh phim xã hội đen. Nhưng Số Tám vẫn không buông tay. Số Chín lại kè

sát mặt dọa: “Đề dành cho tôi con mụ này. Đề tôi!”

Thanh tra Walker kinh hoàng giãy giụa hòng thoát khỏi tay Số Tám và trốn tránh ánh mắt đe dọa của Số Chín. “Khoan! Tôi biết con tàu của mấy cô cậu!” Đắc cảnh Walker lên giọng cầu khẩn: “Tôi biết mấy cô cậu cần những gì! Không có tôi, muốn tìm cũng mất nhiều thời gian.”

Không dám tin lời Thanh tra Walker, Marina hỏi lại: “Con tàu chúng tôi ở đây hả?”

Con người trong mắt mụ ta co thắt lại khi đáp: “Thả tôi ra, tôi sẽ dẫn đường.”

Số Chín hỏi: “Cậu nghĩ sao, Số Bốn?”

Sarah nắm tay tôi hỏi: “Anh John? Nếu tìm thấy con tàu thì tiếp theo sẽ là gì?”

“Chúng ta không còn nhiều thời gian để bàn cãi nữa.” Marina ngắt ngang. “Mình biết Số Sáu đang trong căn phòng này. Sự thực là người đàn bà này đang nói nhăng nói cuội tìm cách câu giờ. Đừng thèm để ý tới. Nếu tìm thấy con tàu mà không có Số Sáu, như thế cũng mất đi ý nghĩa.”

Số Chín hưởng ứng: “Để mình xử lý bả cho.” Và Thanh tra Walker đã bị nhắc bổng lên không, thất lưng bị móc



lên giá đèn phía trên, mặt mày đỏ kè vì cuồng nộ. Số Chính nhìn chúng tôi nháy mắt cười, tay bật đánh tách ra vẻ hả hê rồi bật tung cánh cửa. “Marina nói đúng. Ưu tiên là phải tìm ra Số Sáu và Setrákus Ra. Đi nào!”

Cậu ta quay qua mỉm cười với Sarah và nói thêm: “Qua lời anh bạn John yêu quái, cô cũng chì lắm thì phải?” Cậu ta cầm khẩu súng của bọn Mog đưa cho Sarah ra nhiệm vụ. “Đây, cô xử lý bà ta được chứ?”

Sarah nhận khẩu súng đáp: “Nếu bà ta tìm cách thoát khỏi vị trí ngọn đèn kia, tôi bắn ngay. Sẵn sàng nhận nhiệm vụ.”

Tôi nhìn các Chiến Binh Tinh  
Nhuệ: “Thời điểm đã đến.”

Chúng tôi ào vô, không cần đoán  
ai đang làm gì. Chúng tôi biết rõ nhiệm  
vụ từng người. Bên trong im lìm, tối đen,  
mùi mốc tanh tươi nồng khắp. Tôi chỉ  
kịp nghĩ: cảnh tượng này lặp lại trong  
những giấc mơ không ít lần. Là nó đây  
sao? Tôi nhìn quanh, cố gắng nhìn cho  
rõ. Giữa căn phòng rộng này có ánh sáng  
lờ mờ. Số Chín chạy vào vòng sáng la  
to: “Tới giờ chơi rồi, lăn ra đây mau,  
Setrákus Ra, đồ khốn kiếp!”

“Số Sáu đâu?” Marina hỏi. Cô  
cũng theo gót Số Chín bước vào giữa  
phòng, song song với Số Tám. Cả hai  
nhanh chóng đặt chiếc Hộp xuống và bắt

đầu nhìn xung quanh.

“Đây nè! Trên tường có gì kia!” Bé Ella mở miệng, tiếng vọng vang khắp phòng. Tôi ngẩng đầu nhìn lên thì phát hiện một khối đá treo trên trần.

Tôi chiếu chiếc Lumen, hắt ánh sáng lên khối đá. Lúc này khối đá trông như hình một bức tượng. Tôi trầm giọng nói: “Chuyện có phần cổ quái. Tôi không rõ, nhưng có gì đó không bình thường ở đây.”

Trong lúc mọi người thận trọng quan sát bóng đen xung quanh, Số Chín dùng thuật phản trọng lực trong Biệt Năng chạy lên trần nhà xem xét khối đá. Khi cậu ta sắp chạm đến khối đá, một

giọng nói quen thuộc vang lên. “Đừng!”

Tôi vụt quay đầu lại. Số Sáu đang đứng ngay lối ra vào. Một vòng thông lưng đang dắt bên hông, trên tay là một thanh kiếm màu xanh lưỡi như răng cá sấu. Dáng vẻ hoàn toàn khỏe mạnh. Đây là Số Sáu tôi hằng mong gặp mặt; vẫn tự tin và mạnh mẽ. Số Sáu đã giải quyết sự việc? Có thể nào Số Sáu đã tiêu diệt được Setrákus Ra?

“Số Sáu! Ôi trời! Là bồ đó sao?”  
Marina khóc nức. “Bồ vẫn ỏn à?!”

“Chuyện đã kết thúc.” Số Sáu đáp.  
“Setrákus Ra đã chết. Khôi đá trên trần kia là thuốc độc của bọn Mog. Tránh ra xa mau.”

Một tiếng thổi phào nghe thật rõ. Số Tám thoát cái lao tới bên Số Sáu, ôm choàng vai xiết mạnh.

Số Sáu luôn là người mạnh nhất, mạnh hơn cả tôi và Số Chín. Cô vừa cứu được Lorien, Địa Cầu và có thể cả vũ trụ này. Tôi muốn nâng Số Sáu lên, công kênh lên vai và cứ thế đưa về Lorien.

Tôi cũng định bước tới nhưng Ella chụp cổ tay, giựt tôi lại. Trong đầu tôi hiện lên lời em nói. *Anh John. Không ổn rồi.*

Chuyện sau đó diễn ra thật nhanh, nhưng với tôi luôn là một đoạn phim quay chậm. Số Sáu rút lưỡi kiếm ra sau rồi đâm thẳng tới. Kinh hoàng, tôi nhìn

Số Tám cứng sững người, rồi lưỡi kiếm xuyên thấu ngực trở ra sau lưng. Cậu ta gục xuống. Số Sáu gạt thân thể Số Tám ra khỏi lưỡi kiếm và cậu ta rơi xuống đất bất động.

“Không!” Marina thét lên, rồi vượt qua tôi lao đến bên Số Tám.

Tôi như tê liệt trước cảnh trước mặt, mãi đến khi bản năng chiến đấu trỗi dậy, tôi kịp bừng tỉnh. Tôi cúi đầu và một khối cầu lửa to đã tụ trên bàn tay phải. Dù chuyện tình rồi vò đến mức nào, tôi vẫn rõ chuyện phải làm. Đây không phải Số Sáu. Và dù đó là ai, tôi phải kết liễu hắn.

Vừa lặn quả cầu lửa trên mấy ngón

tay, tôi vừa lên tiếng: “Số Sáu, bọn chúng đã làm gì cậu rồi?”

Kẻ kia cười to, nhấc tay giờ ra một nắm đấm. Những luồng sáng xanh dương bắn ra khỏi các khớp ngón tay, bao trùm toàn bộ trần căn phòng. Quả cầu lửa của tôi bị dập tắt. Chuyện gì đang xảy ra thế này?

“Số Bốn!” Tôi ngẩng đầu thấy Số Chín đang rơi xuống đầu. Thuật phản trọng lực của cậu ta đã bị vô hiệu hóa. Tôi cố chụp lấy, giảm đà rơi, rồi đỡ cậu ta đứng dậy.

Marina bảo vệ phía trước Số Tám, tay lăm lăm súng sẵn sàng nhả đạn. Số Tám vẫn gục trên sàn; tôi không biết

thương tích nặng nề. Ít nhất, tôi chỉ cảm thấy cậu ta còn sống. Vì chân tôi chưa xuất hiện thêm sẹo mới. Marina xiết cò, một tràng đạn bay khỏi nòng súng, nhưng những viên đạn chỉ cách mặt ‘Số Sáu’ vài phân đã khựng lại, rơi lả tả như đám bụi vô hại. Tôi cố bật sáng chiếc Lumen thêm lần nữa, nhưng lại thất bại.

Lưỡi kiếm vẫn lơ lửng cao, người ‘Số Sáu’ trương lên rồi mờ dần sau một chớp trắng lóe. Kẻ kia cao, cao dần, mái tóc vàng đã co lại còn một mảng tóc che đỉnh đầu. Khuôn mặt dài ra, biến dạng, và hình như tôi đoán được đây sẽ là Setrákus Ra dù rằng vết thẹo tím to lớn chưa xuất hiện ở cổ. Hai tiểu đoàn binh lính Mog đã âm thầm bước vào phòng,



tháp tùng hai bên hẳn. Không một lời, Số Chín, Marina, Ella và tôi cùng đứng sát lại che chắn cho Số Tám, thể hiện quyết tâm tiêu diệt kẻ thù.

“Cá đã gom hết vào một rọ. Thật là thuận tiện! Tụi bây chuẩn bị chết là vừa.” Hắc đắc chí tru lên.

“Mi làm rồi.” Tôi đáp.

“Con oắt Số Sáu cũng nghĩ vậy, nhưng nó đã làm, làm to.” Hắc cười, lóe hàm răng cáu xỉn, tởm lợm, lấp lánh trong ánh sáng mờ.

Số Chín nhìn qua tôi, hai bàn tay chùi chùi vào nhau, miệng đưa đây: “John bồ tèo, chẳng phải tụi mình đã nói vệ sinh răng miệng thế nào sao?” Cậu ta

quay sang nhìn Setrákus Ra mĩa mai:  
“Đồ đàn nhà ông, nhớ đánh răng giùm,  
rồi muốn hù tui thì hù!” Cậu ta giờ thanh  
quyền trượng màu đỏ lấp lánh, hướng  
Setrákus Ra rồi tấn công. Thật may, phần  
sức mạnh trong Biệt Năng vẫn còn.

## CHƯƠNG BA MƯƠI

Que khỏe mắt, tôi thấy Số Chín đang tấn công Setrákus Ra. Tôi quay sang với Số Tám, cố trị liệu vết thương. Đưa hai tay áp lên vết thương trước ngực, tôi chờ đợi Biệt Năng khởi động. Không kết quả. Tôi khẩn cầu Số Tám cố gắng không buông bỏ cuộc chiến, chịu đựng cơn đau. Đáp lại, đôi mắt nâu kia đã co rụt, hơi thở mong manh dần. Kinh hoàng, đầu óc kéo tôi trở về hình ảnh những bức vẽ ở hang động của người Lorien bên Ấn Độ. Trong một bức vẽ, Số Tám bị lưỡi kiếm của Setrákus Ra đâm chết. Phải điều tiên tri đã trở thành sự thực? Tôi tuyệt vọng ấn hai tay lên lồng ngực Số Tám.

“Marina!” John la to, “Tôi phải

đưa cậu và Sổ Tám ra khỏi căn phòng này. Ngay bây giờ! Tôi có cảm giác nếu tách thoát khỏi Setrákus Ra, Biệt Năng sẽ hoạt động được. Nếu tôi nghĩ đúng, cậu còn cơ may cứu được Sổ Tám.”

“Cậu ấy sắp đi rồi!” Tôi cố mãi mới thốt được vài lời. “Có lẽ đã quá trễ, dù ta có cố thế nào đi nữa!” Tôi không kìm được, rất muốn cho cậu ta biết chuyện các bức vẽ trên động kia. Tôi phân vân không biết Sổ Tám có nghĩ đến bức vẽ hay không? Có biết giờ phút lâm chung sắp tới? Tôi chỉ biết hy vọng rằng Sổ Tám sẽ không sao.

“Thế càng phải nhanh lên.” John miệng nói, tay đưa tôi khẩu pháo cá nhân của bọn Mog, rồi đỡ Sổ Tám dậy. “Cậu

cứ thấy ai hay thứ gì không phải phe ta, bắn tưới liền.”

Chúng tôi cố vượt quãng đường hai trăm thước Anh thật nhanh, do phải quan sát xem ai gặp nguy thì yểm trợ ngay. Diệt thêm được tên Mog nào, người tôi như tăng phần sức lực. Tôi cố quên Số Sáu – Số Sáu thực – đang ở nơi nào, hay nguy cơ nào đang đến với cô. Lúc này, tôi *đã biết* không phải là Số Sáu. Phải chi khi này kịp giết được *tên ác ôn kia*, trước khi hắn lộ rõ bản mặt tàn ác. Mắt tôi quét khắp gian phòng. Số Chín đang cầm cự với Setrákus Ra, quyền trượng va chan chát cùng lưỡi kiếm của kẻ kia. Khỏe như Số Chín, cũng bị Setrákus Ra ép ra bã, phải thủ liên

tục, chỉ thỉnh thoảng phản công vào chút sơ hở của đối phương.

Chút tự tin cùng sức lực vừa tìm thấy giờ đã sớm cạn kiệt. Kẻ thù quá đông, còn bên ta lực lượng lại quá mỏng. Mất Biệt Năng, chúng tôi chỉ còn là một *lũ con nít*. Dăm ba đứa con nít phải chống trả cả một đội quân người ngoài hành tinh có tổ chức chặt chẽ. Tôi không muốn bỏ lại các bạn, nhưng tôi hiểu John nói đúng. Tôi cần phải thoát khỏi nơi này, như thế mới có cơ hội chữa lành vết thương cho Số Tám. Đây là lựa chọn duy nhất.

Sắp ra đến cửa, chúng tôi vấp phải hai tiểu đội lính Mog đang ủa tới. Kẻ cầm súng, tên cầm gươm, chúng hung

hăng tràn lên như nước vỡ bờ. Tôi bắn liên tục, nhưng khó lòng cản nổi cơn sóng người ập tới. John đặt Số Tám xuống ngay bên ngoài cửa rồi quay vào giúp tôi. Cậu ta vùng kiếm không ngừng. Cùng chiến đấu bên John, tôi cố gắng yểm trợ thật hữu hiệu. Chúng tôi bảo vệ nhau, tiếp sức cho nhau khi người kia đuối. Nhờ vậy, chúng tôi đã vượt qua được cơn thử lửa này và chiến thắng. Nhờ đoàn kết, chúng tôi đã mạnh hơn rất nhiều.

John hạ từng tên một, vừa nhanh vừa độc. Tôi vừa nhịp bắn đều vừa di chuyển ra cửa để bảo vệ Số Tám. Chui người ra ngoài, tôi đưa tay kiểm tra thương thế của Số Tám: mạch đập yếu

ót, vậy mà Biệt Năng trong tôi vẫn chưa thể vận động. Đặt tay lên người Số Tám, tôi thì thầm điên cuồng: “Không được chết, Số Tám ơi! Có nghe em nói không? Em sẽ chữa lành vết thương! Biệt Năng sẽ có ngay! Em sẽ phải chữa lành!”

Tôi chợt nhận ra hai tiểu đội lính kia đã chết sạch, mọi thứ chợt im lìm khiến tôi sửng sốt.

“Mau lên đi. Bọn chúng còn tới nữa đó.” John hồi thúc.

Chúng tôi nghe một tiếng thét điếc tai – qua cánh cửa, tôi thấy Bernie Kosar vừa biến hình thành quái vật, đang bị bọn Mog bu quanh tuốt gươm chém. Nhưng cu cậu nhảy vọt thoát tầm tấn công của



đôi phương: tuy bọn Mog không hạ được cu cậu, nhưng BK cũng không thể đả thương được đôi phương. Chúng tôi bước vào phòng vừa kịp lúc thấy Setrákus Ra rút một ngọn roi. Đầu roi rục lửa tấn công vào cánh tay của Số Chín. Vết thương hóa đen ngay lập tức thì. John quay sang nói với tôi, nhưng tôi chỉ nghe vang một tiếng súng. Trước khi kịp định thần, cơ thể John đã cong rướn lên rồi rơi xuống đất.

Tôi bị dính sát trần, nhốt trong một khối đá đen. Tôi chỉ biết giương mắt nhìn những Chiến Binh Tinh Nhuệ vất vả liều chết giữ mạng sống, vì thế không cảm nhận được cơ thể mình. Muốn báo cho các bạn biết mình đang ở trên này

càng là chuyện viễn vông. Tình trạng vô lực này như một liều thuốc độc, ngấm ngấu hủy diệt tôi. Xưa nay, tôi tập luyện trường kỳ để vượt ngưỡng này. Setrákus Ra kỹ thuật chiến đấu không phải cao lắm, nhưng hắn biết cách vô hiệu hóa ưu thế của chúng tôi. Tôi muốn lao xuống, chụp đầu hắn bẻ gãy cho toàn thể bọn Mog chứng kiến. Tôi muốn cho bọn chúng thấy tên cầm đầu bị hủy diệt thế nào, và số phận bọn còn lại cũng sẽ thành tro bụi.

Phải chăng lúc này tôi đang chứng kiến giấc mơ của Lorien đang sắp thành hư vô? Trước đây, chúng tôi cứ ngỡ bản thân mình đã thật mạnh, đã được chuẩn bị kỹ càng; ngỡ rằng sắp tới ngày tàn của

cuộc chiến và có thể quay về Lorient. Chúng tôi đúng là một lũ xuẩn ngốc. Biết rõ Setrákus Ra là đầu lĩnh bọn Mogadore gớm ghiếc kia, vậy mà không ai chịu tìm hiểu đối phương: cách thức chiến đấu cũng như những con bài tẩy của hắn. Ngược lại, thực tế chỉ ra khá rõ là hắn có khả năng vô hiệu hóa Biệt Năng của chúng tôi.

Phải chi tôi bắt liên lạc được với một người nào bên dưới – tôi sẽ vạch rõ vấn đề: Về thể chất, bọn Mog cực kỳ mạnh mẽ, tuy nhiên chúng thiếu trí tuệ cũng như kỹ thuật chiến đấu cao. Chúng chậm chạp chẳng khác gì khối đá bọc cơ thể tôi lúc này. Trước mỗi hành động, chúng đều để lộ ra những dấu hiệu báo

trước. Vì thế, ta có thể dễ dàng đoán trước ý đồ tấn công của chúng. Chúng chỉ biết áp dụng bài tử lấy thịt đè người, và nếu nhìn ra điểm này, chúng sẽ dễ dàng bị đánh bại. Nhưng các bạn lại trong hoàn cảnh gấp rút, đang ở thế bị động nên chưa kịp nghĩ đến sơ hở trí mạng này. Phải chi tôi báo được cho mọi người, chỉ cần cho mọi người biết phải tập trung toàn sức không chế Setrákus Ra. Nếu không, cuộc chiến này sẽ chóng kết thúc và chúng tôi phải cam chịu cảnh hồi hận suốt đời.

Giờ đây, tôi phải chứng kiến cảnh Bernie Kosar bị chém trọng thương tuy đã biến hình thành một con quái vật khổng lồ như hồi ở thị trấn Paradise với

cơ bắp to lớn cuộn cuộn, nanh móng lờm chờm, sắc lẹm và thêm hai sừng nhọn hoắc. Số Chín vừa bị Setrákus Ra đánh trúng một roi và cánh tay cũng đang đen dần, có lẽ chả mấy chốc nữa, cậu ấy cũng bị tình trạng như tôi. John vừa trúng đạn, đau đớn gục ngã. Marina lượm một khẩu súng và bắn những tên Mog đang áp sát.

Bé Ella thì đang lĩnh ra khỏi phòng. Bé có âm mưu gì đây?

Tôi vì bị tiếng BK gầm rú bị thương nên không tiếp tục chú ý đến Ella nữa. Bernie Kosar lúc này đã quỵ xuống, tuy vẫn hung hăng đánh giết bọn Mog, nhưng máu từ vết thương đang tuôn xối xả. Thực đau lòng trước cảnh con vật không ngớt đau đớn, từng bước đi vào

cõi chết.

Người tôi nhuộm máu, cả máu lẫn sức lực cứ tuôn trào khỏi cơ thể mà tôi không tài nào ngăn cản. Bọn Mog như thủy triều từng đợt rồi từng đợt xông lên. Tôi không còn biết mình đã giết được bao nhiêu tên. Ít hay nhiều, đến lúc này đã trở nên vô nghĩa. Không Biệt Năng, chống bọn chúng nào khác hòng lấy tay che kín bầu trời.

Marina đứng phía sau, vẫn nổ súng về phía bọn Mog. Bernie Kosar giờ đã bị đối phương tròng thùng vào sừng ghi kéo ra khỏi góc tường.

“Quân hèn hạ! Tụi bây là một lũ đốn hèn! Tụi bây lập mưu khiến bọn ta tê

liệt rồi mới dám đánh!” Tiếng Sổ Chín la vang. Cậu ta đang đứng giữa phòng, một bên tay hóa đen, bông thông nặng nề, không cử động nổi. Setrákus Ra đang vung roi qua đầu bỏ xuống. Hắn cười ngạo mạn. “Có bao nhiêu sức thì cứ sửa ra cho đã. Tụi bây chết chắc, đó là sự thực.” Dứt lời, ngọn roi của hắn đã diễm tới Sổ Chín, còn mỗi một tay, gắng dùng thanh quyền trượng chặn ngọn roi rực lửa. Tình huống bại rõ mười mươi. Một đầu roi trúng tay Sổ Chín khiến thanh quyền trượng văng rơi, đầu roi kia quật trúng vào mặt. Cậu ta thét lên đau đớn rồi cả bàn tay lẫn khuôn mặt sạm đen dần. Setrákus Ra tiến tới. Phải làm gì đây trước khi tôi phải chết hoàn toàn vô

lực? Vì thế, đang nằm dưới đất, tôi vội  
chĩa khẩu pháo cá nhân về phía Setrákus  
rồi bóp cò. Ít nhất, tôi có thể làm chậm  
bước chân của hắn. Nhưng dù cố gắng  
mấy, mỗi khi luồng sáng phụt ra khỏi  
nòng súng, hắn ta đều chụp trúng rồi hẩy  
nhẹ sang bên như phễu một hạt cát.

Nghe thêm tiếng súng yểm trợ, tôi  
quay ra cửa phát hiện Sarah đang tiến  
vào phòng, nhắm bọn Mog bắn. Ella bám  
theo Sarah. Nàng chưa bao giờ được học  
quân sự! Như thế, làm sao nàng đủ sức  
cầm cự bọn Mog cùng gã Setrákus Ra  
kia? “Sarah!” Tôi hét to. “Ra khỏi  
phòng ngay! Cuộc chiến này không phải  
là của em!”

Sarah phớt lờ lời tôi nói mà tiếp



tục vào sâu hơn. Số Chín gắng thoát tầm tấn công của Setrákus Ra, nhưng cả hai cánh tay giờ đã một màu đen, thả thông thượt. Khuôn mặt cũng đen không kém. Setrákus Ra lại tấn công, lần này hai đầu ngọn roi đều trúng ngực cậu ấy. Số Chín la to đau đớn hòa cùng tiếng đặc thảng của Setrákus Ra: “Tao có nghe mi là đứa mạnh nhất, nhưng thử ngó lại mình mà xem, *đồ vô dụng!*”

Khi Setrákus Ra từ sau vung một đòn chí tử xuống Số Chín, bé Ella từ sau lưng Sarah vụt xuất hiện và phóng một vật – lóe lên như một vệt mờ đỏ - trúng vào cánh tay của tên ác quỷ. Hắn cúi mặt nhìn, sững sốt, rồi tru lên một tiếng đinh tai nhức óc.

Tôi thấy trong tôi có chuyển biến. Tức thời sức mạnh cuộn trào, như ai đó vừa nhúng tôi vào một hồ năng lượng. Tôi tập trung trí lực nơi bàn tay, thử lần nữa, bật chiếc Lumen. Thật kinh ngạc, tôi đã thành công. Biệt Năng đã được khôi phục.

Từ phía sau, tôi nghe tiếng Marina khóc to bươn bả chạy về phía Số Tám, lúc này vẫn nằm gục nơi lối ra vào. Cô lướt cả hai bàn tay lên ngực Số Tám, chữa trị vết thương. Cô ta nhìn tôi qua khung cửa: “Chuyện gì vừa xảy ra thế này?”

Tôi lắc đầu: “Mình không biết, nhưng bây giờ, chúng ta có thể chiến đấu thực sự với toàn bộ thực lực.”

Lòng bàn tay tôi tóe lửa, quay lưng hướng về phía giữa phòng nơi Setrákus Ra đang cào cánh tay hông tôi ra mũi ám khí bé Ella vừa phóng. Cuối cùng, gã thành công và lập tức vun roi tấn công bé Ella và Sarah. Lúc này Sarah vẫn đang vung súng bắn liên tục. Cả hai không kịp thoát nên đềi trúng đòn và ngã gục.

Vừa khi mũi phi tiêu đâm trúng Setrákus Ra, tôi cảm nhận ngay sự thay đổi trong cơ thể. Biệt Năng bắt đầu khôi phục. Sức lực cũng hội tụ dần. Tôi đã có cơ hội thoát khỏi lớp vỏ đá này để góp sức với mọi người.

Tôi bắt đầu vùng vẫy thoát khỏi lớp vỏ đá đen. Thoạt tiên, tôi đã có thể cử động được chút ít, nhưng vẫn chưa đủ

sức xé toạc lớp vỏ cứng.

Vừa vùng vẫy, tôi vừa nhìn xuống bên dưới. John đang đứng bên Sarah và Ella, hai người vẫn nằm dưới đất. Sau lưng John máu rơi vương vãi cùng hàng đồng tro bụi. Marina đã chạy ra ngoài bên Số Tám. Bernie Kosar vẫn tựa lưng vào góc tường, nhưng giờ cu cậu đang xé xác những tên Mog hôi nấy ghì chặt sừng của mình. Ở giữa phòng, Số Chín vẫn đang đương đầu với Setrákus Ra, cậu ta đã giữ lớp vỏ đá đen khỏi hai tay và khuôn mặt.

Nhìn cảnh này, tôi càng thêm phân hy vọng bản thân mình sẽ thoát khỏi cảnh bị lớp vỏ đá bó giam toàn thân, vì thế tôi càng cố giãy giụa. Lớp vỏ đá bắt đầu sút

ra. Điều duy nhất tôi muốn làm lúc này là cho Setrákus Ra biết thế nào là thực lực của chính tôi.

Vừa lúc sắp tuyệt vọng vì không cứu được Số Tám, Biệt Năng kịp khôi phục trong tôi. Tôi ừa tay vào vết thương, vào sâu trong lòng ngực và cảm nhận vết thương đang lành dần. Từng giây trôi qua, trái tim Số Tám đập mạnh dần. Chưa bao giờ tôi cảm nhận được điều kì diệu này trong đời, chỉ cần lắng nghe tiếng nhịp tim đều đặn đập – *bịch bịch bịch*. Nếu lúc này không lâm vào cảnh chiến đấu vì lẽ sống bản thân, vì tương lai Lorien, tôi nghĩ mình rất có thể đã đắm chìm nước mắt. Nhưng tôi phải cứng rắn, nén chặt tình cảm lại.

Tôi cúi xuống, thấy Số Tám đang chớp mắt nhìn tôi mở miệng nói: “Cần lưu ý... Số Sáu cố ý...”

Tôi cắt lời: “Đây không phải là Số Sáu. Là Setrákus Ra. Không hiểu sao lại vậy, nhưng chính là hắn.”

“Nhưng...?” Về bối rối trên mặt Số Tám khiến lòng tôi thêm tan nát.

“Số Tám ơi, giờ tôi không thể giải thích mọi chuyện được. Cậu thấy sao rồi? Đã đứng được chưa? Chúng ta còn phải quay vô trong, phụ mọi người chiến đấu. Số Tám sẵn sàng chưa? Tôi còn phải trị thương cho John và nhờ Số Tám cản địch hộ. Được không?”

Số Tám gật đầu và tôi đứng dậy.

Còn phải làm một thứ. Nhìn vào mắt Số Tám, đôi mắt nâu xinh đẹp kia, nên một hơi thở thật dài, tôi hôn Số Tám. Anh chàng sững người khi tôi ôm hôn. Tôi xiết chặt cậu và mỉm cười nói: “Ồ, để sau nữa nhé.” Không để anh chàng kịp phản ứng, tôi cấp tốc quay lại tìm John. Cậu ta đã đỡ cho tôi ba phát đạn, giờ nếu chần chừ, John đến chết mất.

John lê bước đến đâu, máu tuôn đến đó. Số Tám và tôi đuổi theo. Một đám bụi khói đen do các họng súng đồng loạt khai hỏa vẫn lơ lửng trên không. Đến được bên John, cậu ta đang tư thế quì, hai tay phóng những quả cầu lửa về phía những tên Mog đang ồ ạt xông lên phía sau Sarah và Ella. Tuy trên đường

đến đây, bọn Mog bắn hai đũa tôi liên tục, nhưng giờ vì đã vận dụng được trí lực, tôi hóa giải và chuyển hướng các viên đạn dễ dàng. Số Tám đã bắt đầu phản công mãnh liệt. Tôi bước đến bên hông của John và bắt đầu trị liệu vết thương. Hơi thở của John đã bắt đầu mệt nhọc, người đã tái mét. Cậu ta mất quá nhiều máu.

“John! Cậu nghỉ ngơi một phút chờ tôi chữa lành vết thương!” Tôi phải hét to mới át được mọi thứ tiếng ồn hỗn tạp của trận đánh. Đồng thời, tôi chụp lấy cằm cậu ta, xoay về hướng tôi để nghe cho rõ.

Cậu ta lắc đầu, cổ vùng vẫy khỏi tay tôi: “Nếu tôi dừng tay, bọn chúng giết



Sarah và Ella mất.”

“Nếu cậu không dừng tay, *cậu sẽ chết* ngay tức thì. Số Tám đã lành rồi, cậu ấy sẽ bảo vệ mọi người trong lúc tôi chữa thương cho cậu. Nghe này John! Chúng tôi đều cần có cậu bên cạnh.” Nói xong, tôi thấy cậu ta thả lỏng người.

Tôi xem xét kỹ lưỡng những vết thương nơi chân. Ở cả hai chân, giống hệt nhau, máu đang tuôn từ những lỗ thủng to tướng. Tôi chữa chân phải trước và cũng vừa lúc phát hiện xương bị vỡ vụn. Khi nối xương, cậu ta không kìm nổi cơn đau, phải hét lớn, nhưng những âm thanh này đã hòa lẫn vào âm thanh trận chiến. Hai tay cậu ấy xiết chặt vì đau. Tôi vẫn kiên trì làm.

Chân trái thương tích nhẹ hơn và tôi cũng chữa nhanh hơn. Lúc này, hơi thở của John đã ổn định. Tôi đỡ cánh tay và thét vào tai cậu ta: “Cậu đã đỡ hơn nhiều rồi đó.”

Tôi đặt bàn tay lên vết thương giữa vai và khuỷu tay, cảm nhận các bắp thịt nơi đây đã bị xé toạc. Phải mất một phút mới có thể phục hồi. Số Tám vẫn đang bắn trả những đợt tấn công liên tục của bọn Mog, nhưng bọn chúng xông lên nhanh hơn tốc độ đánh trả của Số Tám.

Tôi cảm nhận các cơ bắp của John đã lành. Cậu ta nhìn tôi. Nhận được cái gật đầu đồng ý nơi tôi, cậu ấy nhảy xổ ra giúp Số Tám bảo vệ Sarah và Ella, hai chị em lúc này vẫn nằm dưới đất.

Tôi thấy mình đã mạnh. Rất tuyệt. Nhờ phép màu của Sarah và Ella, chúng tôi đã khôi phục được Biệt Năng, vì thế trận chiến đã bắt đầu đổi chiều. Nhưng cả hai đều bị thương nặng! Tôi phải diệt từng tên Mog một thành tro, thành bụi vì đã đả thương hai người.

Tôi ào lên, tung những quả cầu lửa vun vút vào bọn Mog. Tôi biết, giết ai đó là chuyện không nên, nhưng lúc này, cảm giác thật *tuyệt hảo*. Khi tôi đứng dậy được, Số Tám tốc hành ẩn hiện khắp phòng, vung kiếm tiêu diệt hàng loạt. Số Chín vẫn đang đấu với Setrákus Ra, cả hai chuyển động thật nhanh, chỉ còn là những bóng mờ. Tôi cần phải nhập cuộc giúp Số Chín, nhưng trước hết

phải nán lại đây giúp Sarah và Ella.

Thình lình một tên Mog đang nhắm hướng tôi đột ngột chuyển hướng súng nhắm thẳng vào Sarah và Ella, lúc này vẫn đang bất động trên mặt đất. Hắn bóp cò, thân thể hai chị em cong rướn lên và tôi thét to.

Tôi kinh hoàng nhìn thân thể bằng xương bằng thịt của Sarah và Ella chịu đựng phát đạn từ khẩu pháo của bọn Mog. John lao đến bên hai người, tôi chạy song song. Lúc này, John đang quì gối, nắm giữ đôi tay hai người. Hai thân thể kia đang rung thật mạnh. Chúng tôi đã quá trễ.

Sau bao giông tố, chúng tôi đã đến

được nơi này, cuối cùng đã hội tụ với nhau. Làm sao có thể chịu được cảnh chia ly! Và cả Sarah! John vừa tìm gặp lại được cô ta, giờ đã sắp phải vứt mất người mình yêu! Tôi nhắm nghiền mắt, căng người chịu một cơn bồng rất dưới chân báo hiệu thêm một vết sẹo vừa mới ra đời – vết sẹo báo tử của Ella. Đây sẽ là điều cay đắng nhất.

Nhưng mọi chuyện vẫn bình thường. Có khi nào bé Ella chết mà không để lại sẹo trên chân chúng tôi? Điều này không thể. Tôi mở bừng mắt nhìn John đang khom lưng bên Sarah và Ella, vẫn đang xiết chặt bàn tay hai chị em.

Khi nhìn kỹ lại hai người, tôi

không tin nổi ở mắt mình. Các vết thương – do trúng pháo cá nhân của bọn Mog – trên thân thể Sarah và Ella cùng những vết phỏng nặng trên mặt đang lành lại dần. “Chuyện gì thế này? Làm sao *cậu* chữa được vậy?” Tôi hỏi, mắt tròn ngược vì kinh ngạc.

“Tôi cũng không biết nữa.” Cậu ta lắc đầu đáp. “Tôi không hiểu sao lại làm được vậy. Nhìn Sarah nằm dưới đất, tôi không cam lòng để nàng phải chết. Cả bé Ella! Hay bất cứ một Chiến Binh Tinh Nhuệ nào khác! Tôi không cam lòng để chuyện tình xảy ra theo chiều hướng như thế, nhất là vào thời điểm chúng ta vừa đoàn tụ. Tôi đã xiết chặt bàn tay của hai người, thiết tha cầu khẩn: mong những

vết thương rồi sẽ lành đi, mong tôi có khả năng chữa trị thương tích... và đột nhiên phép màu kì diệu kia đã đến.”

Xiết chặt vai John, tôi thốt lên mừng rỡ: “Thế ra cậu đã kích hoạt thêm một thuật trong Biệt Năng!”

“Hay không chừng là do tôi thành tâm nên phép lạ xảy ra. Dù với lý do nào, cả Sarah lẫn Ella đều yên ổn là tốt rồi.” Cậu ta cười phấn khích, vẻ nhẹ nhõm. John nhìn vào giữa phòng, nơi Số Chín đang tiếp tục cuộc chiến, rồi quay sang tôi: “Marina, thời cơ chưa chín muồi, chúng ta không thể hạ gục được Setrákus Ra. Cho dù Biệt Năng đã được khôi phục, tôi cảm thấy bọn mình chưa đủ sức tiêu diệt hắn. Tôi không muốn mất

thêm, dù là ai trong đám chúng ta. Chúng ta ưu tiên cùng nhau đi tìm Số Sáu. Để rồi tìm cách thoát khỏi chốn này, tái hợp lại. và sẽ lên một kế hoạch hoàn chỉnh. Chúng ta phải cùng nhau liên thủ mới có thể diệt được hắn. Không thành công, ta sẽ thành nhân. Nhưng chúng ta sẽ thực hiện điều này bằng *chính thực lực* của mình, sau khi biết thời cơ đã chín.”

Chúng tôi nghe một tiếng rên nhẹ, bèn cúi xuống nhìn Sarah và Ella. Cả hai đã mở mắt, má đã ửng sắc hồng. John quì xuống hôn Sarah.

Lớp vỏ đá đen cuối cùng đã vỡ. Tôi duỗi tay, co chân đạp tung ra. Khi mảnh vỏ cuối cùng vỡ vụn, người tôi cũng bắt đầu rơi xuống đất. Tập trung trí



lực, tôi giảm tốc độ rơi. Chạm đất rồi, tôi vẫn phải nằm nán thêm một giây trên sàn để điều hòa hơi thở. Chợt khói bốc mịt mù, cay xè khiến nước mắt ràn rụa. Một tiếng nổ mạnh rung chuyển cả căn phòng. Chuông báo động kêu inh ỏi, đèn chớp lóe liên hồi và tiếp theo là một hồi còi gầm rú điếc tai. Chiếc Lumen của John lại rực lửa và tôi vượt qua lớp khói mù xông tới bên cạnh mọi người. Ella, Marina và Sarah đang đứng cạnh John và Số Tám chợt xuất hiện, đột đường đến bên Marina. Bernie Kosar đã trở về hình dạng một chú chó săn đang tập tễnh chạy về phía John.

Bé Ella bật khóc khi nhìn thấy tôi, em choàng tay ôm chầm lấy tôi. Tôi cũng

đáp lại em bằng một cái ôm thật chặt. Sau đó, tôi nhìn John: gập lại cậu ta thật chẳng khác gì một giấc mơ đã thành hiện thực. Cậu ta chạm nhẹ tay tôi hỏi: “Cậu ổn không?”

Tôi gật đầu hỏi lại, không giấu nổi vẻ kiệt sức của mình: “Cậu thì sao?”

John đáp: “Tụi mình đều ổn cả, nhưng còn Số Chín đâu?” Cậu ta đảo mắt nhìn quanh và chúng tôi tức thời phát hiện âm thanh ồn ào của cuộc chiến lúc này đã ngưng bật. Chúng tôi ủa về phía giữa phòng, nơi Số Chín khi nãy còn chống trả Setrákus Ra, để yểm trợ. Số Chín đang nằm dài bất động dưới đất, Setrákus Ra đã biến mất không để lại chút dấu vết. Marina quì xuống, kinh

hoàng giờ tay khám khắp người Số Chín. Tôi xoay vòng, quan sát bốn bề, đề phòng gã Setrákus Ra còn nấp nơi nào sau lớp mù dày lại bất chợt đâm bổ ra tấn công vào chỗ sơ hở. Lúc này, ngoại trừ mỗi tiếng còi báo động chói tai, căn phòng hầu như yên tĩnh, không có bóng dáng tên Mog nào.

“Số Chín còn sống!” Marina bật khóc. “Chỉ là ngất đi thôi!” Số Chín ngồi dậy, yếu ớt gục đầu.

“Chuyện gì đã xảy ra vậy?” Cậu hỏi.

“Tôi đang tính hỏi cậu đó.” Số Tám đáp. “Đột nhiên nghe thấy một tiếng nổ to rồi tất cả đều biến mất, còn lại bảy

đưa tội mình.”

“Tôi cũng không biết nữa – tôi cũng không thấy hắn biến đi ngả nào. Hồi này, tôi đã dùng hết sức đánh bật được hắn, nhưng sau đó tỉnh dậy lại thấy đang nằm dài ở đây.”

Sarah lên tiếng: “Giờ ta làm gì?”

“Chúng ta phải ra khỏi đây.” John đáp. “Setrákus Ra có thể xuất hiện bất cứ lúc nào, khi đó nơi này sẽ trở thành một cái bẫy khổng lồ. Tuy đây là căn cứ quân sự của chính phủ Mỹ nhưng rõ ràng không phải là chốn an toàn cho tội mình.”

“Có ai biết đường ngang lối tắt chỗ này không?” Tôi lên tiếng, nhưng mọi người ảm đạm quay qua nhìn lẫn

nhau.

“Vào vào lối nào thì đành ra lối đó.” Số Tám nói. “Thuật dịch chuyển tức thời của tôi không hiệu quả khi phải tải nhiều người.”

“Được thôi.” John góp ý. “Vì khi trở ra không biết ta còn gặp những bất trắc gì: đụng độ bọn Mog hay đối mặt với binh lính chính phủ Mỹ nữa, vậy chúng ta cùng nhau đi. Nhất định không bao giờ ‘tan đàn xẻ nghé’ nữa.”

Số Chín bước lên nhìn tôi từ đầu đến chân rồi nói: “Không ngờ chẳng ai thèm đả động gì đến mình cả. Thôi, chính thức hân hạnh được gặp cậu đi, ‘người yêu dấu’ ạ. Tôi là Số Chín.” Cậu ta vừa

nói, vừa nháy mắt. Tôi tròn tròn mắt, còn John cười khùng khục.

Tôi nhìn quanh thêm lần nữa. Đúng vậy, nhờ một phép lạ, chúng tôi lại về bên nhau, mọi người vẫn bình yên. Như thế, tất cả cư dân Lorien đang tạm trú trên Địa Cầu, trừ mỗi một người, đã có thể sát cánh bên nhau.

Chúng tôi vẫn còn sống và chúng tôi sẽ tiếp tục chiến đấu. Điều đó có nghĩa là, chúng tôi vẫn còn cơ hội. Và chúng tôi sẽ lại đối đầu với Setrákus Ra, không lâu nữa! Lần tới, hắn sẽ *không* thoát khỏi chúng tôi.

*EMD.*

Mời bạn ghé thăm **Đào Tiểu Vũ eBook** để tải  
nhiều ebooks hơn nữa.



Growing Readers

## Chú thích

[←1]

Số Chín nhại tên Purdy thành Pretty có nghĩa là  
xinh đẹp